

KIM DUNG

Tiểu ngạo giang hồ



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

1

*Tiểu ngạo
giang hồ*

Tập 1

Original Chinese Edition Written by JIN YONG (Real name: LOUIS CHA).

All Rights Reserved © LOUIS CHA

Original Chinese Edition Published by MING HO Publications Corporation Limited, HK, Vietnamese Translation Right Arranged with JIN YONG and Phuong Nam Manufacturing & Trading Cultural Goods Corporation.

*Nguyên bản tiếng Hoa của Kim Dung (tên thật: Tra Lương)
Đã đăng ký bản quyền © TRA LƯƠNG
Nguyên bản tiếng Hoa do Công ty Minh Hà - Hồng Kông
xuất bản. Được sự đồng ý của Kim Dung, bản dịch tiếng
Việt do Công ty Văn hóa Phương Nam giữ bản quyền.*

KIM DUNG

Tiểu ngạo giang hồ

Tập 1

Tái bản lần thứ hai

Người dịch:

Vũ Đức Sao Biển

Trần Hải Linh - Lê Thị Anh Đào

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
Hà Nội - 2004

Lời giới thiệu

Cách đây hơn 30 năm, **Tiểu ngạo giang hồ** của nhà văn Trung Quốc Kim Dung đã đến với bạn đọc các tỉnh phía Nam. Nhưng đó là một Kim Dung feuilleton, một Kim Dung tác chiến mỗi ngày khoảng 1500 chữ để đăng trên tờ Minh Báo, một Kim Dung đi máy bay từ Hồng Kông qua Việt Nam 1500 chữ mỗi ngày để được dịch ra Việt ngữ đăng đại trà trên những nhật báo Sài Gòn.

Nay được sự đồng ý của Kim Dung, chúng tôi xin dịch lại **Tiểu ngạo giang hồ** với tham vọng giới thiệu cùng bạn đọc yêu tài năng Kim Dung, một Kim Dung văn học. Khái niệm văn học ở đây gói gọn trong ngữ nghĩa văn học tiểu thuyết võ hiệp.

Tiểu ngạo giang hồ là tên một nhạc khúc không lời, viết cho đàn thất huyền cầm và sáo, do hai người bạn tri âm tri kỉ Lưu Chính Phong của phái Hành

Sơn (chánh giáo) và Khúc Dương (trưởng lão của Triều dương thần giáo - thường gọi là Ma giáo) viết ra và diễn tấu. Câu chuyện bắt đầu khi phái Thanh Thành của Dư Thương Hải từ Xuyên Tây xuống Phúc Châu, tỉnh Phúc Kiến, tấn công và tiêu diệt Phước Oai tiêu cục, đẩy chàng trai Lâm Bình Chi vào cảnh nhà tan người chết, phải quy đầu làm môn hạ phái Hoa Sơn. Đại đệ tử phái Hoa Sơn Lệnh Hồ Xung là một chàng trai lãng mạn, đã gây sự với phái Thanh Thành và ra tay giải cứu ni cô Nghi Lâm của phái Hằng Sơn thoát khỏi tên dâm tặc Điền Bá Quang, đã bị sư phụ Nhạc Bất Quần phạt lên đỉnh núi sám hối một năm. Chính trong thời gian sám hối này, Lệnh hồ Xung đã mất người tình, người bạn nhỏ Nhạc Linh San. Cô gái nông nổi này đã phụ rẫy mối tình của đại sư ca, đi theo gã mặt trắng Lâm Bình Chi diễn trai và hát khúc sơn ca Phúc Kiến "Chị em lên núi hái chè...".

Lệnh Hồ Xung học được của thái sư thúc tổ Phong Thanh Dương chín thế kiếm vô địch của bậc tiền bối Độc Cô Cầu Bại, gọi là Độc Cô cửu kiếm. Nhạc Bất Quần của phái Hoa Sơn cũng nuôi âm mưu chiếm đoạt bộ Tịch tà kiếm phổ của dòng họ Lâm như Dư Thương Hải nhưng lão thi hành thủ đoạn tinh vi hơn và đã thành công. Lão tự thiên bộ phận sinh dục của mình (dẫn đao tự cung) để luyện Tịch tà kiếm phổ. Để đánh lừa dư luận, đánh lừa Tả Lãnh Thiên, trưởng môn phái Tung Sơn đang lăm le chiếm đoạt ngôi mình chủ Ngũ nhạc kiếm phái (Thái Sơn, Hằng Sơn, Tung Sơn, Hoa Sơn, Hành Sơn), Nhạc Bất Quần chép một bản Tịch tà kiếm phổ giả, tạo điều kiện cho đệ tử của Tả Lãnh Thiên ăn cắp đưa về Tung Sơn. Mặt khác,

lão vu cáo cho đệ tử Lệnh Hồ Xung đã ăn cắp Tịch tà kiếm phổ và yêu cầu đồng đạo giang hồ giết họ Lệnh Hồ Xung.

Trên đường lưu lạc, Lệnh Hồ Xung đã gặp Thánh cô Nhậm Doanh Doanh, con gái của giáo chủ Triều dương thần giáo Nhậm Ngã Hành và ngộ hết đau thương của đời mình. Lệnh Hồ Xung tặng cho Doanh Doanh khúc nhạc **Tiểu ngạo giang hồ**. Họ trở thành đôi bạn, rồi đôi tình nhân. Khi Lệnh Hồ Xung ngất đi, Doanh Doanh đã công chàng lên chùa Thiếu Lâm để nghị nhà sư Phương Chứng cứu chữa cho chàng. Còn cô, cô tự nguyện để phái Thiếu Lâm cầm tù, đổi lấy sinh mạng cho Lệnh Hồ Xung. Khi Lệnh Hồ Xung hoàn toàn bình phục, chàng quay về Giang Nam, kết giao với quang minh hữu sứ của Triều Dương thần giáo là Hướng Vấn Thiên. Biết Hồ Xung đã học được chân truyền Độc Cô cửu kiếm, Hướng Vấn Thiên dăn cảnh cho chàng xuống đáy Tây Hồ cứu thoát giáo chủ Nhậm Ngã Hành. Họ kéo nhau về đỉnh Hắc Mộc Nhai, trùng trị gã phản đồ Đông Phương Bất Bại. Nhậm Ngã Hành lên ngôi giáo chủ, mời Hồ Xung tham gia thần giáo nhưng chàng từ chối.

Nhạc Bát Quân sử dụng Tịch tà kiếm pháp (thủ thiệt) đánh cho Tả Lãnh Thiền thua to, chiếm được ngôi minh chủ Ngũ nhạc phái (bỏ chữ kiếm). Lão dùng thủ đoạn tàn bạo, giết Định Nhân và Định Dật, những người cầm đầu phái Hằng Sơn. Trước khi chết, hai lão ni cô này truyền lại cho Lệnh Hồ Xung chức chủ môn Hằng Sơn. Thế là chàng trai lên chấp chủ môn, cầm đầu một phái gồm toàn nữ ni, trở thành chuyện hi hữu trong võ lâm Trung Hoa. Trong chính giáo, lẫn lộn bọn tà đạo. Trong tà

giáo, lại có những người chính nhân quân tử. Kim Dung đã giải quyết vấn đề chán- giã, thiện- ác, chính- tà ấy như thế nào?

Vâng, cuộc sống vốn rất sòng phẳng. Toàn bộ những âm mưu, thủ đoạn trá ngụy của nhân vật gọi là Quân tử kiếm Nhạc Bát Quân bị phanh phui. Lão đã bị đền tội dưới bàn tay của ni cô Nghi Lâm, một người chưa bao giờ biết oán thù, căm giận ai. Lâm Bình Chi, gã tiểu ngụy quân tử cũng đã giết vợ mình là Nhạc Linh San rồi sau đó, nhận chịu sự trừng phạt của cuộc sống. Nhậm Ngã Hành qua đời, cái tham vọng thống nhất giang hồ của gã tan theo mây khói. Doanh Doanh trở về với Lệnh Hồ Xung. Họ cười nhau và hợp tấu cầm tiêu nhạc khúc **Tiểu Ngạo giang hồ**, thành toàn ước mơ hạnh phúc, hòa bình cho cuộc sống, điều mà hai vị tiền bối là Lưu Chính Phong và Khúc Dương chưa làm được.

Trong sự nghiệp sáng tác đồ sộ của Kim Dung, chúng tôi gọi **Tiểu ngạo giang hồ** là một siêu phẩm. Toàn bộ tác phẩm gồm 40 chương hồi. Tuy nhiên, tác phẩm lớn không phải ở chỗ dài hơi đó. Nó lớn vì chiều sâu kiến thức hàm chứa ngay trong tác phẩm.

Hai trong ba nguồn tư tưởng triết học lớn của phương Đông -Phật giáo và Lão giáo- đã được Kim Dung thể hiện qua những hình tượng văn học. Phương Chứng đại sư của chùa Thiếu Lâm là con người tiêu biểu của tư duy Thiên tông Phật giáo. Với một căn bản võ công trác tuyệt, một cái tâm từ bi, nhà sư gần như đã góp phần hóa giải những hận thù, chia rẽ, sân si. Định Nhân, Định Dật của phái Hằng Sơn là một dạng Phật giáo khác, một Phật giáo nhập thế và nhập thế. Họ hàng ma, phục

yêu bằng chính cái tâm hòa bình trung chính của người tu hành. Họ áp dụng nguyên tắc Miên lý tàng châm (trong cái gối bông mềm có chứa cây kim). Họ không đánh ai nhưng ai đánh vào họ thì bị kim đâm, càng đánh mạnh thì vết thương càng nặng. Họ lập ra kiếm trận là để tự giữ mình, chống ngoại địch chứ chẳng bao vây tiêu diệt ai.

Nhưng điểm đặc sắc nhất vẫn là tư duy Lão- Trang qua đường Độc Cô cửu kiếm. Phong Thanh Dương đã dạy cho Lệnh Hồ Xung "dĩ vô chiêu thắng hữu chiêu". Trong kiếm thế hữu chiêu, vì có chiêu thức cho nên phát ra được chiêu thức ấy, con người phải có bộ vị, ni tắc. Và quan điểm của Phong Thanh Dương là nên đánh ngay vào thời điểm chuẩn bị bộ vị, ni tắc đó. Kiếm phải phát theo ý và người kiếm sĩ phát triển kiếm ý chứ không sử dụng kiếm chiêu. Nói cách khác, người sử kiếm chứ không phải kiếm sử người và cần một phong thái ung dung, liên tục như nước chảy mây trôi trong khi giao đấu với địch thủ. Chính cách dạy của Phong Thanh Dương lại vô cùng phù hợp với tâm tính phóng khoáng của Lệnh Hồ Xung. Điều này làm ta nhớ đến chương "Thuyết kiếm" của Trang Tử. Lão Trang chủ trương vô vi (không làm). Không làm nhưng có gì là không làm (Vô vi nhi vô bất vô vi). Chính từ cái nền tảng đó, Xung Hư đạo trưởng của phái Võ Đang - nhân vật đại biểu cho tư tưởng Lão Trang - đã gắn bó với cuộc đời mình với sự thịnh suy, hưng vong của võ lâm Trung Quốc. Cũng chính trên nền tảng đó, có một cuộc đấu kiếm kì lạ xảy ra: Lệnh Hồ Xung và Xung Hư đấu kiếm mà không cần đến kiếm, chỉ lấy mắt ngó nhau, cuối cùng Xung Hư đành nhượng bộ.

Tiểu ngạo giang hồ lạng lẽ dắt người đọc đi vào cuộc hành trình tìm về những suối nguồn tư tưởng của phương Đông, một phương Đông lãng mạn bay bổng "Khi lên cao chín ngàn dặm, nương mây cỡi gió mà bay" như Trang Tử đã viết trong **Nam hoa kinh**. **Tiểu ngạo giang hồ** có cái u uẩn, trầm mặc đầy suy niệm của những ngôi chùa, những đạo quan, những rừng tùng bách, bóng trăng sáng trên Trường Giang, cơn mưa tuyết mùa đông trên Ngọc Nữ phong. Xuyên suốt tác phẩm là tiếng đàn, tiếng sáo của khúc **Tiểu ngạo giang hồ**, tiếng ca buồn của Mạc Đại tiên sinh trong khúc **Tiên tương dạ vũ**. Tác phẩm còn là sự tập hợp của nhiều kiến thức về y học, dược học, địa lý học, tửu học, giải phẫu học, võ học, xã hội học. Chính nhờ đọc tác phẩm này, chúng ta mới biết người Tứ Xuyên luôn luôn bịt khăn trắng trên đầu - tục lệ có từ hai ngàn năm trước khi để tang con người huyền thoại Khổng Minh.

Về kỹ thuật kết cấu, có thể coi **Tiểu ngạo giang hồ** như một kịch bản phim với những đoạn chuyển cảnh nhanh và rất hợp lý. Những mâu thuẫn chiều sâu trong nội tâm của các nhân vật kết hợp với những mâu thuẫn trong chiều dài sự đấu tranh, trong âm mưu, trong thủ đoạn của các môn phái tạo cho cốt truyện những tình huống nghẹt thở, khiến người đọc càng đọc càng cảm thấy bị cuốn hút, say sưa. Kim Dung đã giải quyết hợp lý các mâu thuẫn đó khiến người đọc thở phào nhẹ nhõm và cảm thấy hạnh phúc.

Có những điều mà ta nghĩ rằng không bao giờ có thật trên đời lại xảy ra trong tác phẩm của Kim Dung một cách hợp lý và tràn đầy đạo lý. Cơ duyên

nào đã đưa một nữ ni thánh thiện trong như ngọc mới mười sáu tuổi dấn thân vào nơi ô uế, phức tạp nhất là động điểm Quân Ngọc dưới chân Hành Sơn để cứu mạng Lệnh Hồ Xung? Cô đã bỗng chàng lãng tử thanh danh tàn tạ ấy ra khỏi vùng hoang sơn dã lĩnh, chấp nhận phạm giới cấm khi ăn trộm đưa hấu để có thức ăn cho chàng, tụng kinh cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát cầu xin cho chàng tai qua nạn khỏi. Lại thay, lời kinh trang nghiêm của Phật giáo lại được đọc với một hơi thở từ một trái tim tràn đầy tình yêu và đức hy sinh. Cơ duyên nào đã đưa đẩy một nàng Nhạc Linh San mới mười sáu tuổi say mê cái mã đẹp trai của Lâm Bình Chi và dễ dàng phụ rẫy thâm tình ban đầu mà cô đã dành cho Lệnh Hồ Xung? Cho đến khi lấy Lâm Bình Chi, nhận ra bản chất tàn bạo của gã, cô mới hối hận vì đã đánh mất một báu vật trên đời. Cơ duyên nào đã đến với thánh cô Nhậm Doanh Doanh, ở ẩn trong ngô Lục Trúc thành Lạc Dương mà "nhật" được một chàng Lệnh Hồ Xung ốm o, bệnh hoạn và khám phá ra được đó là người đàn ông anh hùng, trung thực, có bản sắc nhất giữa cuộc đời này? Từ bỏ ngôi vị cao quý, cô gái xinh đẹp, thông minh mười bảy tuổi ấy đi theo chàng trai, bắt ếch nuôi chàng, đánh đàn ru chàng ngủ và khi chàng kiệt sức thì công chàng lên chùa Thiếu Lâm, chấp nhận cho phái Thiếu Lâm cầm tù để đổi lấy sự sống cho người yêu dấu. Đó là ba dạng tình yêu trên đời: một tình yêu không nói thành lời do sự mâu thuẫn giữa tôn giáo và thế tục, một tình yêu thực dụng vì sự hào nhoáng bề ngoài mà không thấy được rõ bản chất bên trong, một tình yêu chân chính vì khám

phá được chất ngọc bên trong mà không cần chú ý đến dáng vẻ bên ngoài ốm o tàn tạ. Kim Dung không lên gân bình luận, phê phán; ông chỉ tường thuật và chúng ta hiểu.

Tiểu ngạo giang hồ đã được chuyển thể thành tác phẩm điện ảnh với Lữ Tụng Hiền vai Lệnh Hồ Xung, Lương Bội Linh vai Nhậm Doanh Doanh, Trần Thiếu Hà vai Nhạc Linh San.

Bộ sách này ra đời cung cấp thêm cho các bạn một tác phẩm văn học, và chắc chắn càng đọc sâu các bạn càng tưởng tượng ra nhiều điều không thể có trong tác phẩm điện ảnh.

Như trên đã nói, chúng tôi mong giới thiệu với các bạn một Kim Dung văn học. Tác phẩm được Kim Dung viết từ năm 1963, được chỉnh tác giả biên tập và chỉnh lý lại từ năm 1980. Bản in mà chúng tôi đang dịch do Minh Hà xã xuất bản hữu hạn công ty in vào tháng 8 năm 1997 tại Hồng Kông. Trước đó, Hà Nam xuất bản xã, Bắc Kinh ấn thư cục cũng đã có những bản in **Tiểu ngạo giang hồ** nhưng Kim Dung chỉ đồng ý cho chúng tôi dịch thuật theo bản in của Minh Hà xã. Nhóm dịch thuật đã cố gắng bám sát nguyên tác và chuyển ngữ bằng một văn phong gần gũi với đại đa số bạn đọc. Có những cụm từ Hán-Việt chỉ ngoại hiệu, võ công, tên sách, tên thuốc sẽ được chúng tôi giữ nguyên văn (vì có dịch cũng không hết ý). Có những cụm từ thóa mạ trong hệ thống ngôn ngữ của bọn hào sĩ giang hồ thì tùy theo trường hợp, chúng tôi sẽ giữ nguyên hoặc dịch sát nghĩa hoặc dùng một cụm từ thuần Việt tương đương.

Nguyên tác **Tiểu ngạo giang hồ** do Minh Hà xã in năm 1997 này có nhiều chi tiết mới so với **Tiểu ngạo**

giang hồ trên báo chí Sài Gòn trước đây. Kim Dung đã mạnh dạn cắt bỏ một số đoạn mà ông xét thấy không cần thiết. Thí dụ ông đã cắt bỏ khoảng 3000 từ ngay trong hồi thứ nhất có nội dung giới thiệu về quan hệ gia tộc, võ công, sự nghiệp kinh doanh và oai lực của Phước Oai tiêu cục tại thành Phúc Châu. Ông bỏ hẳn đoạn Nhạc Linh San (trong vai cô gái bán rượu xấu xí) cứu Lâm Bình Chi bằng cách cho chàng uống rượu pha thuốc có dược tính thật mạnh mà viết hẳn một đoạn mới với những tình tiết hợp lý hơn, hấp dẫn hơn. Ông cẩn thận rà từng câu, chỉnh từng ý, xem lại từng tình huống tiểu thuyết. Ngày trước, ông đã để cho Đại tung dương thủ Phí Bân của phái Tung Sơn chết đi rồi sống lại, bây giờ không còn tình huống đáng tiếc ấy nữa. Một chương hồi trong nguyên tác của Kim Dung rất dài, chúng tôi cắt những chương hồi ấy thành những hồi ngắn hơn và chọn một nội dung chính để đặt tên cho hồi mới ấy. Thí dụ hồi I trong nguyên tác là Diệt môn (tiêu diệt một môn phái) được chúng tôi cắt ra thành bốn hồi với tên gọi mới: hồi thứ nhất: Thành Phúc Châu phát sinh trọng án; hồi thứ hai: Tổng tiêu đầu mở cuộc điều tra; hồi thứ ba: Tội tâm chuồng giết người không để vết và hồi thứ tư: Phái Thanh Thành bức hại Lâm gia. Chúng tôi nghĩ cách làm này giúp bạn đọc nắm được nội dung nhanh hơn và kỹ hơn.

Dịch văn Kim Dung không khó nhưng hoàn toàn không dễ. Tác giả thường có khuynh hướng dùng hai cụm từ diễn tả chung một ý nằm đầu câu hoặc cuối câu, có một cụm từ khác chen vào khoảng giữa. Trong trường hợp này, chúng tôi tước bỏ bớt một cụm từ hoặc đưa vị trí cụm từ ấy

đến gần với cụm từ đứng trước nó mà vẫn không ảnh hưởng đến đại cục. Văn của Kim Dung cũng có những từ ngữ rất lạ, khó tìm ra được trong một số các từ điển Trung - Việt phổ thông. Văn Kim Dung còn rất giàu thành ngữ, tục ngữ, thơ ca.... Trong trường hợp này, chúng tôi sẽ phiên âm Hán - Việt rồi sau đó mới dịch nghĩa hoặc dịch thành thơ để các bạn dễ đọc.

Dù đã cố gắng khắc phục những nhược điểm trong bản in lần đầu nhưng chắc chắn bản dịch lần này vẫn còn nhiều sơ sót, rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc gần xa.

Dịch giả

Hồi 1

Thành Phúc Châu phát sinh trọng án

Làn gió mát ru êm cảnh liễu

Hương hoa thơm say đắm lòng người

Tiết trời vào xuân, ánh xuân quang rực rỡ khắp miền Nam. Trên con đường rộng lát đá xanh trải thẳng đến cửa Tây phủ Phúc Châu, tỉnh Phúc Kiến, tọa lạc một tòa nhà có lối kiến trúc rất hùng vĩ. Trước tòa nhà có hai trụ đá đứng hai bên; trên đầu mỗi trụ cắm một cột cờ cao đến hai trượng. Lá cờ bên phải thêu hình một con sư tử bằng chỉ vàng đang nhe nanh múa vuốt, thần thái dũng mãnh. Khi lá cờ bay, hình ảnh con sư tử trông sống động như thật. Trên đỉnh đầu sư tử, hai bên thêu một cặp dơi bằng tơ ngũ sắc đang tung cánh bay lượn. Lá cờ bên trái thêu bốn chữ "Phước Oai tiêu cực" bằng chỉ đen, đường cong nét thẳng mạnh mẽ phi phạm. Cổng chính của tòa nhà sơn đỏ, những chiếc đỉnh đồng lớn bằng chén uống trà được đính vào tỏa ánh sáng lấp lánh. Trên nóc cổng treo bức hoành phi sơn son thiếp vàng cũng

đề bốn chữ “Phước Oai tiêu cục”, bên dưới có chưa thêm hai chữ nhỏ “Tổng hiệu”. Phía trong cổng bày hai chiếc trường kỷ. Tám hán tử ngồi phân ra hai bên; tất cả đều vai nở lưng ngay, thể hiện khí phách dũng mãnh.

Bỗng có tiếng vó ngựa rộn ràng phía hậu viện. Tám vị hán tử nhất tề đứng dậy chạy ra, thấy ở cửa Tây tiêu cục có năm kỵ mã đang xông thẳng đến trước cổng chính. Dẫn đầu là một con bạch mã, yên ngựa và bàn đạp đều gắn lục lạc rung lên leng keng, trên yên là một chàng thiếu niên mặc áo gấm khoảng mười tám, mười chín tuổi. Trên vai trái chàng đeo một con chim ưng dùng để đi săn, lưng đeo bảo kiếm, vai khoát trường cung. Theo sau chàng là bốn kỵ mã đều mặc áo ngắn màu xanh. Cả năm người cùng cười ngựa phóng ra cửa tiêu cục. Ba trong tám hán tử cùng thốt lên:

- Thiếu tiêu đầu lại đi săn rồi!

Chàng thiếu niên cười ha ha, vung roi ngựa lên đánh vụt một tiếng trong không trung. Con bạch mã ngẩng cao đầu hí vang, phóng nhanh trên con đường rộng lát đá xanh. Một hán tử dạn với theo:

- Hôm nay, Sử tiêu đầu phải đem cho được cái đầu heo rừng về để anh em đánh chén một trận túy lúy nhé!

Một hán tử khoảng bốn mươi tuổi cười, nói thêm:

- Một sợi lông đuôi cũng không thể thiếu nha, bằng hữu. Nhưng trước tiên đừng có uống nhiều rượu, hãy để bụng mà ăn thịt heo rừng cho đã!

Mọi người cùng cười ồ. Năm kỵ mã đã chạy xa rồi.

Năm kỵ mã cùng ra khỏi thành. Thiếu tiêu đầu Lâm Bình Chi nhẹ nhàng thúc hai đùi vào hông ngựa. Bốn vó bạch mã phi nhanh cuộn cuộn, phóng thẳng về phía trước; trong chốc lát, bốn kỵ mã đã bị bỏ xa phía sau.

Lâm Bình Chi cho ngựa đi dọc sườn núi, thả chim ung bay thẳng vào rừng. Một cặp thỏ phóng ra. Chàng lấy trường cung trên vai xuống, móc một mũi tên ở trong túi da đeo bên yên ngựa, giương cung lấp tên bắn nghe soạt một phát. Một con thỏ lông vàng trúng tên ở đầu ngà lăn ra, còn con kia lập tức chạy trốn vào bụi rậm không thấy đâu nữa. Trịnh tiêu đầu ruồi ngựa đến, trầm trở:

- Thiếu tiêu đầu, hảo tiễn pháp!

Bỗng nghe tiếng gã cầm cờ hiệu Bạch Nhị ở trong mé trái khu rừng gọi lớn:

- Thiếu tiêu đầu, lại đây mau! Chỗ này có gà rừng!

Lâm Bình Chi phóng ngựa đến, chỉ thấy một con dã kê ở trong rừng bay ra. Nó thấy chàng đuổi theo liền cầm đầu bay nhanh. Chàng bắn theo một phát nhưng không trúng. Lâm Bình Chi liền vung roi ngựa đánh vút một cái vào khoảng không. Con gà rừng bị trúng roi rơi xuống, những sợi lông ngũ sắc rụng bay lá tả trong gió. Cả năm người cùng cười rộ. Sử tiêu đầu tấm tắc khen:

- Đừng nói là gà rừng, đến chim đại bàng cũng phải nhào xuống với phát roi này của Thiếu tiêu đầu.

Năm người cùng ở trong rừng truy đuổi chim thú. Sử, Trịnh hai vị tiêu đầu và Bạch Nhị, Trần Thất

hiếu. Thiếu tiêu đầu đang cao hứng nên đuổi muông thú đến gần chàng để chàng tha hồ săn bắn, họ có cơ hội tốt cũng không xuống tay. Cuộc săn kéo dài hơn hai canh giờ. Lâm Bình Chi săn thêm được hai con thỏ và hai con gà rừng nữa, nhưng chưa săn được con thú lớn nào như heo rừng, hươu nai nên lòng chưa thỏa mãn, bèn nói:

- Chúng ta đến ngọn núi phía trước để lòng tiếp đi!

Sử tiêu đầu nghĩ thầm: Qua núi bên kia, với bản tính hiếu thắng của Thiếu tiêu đầu thì có săn đến tối mịt cũng chưa chịu dừng. Chúng ta tìm cách quay về thôi kéo lại phải nghe phu nhân quả trách. Lão bèn nói:

- Trời sắp tối rồi, núi bên kia lại có nhiều đá lởm chởm sợ làm hư vó của con bạch mã mất. Để đến sáng mai chúng ta dậy sớm, lại tiếp tục đi săn heo rừng.

Lão biết dù nói như thế nào cũng khó lay chuyển được tính khí của Thiếu tiêu đầu, nhưng chàng lại vô cùng yêu quý con bạch mã nên không thể để nó bị tổn thương. Đây là giống ngựa danh tiếng của nước Đại Uyển, món quà do bà ngoại của Lâm Bình Chi ở Lạc Dương tặng nhân sinh nhật lần thứ mười bảy của chàng ta cách đây hai năm.

Quả nhiên, khi nghe chuyện có thể tổn thương chân ngựa, Lâm Bình Chi liền vỗ vào đầu ngựa, nói:

- Con Tiểu tuyết long của ta thông minh lắm, không dẫm phải đá nhọn đâu, nhưng sợ bốn con ngựa của các người thì không được như vậy. Được, chúng ta quay về thôi kéo mông của gã Trần Thất lại no đòn.

Năm người cùng cười rộ, quay đầu ngựa lại. Lâm Bình Chi cho ngựa phóng nhanh, nhưng không đi theo đường cũ, mà đi về hướng Bắc. Chàng để ngựa phi nhanh một mạch cho thỏa thích rồi mới ghìm cương cho đi thong thả. Bỗng thấy bên vệ đường phía trước có treo một tấm biển chào mời khách uống rượu. Trịnh tiêu đầu đề nghị:

- Thiếu tiêu đầu, chúng ta vào uống mấy bát rượu được không? Có thịt thỏ, thịt gà rừng tươi mà nướng lên nhắm với rượu thì tuyệt vời.

Lâm Bình Chi cười nói:

- Té ra người đi săn với ta là chuyện giả, còn uống rượu mới là chuyện thật. Nếu không cho người uống thỏa thích thì ngày mai lại vênh mặt không chịu đi với ta nữa.

Chàng nhảy phóc xuống khỏi yên ngựa rồi khoan thai bước vào quán rượu.

Bình thường, lão chủ quán rượu họ Thái đã sớm chạy ra đón lấy dây cương từ tay chàng rồi đưa lời tăng bốc:

- Hôm nay Thiếu tiêu đầu lại săn được nhiều thịt rừng. Đúng là một tay thiện xạ, thế gian hãn hữu!

Nhưng lần này đến trước cửa tiệm vẫn thấy bên trong vắng lặng. Chàng chỉ thấy một thiếu nữ mặc áo xanh đứng bên lò cất rượu, đầu thắt hai bím tóc và cài hai cây thoa, mặt hướng vào phía trong, biết có người đến cũng không buồn quay ra nhìn. Trịnh tiêu đầu gọi:

- Lão Thái đâu? Sao không ra buộc ngựa?

Bạch Nhị, Trần Thất kéo ghế dài ra, dùng tay áo phủi bụi, mời Lâm Bình Chi ngồi. Hai tiêu đầu Sứ, Trịnh ngồi phía dưới để bồi tiếp; hai gã cầm cờ Bạch Nhị, Trần Thất ngồi sang một bàn khác. Bên trong quán bỗng có tiếng người ho húng hắng. Một lão già râu tóc bạc phơ bước ra, chào khách:

- Khách quan, xin mời ngồi. Có dùng rượu không?

Giọng nói của lão mang âm sắc phương Bắc.

Trịnh tiêu đầu gần giọng:

- Không uống rượu, chẳng lẽ lại uống trà à? Trước hết, hãy mang ba cân Trúc điệp thanh ra đây. Lão Thái đi đâu rồi? Sao? Tiệm rượu này đổi chủ rồi à?

Lão già nói:

- Dạ, dạ. Uyển Nhi! Đem ra ba cân Trúc điệp thanh.

Lão nói tiếp:

- Không giấu gì các vị khách quan, tiểu lão họ Tát, vốn là người ở đây nhưng từ nhỏ đã phải tha phương cầu thực. Con trai và con dâu đều chết cả rồi. Lòng lão buồn vô hạn khi nghĩ tới câu "Lá rụng về cội" nên mới dẫn đứa cháu nội trở về quê cũ. Xa quê đã hơn bốn mươi năm rồi, bà con bạn bè không còn ai nữa. Vừa may, lão Thái không muốn buôn bán nữa nên đã sang tiệm rượu này lại cho lão với giá ba chục lạng bạc. Ôi, rất cục quay về cố hương; nghe nhiều người kể chuyện quê nhà, tiểu lão không còn thích thú, lòng hổ thẹn vô cùng. Tiểu lão thật không biết nói gì hơn.

Thiếu nữ mặc áo xanh cúi mặt xuống, bụng một cái bàn gỗ đặt trước mặt bọn Lâm Bình Chi. Nàng sắp chén dũa và ba hũ rượu lên bàn rồi cúi đầu quay gót, không hề liếc mắt nhìn các vị khách dù chỉ một lần.

Lâm Bình Chi thấy thân hình thiếu nữ thướt tha, nhưng nước da đen đúa, mặt lại đỏ chằng đỏ chịt, dung mạo rất xấu. Chàng nghĩ đây là lần đầu tiên cô làm nghề bán rượu nên cứ chỉ còn cứng nhắc, rồi không để ý đến nữa. Sử tiêu đầu cầm một con gà rừng và một con thỏ đưa cho lão Tát và bảo:

- Đem mổ và rửa cho thật sạch rồi làm thành hai món.

Lão Tát gật đầu:

- Dạ, dạ! Các vị muốn uống rượu, trước tiên xin dùng tạm một ít thịt bò, đậu phộng, đậu rang ngựa.

Không đợi ông ra lệnh, Uyển Nhi đi lấy ngay các thứ thịt bò, đậu phộng, đậu rang ngựa đặt lên bàn.

Trịnh tiêu đầu giới thiệu:

- Lâm công tử là Thiếu tiêu đầu của Phước Oai tiêu cục, một bậc thiếu niên anh hùng, hành hiệp trượng nghĩa, coi tiền như rác. Nếu lão làm hai món nhắm này hợp với khẩu vị của Thiếu tiêu đầu, thì vốn liếng ba mươi lạng bạc của lão không đợi đến hai tháng cũng thu hồi đủ.

Lão Tát nói:

- Dạ, dạ. Đa tạ, đa tạ!

Rồi lão xách con gà rừng và con thỏ đi. Trịnh tiêu đầu rót rượu vào bát của Lâm Bình Chi, Sử tiêu đầu

và bát của mình, nâng bát rượu lên ngựa cổ uống một hơi cạn sạch, thè lưỡi liếm mép rồi khen:

- Quán đồi chủ nhưng rượu thì không đồi mùi.

Gã rót thêm một bát nữa định uống, bỗng nhiên nghe có tiếng vó ngựa. Hai kỵ mã từ phía Bắc quan đạo chạy đến.

Hai con ngựa phi nhanh, chẳng mấy chốc đã đến ngoài quán rượu. Một người lên tiếng:

- Nơi đây có quán rượu, vào uống mấy bát đi!

Sử tiêu đầu nghe giọng nói biết là dân Tứ Xuyên, quay đầu nhìn ra thì thấy hai gã hán tử. Họ buộc cương ngựa vào gốc cây dong trước quán rượu rồi bước vào trong, liếc mắt nhìn qua bọn Lâm Bình Chi rồi ngồi xuống một cách ngổ ngáo.

Đầu hai gã hán tử quấn khăn trắng, mình mặc áo bào xanh trông ra vẻ nho nhã, nhưng hai chân thì rất nở nang, lại mang giày đỏ. Sử tiêu đầu biết người Tứ Xuyên đều phục sức như vậy. Sở dĩ trên đầu họ quấn khăn trắng là vì họ vẫn giữ tục lệ để tang Gia Cát Lượng. Gia Cát Vô Hầu được người dân Tứ Xuyên kính yêu sâu sắc, cho nên dù ông đã chết hơn một ngàn năm qua, họ vẫn để tang. Lâm Bình Chi lấy làm lạ về cách phục sức của họ, nghĩ bụng: Hai người này vẫn không ra văn, võ không ra võ, trông đáng vẻ kỳ dị, cổ lai chưa thấy.

Gã hán tử trẻ tuổi gọi:

- Dem rượu lại đây! Dem rượu lại đây! Núi Lão Tử tỉnh Phước Kiến còn xa lắm, cứ để cho ngựa được nghỉ ngơi thêm.

Uyển Nhi cúi đầu, đi đến trước bàn của hai người khẽ hỏi:

- Quý khách dùng rượu gì ạ?

Tuy cô nói nhỏ nhưng giọng nói trong trẻo, dễ nghe. Gã hán tử trẻ cười hô hô, đột nhiên giơ tay trái nâng cằm Uyển Nhi lên, nói:

- Đáng tiếc. Quả thật đáng tiếc!

Uyển Nhi sợ hãi, vội vàng lùi lại. Gã hán tử kia cười nói:

- Dư huynh đệ, thân hình nở nang của cô nương này trông hấp dẫn lắm. Nhưng nếu nhìn vào bộ mặt cộm sọ, rỗ chằng rỗ chịt của cô ta, sẽ nghe mùi xú uế như bùn dưới đế giày. Nó sẽ chuyển thành da vò lụ, các "lão tử" thấy sẽ ớn da gà ngay.

Gã họ Dư bật cười hô hô.

Lâm Bình Chi giận càn hông, vỗ tay xuống bàn đánh chát một cái, quát:

- Đồ lấu cá! Hai con chó có mắt không trông, dám đến phủ Phúc Châu của chúng ta mà dở thói nông nhênh.

Gã hán tử trẻ tuổi họ Dư cười đáp:

- Giả lão nhị, người ta đang chửi đấy. Người đoán thử "con thỏ già" đang chửi ai vậy?

Lâm Bình Chi có khuôn mặt rất giống mẹ, mày xanh mắt sáng, trông rất bảnh trai. Bình thường, hễ gã nào trộm nhìn chàng thì phải ăn ngay một cái bạt tai. Bây giờ, nghe gã hán tử gọi mình là "con thỏ già" thì làm sao chàng nhịn cho được? Chàng cầm lấy hũ

rượu trên bàn ném qua phía hai gã hán tử. Hán tử họ Dư né được, hũ rượu bay thẳng ra ngoài đám cỏ trước cửa, rượu đổ bung xoe. Sử tiêu đầu và Trịnh tiêu đầu đứng phất dậy, đến bên hai gã hán tử.

Gã họ Dư cười nói:

- Gã tiểu tử này mà lên sân khấu làm đào hát thì có thể sẽ thu hút nhiều khán giả nhưng nếu tham gia đánh nhau thì không được đâu!

Trịnh tiêu đầu quát:

- Đây là Lâm thiếu tiêu đầu của Phước Oai tiêu cục. Các người to gan lắm mới dám đến đây vuốt râu Thái Tuế!

Chưa nói dứt lời, lão đã vung tay trái đánh một quyền thật mạnh vào gã họ Dư. Hán tử họ Dư giơ tay nắm được huyết Mạch môn của Trịnh tiêu đầu, dùng sức đẩy mạnh một cái. Trịnh tiêu đầu loạn choạng ngã chúi xuống bàn. Gã hán tử họ Dư dùng cùi chỏ trái đè mạnh xuống gáy của Trịnh tiêu đầu. Lão la oai oái, gục xuống bàn rồi nguyên cả người đổ xuống.

Trong Phước Oai tiêu cục, Trịnh tiêu đầu tuy không được xem là cao thủ, nhưng cũng không phải là hạng kém cỏi. Sử tiêu đầu thấy lão bị gã kia mới đánh có một chiêu mà đã ngã nhào, liền biết đối phương không phải là hạng tầm thường, bèn hỏi:

- Tôn giá là ai? Đã là đồng đạo võ lâm, lẽ nào lại coi Phước Oai tiêu cục không ra gì?

Gã hán tử họ Dư cười nhạt, đáp:

- Phước Oai tiêu cục ư? Trước nay ta chưa hề nghe tới! Cái đó chuyên làm trò gì?

Lâm Bình Chi nhảy ra, quát:

- Cái đó chuyên đánh quân chó má!

Tay trái chàng đánh ra một quyền, không đợi sử hết chiêu thức thì tay phải đã xuyên qua tay trái, xuất chiêu Vân lý càn khôn trong Phiên thiên chưởng tổ truyền.

Gã họ Dư nói:

- Ở đây có đến hai con đào hát chứ không phải một.

Hắn vung chưởng lên gạt, tay phải chụp vào vai trái Lâm Bình Chi. Lâm Bình Chi trầm vai trái xuống, tay trái tung ra. Gã họ Dư né đầu, không đoán được tay trái của Lâm Bình Chi tung ra đột ngột. Quyền biến thành chưởng, chuyển từ thế đánh thẳng sang thế quét ngang. Đó là chiêu Vụ lý khán hoa, tát vào mặt gã họ Dư một cái nảy đom đóm. Gã họ Dư giận dữ, đá Lâm Bình Chi một cước. Lâm Bình Chi né sang phải, đá trả lại một cước.

Lúc này, Sử tiêu đầu cũng xáp vào giao thủ với gã họ Giả. Bạch Nhị đến đỡ Trịnh tiêu đầu dậy. Trịnh tiêu đầu ngoác miệng ra thóa mạ âm ỹ rồi định nhảy vào đánh xáp lá cà với gã họ Dư.

Lâm Bình Chi bảo:

- Hãy qua giúp Sử tiêu đầu. Con chó này cứ để ta trị cho.

Trịnh tiêu đầu biết tánh chàng hiếu thắng, không muốn ai đứng bên cạnh hỗ trợ. Thuận tay lão vợ lấy cái chân bàn, quay sang đánh gã họ Giả.

Hai tên cầm cờ hiệu vội chạy ra ngoài cửa, một tên giở yên ngựa của Lâm Bình Chi ra lấy cây trường

kiếm; còn tên kia rút cây hãn liệt xoa chỉ chỗ vào gã họ Dư mà chửi bới. Những tên chạy cờ trong tiêu cục võ nghệ thì tầm thường nhưng việc cầm cờ, hô hiệu là “nghề của chàng” nên tiếng chửi rửa của chúng nghe rất bài bản. Cả hai chửi bằng thổ ngữ Phúc Châu, hai gã Tứ Xuyên kia chẳng hiểu ất giáp mô tê gì, nhưng biết chắc đó không phải là những lời đẹp đẽ.

Lâm Bình Chi được phụ thân truyền dạy Phiên thiên chương nay mới có dịp thi thố. Bình thường, chàng đã đem những chiêu thức này ra chiết giải cùng với các tiêu sư trong tiêu cục. Một là chương pháp được tổ truyền rất phi phạm; hai là đối với thiếu chủ nhân, vị tiêu sư nào cũng nhân nhượng vài ba phân, không ai đem hết công lực của mình ra giao đấu với chàng cả. Tuy chàng được chỉ giáo nhiều kinh nghiệm lâm trận nhưng giao đấu thực sự thì lại rất ít. Ở thành Phúc Châu, đôi khi chàng cũng động thủ với vài gã lưu manh bằng vài ba chiêu xoàng xĩnh nhưng chúng làm sao có thể địch lại tuyệt nghệ của nhà họ Lâm được? Chàng không cần dùng đến ba chiêu là đã đánh cho bọn chúng mặt mày sưng húp, phải chuồn ngay kéo toi mạng. Lần này chỉ đấu được hơn mười chiêu, tính kiêu ngạo của Lâm Bình Chi đã bị khuất phục, cảm thấy đối phương là một tay kinh địch vì chàng đã triển khai chương pháp chiết giải đến chỗ lâm ly biến ảo mà miệng hân vận thốt ra những lời thối tha:

- Tiểu huynh đệ, ta càng nhìn càng thấy người không phải là đàn ông mà là một đại cô nương cải trang. Má tiểu huynh đệ trắng hồng, hãy cho ta thơm một cái nào. Minh đừng choảng nhau nữa, được không?

Lâm Bình Chi phần nộ, liếc mắt nhìn hai tiêu đầu Sử, Trịnh; thấy cả hai đang liên thủ đánh gã họ Dư nhưng vẫn bị kém thế.

Mũi của Trịnh tiêu đầu bị đánh một quyền khá mạnh, máu văng tung toé nhuộm đỏ cả vạt áo. Lâm Bình Chi càng xuất chiêu nhanh hơn. Bỗng nhiên nghe một tiếng “bốp”, gã họ Dư lại bị tát một cái toé lửa. Đây là một chiêu thâm hậu trong Phiên thiên chương. Gã họ Dư giận dữ, quát:

- Đồ rùa đen không biết thế nào là phải trái. Ta thấy ngươi xinh xắn như một đại cô nương nên đùa với ngươi một chút chơi, sao rùa con lại dám thẳng tay đánh ta?

Nói xong, gã biến đổi quyền pháp, đột ngột đánh ra như cuồng phong sâu vũ. Cả hai mê trận, đấu dần ra ngoài quán. Lâm Bình Chi thấy đối phương vùng quyền đánh thẳng vào giữa, chàng liền nhớ đến bí quyết chữ “Tá” mà phụ thân đã dạy, lập tức vùng tay trái gạt ra. Chàng đã dùng hết sức lực ra quyền, không ngờ thể trạng của gã họ Dư này quá mạnh nên chẳng ăn thua gì, giữa ngực bị trúng một quyền nghe “bịch” một tiếng. Lâm Bình Chi lão đảo người, cổ áo bị tay trái đối phương nắm được, tay phải gã dùng sức đè khiến cho nửa người Lâm Bình Chi gập xuống. Gã xuất chiêu Thiết môn hạm đè lên gáy của chàng, cười ha hả rồi nói:

- Thỏ con ơi, ngươi đập đầu lay ta ba cái rồi gọi ba tiếng “hảo thúc thúc” thì ta mới tha cho!

Hai tiêu đầu Sử, Trịnh kinh hãi định chạy đến cứu Lâm Bình Chi nhưng bị gã họ Giả phóng cước đá

tới tấp không để cho hai gã tháo chạy. Tên cầm cờ Bạch Nhị cầm cây hãn liệt xoa nhằm lưng gã họ Dư đâm tới, miệng la:

- Người có mấy cái đầu mà chưa chịu buông tay?

Sau lưng gã họ Dư như có mắt. Chân trái gã đá ngược về sau khiến cây hãn liệt xoa văng xa ra mấy trượng; chân phải gã đá thêm một cước liên hoàn khiến gã Bạch Nhị lăn lông lốc bảy tám vòng, không đứng dậy nổi. Trần Thất ngoác miệng cười:

- Tiên sư quân rùa đen! Mẹ quân lợn giống! Bà nội các người để ra toàn đứa có mắt không trông!

Hắn cười cứ một câu thì thụt lùi một bước, cười liền một hơi tám chín câu thì thụt lùi tám chín bước.

Gã họ Dư cười nói:

- Đại cô nương, nàng có chịu lay không?

Gã lại dè mạnh thêm, làm đầu của Lâm Bình Chi càng lúc càng thấp xuống gần chạm đất. Lâm Bình Chi cố đâm vào bụng gã nhưng tay vẫn không chạm được tới bụng. Chàng cảm thấy xương cổ đau đớn tưởng chừng như gãy ra từng đoạn, mắt hoa tai ù. Hai tay chàng hươ loạn cả lên, bỗng nhiên đụng phải một vật gì cứng cứng ở dưới bắp chân mình. Không kịp suy nghĩ, chàng thuận tay rút luôn lưỡi dao ra, đâm ngược vào bụng dưới hán tử họ Dư.

Gã hán tử họ Dư rú lên một tiếng rồi buông hai tay ra, lùi lại sau hai bước, thần sắc đầy vẻ kinh hãi. Lưỡi dao cắm vào bụng gã sâu đến tận chuôi. Mạt gã hướng về phía Tây, bóng tịch dương chiếu vào chuôi dao bằng vàng sáng lấp lánh. Gã cố há miệng nói

nhưng không ra lời, đưa tay định rút dao ra nhưng không được. Lâm Bình Chi cũng hoảng sợ, trái tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, vội vàng lùi mấy bước. Hai tiêu đầu Sử, Trịnh và gã họ Giả ngừng tay không đấu nữa, nhìn hán tử họ Dư kinh ngạc khác thường. Gã họ Dư loạng choạng mấy cái, gơ tay phải cố dùng sức rút lưỡi dao. Máu tươi chảy lênh láng ra ngoài, mấy người lớn tiếng la hoảng. Gã họ Dư lấp bắp:

- Giả... Giả... Nói với gia gia... báo... báo thù cho ta...

Gã hất tay về sau, quăng lưỡi dao cho gã họ Giả. Gã họ Giả thét lên:

- Dư huynh đệ! Dư huynh đệ!

Rồi vội vàng chạy đến. Gã họ Dư ngã nhào xuống đất, toàn thân co giật mấy cái rồi bất động.

Sử tiêu đầu nhắc khẽ:

- Chuẩn bị "đồ chơi" đi, anh em!

Rồi chạy đến bên ngựa rút cây cương dao ra. Hần vốn già dặn kinh nghiệm giang hồ, mắt hướng về cảnh náo loạn vừa qua, đề phòng gã họ Giả đánh liều mạng.

Gã họ Giả nhìn Lâm Bình Chi một cái rồi cầm cây dao găm, chạy đến bên ngựa nhảy phốc lên yên. Không kịp tháo dây cương, gã lấy đoản đao cắt đứt dây, hai đùi thúc mạnh phóng ngựa lao về hướng Bắc. Trần Thất bước tới chỗ gã họ Dư nằm, đá một cước, thi thể gã họ Dư lật ngửa lên, máu ở chỗ vết thương chảy ra không ngừng. Gã nói:

- Người đắc tội với Thiếu tiêu đầu của chúng ta là không muốn sống nữa rồi. Người chết là phải!

Trước nay, Lâm Bình Chi chưa hề giết người nên bây giờ mặt chàng không còn chút máu. Chàng ấp úng nói:

- Sử... Sử tiêu đầu. Làm... làm thế nào đây? Ta đâu... đâu có muốn giết hắn.

Sử tiêu đầu nghĩ bụng: Phước Oai tiêu cục đã ba đời đi khắp giang hồ. Việc giết người là chuyện khó tránh khỏi nhưng chỉ giết những nhân vật hắc đạo trong rừng sâu núi thẳm. Sau khi giết xong đem xác đi chôn. Việc giết người này chỉ là giết những tên đạo tặc, và mấy ai đã dám thưa kiện Phước Oai tiêu cục lên phủ huyện. Nhưng lần này người bị giết không phải là đạo tặc, lại bị giết ngay tại ngoại thành Phúc Châu giữa ban ngày ban mặt thì không phải là chuyện nhỏ. Đừng nói là Thiếu tiêu đầu của Phước Oai tiêu cục, dầu là con của quan tổng đốc, tuần phủ đi nữa cũng không thể được coi là nhẹ tội.

Hắn chau mày nói:

- Chúng ta mau đem cái xác này vào trong quán rượu. Ở đây gần quan đạo, dễ bị người ta nhìn thấy, đợi đến lúc chạng vạng không còn người đi hầy hay.

Bạch Nhị, Trần Thất khiêng cái xác vào trong quán. Sử tiêu đầu nói khẽ:

- Thiếu tiêu đầu có đem vàng bạc theo đó không?

Lâm Bình Chi vội đáp:

- Có, có, có!

Chàng móc ra hai chục lạng bạc đưa cho Sử tiêu đầu. Sử tiêu đầu nhận bạc, đi vào trong quán, đặt lên bàn, hướng về lão Tát nói:

- Nay Tát lão đầu, có người đến trêu chọc cháu gái của lão, Thiếu tiêu đầu của ta đã ra tay giúp đỡ, bắt đắc dĩ mới giết hấn. Mọi người đều thấy rõ cả. Việc này một phần cũng là trách nhiệm của lão, hễ làm âm ỷ lên thì ai cũng bị liên lụy. Trước hết, lão hãy cầm số bạc này. Phải chôn cất cái xác trước đã rồi từ từ nghĩ cách che lấp việc này đi.

Lão Tát gật đầu:

- Dạ. Dạ. Dạ.

Trình tiêu đầu nói:

- Phước Oai tiêu cục chúng ta đi khắp giang hồ, diệt nhiều lục lâm đạo tặc là chuyện bình thường. Hai con chuột Tứ Xuyên này là bọn đầu trâu mặt ngựa, ta thấy nếu không là bọn giang dương đại đạo thì cũng là thái hoa dâm tặc, đến Phúc Châu chỉ để gây án. Thiếu tiêu đầu của chúng ta mưu trí sáng suốt nên mới trừ khử một tên để bảo đảm sự bình an cho phủ Phúc Châu. Việc này có thể đến quan phủ lãnh thưởng, nhưng Thiếu tiêu đầu không muốn phiền phức và cũng không cầu hư danh. Lão Tát nên kín mồm kín miệng, đừng để chuyện này lọt ra ngoài. Chừng đó chúng ta sẽ nói hai tên đạo tặc này là do lão dẫn đến vì ta nghe giọng nói của lão không giống người ở đây chút nào. Lão mở quán rượu là chuyện giả, còn làm tai mắt cho chúng mới là chuyện thật. Nếu không thì tại sao hai gã này trước đây không đến mà nhờ đúng cái

ngày lão khai trương quán rượu mới đến? Trong thiên hạ sao lại có chuyện ngẫu nhiên như thế được!

Lão Tát vội nói:

- Không dám nói! Không dám nói!

Sử tiêu đầu cùng hai tên Bạch Nhị, Trần Thất khiêng cái xác đem chôn trong vườn rau phía sau quán rượu rồi dùng cuộc phút sạch những vết máu trước cửa quán.

Trịnh tiêu đầu quay vào bảo lão Tát:

- Nội trong mười ngày, nếu bọn ta không nghe tin tức thối lậ ra ngoài thì sẽ đưa thêm cho lão năm chục lạng bạc nữa để làm vốn. Nếu cái miệng của lão mà bép xép thì lưỡi dao của Phước Oai tiêu cục dù chưa giết tới một ngàn tặc tử nhưng cũng đã được tám trăm. Nay có giết thêm một già một trẻ nhà lão thì bất quá chỉ vui thêm hai cái xác trong vườn rau nữa mà thôi:

Lão Tát nói:

- Đa tạ. Đa tạ! Không dám nói. Không dám nói.

Hồi 2

Tổng tiêu đầu mở cuộc điều tra

Mọi việc xong xuôi thì trời đã tối mịt. Lâm Bình Chi chỉ tạm yên dạ, về đến tiêu cục vẫn còn thấp thỏm. Chàng bước vào đại sảnh, thấy phụ thân ngồi trên ghế thái sư đang nhắm mắt trầm tư. Lâm Bình Chi vẻ mặt thất thường, lên tiếng gọi:

- Gia gia!

Lâm Chấn Nam thấy con về, vui vẻ hỏi ngay:

- Đi săn hả? Có được con heo rừng nào không?

Lâm Bình Chi đáp:

- Không có.

Lâm Chấn Nam tay cầm tẩu thuốc bất ngờ gõ xuống vai chàng, cười quát:

- Trả chiêu đi!

Lâm Bình Chi biết phụ thân thường bắt ngờ ra chiêu để khảo nghiệm công phu của mình. Nếu là ngày thường thấy phụ thân xuất chiêu Lưu tinh phi trụ là chiêu thứ hai mươi sáu trong Tịch tà kiếm pháp, chàng lập tức chiết giải bằng chiêu thứ bốn mươi sáu Hoa khai kiến Phật. Nhưng lần này tâm thần chàng bất định, cho rằng việc giết người trong quán rượu đã bị phụ thân biết rõ nên dùng cái tẩu thuốc để đánh mình. Chàng không dám né tránh, chỉ la lên:

- Gia gia!

Lâm Chấn Nam cầm tẩu thuốc quật xuống bả vai của con trai chỉ còn cách ba tấc thì sững lại, hỏi:

- Nhi tử sao vậy? Trên giang hồ nếu gặp kinh địch mà ứng biến ngơ ngẩn như vậy thì còn gì là bả vai của người nữa?

Lời nói tuy có ý quả trách nhưng nét mặt vẫn tươi cười.

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ.

Chàng hạ thấp vai trái xuống rồi xoay mình vòng qua sau lưng phụ thân, thuận tay nắm lấy cây chổi lông trên bàn trà nhằm lưng phụ thân đâm tới. Đó chính là chiêu Hoa khai kiến Phật.

Lâm Chấn Nam gật đầu cười nói:

- Phải rồi.

Lão xoay tay dùng tẩu thuốc trả chiêu Giang thượng lộng địch. Lâm Bình Chi phấn chấn tinh thần,

lại xuất chiêu Tử khí đông lai. Sau khi hai cha con xuất thủ hơn năm chục chiêu, Lâm Chấn Nam phóng nhẹ cái tẩu thuốc xuống dưới ngực con trai. Lâm Bình Chi đỡ đòn không kịp, cảm thấy vai phải ê ẩm, cây chổi lông trên tay rơi xuống đất.

Lâm Chấn Nam cười nói:

- Tốt lắm, tốt lắm! Trong vòng một tháng nay, ngày nào người cũng tiến bộ. Hôm nay lại chiết giải được hơn bốn chiêu.

Rồi lão quay lại ghé ngồi, lấy thuốc nhét vào tẩu, nói:

- Bình nhi, ta nói cho hài nhi biết: hôm nay tiêu cục của chúng ta có một chuyện đáng mừng.

Lâm Bình Chi đánh lửa mỗi thuốc cho phụ thân rồi hỏi:

- Gia gia lại nhận được một món tiêu hàng lớn ư?

Lâm Chấn Nam lắc đầu cười nói:

- Chỉ cần tiêu cục của chúng ta có nhiều người tài giỏi thì lo gì việc làm ăn không đến? Ta chỉ e khi thời vận đến mà chúng ta lại không kham nổi.

Lão phà một làn khói dài rồi nói tiếp:

- Trương tiêu đầu từ Hồ Nam đưa tin đến, báo rằng Dư quán chủ Tùng Phong quán phái Thanh Thành ở Tứ Xuyên đã nhận được lễ vật mà chúng ta gửi tặng.

Lâm Bình Chi nghe đến mấy chữ "Tứ Xuyên" và "Dư quán chủ", giật nảy người, hỏi:

- Nhận lễ vật của chúng ta ư?

Lâm Chấn Nam nói:

- Trước nay, ta không nói công việc trong tiêu cục cho hải nhi biết, nên hải nhi không rõ. Nhưng nay hải nhi đã trưởng thành, gánh nặng của gia gia sẽ từ từ đặt lên vai của hải nhi. Từ đây về sau, hải nhi nên quan tâm đến những công việc trong tiêu cục một chút. Tiêu cục của chúng ta đã trải qua ba đời; một là nhờ uy danh của tổ phụ để lại, hai là nhờ vào công việc của chúng ta rõ ràng, làm đâu ra đó nên mới có được như ngày nay, một đại tiêu cục đứng đầu Giang Nam. Trên giang hồ đã có bốn chữ "Phước Oai tiêu cục", nhưng ta không muốn ai tôn xưng: "Hảo phúc khí! Hảo oai phong". Hải nhi nên nhớ rằng danh tiếng chỉ hai phần, võ công chỉ hai phần, sáu phần còn lại là dựa vào sự yểm trợ của anh em hắc bạch giang hồ. Tiêu xa của Phước Oai tiêu cục đi khắp mười tỉnh, nếu mỗi chuyến đi đều đưa gia nhân theo hộ vệ để chém giết thì bao nhiêu tính mạng phải mất đi dù cho ta đánh thắng. Người ta thường nói: Giết được một ngàn người thì mình cũng tử thương hết tám trăm. Ngay món tiền bồi thường cho gia đình các tiêu sư bị thương vong tốn biết bao nhiêu vàng bạc cho đủ. Gia đình chúng ta lúc đó chẳng còn gì cả! Chúng ta đã ăn bát cơm bảo tiêu, trước hết phải nể mặt các bạn hữu giang hồ, nên dang rộng tay đón lấy hai chữ "giao tình". Hai chữ này còn mạnh hơn cả gươm đao nữa.

Lâm Bình Chi trả lời:

- Dạ.

Nếu như trước đây nghe phụ thân nói đến việc giao trọng trách của tiêu cục lại cho mình, thì lòng chàng đã mười phần hưng phấn. Phụ thân chàng nói

không ngừng nhưng lúc đó chỉ lọt vào tai chàng bảy tám phần. Chàng chỉ nghĩ tới mấy chữ “Tứ Xuyên” và “Dư quán chủ”.

Lâm Chấn Nam lại rít một hơi thuốc rồi nói tiếp:

- Gia gia của con võ công còn thấp, không sánh nổi tăng tổ cũng không bì được với nội tổ của con, nhưng giải quyết những việc trong tiêu cục có thể nói là hơn cả nội tổ và tăng tổ rất nhiều. Từ Phúc Kiến đi về phía Nam đến Quảng Đông, đi về phía Bắc đến Triết Giang, Giang Tô, cơ nghiệp của bốn tỉnh này là do tổ phụ gây dựng nên. Còn sáu tỉnh Sơn Đông, Hà Bắc, Hồ Nam, Hồ Bắc, Giang Tây và Quảng Tây là do một tay ta gây dựng. Vậy đó là bí quyết gì? Con nói đi. Chẳng qua là tám chữ “Đa giao bằng hữu, thiếu kết oan gia” (thêm bạn bớt thù) mà thôi. Phước Oai, Phước Oai! Trên là chữ “Phước”, dưới là chữ “Oai” nghĩa là phước khí hơn cả oai phong. Phước khí cũng là từ tám chữ “Đa giao bằng hữu, thiếu kết oan gia” mà ra, nếu như đảo lại thành “Oai Phước”, thì trở thành nơi tác oai tác phúc mất rồi. Ha ha ha!

Lâm Bình Chi cười theo cha nhưng tiếng cười của chàng không được sáng khoái cho lắm. Lâm Chấn Nam chưa phát giác ra nỗi lòng bất an của con, lại nói tiếp:

- Cổ nhân nói: “Được voi đòi tiên”. Gia gia của con đã được đất Ngạc lại muốn có thêm đất Thục nữa. Con đường bảo tiêu của chúng ta từ Phúc Kiến đi về hướng Tây phải qua Giang Tây, Hồ Nam đến Hồ Bắc, chẳng lẽ dừng lại sao? Sao chúng ta không ngược dòng Trường Giang mà đi xa về phía Tây để đến Tứ Xuyên? Tứ Xuyên là đất bờ xôi ruộng mật, rất trù phú. Đường qua Tứ Xuyên, phía Bắc lên Thiểm Tây,

phía Nam xuống Vân Nam, Quý Châu, việc làm ăn được thêm cả ba thành nữa. Có điều tỉnh Tứ Xuyên là đầm rỗng hang cộp, cao nhân rất nhiều. Tiêu xa của Phước Oai tiêu cục muốn đi qua Tứ Xuyên thì phải giao hảo với hai phái Thanh Thành và Nga Mi mới được. Từ ba năm nay, mỗi năm vào hai tiết Xuân-Thu, ta thường phái người đem hậu lễ tặng Tùng Phong quán phái Thanh Thành và Kim Đỉnh tự phái Nga Mi, nhưng chương môn hai phái này không bao giờ nhận cả. Kim Quang thượng nhân phái Nga Mi còn chịu tiếp kiến tiêu đầu của ta, nói vài câu cảm ơn và mời ăn một bữa cơm chay rồi sau đó đưa lễ vật mang về không động đến. Còn Dư quán chủ ở Tùng Phong quán thì khắt khe hơn. Tiêu đầu của chúng ta đến tặng lễ vật chỉ lên đến giữa núi thì bị từ chối không tiếp. Họ nói rằng Dư quán chủ bế môn tọa quan, không tiếp khách. Họ còn nói trong chùa có đủ cả, không nhận lễ vật. Tiêu đầu của chúng ta, đừng nói đến gặp mặt Dư quán chủ, ngay cả cổng Tùng Phong quán hướng Nam hay hướng Bắc cũng không biết nữa. Lần nào tiêu đầu đi tặng lễ vật cũng thở hào hển chạy về, nói rằng vì ta đã ra nghiêm lệnh bất luận đối phương vô lễ như thế nào cũng phải cung kính, nên họ đành chịu nuốt giận, còn không thì dù có là trời đất, những lời tục tĩu nào chúng cũng chửi được cả. Chỉ sợ chúng đánh nhau sẽ làm mất đi cơ hội tốt mà thôi.

Nói đến đây, Lâm Chấn Nam mười phần đắc ý. Lão đứng lên nói tiếp:

- Nào ngờ, lần này Dư quán chủ bỗng nhiên lại nhận lễ vật của chúng ta, lại còn nói sẽ gửi bốn đệ tử đến Phúc Kiến đáp lễ...

Lâm Bình Chi nói:

- Bốn chữ không phải hai sao?

Lâm Chấn Nam nói:

- Phải rồi, bốn đệ tử. Hà nhi nghĩ coi, Dư quán chủ rất coi trọng việc này, Phước Oai tiêu cục cũng về vang lăm chứ? Vừa rồi, ta đã phái người phi ngựa đi thông báo các tiêu cục ở Giang Tây, Hồ Nam, Hồ Bắc rằng đối với bốn vị đệ tử của phái Thanh Thành phải ân cần tiếp đãi như thượng khách.

Lâm Bình Chi hốt hoảng nói:

- Gia gia, có phải người Tứ Xuyên chỉ gọi người khác là "Qui nhi tử" (con rùa con) và tự xưng là "Lão gia" không?

Lâm Chấn Nam cười nói:

- Ở Tứ Xuyên, những người thô bỉ mới nói như vậy. Hạng người thô bỉ này ở đâu mà không có? Những người này nói năng văng mạng. Hà nhi đã biết những tên cầm cờ trong tiêu cục chúng ta lúc đánh bạc luôn thốt ra những lời thật khó nghe. Mà tại sao hà nhi lại hỏi ta câu này?

Lâm Bình Chi đáp:

- Không có gì đâu ạ!

Lâm Chấn Nam nói:

- Khi bốn đệ tử phái Thanh Thành đến, hà nhi nên thân thiện với họ để học hỏi phong cách, khuôn phép của danh gia. Kết giao được với bốn người bạn này thì về sau có lợi vô cùng.

Hai cha con ngồi nói chuyện với nhau nhưng Lâm

Bình Chi vẫn lưỡng lự không biết có nên đem chuyện giết người nói cho gia gia nghe hay không. Cuối cùng chàng nghĩ bụng nên cho má má hay trước rồi mới nói với gia gia sau.

Gia đình Lâm Chấn Nam có ba người, sau khi ăn tối xong, ở lại hậu sảnh nói chuyện. Lâm Chấn Nam bàn với phu nhân mua quà tặng con trai nhân ngày một tháng sáu, ngày sinh của chàng. Nhưng món quà giá trị nhất luôn luôn là món quà của ông ngoại chàng, Kim Đào vương gia ở Lạc Dương.

Chuyện vẫn đến đây, bỗng nhiên có tiếng bước chân người ở ngoài đại sảnh ồn ào náo động. Mấy người vội vã chạy đến. Lâm Chấn Nam cau mày quát:

- Không còn ra cái thể thống gì cả!

Ba tên cầm cờ hiệu chạy vào. Tên đến trước vội quỳ sụp xuống, nói:

- Tổng... Tổng tiêu đầu...

Lâm Chấn Nam quát:

- Chuyện gì mà run dũ vậy?

Gã cầm cờ Trần Thất đáp:

- Bạch... Bạch Nhị chết rồi!

Lâm Chấn Nam kinh ngạc hỏi:

- Ai giết nó? Các người chơi bài rồi ẩu đả nhau phải không?

Lão trầm ngâm suy nghĩ rồi nói:

- Bọn này phiêu bạt giang hồ đã quen, thật khó mà khép chúng vào khuôn khổ. Đụng một tí là đao

đâm quyền đánh. Án mạng xảy ra trong phủ Phúc Châu này thì phiên phúc to đây!

Trần Thất nói:

- Không phải. Hồi nãy Tiểu Lý đi giải, thấy Bạch Nhị nằm trong vườn hoa bên cạnh nhà cầu, trên người không có một vết thương, thân lại lạnh cứng, không biết vì sao mà chết. Tiểu nhân sợ là phát sinh bệnh gì.

Lâm Chấn Nam thở phào nhẹ nhõm nói:

- Để ta đi coi!

Lão đi ra phía vườn rau, Lâm Bình Chi theo sau. Bảy vị tiêu sư và tên cầm cờ đang đứng chung quanh, thấy Tổng tiêu đầu đến, họ bèn nép qua nhường chỗ.

Lâm Chấn Nam xem thi thể của Bạch Nhị, thấy quần áo của gã bị rách nhưng trên người không một vết máu, liền hỏi Chúc tiêu đầu đứng bên cạnh:

- Không có thương tích gì ư?

Chúc tiêu đầu đáp:

- Thuộc hạ đã kiểm tra kỹ rồi. Toàn thân không bị một vết thương nhỏ nào nhưng xem ra cũng không phải là trúng độc.

Lâm Chấn Nam gật đầu nói:

- Thông báo cho Chấn phòng Đồng tiên sinh, nói với lão lo liệu hậu sự cho Bạch Nhị, đưa cho người nhà của gã một trăm lạng bạc.

Tên cầm cờ vì sao mà chết, Lâm Chấn Nam cũng không thể yên tâm được. Lão đi về phía đại sảnh, nhìn con trai hỏi:

- Hôm nay Bạch Nhị có cùng người đi săn không?

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ có! Nhưng lúc trở về gã vẫn bình thường, không hiểu tại sao bỗng nhiên lại phát bệnh.

Lâm Chấn Nam nói:

- Ấy, những việc trên thế gian này thường bỗng nhiên mà đến. Ta cũng muốn mở con đường về Tứ Xuyên nhưng chỉ sợ phải bỏ công ra mười năm. Bỗng nhiên, Dư quán chủ có lòng thu nhận lễ vật của ta rồi còn phái bốn đệ tử vượt nghìn dặm xa xôi đến đáp lễ.

Lâm Bình Chi nói:

- Gia gia, phái Thanh Thành tuy là một môn phái lớn trong võ lâm nhưng Phước Oai tiêu cực và oai danh của gia gia trên giang hồ cũng không vừa. Năm nào chúng ta cũng đi Tứ Xuyên tặng lễ vật, Dư quán chủ phái người đến đây cũng chẳng qua là có đi có lại mà thôi.

Lâm Chấn Nam cười nói:

- Hai nhi nghĩ sao mà nói vậy? Hai phái Nga Mi và Thanh Thành ở Tứ Xuyên đã tồn tại mấy trăm năm, môn hạ tài giỏi không ai bì kịp. Tuy không sánh bằng hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang nhưng Thanh Thành so với Ngũ Nhạc kiếm phái là Tung Sơn, Thái Sơn, Hành Sơn, Hoa Sơn, Hằng Sơn coi như ngang nhau. Người có biết tông tổ Viễn Đồ Công lập ra bảy mươi hai đường Tịch tà kiếm pháp, uy chấn giang hồ, đáng được tôn xưng thiên hạ vô địch, nhưng truyền đến đời tổ phụ của ngươi thì uy danh không bằng Viễn Đồ Công nữa. Gia gia của ngươi lại e còn kém

hơn. Võ công ba đời nhà họ Lâm chúng ta đều truyền theo một tuyến, ngay cả sư huynh sư đệ cũng không có một người. Nội tổ và gia gia không bì kịp người ta bởi họ thế mạnh người đông.

Lâm Bình Chi nói:

- Còn anh hùng hảo hán trong mười tỉnh của tiêu cục chúng ta hợp lại, lẽ nào không địch lại Thiếu Lâm, Vô Đang, Nga Mi, Thanh Thành và Ngũ Nhạc kiếm phái?

Lâm Chấn Nam cười nói:

- Hải tử nói với gia gia câu này thì không sao, nhưng nếu lọt vào tai người ngoài thì lập tức sẽ gặp chuyện phiền phức. Mười tiêu cục của chúng ta có tám mươi bốn vị tiêu đầu tinh thông võ nghệ, nếu hợp lại tất nhiên sẽ không thua. Nhưng đánh thắng người ta có được gì đâu? Người ta thường nói "Hòa khí sinh tài". Chúng ta ăn bát cơm tiêu hành, càng phải nhường nhịn người ta một bước. Mình tự lùi xuống một bước nhường cho người ta trở tài xưng hùng xưng bá cũng chẳng mất mát gì cả.

Bỗng nhiên có tiếng một người la lên:

- Trịnh tiêu đầu chết rồi!

Hai cha con Lâm Chấn Nam đều kinh hoàng. Lâm Bình Chi nhảy thót lên, sợ hãi nói:

- Chúng kéo đến báo...

Chữ "thù" chàng nói không thành tiếng, bèn lùi lại ghế ngồi. Kỳ thực, Lâm Chấn Nam đã đoán được lời trong miệng con nhưng lão không lưu tâm. Tên cầm cờ Trần Thất chạy đến thở hổn hển, sụp xuống lạy bấp:

- Tổng... Tổng tiêu đầu. Không xong rồi! Trịnh tiêu đầu... Trịnh tiêu đầu lại bị ác quỷ Tứ Xuyên đánh chết rồi!

Lâm Chấn Nam nét mặt sầm xuống nói:

- Cái gì ác quỷ Tứ Xuyên? Ân nói bậy bạ!

Trần Thất đáp:

- Dạ, dạ! Ác quỷ Tứ Xuyên đó... còn rất trẻ, khi sống là hạng người ỷ mạnh hiếp yếu, chết rồi lại càng thêm lợi hại...

Trần Thất thấy Tổng tiêu đầu trợn mắt nghiêm khắc nhìn mình, không nói thêm nữa. Hắn nhìn qua Lâm Bình Chi. Thần sắc chàng buồn thảm, trông thật đáng thương.

Lâm Chấn Nam hỏi:

- Người nói Trịnh tiêu đầu chết rồi ư? Thi thể ở đâu? Tại sao chết?

Lúc đó lại có vài tên tiêu đầu, tên cầm cờ chạy vào đại sảnh. Một tiêu sư cau mày nói:

- Trịnh huynh đệ chết ở trong chuồng ngựa, giống y như gã Bạch Nhị, trên người cũng không có một vết thương, thất khổng không bị chảy máu, mặt không bị xanh tái hay sưng húp. Phải chăng... phải chăng vừa rồi theo Thiếu tiêu đầu đi săn... Thật đúng rồi. Ngày xui tháng rủi mới gặp phải ác quỷ.

Lâm Chấn Nam khē nói:

- Đời ta đã quấy động khắp giang hồ nhưng chưa bao giờ gặp quỷ ma. Các người nhìn kỹ đi!

Nói xong, lão cất bước ra khỏi đại sảnh đi về phía chuồng ngựa. Trịnh tiêu đầu nằm dưới đất, hai tay nắm yên ngựa, chứng tỏ lúc lão đang tháo yên ngựa thì bỗng nhiên ngã xuống chết, chắc chắn là không đánh nhau với ai.

Lúc này trời đã tối. Lâm Chấn Nam bảo người đem đèn lồng để bên cạnh, tự tay cởi quần đùi của Trịnh tiêu đầu, xem xét tỉ mỉ. Quả nhiên không có một vết thương, xương cốt của Trịnh tiêu đầu vẫn y nguyên, ngay cả xương ngón tay một lòng cũng không gãy. Lâm Chấn Nam từ trước đến giờ không tin chuyện quỷ thần. Bạch Nhị bỗng nhiên chết cũng có thể chấp nhận được, nhưng cái chết của Trịnh tiêu đầu lại giống hệt cái chết của Bạch Nhị. Chuyện xảy ra thật kỳ quặc. Nếu là bệnh dịch tại sao toàn thân lại không có những hạt lấm tấm đỏ đen? Lão nghĩ bụng: Vụ này chắc chắn có liên quan đến chuyện đi săn hôm nay của con trai.

Lão quay lại hỏi Lâm Bình Chi:

- Hôm nay theo hài nhi đi săn, ngoài Trịnh tiêu đầu và Bạch Nhị còn có Sử tiêu đầu và Trần Thất nữa phải không?

Vừa hỏi lão vừa chỉ tay về phía Trần Thất. Lâm Bình Chi gật đầu. Lâm Chấn Nam nói lớn:

- Hai người theo ta.

Rồi quay sang dặn hai tên cầm cờ:

- Mời Sử tiêu đầu đến sương phòng phía Đông nói chuyện.

Ba người đến sương phòng. Lâm Chấn Nam hỏi con trai:

- Rốt cuộc là chuyện gì?

Lâm Bình Chi bèn kể lại chuyện đi săn về đến quán rượu, uống rượu ở quán ra sao; hai người Tứ Xuyên trêu chọc thiếu nữ bán rượu như thế nào, vì sao mà hai bên lời qua tiếng lại rồi gây chuyện động thủ; hán tử càn quấy dùng sức mạnh bắt chàng quý lạy ra sao, chàng rút dao găm trong đôi ủng giết gã, chôn cất gã trong vườn rau như thế nào... Chàng lần lượt kể hết sự thật cho phụ thân nghe.

Lâm Chấn Nam càng nghe càng biết sự việc không đáng lo. Cùng người tử thí và giết người xứ khác đến chẳng phải là chuyện chi long trời lở đất. Lão nghe con trai kể xong, trầm ngâm hồi lâu rồi nói:

- Hai hán tử không xưng ra môn phái hay bang hội nào ư?

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ không.

Lâm Chấn Nam hỏi:

- Trong lời nói, cử chỉ của chúng có cái gì khác thường không?

Lâm Bình Chi nói:

- Hài nhi thấy cũng không có gì khác thường nhưng gã hán tử họ Dư...

Chàng nói chưa dứt, Lâm Chấn Nam hỏi tiếp:

- Gã hán tử người giết là người họ Dư phải không?

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ. Hải nhi nghe gã kia gọi hần là “Dư huynh đệ”, nhưng không biết người chết họ Dư hay là họ Du, vì gã kia nói giọng phương Bắc nên hải nhi nghe không chính xác lắm.

Lâm Chấn Nam lắc đầu tự nói:

- Không, không thể có chuyện như vậy! Dư quán chủ nói sẽ phái người đến, sao họ lại có thể đến phủ Phúc Châu nhanh vậy? Chẳng lẽ họ mọc thêm cánh ư?

Lâm Bình Chi run sợ hỏi:

- Gia gia, hai người đó có phải là người phái Thanh Thành không?

Lâm Chấn Nam không trả lời, đưa tay ra vạch một đường hỏi:

- Hải nhi dùng chiêu thức Phiên thiên chưởng đánh gã ấy, gã ấy chiết giải thế nào?

Lâm Bình Chi đáp:

- Gã không chiết giải mà tát hải nhi.

Lâm Chấn Nam cười nhẹ, nói:

- Rất tốt! Rất tốt! Rất tốt!

Bầu không khí trong phòng đang khẩn trương nhưng khi nghe Lâm Chấn Nam cười như vậy, Lâm Bình Chi cũng cười theo. Lòng mọi người cảm thấy nhẹ nhàng hơn một chút.

Lâm Chấn Nam lại hỏi:

- Người dùng chiêu thức này đánh gã, gã đánh lại như thế nào?

Vừa nói lão vừa ra một chiêu.

Lâm Bình Chi đáp:

- Lúc đó hài nhi quá tức giận nên không nhớ rõ. Dường như hài nhi sử chiêu đó, hấn vung quyền đánh trúng ngực hài nhi.

Nét mặt Lâm Chấn Nam càng hiền hòa nói:

- Được. Chiêu này phải đánh trả lại như thế này. Ngay cả một chiêu chiết giải hấn cũng không biết thì quyết không phải là con cháu của Dư quán chủ ở Tùng Phong quán phái Thanh Thành lừng danh thiên hạ.

Lão nói tiếp:

- Rất tốt!

Đây không phải lão khen đường quyền ngon cước của con, mà là lão cảm thấy yên tâm. Một tỉnh Tứ Xuyên có không biết bao nhiêu người họ Dư, mà gã họ Dư này bị con lão giết võ nghệ chắc không cao, nhất định không liên quan đến phái Thanh Thành.

Lão đưa ngón giữa bên phải trở lên mặt bàn, không gõ mà hỏi:

- Gã làm sao mà nhấn được đầu của người xuống?

Lâm Bình Chi đưa thẳng cánh tay vạch một đường và giải thích chàng đã bị gã nắm chặt không nhúc nhích được.

Trần Thất thu hết can đảm nói chen vào:

- Bạch Nhị lấy cây hãn liệt xoa đâm, bị hấn phản cước đá văng cây hãn liệt xoa, tiếp theo lại bị đá lộn nhào.

Lâm Chấn Nam tâm thần chấn động, hỏi:

- Hấn đá văng cây hãn liệt xoa trong tay Bạch Nhị rồi sau đó đá văng Bạch Nhị. Cách đá như thế nào?

Trần Thất nói:

- Dường như hấn đá thế này.

Hai tay gã nắm lấy lưng ghế, chân phải đá ngược lại một cái, thân người nhảy lên, chân trái lại đá ngược một cái nữa. Hai cái đá này coi ra rất vụng về như con ngựa đá người.

Lâm Bình Chi thấy gã đá thật khó coi không nhìn được, cười nói:

- Gia gia, nhìn gã đá kìa...

Nhưng chàng lại thấy mặt phụ thân hiện ra vẻ khiếp đảm nên câu nói phải ngắt ngang.

Lâm Chấn Nam nói:

- Hai chiêu thức này có phần giống Vô ảnh ảo thoái, tuyệt chiêu của phái Thanh Thành. Bình nhi, tóm lại đường quyền của hấn đánh ra thế nào?

Lâm Bình Chi đáp:

- Lúc đó hài nhi bị hấn nắm chặt, không thấy được hấn đánh ra sao.

Lâm Chấn Nam nói:

- Phải hồi Sử tiêu đầu mới được.

Lão đi ra khỏi cửa cất tiếng gọi to:

- Người đâu? Sử tiêu đầu đâu? Tại sao mời lâu rồi mà chưa thấy đến?

Hai tên cầm cờ nghe gọi, chạy lại thưa rằng đã

đi khắp nơi tìm Sử tiêu đầu nhưng không gặp. Lâm Chấn Nam đi qua đi lại trong hoa sảnh, dáng trầm ngâm: Hai chiêu phản kích nếu như chỉ là Vô ảnh ảo thoát thì hán tử này dù không phải con cháu của Dư quán chủ cũng có liên quan đến phái Thanh Thành. Vậy chúng là ai? Mình phải tự đi xem xét mới được.

Lão nói:

- Mời Thôi tiêu đầu và Lý tiêu đầu đến đây.

Thôi, Lý tiêu đầu vốn là hai tay lão luyện, dày dặn kinh nghiệm, trong công việc luôn được Lâm Chấn Nam tín nhiệm. Cả hai thấy Trịnh tiêu đầu chết một cách đột ngột mà Sử tiêu đầu lại không có nên đã đợi ngoài đại sảnh từ lâu để chờ sai bảo. Vừa nghe Lâm Chấn Nam gọi, lập tức họ đi vào đại sảnh.

Lâm Chấn Nam nói:

- Chúng ta đi làm một việc. Hai vị Thôi, Lý, hài nhi và Trần Thất theo ta.

Năm người cưỡi ngựa lập tức ra khỏi thành đi về hướng Bắc. Lâm Bình Chi cho ngựa chạy trước dẫn đường. Không bao lâu, cả năm người dừng ngựa trước quán rượu nhỏ. Cửa quán đóng im ỉm.

Lâm Bình Chi gõ cửa, gọi:

- Lão Tát! Lão Tát! Mở cửa ra mau!

Chàng gõ cửa gọi một lúc nhưng vẫn không có tiếng trả lời. Thôi tiêu đầu nhìn Lâm Chấn Nam, đưa hai tay ra làm dấu phá cửa. Lâm Chấn Nam gật đầu. Thôi tiêu đầu vận song chưởng đánh ra. Chỉ nghe tiếng rắc rắc, then cửa gãy từng đoạn, hai cánh cửa

bung ra rồi lập tức tự đóng lại, rồi lại mở ra; cứ như vậy lắc lư đóng mở, đóng mở phát ra tiếng kêu kèn kẹt. Thôi tiêu đầu vừa đẩy cửa ra, liền kéo Lâm Bình Chi lách sang một bên. Lão lắng nghe trong nhà không có động tĩnh gì, tro bếp nguội ngắt, bèn đi vào trong nhà, đốt cây đèn dầu ở trên bàn sáng lên rồi đốt thêm hai cây đèn lồng nữa. Cả bọn tìm khắp trong ngoài một lượt cũng chẳng thấy ai. Riêng chần dệm, hòm xiềng và các thứ đồ đạc trong nhà vẫn nguyên vẹn, chưa kịp đem đi.

Lâm Chấn Nam gật đầu nói:

- Lão Tát lo chuyện giết người xảy ra ở đây, xác chết lại chôn ở trong vườn sau của lão, sợ bị quan nha tra hỏi phiền phức nên đã bỏ đi rồi.

Lâm Chấn Nam ra sau vườn, chỉ cây cuốc dựa ở bức tường bảo:

- Trần Thất, quật tử thi lên cho ta xem.

Trần Thất yên chí đây là việc ma quỷ đến đòi mạng nên chỉ cuốc được hai cái thì tay chân đã rụng rời, muốn quy xuống đất.

Lý tiêu đầu quát:

- Đồ vô dụng! Người không xứng đáng ăn bát cơm bảo tiêu!

Một tay lấy cây cuốc, tay kia đưa đèn lồng cho Trần Thất cầm, lão bỏ cuốc xuống đất. Không bao lâu thì quần áo của xác chết lộ ra. Lão lại cuốc thêm vài cuốc nữa, rồi đưa lưỡi cuốc luồn dưới xác chết, dùng sức hất mạnh xác lên. Trần Thất quay đầu đi không dám nhìn. Bỗng nghe tiếng la hét hoảng của bốn người

kia, Trần Thất giật mình sẩy tay đánh rơi đèn lồng. Đèn tắt, trong vườn tối như mực.

Lâm Bình Chi sợ hãi nói:

- Cái xác chúng ta chôn rõ ràng là người Tứ Xuyên.

Tại sao... tại sao...

Lâm Chấn Nam nói:

- Đốt đèn mau lên!

Trước đó, Lâm Chấn Nam vẫn rất bình tĩnh nhưng lúc này, tiếng nói của lão có chút sợ hãi. Thôi tiêu đầu đốt đèn lồng lên. Lâm Chấn Nam khom lưng xuống quan sát tử thi một hồi lâu rồi nói:

- Trên người cũng không bị thương, kiểu chết giống nhau như đúc.

Trần Thất lấy hết can đảm liếc nhìn về phía xác chết, bỗng nhiên la to:

- Sử tiêu đầu! Sử tiêu đầu!

Xác chết quật lên lại là xác Sử tiêu đầu. Xác của gã hán tử Tứ Xuyên không biết biến đi đâu.

Lâm Chấn Nam nói:

- Lão họ Tát này nhất định có cái gì đó rất cổ quái!

Lão giật cây đèn lồng chạy vào trong quán quan sát tỉ mỉ từ những vò rượu, nồi chảo, ông tảo cho đến bàn ghế trong phòng khách, chẳng thấy có gì khác lạ. Thôi, Lý hai vị tiêu đầu và Lâm Bình Chi cũng chia nhau đi quan sát. Bỗng tiếng của Lâm Bình Chi la lên:

- Ủi chao! Gia gia. Gia gia lại đây mà xem.

Lâm Chấn Nam nghe tiếng con gọi liền chạy đến, thấy chàng đang đứng trong phòng của thiếu nữ, tay cầm một chiếc khăn tay màu lục. Lâm Bình Chi nói:

- Một cô con gái nhà nghèo làm gì có được cái khăn tay này?

Lâm Chấn Nam cầm chiếc khăn, thoáng nghe một làn hương nhẹ nhẹ truyền vào mũi. Chiếc khăn rất mềm mại, bóng láng được dệt bằng tơ, quan sát kỹ thấy bốn biên ngoài của khăn được viền ba đường tơ màu lục. Ở trên góc khăn thêu một cảnh san hô nhỏ màu đỏ, mũi thêu cực kỳ tinh xảo.

Lâm Chấn Nam hỏi:

- Hải nhi tìm ra cái khăn này ở đâu?

Lâm Bình Chi đáp:

- Nó rơi xuống góc gầm giường. Có lẽ họ vội vàng bỏ đi, lúc thu dọn đồ đạc không nhìn thấy.

Lâm Chấn Nam cầm đèn lồng cúi người xuống gầm giường quan sát, không thấy vật gì cả. Lão ngẫm nghĩ rồi nói:

- Hải nhi nói cô gái bán rượu đó tướng mạo rất xấu, quần áo may bằng vải thường. Hải nhi nghĩ rằng cô không phải là con nhà trâm anh, nhưng có phải cách ăn mặc mười phần chỉnh tề không?

Lâm Bình Chi đáp:

- Lúc đó con không lưu tâm nhưng cũng không thấy mùi hôi hám. Nếu như quần áo hôi hám thì lúc cô ta rót rượu, con đã biết ngay.

Lâm Chấn Nam hỏi Thôi tiêu đầu:

- Lão Thôi! Lão nghĩ sao về chuyện này?

Thôi tiêu đầu đáp:

- Thuộc hạ thấy cái chết của Sử tiêu đầu, Trịnh tiêu đầu và Bạch Nhị cùng với ông cháu nhà này có liên quan với nhau. Không chừng hai ông cháu nhà này còn là tai mắt của bọn chúng.

Lý tiêu đầu nói:

- Vậy thì hai gã Tứ Xuyên kia có lẽ cùng bọn với hai ông cháu. Nếu không, tại sao họ lại đem cái xác kia đi?

Lâm Bình Chi nói:

- Rõ ràng là gã họ Dư động tay động chân làm nhục cô gái đó. Nếu không thì ta đã chẳng việc gì động thủ với gã. Họ không phải đồng bọn đâu.

Thôi tiêu đầu nói:

- Thiếu tiêu đầu chưa biết đó thôi. Người trên giang hồ tâm địa hiểm ác, họ thường giăng sẵn cạm bẫy, đợi người mắc vào. Hai người cùng phe giả vờ đánh nhau để dụ người thứ ba đến can gián, rồi bất ngờ hợp sức lại đánh người thứ ba đó. Cái trò này thường thấy lắm!

Lý tiêu đầu nói:

- Tổng tiêu đầu nhận định thế nào?

Lâm Chấn Nam trả lời:

- Lão Tát và cô gái bán rượu này nhất định là manh mối giúp ta tìm ra sự thật nhưng không biết họ với hai gã hán tử Tứ Xuyên có phải là đồng bọn hay không?

Lâm Bình Chi nói:

- Gia gia! Gia gia nói Dư quán chủ Tùng Phong quán phái bốn người đến. Họ... không phải là... bốn người sao?

Nghe con nói, Lâm Chấn Nam sực tỉnh, ngáy người một lát rồi trầm ngâm nói:

- Phước Oai tiêu cục rất nể trọng phái Thanh Thành, từ trước đến nay không hề gây sự với họ. Vậy mà Dư quán chủ phái người tìm đến trả oán nghĩa là làm sao?

Bốn người nhìn lão, lão nhìn lại bốn người, không ai nói với ai một lời. Mãi một lúc sau Lâm Chấn Nam mới nói:

- Dem xác Sử tiêu đầu vào trong nhà rồi hãy bàn. Sự việc hôm nay không ai được tiết lộ để khỏi làm phiền đến quan nha, sinh thêm nhiều rắc rối. Ôi! Họ Lâm đối với người rất trọng nghĩa, không muốn đắc tội với bạn bè nhưng cũng không phải là lũ hèn yếu không dám đánh trả.

Lý tiêu đầu nói lớn:

- Tổng tiêu đầu! Nuôi binh ngàn ngày, dùng trong một chốc. Tất cả anh em chúng tôi nguyện hết sức để không làm tổn hại oai danh tiêu cục của chúng ta.

Lâm Chấn Nam gật đầu đáp:

- Đa tạ!

Năm người thả ngựa về thành. Sắp đến tiêu cục, Lâm Chấn Nam nhìn thấy ngoài cổng đèn đuốc sáng trưng, nhiều người tụ tập. Lòng không yên, Lâm Chấn Nam thúc ngựa chạy tới trước. Mọi người hô lên:

- Tổng tiêu đầu về rồi!

Lâm Chấn Nam xuống ngựa, chỉ thấy vợ lão là Vương phu nhân, gương mặt tái xanh, nói:

- Trượng phu nhìn kìa! Ôi, người ta ức hiếp mình như vậy đó!

Hai cây cột cờ bị gãy nằm dưới đất, cả hai lá cờ cũng bị liệng xuống. Chỗ đoạn cột cờ gãy bằng phẳng chứng tỏ đã bị bảo đao lợi kiếm chặt.

Vương phu nhân không mang kiếm bên mình, rút trường kiếm từ sau lưng chồng ra. "Chát, chát" hai tiếng, bà đã chặt đứt hai phần cột còn lại, gom lại một đồng rồi đi vào cổng. Lâm Chấn Nam dặn Thôi tiêu đầu:

- Người đem hai cây cờ này vứt đi! Ôi, muốn chống lại Phước Oai tiêu cục cũng không phải dễ đâu!

Thôi tiêu đầu đáp:

- Dạ!

Lý tiêu đầu chửi đồng:

- Mẹ kiếp! Lũ chó má dê hèn thừa lúc Tổng tiêu đầu không có nhà lén lén lút lút đến làm những việc mờ ám.

Lâm Chấn Nam vẫy tay gọi con trai, cả hai đi vào nhà. Lão chỉ nghe Lý tiêu đầu ngoác miệng danh đánh đả chửi:

- Quân chó má thôi tha!

Hai cha con đến sương phòng phía Đông, thấy Vương phu nhân trải hai lá cờ lên mặt bàn. Trên lá

cờ thù hình con sư tử đã bị ai đó khoét hai mắt lộ ra hai cái lỗ trống rỗng. Trên lá cờ thù bốn chữ “Phước Oai tiêu cục” thì chữ “Oai” cũng bị khoét đi. Lâm Chấn Nam dù đảm tính đến đâu cũng không nhìn được nữa. “Rầm” một tiếng, lão đưa tay đập mạnh xuống bàn. Chiếc bàn, lê hoa bát tiên bị chấn động kêu “rắc rắc”, gãy mất một chân.

Lâm Bình Chi hốt hoảng nói:

- Gia gia! Con đã... sai rồi. Cái đại họa này là do con gây ra!

Lâm Chấn Nam lớn tiếng nói:

- Họ Lâm chúng ta giết người thì giết, có sao đâu! Quân đồn mặt này nếu lọt vào tay ta thì ta cũng giết thôi.

Vương phu nhân hỏi:

- Giết người nào?

Lâm Chấn Nam nói:

- Bình nhi, nói cho má má biết đi!

Lâm Bình Chi kể lại các tình huống giết gã hán tử Tứ Xuyên thế nào, Sử tiêu đầu bị chết như thế nào. Vương phu nhân đã biết việc Bạch Nhị và Trịnh tiêu đầu chết đột ngột, nay bà nghe nói Sử tiêu đầu lại chết rất ly kỳ, không tìm được phần nộ, cũng đập bàn đứng lên nói:

- Đại ca! Phước Oai tiêu cục há chịu để cho người ta làm nhục ư? Chúng ta tập hợp người lại, đến Tứ Xuyên cùng phái Thanh Thành làm cho ra lẽ. Mời cả gia gia của tiểu muội và các huynh đệ cùng đi!

Từ thuở bé, tính khí Vương phu nhân đã nóng nảy, đến khi trở thành thiếu nữ khuê các, vẫn động một tý là rút dao động thủ. Ai cũng nể mặt phụ thân của bà là Kim Dao vô địch Vương Nguyên Bá nên nhường nhịn bà vài phần. Nay con trai của bà đã lớn nhưng tính nóng nảy của bà vẫn không giảm.

Lâm Chấn Nam nói:

- Đối thủ là ai? Trước mắt chưa xác định được, chưa chắc là phái Thanh Thành. Ta nghĩ bọn chúng không chỉ muốn dừng lại ở chỗ chặt phá hai cây cờ, giết hai tiêu đầu...

Vương phu nhân hỏi xen vào:

- Bọn chúng còn muốn làm gì nữa?

Lâm Chấn Nam liếc nhìn con trai. Vương phu nhân hiểu rõ suy nghĩ của chồng, trống ngực đập thành thịch, mặt biến sắc.

Lâm Bình Chi đáp:

- Việc này do hài nhi gây ra. Bậc đại trượng phu dám làm dám chịu. Hài nhi cũng... cũng không sợ đâu.

Miệng chàng nói không sợ nhưng giọng chàng run run, không giấu được nỗi lo âu tiềm ẩn trong lòng.

Vương phu nhân nói:

- Hừ, trừ khi chúng giết má má, nếu không thì đừng hòng đụng đến một sợi lông của hài nhi. Cây cờ Phước Oai tiêu cực của Lâm gia đã dựng lên được ba đời, từ xưa đến nay chưa chịu mất một chút oai phong nào.

Bà quay sang Lâm Chấn Nam nói:

- Nói như thế, nếu làm không được, chúng ta không còn mặt mũi nào mà làm người nữa!

Lâm Chấn Nam gật đầu nói:

- Bây giờ ta phái người đi khắp trong ngoài thành xem xét coi có tên giang hồ nào lạ mặt xuất hiện và phái thêm người đi tuần tra trong ngoài tiêu cục. Nương tử và Bình nhi ở đây chờ ta, đừng để nó đi lung tung!

Vương phu nhân nói:

- Dạ, thiếp biết rồi.

Cả hai vợ chồng đều biết rõ kẻ địch tiến thêm một bước nữa là nhắm vào con mình mà hạ thủ. Địch ở trong bóng tối mà mình ở ngoài ánh sáng, Lâm Bình Chi chỉ cần ra khỏi Phước Oai tiêu cục một bước lập tức gặp tai họa chết người ngay.

Hồi 3

Tôi tâm chuởng giết người không vết

Lâm Chấn Nam về đến đại sảnh, triệu tập tiêu sư, phân công người đi tuần tra nghe ngóng. Các tiêu sư đã biết được tin cột cờ của Phước Oai tiêu cục bị người ta chặt gãy, chẳng khác nào mỗi người bị tát một cái toé lửa. Ai nấy đều cảm giận và đồng tâm quyết trả thù, nên mang sẵn binh khí chuẩn bị, đợi Tổng tiêu đầu ra lệnh là lập tức xuất phát.

Lâm Chấn Nam thấy trong tiêu cục lớn nhỏ đều đồng tâm hợp lực chống địch nên cảm thấy yên tâm. Lão quay vào nội đường dặn con:

- Bình nhi, mẫu thân con mấy hôm nay trong người khó chịu, tối đến con ngủ ở giường ngoài phòng gia má để bảo vệ mẫu thân khi có địch đến.

Vương phu nhân cười nói:

- Ấy, thiếp muốn nó...

Bà nói được nửa câu thì đột nhiên hiểu ra. Trương phu muốn nhử tử bảo vệ mình là giả, thực ra hai ông bà muốn con ở gần để bảo vệ con bởi con trai yêu quý của bà tính khí cao ngạo. Nói không chừng, nếu chàng ấm ức trong lòng chạy ra ngoài tìm địch nghênh chiến thì vô cùng nguy hiểm. Bà liền đổi giọng:

- Đúng vậy. Bình nhi, mấy hôm nay má má bị chứng tê thấp, tay chân tê rần. Gia gia của ngươi phải trông nom cả tiêu cực, không thể suốt ngày ở bên ta, nếu địch đột nhập vào nội đường, má má chỉ sợ chống trả không nổi.

Lâm Bình Chi đáp:

- Hài nhi luôn ở bên má má là được rồi!

Tối đó, Lâm Bình Chi ngủ trên chiếc giường ngoài phòng cha mẹ. Vợ chồng Lâm Chấn Nam mở cửa phòng, lấy vũ khí để sẵn bên gối; ngay cả áo quần, giày ủng cũng không tháo ra, trên người chỉ đắp một tấm chăn mỏng, đợi có động tĩnh là lập tức bật dậy nghênh địch.

Nhưng một đêm trôi qua bình an vô sự. Sáng sớm hôm sau, có người ở ngoài cửa gọi khê:

- Thiếu tiêu đầu! Thiếu tiêu đầu!

Lâm Bình Chi nửa khuya mới ngủ được nên lúc này đang ngon giấc. Lâm Chấn Nam hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Người đứng bên ngoài thưa:

- Con ngựa của Thiếu tiêu đầu... chết rồi!

Lâm Bình Chi rất yêu mến con bạch mã này. Khi thấy ngựa chết, tên mã phu chăm sóc con ngựa này

rất đổi hoang mang, vội chạy đến báo tin. Lâm Bình Chi trong lúc mơ màng nghe nói ngựa chết liền bật người dậy, vội nói:

- Để ta đi xem.

Lâm Chấn Nam biết có chuyện cổ quái, cùng bước nhanh về phía chuồng ngựa, chỉ thấy con bạch mã nằm xoài dưới đất, chết khá lâu rồi, trên thân cũng không có một vết thương nào.

Lâm Chấn Nam hỏi:

- Đêm qua người có nghe tiếng ngựa hí không? Có tiếng động gì không?

Tên mã phu đáp:

- Dạ không!

Lâm Chấn Nam kéo tay con trai nói:

- Không nên thương tiếc nữa. Gia gia sẽ cho người đi tìm mua một con tuần mã khác cho hài nhi.

Lâm Bình Chi vuốt xác con ngựa, xót xa, lệ rơi lã chã.

Bỗng nhiên, gã cầm cờ Trần Thất hốt hơ hốt hải chạy đến. Gã thở hổn hển quỳ xuống thưa:

- Tổng... Tổng tiêu đầu. Không... không xong rồi! Máy vị tiêu đầu... bị ác quỷ tấn công chết cả rồi!

Lâm Chấn Nam và Lâm Bình Chi hoảng hốt hỏi:

- Sao?

Trần Thất chỉ đáp:

- Chết rồi, chết hết rồi!

Lâm Bình Chi giận dữ quát:

- Cái gì chết hết?

Chàng giơ tay túm lấy cổ áo hấn lắc mạnh mấy cái. Trần Thất lấp bắp:

- Thiếu... Thiếu tiêu đầu... chết rồi!

Lâm Chấn Nam nghe hấn nói "Thiếu tiêu đầu chết rồi", lòng nặng trĩu nỗi buồn phiền nói không được. Nhưng nếu vì lý do này mà chửi mắng hấn thì càng biểu lộ tâm trạng sợ hãi của mình. Lại nghe tiếng người bên ngoài xôn xao. Một người hỏi:

- Tổng tiêu đầu đâu? Mau bẩm báo cho lão gia hay.

Người khác nói:

- Con ác quỷ này lợi hại quá. Làm sao đây?

Lâm Chấn Nam lớn tiếng quát:

- Ta ở đây, có chuyện gì?

Hai vị tiêu sư và ba tên cầm cờ nghe tiếng Lâm Chấn Nam liền chạy đến. Tiêu sư đi đầu nói:

- Tổng tiêu đầu, chúng ta phái các huynh đệ đi ra ngoài, không thấy một ai về cả.

Lâm Chấn Nam trước đó đã nghe xôn xao, liệu đoán được có người chết, nhưng tối hôm qua lão phái đi điều tra cả tiêu sư lẫn cầm cờ là hai mươi ba người, có lý nào tất cả đều chết hết?

Lão vội hỏi:

- Có người chết ư? Có lẽ họ còn đi dò la chưa về kịp.

Tiêu đầu đó lắc đầu đáp:

- Đã phát hiện mười bảy xác chết...

Lâm Chấn Nam và Lâm Bình Chi kinh hoàng la lên:

- Mười bảy xác ư?

Vị tiêu đầu kinh hoàng đáp:

- Đúng vậy, có mười bảy xác, trong đó có Phú tiêu đầu, Tiền tiêu đầu và Ngô tiêu đầu.

Lâm Chấn Nam không nói gì nữa, bước nhanh ra đại sảnh, chỉ thấy bàn ghế đã được dời đi, để mười bảy xác chết. Lâm Chấn Nam một đời từng trải sóng gió mà nay đột nhiên gặp tình cảnh như thế này nên chân tay lão run cầm cập, đầu gối bủn rủn, dường như đứng không vững nữa.

Lão lấp bắp hỏi:

- Vi... Vi... Vi...

Cổ họng lão khô khào, nói không thành lời. Chỉ nghe người ở ngoài đại sảnh nói:

- Chao ôi! Cao tiêu đầu là người trung hậu, không ngờ cũng bị ác quỷ đòi mạng rồi.

Lâm Chấn Nam thấy bốn năm người hàng xóm dùng cánh cửa khiêng một xác đi vào. Người đi đầu đã đứng tuổi, nói:

- Hôm nay tiểu nhân vừa mở cửa, thấy người này chết ở ngoài đường, tiểu nhân nhận ra được là Cao tiêu đầu trong quý tiêu cục. Chắc là phát bệnh dịch hay trúng tà.

Lâm Chấn Nam chấp tay nói:

- Đa tạ! Đa tạ!

Lão quay lại bảo tên cầm cờ:

- Tặng các vị lân bang này mỗi người ba nén bạc. Người đến Trương phòng lấy bạc đi.

Những người hàng xóm thấy nhiều xác chết không dám ở lâu, cảm ơn rồi ra về.

Không bao lâu lại có người đưa thi thể ba vị tiêu đầu về. Lâm Chấn Nam kiểm điểm nhân số, tối qua phái đi hai mươi ba người, trước mắt đã có hai mươi hai thi thể, chỉ có thi thể của Chủ tiêu đầu là chưa thấy. Nhưng những việc không ngờ tới lại xảy ra trong nháy mắt.

Lâm Chấn Nam về đến sương phòng, uống chén trà nóng, trong lòng rối loạn. Không thể nào định thần được, lão đi ra cổng lớn thấy hai cột cờ đã bị chặt mất rồi, lòng càng thêm buồn bã. Cho đến lúc này, kẻ địch đã hạ thủ giết hơn hai chục người trong tiêu cục mà vẫn chưa lộ diện, cũng chưa chính thức khai chiến. Lão quay đầu lại chăm chú nhìn biển hiệu đề bốn chữ "Phước Oai tiêu cục" ở trên cổng một hồi lâu rồi nghĩ bụng: Phước Oai tiêu cục lừng danh trên giang hồ mấy chục năm, không ngờ ngày hôm nay lại thất bại trong tay mình.

Bỗng nhiên có tiếng vó ngựa, một con ngựa từ từ đi đến, trên lưng ngựa có người nằm vắt ngang. Lâm Chấn Nam đã đoán được ba phần. Lão liền chạy đến xem, quả nhiên xác chết vắt ngang lưng ngựa chính là Chủ tiêu đầu. Tất nhiên là lão đang đi trên đường thì

bị người giết rồi đặt thi thể lại lên lưng ngựa; ngựa nhận ra được đường cũ, tự nó đi về.

Lâm Chấn Nam thở dài, nước mắt rơi xuống trên người Chủ tiêu đầu. Lão bỗng thi thể đi vào đại sảnh, nghen ngào nói:

- Chủ hiền đệ! Nếu ta không trả được mối thù cho đệ thì ta thể không làm người. Chỉ đáng tiếc... Chỉ đáng tiếc... Ôi! Đệ đi quá nhanh, chưa nói được tên họ của kẻ thù.

Trong tiêu cục, Chủ tiêu đầu cũng không có gì hơn người và cùng với Lâm Chấn Nam cũng không có thâm tình gì đặc biệt. Chỉ vì Lâm Chấn Nam quá xúc động, không cầm được nước mắt. Kỳ thật, lão rơi nước mắt là vì căm phẫn hơn là vì đau thương.

Vương phu nhân đang đứng trước cửa đại sảnh, tay trái cầm kim đao, tay phải chỉ ra ngoài sân, lớn tiếng chửi:

- Quân cường đạo chó má dê hèn chỉ biết lén lút phóng tên hại người. Nếu đúng là anh hùng hảo hán thì quang minh chính đại đến Phước Oai tiêu cục, chúng ta một đao một thương quyết sanh tử với các người một trận. Cứ lén lén lút lút làm những chuyện mờ ám, thì võ lâm coi ra cái giống gì!

Lâm Chấn Nam nói khẽ:

- Nương tử, có thấy động tĩnh gì không?

Lão vừa hỏi vừa đặt thi thể Chủ tiêu đầu xuống đất.

Vương phu nhân lớn tiếng đáp:

- Tiểu muội không thấy động tĩnh gì. Quân cầu tặc sợ bảy mươi hai đường Tịch tà kiếm pháp của nhà họ Lâm ta rồi.

Tay phải bà nắm chuôi đao vạch trong không gian một vòng rồi quát lớn:

- Bọn chúng cũng sợ lưỡi kim đao trong tay lão nương nữa!

Bỗng nghe trên nóc nhà có tiếng cười nhạt. Một tiếng “véo”, một loại ám khí bắn xuống đánh trúng ngay lưỡi kim đao làm vang một tiếng “keng”. Cánh tay Vương phu nhân ê ẩm, kim đao rớt xuống nhưng dư lực không giảm, văng ra đến giữa sân.

Lâm Chấn Nam khê quát một tiếng, ánh thanh quang lấp loáng. Lão đã rút kiếm cầm tay, hai chân chum lại nhảy lên nóc nhà ra chiêu Tảo đăng quần ma. Ánh kiếm như hoa phóng thẳng về phía địch nhân nơi phát ra ám khí. Mấy ngày nay, lão chịu nhiều điều buồn bực, rốt cuộc vẫn chưa thấy địch thủ xuất hiện nên bây giờ lão dùng hết sức mình ra chiêu không một chút đề phòng. Đường kiếm phóng lấp lánh trong không gian, trên nóc nhà dường như thấp thoáng có bóng người. Lão lún thấp người xuống, phóng mình lên trên đỉnh sương phòng, vẫn không thấy tung tích của địch nhân đâu.

Vương phu nhân và Lâm Bình Chi cũng cầm đao kiếm đến để tiếp ứng. Vương phu nhân lồng lộn lên quát lớn:

- Đồ cầu tặc! Có giỏi thì ra đây quyết một trận sống mái. Cứ lén lút không dám ra mặt là cái nghĩa gì? Đồ chó lộn giống!

Bà quay lại trưng phu hỏi:

- Quân cầu tặc đã chạy đi rồi, trượng phu tính sao đây?

Lâm Chấn Nam lắc đầu, nhẹ giọng nói:

- Đừng làm kinh động người khác.

Ba người lại tìm kiếm trên nóc nhà một lần nữa rồi mới nhảy xuống sân. Lâm Chấn Nam hỏi khẽ:

- Âm khí gì đánh trúng kim đao của phu nhân?

Vương phu nhân thóa mạ:

- Đồ cầu tặc tử! Không biết!

Ba người tìm kiếm trong sân, không thấy có âm khí gì, chỉ thấy dưới cây hoa quế có vô số mảnh gạch vụn rải khắp mặt sân rất dễ nhìn ra. Kẻ địch đã dùng một viên gạch nhỏ đánh rớt cây kim đao trong tay Vương phu nhân. Một viên gạch nhỏ mà phát ra một kinh lực mạnh như thế quả thật đáng sợ.

Vương phu nhân thóa mạ không tiếc lời:

- Đồ chó má thôi tha!

Nhưng khi phu nhân thấy viên gạch nát ra như hạt gạo thì bỗng chuyển từ tức giận sang sợ hãi. Bà ngẩn người một lúc lâu, không nói câu nào rồi đi thẳng vào sương phòng. Đợi chồng và con trai vào, bà đóng cửa, nói:

- Võ công của địch rất đáng sợ. Chúng ta không phải là đối thủ của chúng. Làm sao... làm sao bây giờ?

Lâm Chấn Nam đáp:

- Đi cầu cứu bạn bè. Trong võ lâm, hoạn nạn tương trợ là chuyện bình thường.

Vương phu nhân nói:

- Bạn bè thân hữu của chúng ta cố nhiên là không ít, nhưng võ công hơn vợ chồng ta lại chẳng mấy ai. Còn những người sút kém chúng ta có mời đến cũng như không.

Lâm Chấn Nam nói:

- Nương tử nói không sai, nhưng càng nhiều người thì càng thêm nhiều ý kiến. Ta mời họ đến cùng bàn bạc cũng tốt.

Vương phu nhân đáp:

- Cũng được. Theo trượng phu, ta nên mời những ai?

Lâm Chấn Nam nói:

- Trước hết chúng ta mời những cao thủ trong ba tiêu cục Hàng Châu, Nam Xương, Quảng Châu về rồi mời thêm võ lâm đồng đạo ở bốn tỉnh Mân, Triết, Việt, Cống.

Vương phu nhân cau mày nói:

- Nếu chuyện cầu cứu gặp lan ra khắp giang hồ thì còn gì là oai danh của Phước Oai tiêu cục?

Lâm Chấn Nam lơ đãng hỏi:

- Nương tử năm này ba mươi chín tuổi rồi phải không?

Vương phu nhân cau kinh đáp:

- Hừ, lúc này mà còn hỏi tuổi của thiếp. Thiếp tuổi con cọp, trượng phu lại không biết bao nhiêu tuổi sao?

Lâm Chấn Nam đáp:

- Ta phát thiệp mời nói là làm đại sinh nhật lần thứ bốn mươi cho nương tử...

Vương phu nhân đáp:

- Tại sao lại phịa thêm một tuổi cho thiệp? Thiếp đã già lắm rồi sao?

Lâm Chấn Nam lắc đầu:

- Nương tử đâu có già. Trên đầu nương tử một sợi tóc bạc cũng không có. Ta nói làm sinh nhật cho nương tử là để mời các bạn thân đến, sẽ không ai hoài nghi. Đợi các vị khách đến, chúng ta sẽ chọn những vị thân nhất rồi ngấm cho họ biết, như thế oai danh của tiêu cục không bị tổn hại.

Vương phu nhân nghiêng đầu suy nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Được rồi, như vậy trượng phu tặng thiệp lễ vật gì nào?

Lâm Chấn Nam nói nhỏ vào tai vợ:

- Ta tặng nương tử một lễ vật lớn: sang năm lại sinh thêm một cậu con trai bụ bẫm!

Vương phu nhân "hừ" một cái, hai má ửng hồng, nói:

- Trượng phu thật kỳ cục. Đang lúc như thế này mà còn nói giỡn được.

Lâm Chấn Nam cười ha ha, đi về phòng ra lệnh cho người viết danh thiệp mời bằng hữu. Kỳ thực lòng lão buồn rười rượi, nói giỡn vài câu là cốt để giảm bớt sự lo sợ cho thê tử mà thôi. Lão thầm nghĩ: Nước xa khó cứu được lửa gần, có lẽ đêm nay,

trong tiêu cục lại có thêm chuyện xảy ra. Đợi đến lúc bạn bè đến thì không biết trên đời này còn có Phước Oai tiêu cục không nữa!

Lão đến trước cửa Trương phòng, thấy hai tên đầy tớ thần sắc hoảng loạn, lắp bắp thưa:

- Tổng... Tổng... tiêu đầu... Không... không xong rồi!

Lâm Chấn Nam quát:

- Làm sao mà không xong?

Một tên đáp:

- Vừa rồi Trương phòng tiên sinh gọi Lâm Phúc đi mua quan tài. Hắn... hắn vừa ra khỏi cửa, sắp quẹo qua con đường nhỏ thì ngã lảo ra chết!

Lâm Chấn Nam nói:

- Có chuyện này sao? Xác hắn đâu?

Tên đầy tớ đáp:

- Còn ở ngoài đường.

Lâm Chấn Nam nói:

- Đi khiêng xác hắn về đây.

Lão nghĩ bụng: Giữa thanh thiên bạch nhật mà định thủ lại dám lộng hành giết người, quả là to gan lớn mật.

Hai tên đầy tớ thưa:

- Dạ... dạ!

Nhưng cả hai vẫn đứng yên. Lâm Chấn Nam quát:

- Sao vậy?

Một tên đáp:

- Mời Tổng tiêu đầu ra... xem.

Lâm Chấn Nam biết có việc cổ quái, hừ một tiếng rồi đi ra cổng, chỉ thấy ba vị tiêu đầu, năm tên cầm cờ đứng nhìn ra ngoài, sắc mặt tái mét, vô cùng sợ hãi. Lâm Chấn Nam nói:

- Chuyện gì vậy?

Không đợi người bên cạnh trả lời, lão cũng đã biết rồi. Ngoài cổng chính, trên phiến đá viết sáu chữ lớn "Xuất môn thập bộ giả tử" (Ra khỏi mười bước thì chết) bằng máu tươi. Cách cổng khoảng mười bước lại vạch một đường máu rộng khoảng một tấc.

Lâm Chấn Nam hỏi:

- Viết hồi nào vậy? Lẽ nào không ai nhìn thấy?

Một tiêu đầu đáp:

- Vừa rồi Lâm Phúc chết ở trên đường nhỏ, mọi người xúm nhau chạy đi xem, trước cổng không có người lạ. Không biết ai đùa giỡn viết những chữ này.

Lâm Chấn Nam cao giọng, quát:

- Lâm mỗ không thiết sống nữa, muốn đi ra khỏi cổng mười bước coi cái chết như thế nào.

Rồi lão bước ra khỏi cổng. Hai tên tiêu đầu cùng la lên:

- Tổng tiêu đầu!

Lâm Chấn Nam vẫy tay một cái, rồi bước qua vạch máu. Lão nhìn những chữ máu và vạch máu chưa

khô, bước lên sáu chữ cho nét viết mờ đi rồi mới quay về cổng lớn, nhìn ba tên tiêu đầu nói:

- Đây là trò thách thức, có gì mà sợ? Ba vị huynh đệ hãy đi đến hiệu bán quan tài một chuyến, rồi đến chùa Thiên Ninh phía Tây thành mời các vị hòa thượng đến làm vài ngày pháp sự, siêu độ vong linh, trừ khử dịch bệnh!

Ba vị tiêu đầu thấy Tổng tiêu đầu bước qua vạch máu bình an vô sự liền vâng lời, mang đao xách kiếm đi ra khỏi cổng. Lâm Chấn Nam chăm chú nhìn theo. Họ đi qua vạch máu rồi quẹo qua góc đường. Một lúc sau, lão mới đi vào nhà, đến Trương phòng nói với Hoàng tiên sinh:

- Hoàng phu tử! Phu tử viết vài thiệp mời mừng thọ cho phu nhân, mời các bạn bè thân hữu đến uống rượu.

Hoàng tiên sinh đáp:

- Dạ! Không biết là ngày nào ạ?

Bỗng nghe có tiếng chân bước vội vã. Một người chạy đến. Lâm Chấn Nam quay đầu ra, nghe một tiếng "bịch", người ấy đã ngã lăn ra đất. Lâm Chấn Nam chạy lại, thấy Dịch tiêu đầu, một trong ba vị tiêu đầu phụng mệnh đi mua quan tài, nằm lăn ra đó không nhúc nhích. Lâm Chấn Nam đưa tay đỡ dậy, vội hỏi:

- Dịch huynh đệ! Huynh đệ làm sao...?

Dịch tiêu đầu đáp:

- Họ chết rồi, đệ... đệ chạy về được đây.

Lâm Chấn Nam hỏi:

- Địch thủ như thế nào?

Địch tiêu đầu đáp:

- Không... không biết... không biết!

Hắn co giắt vài cái rồi tắt thở.

Trong khoảnh khắc, mọi người trong tiêu cục đều nghe được tin này. Vương phu nhân và Lâm Bình Chi từ trong nội đường đi ra, chỉ nghe mọi người nói lẩm bẩm sáu chữ: "Xuất môn thập bộ giả tử". Lâm Chấn Nam nói:

- Ta đi công hai vị tiêu đầu về.

Trương phòng Hoàng tiên sinh lấp bắp nói:

- Tổng... Tổng tiêu đầu... đi không được, nên hạ lệnh trọng thưởng, tất có người dũng cảm đi. Ai... ai đi công xác chết về sẽ được thưởng ba mươi lạng bạc.

Hoàng tiên sinh nói ba lần cũng không có người nào lên tiếng. Vương phu nhân bỗng nhiên hốt hoảng la to:

- Ôi! Bình nhi đâu? Bình nhi? Bình nhi?

Tiếng cuối cùng bà quá hoảng loạn nói không được nữa. Mọi người cùng hốt hoảng la lên:

- Thiếu tiêu đầu, Thiếu tiêu đầu!

Bỗng nghe tiếng Lâm Bình Chi ngoài cổng vọng vào:

- Tại hạ ở đây.

Mọi người vui mừng, chạy ùa ra cổng, thấy cái dáng cao cao của Lâm Bình Chi đang từ góc đường đi tới, trên hai vai vác hai cái xác. Đó chính là xác của hai vị tiêu đầu. Lâm Chấn Nam và Vương phu nhân vội vàng chạy ra, tay cầm sẵn đao kiếm, vượt qua vệt máu, hộ tống Lâm Bình Chi trở về.

Các vị tiêu đầu và mấy tên cầm cờ cùng đồng thanh hô to:

- Thiếu tiêu đầu, thiếu niên anh hùng, dũng cảm hơn người!

Lâm Chấn Nam và Vương phu nhân trong lòng mừng rỡ vừa ý. Vương phu nhân trách yêu:

- Hai nhi đừng tùy tiện như vậy. Hai vị tiêu đầu này là người thân thiết nhưng họ đã chết cả rồi, không nên bất chấp nguy hiểm.

Lâm Bình Chi gượng cười nhưng lòng buồn khôn tả. Chàng nghĩ bụng: Tất cả đều do ta nhất thời không ghìm được tức giận, giết chết một người để nhiều người vì ta mà mất mạng. Nếu ta tham sống sợ chết, sao đáng làm người?

Bỗng nhiên sau hậu đường có tiếng người hô toáng lên:

- Hoa sư phó tốt như thế này mà cũng chết rồi!

Lâm Chấn Nam vội hỏi:

- Sao?

Vị quân sư trong tiêu cục, gương mặt âm đạm, khúm núm chạy đến, thưa:

- Tổng tiêu đầu! Hoa sư phó đi cổng sau ra mua rau, mới bước hơn mười bước thì chết. Phía cổng sau cũng có... có sáu chữ viết bằng máu!

Hoa sư phó là đầu bếp trong tiêu cục, nấu nướng không chê vào đâu được. Các món của Hoa sư phó làm như Đông qua chung, Phật khiêu tường, tao ngư, nhục bì, bánh bao nức tiếng ở Phúc Châu. Lão là một trong những người mà Lâm Chấn Nam cần để tiếp đãi các quan lại phú thương. Lâm Chấn Nam chán động tinh thần, thăm nghĩ: Hắn chỉ là một đầu bếp bình thường, không phải là tiêu đầu. Giang hồ có lệ lúc đánh cướp tiêu xa nhất định không được giết phu xe, phu kiệu, phu coi lửa ngựa, phu khuân vác. Kẻ địch hạ thủ độc ác như vậy là muốn tiêu diệt hết cả Phước Oai tiêu cục của ta chẳng?

Lão nhìn mọi người nói:

- Mọi người không phải hoảng sợ. Mấy tên cầu tặc này thừa lúc người ta không đề phòng mới ra tay. Tất cả chúng ta đều rõ cả rồi. Vừa rồi, Thiếu tiêu đầu và vợ chồng ta đã bước ra khỏi cổng hơn mười bước. Mấy tên cầu tặc đó có dám làm gì đâu?

Tất cả đều vâng vâng dạ dạ nhưng không một ai dám ra khỏi cổng một bước. Lâm Chấn Nam và Vương phu nhân nhìn nhau mặt buồn rười rượi, đành chịu bó tay. Tối hôm đó, Lâm Chấn Nam cất đặt các tiêu sư phòng thủ, nào ngờ lúc lão cầm kiếm đi tuần tra, thấy hơn mười tiêu sư ngồi vòng tròn trên sảnh, không ai đi ra ngoài canh giữ. Các tiêu sư thấy Tổng tiêu đầu đều sợ bị quả trách nên đứng cả lên nhưng vẫn

không người nào dám bước ra một bước. Lâm Chấn Nam nghĩ bụng: Địch thủ quả là lợi hại. Tiêu cục đã chết nhiều người như vậy, chính mình cũng không nghĩ ra cách gì đối phó, nên ai ai cũng lo giữ cái mạng.

Lão an ủi mọi người vài câu, ra lệnh mang rượu đến, cùng với các tiêu sư uống rượu trên đại sảnh. Mọi người đều phiền não nên không ai nói năng gì, chỉ uống để giải sầu. Chẳng bao lâu một số người đã say, lăn ra ngủ.

Trưa hôm sau, bỗng nghe tiếng vó ngựa vọng đến, có mấy kỵ mã từ trong tiêu cục chạy ra ngoài. Lâm Chấn Nam kiểm tra, thì ra đó là năm vị tiêu sư không nhận nài trước cục diện nên bỏ ra đi không từ biệt. Lão lắc đầu thở dài:

- Lúc gặp đại nạn mạnh ai nấy chạy, Lâm mỗ không đủ sức chở che các huynh đệ. Vậy ai muốn đi thì đi.

Các tiêu sư còn lại ngoác miệng ra mắng chửi lên án năm người kia không có nghĩa khí. Có mấy người không chửi mà chỉ thở dài, ngầm tính toán.

Lúc trời chạng vạng tối, bỗng nhiên năm con ngựa lại công năm cái xác quay về. Năm vị tiêu sư này muốn thoát khỏi nơi nguy hiểm, nhưng lại táng mạng trước. Lâm Bình Chi cảm phần vô cùng, cảm trường kiếm lao thẳng ra cổng, đứng ngoài vạch máu ba bước, lớn tiếng la to:

- Đại trượng phu ai làm nấy chịu. Gã Tứ Xuyên họ Dư đó do Lâm Bình Chi này giết, không ai liên can đến việc đó cả. Muốn báo thù thì cứ báo thù Lâm

Bình Chi này được rồi, loạn đao phanh thây, chết cũng không oán. Các người cứ sát hại người lương thiện thì đâu phải là anh hùng hảo hán. Lâm Bình Chi ta đứng đây, có bản lĩnh thì cứ đến giết đi. Không dám xuất hiện là đồ trộm cướp nhất gan!

Càng lúc chàng càng la to, mở dải áo phanh ngực ra, vỗ ngực dùng dưng:

- Đường đường là nam nhi chết thì chết. Có ngon thì xuống một đao. Tại sao ngay cả nhìn ta một cái các người cũng không dám? Đồ chó má nhất gan! Đồ súc sinh!

Hai mắt chàng long lên. Người đi đường chỉ dám đứng xa xa nhìn chàng, không ai dám đến gần tiêu cục.

Vợ chồng Lâm Chấn Nam nghe tiếng con la hét, cũng lao ra ngoài cổng. Mấy ngày nay hai người cũng vô cùng bức dọc, căm phẫn đầy lòng, bụng muốn nổ tung ra. Nay nghe Lâm Bình Chi gọi địch thủ khiêu chiến như vậy, hai ông bà cũng lớn tiếng thóa mạ.

Các tiêu sư ngơ ngác nhìn nhau, khâm phục khí phách của ba người, thầm nghĩ bụng: Tổng tiêu đầu rất anh hùng; phu nhân cũng là bậc nữ kiệt. Thiếu tiêu đầu tuy giống một vị đại cô nương, nhưng không sợ trời sợ đất, dám hướng về kẻ thù mà thóa mạ, thật là bội phục.

Ba người nhà Lâm Chấn Nam chửi một hồi lâu, nhưng bốn bề vẫn yên lặng. Lâm Bình Chi quát:

- Tại sao ra khỏi cửa là chết? Ta bước thêm vài bước nữa, xem các người làm gì được ta?

Chàng nói xong bước thêm vài bước, cầm ngang thanh kiếm, ngạo nghễ nhìn bốn hướng.

Vương phu nhân nói:

- Được lắm! Hỡi quần cầu tặc, các người chỉ quen hà hiếp người lương thiện, sợ kẻ hung dữ, càng không dám làm gì hài nhi của ta.

Bà kéo tay Lâm Bình Chi trở vào cổng. Lâm Bình Chi tức giận đến nỗi cả người run cầm cập, sau khi về phòng nằm nghỉ, nhìn không được, úp mặt khóc nức nở. Lâm Chấn Nam vuốt đầu con nói:

- Hài nhi! Hài nhi gan dạ lắm, xứng đáng là con trai của nhà họ Lâm. Định thủ không dám lộ diện, chúng ta biết làm thế nào được? Hài nhi hãy ngủ một giấc đi.

Lâm Bình Chi khóc một hồi rồi mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi.

Sau khi ăn cơm tối xong, chàng nghe phụ thân nói khê với mẫu thân là có vài tên tiêu đầu trong tiêu cục có ý tưởng kỳ lạ, muốn từ hậu viên đào đường hầm đi ra ngoài thông qua khỏi vệt máu mười bước thì thoát chết. Nếu ở lại tiêu cục, không sớm thì muộn cũng mất mạng.

Vương phu nhân cười gượng nói:

- Họ muốn đào đường hầm thì để cho họ đào. Chỉ sợ... chỉ sợ... than ôi!

Cha con Lâm Chấn Nam đều hiểu ý bà muốn nói gì. Đó là bà muốn nói chỉ sợ chúng cũng mất mạng giống năm vị tiêu sư muốn đem tính mạng mình sớm dâng cho địch. Lâm Chấn Nam trầm ngâm rồi nói:

- Ta đi xem, nếu có đường thoát được, thì để cho họ đi.

Lão đi ra một lúc sau, rồi về phòng lại nói:

- Bọn họ chỉ vui miệng nói ra, thực ra không một ai dám ra tay đào hầm.

Tối hôm đó, ba người ngủ rất sớm. Mọi người trong tiêu cục đều có ý định phó thác cho mệnh trời, chẳng ai muốn đi tuần tra canh gác nữa.

Lâm Bình Chi ngủ đến nửa đêm, bỗng nghe có người kêu nhẹ vai mình. Chàng bật ngồi dậy, đưa tay xuống gối rút trường kiếm, chợt nghe tiếng mẫu thân nói:

- Bình nhi, ta đây mà. Gia gia của ngươi đi ra ngoài lâu rồi mà chưa thấy về. Chúng ta đi tìm gia gia.

Lâm Bình Chi giật mình kinh hãi hỏi:

- Gia gia đi đâu vậy?

Vương phu nhân đáp:

- Ta không biết.

Hai người cầm đao kiếm bước ra khỏi phòng. Trước tiên, họ đến đại sảnh, thấy trong đại sảnh đèn đuốc sáng trưng, mười mấy vị tiêu đầu đang đánh bạc. Máy ngày nay lúc nào mọi người cũng lo sợ, nên đều cảm thấy bất lực, không thể làm gì được nên họ cũng không còn bận tâm đến chuyện sống chết nữa. Vương phu nhân nắm tay ra hiệu cho con rồi quay người đi. Hai mẹ con đi khắp nơi tìm kiếm, rốt cuộc cũng không thấy bóng dáng Tổng tiêu đầu. Hai người càng lúc

càng sợ hãi mà không dám gọi, vì sợ mọi người trong tiêu cục thêm hoang mang, nếu nghe tin Tổng tiêu đầu mất tích thì khó mà làm cho họ ổn định được. Hai người tìm đến phía sau nhà. Lâm Bình Chi bỗng nghe thấy tiếng lách cách phát ra từ phòng binh khí mé trái, lại có ánh sáng xuyên qua khe cửa. Chàng vội đến bên cửa sổ, lấy ngón tay chọc thủng giấy dán cửa, nhìn vào trong rồi mừng rỡ kêu:

- Gia gia! Thì ra gia gia ở đây.

Lâm Chấn Nam đang khom lưng, mặt hướng vào tường, nghe tiếng con gọi, quay đầu lại. Lâm Bình Chi thấy sắc mặt phụ thân khủng hoảng cực độ nên chàng sợ hãi vô cùng, vẻ vui mừng biến mất, lại dờ dẩn ra, há miệng líu lưỡi không nói ra lời. Vương phu nhân xô cửa vào, thấy dưới đất đầy máu. Một người nằm trên ba chiếc ghế dài xếp song song, toàn thân trần truồng, ngực và bụng đều bị mổ phanh ra. Nhìn mặt tử thi, bà nhận ra là Hoắc tiêu đầu, một trong năm tiêu đầu phóng ngựa chạy trốn rồi được ngựa công xác quay về. Lâm Bình Chi cũng đi vào phòng binh khí, xoay tay đóng cửa phòng. Lâm Chấn Nam thò tay vào ngực tử thi móc ra một trái tim đầm đìa máu, rồi nói:

- Trái tim bị vỡ thành tám chín mảnh, quả là... quả là...

Wang phu nhân tiếp lời:

- Quả là Tội tâm chương của phái Thanh Thành!

Lâm Chấn Nam gật đầu, im lặng không nói gì.

Bây giờ Lâm Bình Chi mới hiểu rõ phụ thân mổ tử thi là để kiểm nghiệm nguyên nhân dẫn đến cái chết

của nhiều người. Lão đặt trái tim trở lại, rồi lấy vải dầu quần tử thi để vào góc tường, cầm vải dầu chùi sạch vết máu, cùng vợ con quay về phòng. Lão nói:

- Đối đầu với chúng ta đích xác là cao thủ của phái Thanh Thành. Nương tử, theo nàng thì nên làm thế nào đây?

Lâm Bình Chi cảm phần đáp:

- Chuyện này do một mình hài nhi gây ra. Ngày mai, hài nhi sẽ đi khiêu chiến và quyết sinh tử với chúng một trận. Nếu hài nhi không địch lại, bị chúng giết chết là xong.

Lâm Chấn Nam lắc đầu nói:

- Người này chỉ đánh một chưởng đã làm trái tim tan vỡ thành tám chín mảnh. Thân thể người chết lại không để lại một chút dấu vết. Như vậy võ công hẳn rất cao cường, chắc trong phái Thanh Thành hẳn cũng là nhân vật nhất nhì. Hắn muốn giết Bình nhi thì đã sớm giết rồi. Ta thấy địch thủ tâm địa lang sói, quyết không chịu đem ba người nhà ta ra giết chết một cách mau lẹ đâu.

Lâm Bình Chi hỏi:

- Hắn còn muốn gì nữa?

Tổng tiêu đầu đáp:

- Bọn cầu tặc chơi trò mèo vờn chuột, vờn cho đến lúc tim gan chuột đều bị vờ ra mà chết, mới hả dạ.

Lâm Bình Chi că giận, nói:

- Bọn cầu tặc này coi Phước Oai tiêu cục chúng ta không ra gì cả.

Tổng tiêu đầu đáp:

- Rõ ràng là hấn chỉ nhìn Phước Oai tiêu cục bằng nửa con mắt.

Lâm Bình Chi nói:

- Nói không chừng hấn sợ bảy mươi hai đường Tịch tà kiếm pháp của gia gia, nếu không thì tại sao chẳng dám xuất hiện giao đấu một cách đường hoàng, chỉ thừa lúc người ta sơ hở mà âm thầm hãm hại như vậy?

Lâm Chấn Nam lắc đầu đáp:

- Bình nhi, Tịch tà kiếm pháp của gia gia dùng để đối phó với đạo tặc trong hắc đạo thì có thừa nhưng công phu Tội tâm chương của người này quả thực gia gia của người không địch nổi. Ta... ta trước nay không phục ai, nhưng thấy trái tim của Hoắc tiêu đầu thì lại... lại... Hỡi ôi!

Lâm Bình Chi thấy phụ thân tinh thần suy nhược, khác hẳn lúc bình thường, nên chàng không dám nói thêm gì nữa.

Vương phu nhân nói:

- Kẻ đối đầu lợi hại như vậy, đại trượng phu có thể khuất phục đợi đến lúc làm cho ra lẽ. Chúng ta nên tạm lánh đi là hơn.

Lâm Chấn Nam gật đầu nói:

- Ta cũng nghĩ như vậy.

Vương phu nhân nói:

- Ngay trong đêm nay, chúng ta khởi hành đến Lạc Dương. Chúng ta đã biết lai lịch của địch thủ thì quân tử báo thù mười năm không muộn.

Lâm Chấn Nam nói:

- Đúng thế. Nhạc phụ giao hảo khắp thiên hạ, nhất định có cách giúp chúng ta. Ta hãy thu dọn một ít đồ tế nhuyễn rồi lập tức lên đường.

Lâm Bình Chi hỏi:

- Chúng ta đi rồi, mọi người trong tiêu cục không ai quản lý thì làm sao đây?

Lâm Chấn Nam nói:

- Kẻ địch với họ không thù không oán. Chúng ta đi rồi, mọi người trong tiêu cục sẽ bình an vô sự.

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Gia gia nói như vậy cũng có lý. Kẻ địch đã giết chết nhiều người trong tiêu cục, kỳ thực chỉ là vì một mình ta. Ta rời khỏi đây, địch thủ quyết không làm khó dễ các tiêu đầu, các tên cầm cờ nữa.

Chàng liền quay về phòng mình thu dọn, bụng cứ nghĩ đến chuyện không chừng kẻ địch có thể đốt sạch tiêu cục. Chàng nhìn từng món đồ chơi, quần áo cảm thấy cái gì cũng không bỏ đi được, bèn lấy cả bỏ vào hai cái bao. Chàng lại cảm thấy mình để lại quá nhiều thứ, nên tay trái lấy đôi ngọc mã trên bàn, tay phải cuộn tấm da báo. Đó là con báo hoa mà chàng đã tự tay săn được. Chàng vác bao trên lưng rồi quay về phòng cha mẹ.

Vương phu nhân thấy vậy không nhịn được cười:

- Chúng ta đi lánh nạn chứ không phải dọn nhà, hài nhi đem nhiều như vậy để làm gì?

Tổng tiêu đầu thở dài, lắc đầu nghĩ bụng: Chúng ta tuy là nhà võ học thế truyền nhưng hài nhi được nuôi dưỡng cung chiều từ tấm bé, ngoài chuyện học được một ít võ công ra, còn lại chẳng khác gì con em nhà quyền quý. Hôm nay bỗng nhiên gặp đại nạn, nên y lật đật ứng biến, cũng không trách y được.

Tình yêu con trong lòng lão trời dậy. Lão nói:

- Trong nhà ngoại tổ người cái gì cũng có, không cần phải mang quá nhiều đồ đạc. Chúng ta chỉ cần mang một ít vàng bạc, châu báu quý giá. Lần này đi đến Giang Tây, Hồ Nam, Hồ Bắc đều có phân cục, chẳng sợ gì thiếu ăn trên đường. Bao càng nhẹ càng tốt, người nhẹ thêm tí nào thì lúc động thủ lại càng linh hoạt hơn.

Lâm Bình Chi không có cách gì khác đành đặt bao xuống.

Vương phu nhân nói:

- Chúng ta cỡi ngựa từ cổng lớn quang minh chính đại xông thẳng ra hay là từ cửa sau nhẹ nhàng mà đi?

Lâm Chấn Nam ngồi trên ghế thái sư, nhắm nghiền hai mắt, cầm tẩu thuốc đưa lên miệng rít một hơi dài. Một lúc lâu, lão mới mở mắt ra nói:

- Bình nhi! Con đi báo cho mọi người trong tiêu cục từ trên xuống dưới hay để mọi người thu xếp, ngày mai rời khỏi đây. Bảo Trưởng phòng phân phát tiền bạc cho họ. Đợi "dịch bệnh" qua đi, tất cả lại quay về.

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ.

Tổng tiêu đầu thở dài, lắc đầu nghĩ bụng: Chúng ta tuy là nhà võ học thế truyền nhưng hài nhi được nuôi dưỡng cung chiều từ tấm bé, ngoài chuyện học được một ít võ công ra, còn lại chẳng khác gì con em nhà quyền quý. Hôm nay bỗng nhiên gặp đại nạn, nên y lật đật ứng biến, cũng không trách y được.

Tình yêu con trong lòng lão trời dậy. Lão nói:

- Trong nhà ngoại tổ người cái gì cũng có, không cần phải mang quá nhiều đồ đạc. Chúng ta chỉ cần mang một ít vàng bạc, châu báu quý giá. Lần này đi đến Giang Tây, Hồ Nam, Hồ Bắc đều có phân cục, chẳng sợ gì thiếu ăn trên đường. Bao càng nhẹ càng tốt, người nhẹ thêm tí nào thì lúc động thủ lại càng linh hoạt hơn.

Lâm Bình Chi không có cách gì khác đành đặt bao xuống.

Vương phu nhân nói:

- Chúng ta cỡi ngựa từ cổng lớn quang minh chính đại xông thẳng ra hay là từ cửa sau nhẹ nhàng mà đi?

Lâm Chấn Nam ngồi trên ghế thái sư, nhắm nghiền hai mắt, cầm tẩu thuốc đưa lên miệng rít một hơi dài. Một lúc lâu, lão mới mở mắt ra nói:

- Bình nhi! Con đi báo cho mọi người trong tiêu cục từ trên xuống dưới hay để mọi người thu xếp, ngày mai rời khỏi đây. Bảo Trương phòng phân phát tiền bạc cho họ. Đợi "dịch bệnh" qua đi, tất cả lại quay về.

Lâm Bình Chi đáp:

- Dạ.

Tuy vậy lòng chàng lấy làm lạ, không hiểu tại sao phụ thân bỗng nhiên lại thay đổi ý định. Vương phu nhân nói:

- Trượng phu muốn mọi người tản đi hết ư? Vậy thì lấy ai trông coi tiêu cục?

Tổng tiêu đầu đáp:

- Không cần trông coi, ngôi nhà này đã bị quỷ ám, ai dám vào đây chịu chết? Vả lại khi ba chúng ta đi rồi, những người còn lại lẽ nào không đi?

Lâm Bình Chi bước ra khỏi phòng đi thông báo, lập tức tiêu cục trên dưới náo loạn cả lên.

Tổng tiêu đầu đợi con ra khỏi phòng rồi mới nói:

- Nương tử, hai cha con ta đổi quần áo làm tên chạy cờ còn nương tử thì cải trang làm người ở. Ngày mai, hơn một trăm người cùng phân tán ra đi, địch thủ dù võ công cao cường cũng chỉ một hai tên, hẳn biết đuổi bắt ai?

Vương phu nhân vỗ tay khen:

- Thật là cao kế!

Rồi bà đi lấy hai bộ quần áo dơ bẩn của người cầm cờ, đợi Lâm Bình Chi về để hai cha con mặc vào. Bà mặc một bộ quần áo vải thô màu xanh, trên đầu quấn một tấm vải hoa màu lam. Ngoài làn da trắng muốt ra, bà đã biến thành một ả đầy tớ thô kệch. Lâm Bình Chi cảm thấy bộ áo trên người dơ bẩn hơi hám, không vừa ý nhưng cũng không biết làm sao được.

Hồi 4

Bọn Thanh Thành bức hại Lâm gia

Trời vừa hừng sáng, Tổng tiêu đầu bảo người mở cửa, nhìn mọi người rồi nói:

- Năm nay thời vận của ta bất lợi, trong tiêu cục ma quỷ quấy nhiễu, đành phải tạm lánh xa. Các vị huynh đệ! Nếu còn tình nguyện đi theo bảo tiêu, mời các vị đến phủ Hàng Châu, phủ Nam Xương hoặc đến nương nhờ ở các phân cục Triết Giang, Giang Tây. Lưu tiêu đầu và Dịch tiêu đầu ở các nơi đó sẽ không thờ ơ với các vị đâu. Chúng ta đi thôi!

Cùng một lúc, hơn một trăm người nhốn nháo lên ngựa, tràn ra khỏi cổng.

Tổng tiêu đầu khóa cổng lại rồi hô to một tiếng. Mười mấy kỵ mã xông qua vạch máu, không ai sợ hãi gì nữa, cảm thấy càng sớm ra khỏi tiêu cục càng an toàn. Vó ngựa dồn dập phi nhanh về cửa Bắc. Không ai suy nghĩ gì, chỉ thấy người bên cạnh chạy về hướng Bắc thì mình cũng phi ngựa theo.

Lâm Chấn Nam đứng bên góc sân giơ tay ra hiệu gọi vợ và con trai dừng lại một chút, nói khẽ:

- Để họ về hướng Bắc rồi chúng ta đi về hướng Nam.

Vương phu nhân hỏi:

- Đi Lạc Dương sao lại đi hướng Nam?

Tổng tiêu đầu đáp:

- Kẻ địch đoán rằng chúng ta đi Lạc Dương, nhất định chặn ngoài cửa Bắc. Chúng ta lại cứ đi về hướng Nam, đi một vòng rồi mới chuyển về hướng Bắc, để bọn cầu tặc kia có muốn ngăn chặn cũng không được nữa.

Lâm Bình Chi nói:

- Gia gia!

Lâm Chấn Nam đáp:

- Thế nào?

Lâm Bình Chi im lặng, một lúc sau lại nói:

- Gia gia!

Vương phu nhân nhắc:

- Con muốn nói gì thì cứ nói ra đi.

Lâm Bình Chi nói:

- Hàì nhì muốn đi về cửa Bắc. Quân cầu tặc đã sát hại quá nhiều người của chúng ta, không cùng với chúng sanh tử một phen thì sao có thể nuốt được nỗi căm hờn này?

Vương phu nhân nói:

- Mối đại thù này tất nhiên phải trả, nhưng cái bản lĩnh nhỏ nhoi của ngươi thì địch làm sao nổi Tội tâm chưởng của chúng?

Lâm Bình Chi giận sôi lên, nói:

- Cùng lắm là giống Hoắc tiêu đầu, bị hấn đánh cho một chưởng vỡ tim, thì có sao đâu.

Lâm Chấn Nam sắc mặt tái xanh, quát:

- Ba đời họ Lâm nhà ta nếu ai cũng bộp chộp hữu dũng vô mưu như ngươi thì Phước Oai tiêu cực không cần người đến gây hấn cũng đã sớm tự mình gục ngã rồi.

Lâm Bình Chi không dám nói thêm, theo cha mẹ đi về hướng Nam. Sau khi ra khỏi thành, quẹo về hướng Tây Nam, qua sông Mân đến Nam Đài.

Suốt nửa ngày, ngựa không dừng vó, cho đến quá trưa mới đến một quán nhỏ bên đường nghỉ chân. Lâm Chấn Nam hỏi gã bán cơm có món gì mang ra càng nhanh càng tốt. Gã bán cơm đi sửa soạn ngay. Chờ quá lâu mà không thấy động tĩnh gì, Tổng tiêu đầu sốt ruột gọi to:

- Chủ quán, đem cho ta mau lên!

Lão gọi hai lần nhưng không có tiếng trả lời. Vương phu nhân cũng gọi:

- Chủ quán...! Chủ quán...!

Vẫn không có ai trả lời. Vương phu nhân bỗng đứng dậy, mở bao lấy vôi kim đao ra cầm trên tay, chạy ra sau nhà. Bà thấy gã bán cơm ngã lộn trên đất và một người đàn bà nằm nghiêng nơi ngưỡng cửa. Đó

là vợ của gã bán cơm. Vương phu nhân sờ vào mũi gã mới hay gã đã tắt thở, sờ môi gã thấy còn ấm ấm. Lúc này hai cha con Lâm Chấn Nam cũng đã rút trường kiếm ra, đi vòng quanh quán cơm. Đây là quán cơm nhỏ đơn độc nép sát sườn núi gần một rừng trúc, xung quanh không có nhà. Ba người đứng trước cửa quán quan sát bốn hướng, không thấy gì khác thường.

Lâm Chấn Nam giơ kiếm ngang người, nói lớn:

- Bằng hữu phái Thanh Thành! Lâm mỗ chờ chết ở đây, xin mời hiện thân tương kiến.

Lão gọi mấy lần, chỉ nghe âm thanh từ trong núi dội lại:

- Hiện thân tương kiến, hiện thân tương kiến...

Dư âm vắng vắng, ngoài ra không có động tĩnh gì. Ba người biết rõ địch thủ đang ở gần đây ngấm ngấm theo dõi mình. Chỗ này là nơi chúng chọn để hạ thủ, lòng tuy có lo sợ nhưng biết được như vậy nên định thần lại. Lâm Bình Chi la to:

- Lâm Bình Chi đang ở đây, các người đến giết ta đi! Đồ cẩu tặc thối tha! Ta biết người không dám xuất hiện, cứ lén lén lút lút như là bọn đầu trộm đuôi cướp trên chốn giang hồ!

Bỗng nhiên trong rừng trúc nổi lên một tràng cười khanh khách. Lâm Bình Chi hoa mắt lên, đã thấy một người đứng trước mặt. Chàng không kịp nhìn kỹ vội vung trường kiếm xuất chiêu Trục đảo hoàng long nhằm thẳng ngực hấn đâm tới. Hấn né sang một bên. Lâm Bình Chi quơ ngang kiếm, hấn

cười nhạt vòng qua tay trái Lâm Bình Chi. Tay trái chàng đánh theo một chương rồi quay kiếm đâm tới.

Tổng tiêu đầu và Vương phu nhân tay cầm đao kiếm chạy đến, thấy con trai liên tiếp xuất chiêu, kiếm pháp đúng phép tắc, gặp cường địch nhưng không hề lúng túng. Hai người bèn lùi lại hai bước, thấy địch thủ mặc đồ xanh, lưng đeo trường kiếm, ước khoảng hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi, vẻ mặt không biểu lộ một chút thân tình nào.

Lâm Bình Chi chất chứa niềm căm phẫn đã lâu, triển khai ngay Tịch tà kiếm pháp, đâm thẳng đánh ngang, liều mạng chẳng kể đến thân mình. Gã kia hai tay không, chỉ né tránh chứ không trả chiêu. Đợi Lâm Bình Chi vung kiếm đánh hơn hai mươi chiêu, hắn mới cười nhạt nói:

- Tịch tà kiếm pháp chỉ có vậy thôi!

Hắn đưa ngón tay búng nghe “chóc” một cái. Lâm Bình Chi cảm thấy đau buốt hổ khẩu, trường kiếm rơi xuống đất. Hắn phóng lên đá một cước, Lâm Bình Chi lộn nhào mấy vòng.

Hai vợ chồng Lâm Chấn Nam cùng đến che chở cho con trai. Lâm Chấn Nam nói:

- Quý tính đại danh các hạ là gì? Các hạ có phải là người của phái Thanh Thành không?

Gã kia cười nhạt đáp:

- Dựa vào chút võ nghệ mèo què của Phước Oai tiêu cục, người không xứng đáng hỏi họ tên của ta. Nhưng hôm nay vì đến để báo thù nên ta nói cho người biết: lão gia đúng là người của phái Thanh Thành.

Lâm Chấn Nam chống mũi kiếm xuống đất, tay trái gác lên tay phải nói:

- Tại hạ đối với Dư quán chủ ở Tùng Phong quán một lòng kính trọng, hàng năm đều phái tiêu đầu đến núi Thanh Thành, trước nay chưa thiếu lễ số bao giờ. Năm nay, Dư quán chủ còn phái bốn vị đệ tử đến Phúc Châu. Tại hạ không biết đã đắc tội gì với các hạ?

Gã kia ngẩng mặt lên trời lạnh lùng cười khảnh khách một lúc rồi mới nói:

- Đúng. Sư phụ ta đã phái bốn đệ tử đến Phúc Châu, ta là một trong bốn người đó.

Lâm Chấn Nam nói:

- Vậy thì tốt quá. Không biết cao danh quý tính các hạ là gì?

Gã kia dường như không muốn trả lời, hừ lên một tiếng rồi mới nói:

- Ta họ Vu, tên gọi Nhân Hào.

Lâm Chấn Nam gật đầu nói:

- “Anh, Hùng, Hào, Kiệt, Thanh Thành tứ tú”, nguyên các hạ là một trong bốn đệ tử của Tùng Phong quán, không trách Tội tâm chưởng lợi hại như thế, giết không thấy máu. Khâm phục, khâm phục! Vu anh hùng không quản đường xa, Lâm mỗ chưa kịp nghinh tiếp, thật là thất lễ!

Vu Nhân Hào lạnh lùng đáp:

- Tội tâm chưởng gì nữa. Người chưa nghinh tiếp thì hiền công tử võ nghệ cao cường của người đã nghinh

tiếp rồi. Ngay cả ái tử của sư phụ ta cũng bị công tử giết, vậy không thất lễ sao?

Lâm Chấn Nam nghe lạnh cả người. Lão vẫn tưởng con trai lỡ tay giết người, nếu là đệ tử bình thường của phái Thanh Thành thì có thể nhờ người có tên tuổi trong võ lâm đứng ra điều giải để xin lỗi rồi đền bù cho đối phương, hoặc tính đường khác xoay xở. Nhưng người chết lại là ái tử rất được cưng chiều của Dư quán chủ Tùng Phong quán. Vậy ngoài con đường liều chết ra thì không còn đường nào khác. Lão vung trường kiếm, ngẩng đầu lên cười ha ha rồi nói:

- Thật buồn cười, Vu thiếu hiệp nói đùa rồi!

Vu Nhân Hào trừng mắt quát:

- Ta nói đùa cái gì?

Lâm Chấn Nam đáp:

- Từ lâu, ai cũng ngưỡng mộ phái Thanh Thành võ thuật tinh thông, nền nếp nghiêm cẩn. Khuyển tử của ta có giết người thì chỉ giết một tên vô lại sàm sỡ gái nhà lành trong quán rượu. Vả lại, người bị khuyển tử giết vô công tầm thường. Người như vậy sao lại có thể bảo là công tử của Dư quán chủ, không phải là Vu thiếu hiệp nói đùa sao?

Vu Nhân Hào mặt trầm ngâm, không biết nói gì. Bỗng nhiên, có tiếng người trong rừng trúc nói:

- Người ta thường nói: "Song quyền nan địch tứ thủ". Trong quán rượu nhỏ đó, Lâm thiếu tiêu đầu dẫn hai mươi bốn tiêu đầu của Phước Oai tiêu cục tấn công Dư sư đệ của ta...

Hắn vừa nói vừa đi ra. Gã này mặt mũi bần tiện, tay phe phẩy cây quạt giấy. Hắn nói tiếp:

- Nếu như cầm dao cầm kiếm động thủ thì nói làm gì. Phước Oai tiêu cục có quá nhiều người nhưng toàn là quân vô lại. Lâm thiếu tiêu đầu đã bỏ thuốc độc vào rượu của Dư huynh đệ, lại còn phóng thêm mười bảy loại ám khí độc. Hà hà, con rùa nhỏ này thật đúng là ác độc. Chúng ta có hảo ý muốn đến đáp lễ, nhưng không ngờ bị người ta ám hại.

Lâm Chấn Nam nói:

- Đại danh quý tính các hạ là gì?

Người kia đáp:

- Không dám, kẻ hèn này là Phương Nhân Trí.

Lâm Bình Chi cầm trường kiếm lên, đứng bên cạnh cha bưng bưng nổi giận, chỉ đợi phụ thân nói xong vài câu là tiếp tục giao đấu. Chàng nghe gã Phương Nhân Trí ăn nói hồ đồ như vậy, giận dữ quát:

- Thúi lắm! Ta với hắn không thù không oán, trước nay chưa hề gặp, càng không biết hắn là người phái Thanh Thành. Ta hại hắn để làm gì?

Phương Nhân Trí phe phẩy quạt rồi nói:

- Thúi lắm! Thúi lắm! Người cùng với Dư sư đệ của ta không oán không thù, thì tại sao bày đặt hơn ba mươi tên tiêu đầu và tên cầm cờ mai phục ngoài quán rượu? Dư sư đệ của ta thấy người chọc ghẹo gái nhà lành nên tỏ ra bất bình bèn dạy cho người một bài học rồi tha mạng cho người. Nhưng người không

những không biết ơn mà còn trả oán. Tại sao người lại lệnh cho mấy tên cầu tiêu đầu tấn công Dư sư đệ của ta?

Lâm Bình Chi tức điên tiết, lớn tiếng quát:

- Phái Thanh Thành các người đều là lũ vô lại hung tợn, không biết phải trái!

Phương Nhân Trí cười hề hề đáp:

- Rùa con, người chửi ai vậy?

Lâm Bình Chi nổi giận đáp:

- Ta chửi người đó, đã sao nào?

Phương Nhân Trí gật đầu đáp:

- Người cứ chửi cho đã, không liên can đến ta. Chẳng sao cả.

Lâm Bình Chi kinh ngạc khi nghe gã kia nói vì nằm ngoài dự đoán của chàng. Bỗng nhiên nghe "vù" một tiếng, có người lượn qua trước mặt chàng. Lâm Bình Chi vung tay trái lên định xuất chiêu nhưng đã chậm một bước. Một tiếng "chát" vang lên, má phải chàng bị một cái tát nẩy lửa. Chàng choáng váng muốn ngã. Phương Nhân Trí nhanh như chớp tấn công chàng một chiêu rồi lui về chỗ cũ.

Gã đưa tay xoa má phải, giả bộ nổi giận quát:

- Thằng ranh con, sao người lại động thủ đánh người? Đau quá, đau quá! Hà hà.

Vương phu nhân thấy con bị làm nhục, liền vung dao hướng về gã kia xuất chiêu Đả hỏa thiên thiên, chiêu thức vừa chắc chắn vừa mạnh mẽ. Gã kia vội

ngiêng mình lách qua, mũi đao chém trượt về bên phải gã cách không quá bốn tấc. Gã kinh hãi chửi:

- Hay lắm mù già!

Gã không dám khinh địch nữa, thò tay ra sau lưng rút trường kiếm, đợi Vương phu nhân xuất đao thứ hai mới vung kiếm lên đánh lại.

Lâm Chấn Nam chống trường kiếm nói:

- Phái Thanh Thành muốn lật đổ Phước Oai tiêu cực thì vô cùng dễ dàng. Nhưng võ lâm sẽ có công luận phải trái. Xin mời Vu thiếu hiệp!

Vu Nhân Hào nắm võ kiếm, chỉ nghe “xoảng” một tiếng, hấn đã rút kiếm ra khỏi vỏ. Hấn nói:

- Xin mời Lâm tổng tiêu đầu!

Lâm Chấn Nam nghĩ bụng:

- Từng nghe Tùng Phong kiếm pháp của phái Thanh Thành vừa mạnh vừa linh hoạt. Sở dĩ người ta nói gồm luôn hai thứ như thế là vì Tùng thì cứng chắc còn Phong thì nhẹ như gió. Ta phải chiếm tiên cơ mới có hy vọng thắng.

Lão không khách khí nữa, điểm mũi kiếm rồi vung trường kiếm tung hoành qua lại. Đó chính là chiêu Quân tà tịch dịch trong Tịch tà kiếm pháp. Vu Nhân Hào thấy thế kiếm của lão cực kỳ hung mãnh, liền tránh né. Lâm Chấn Nam chưa sử hết chiêu thứ nhất đã chuyển sang chiêu thứ hai là Chung quỹ quyết mục. Mũi kiếm đâm thẳng vào hai mắt đối phương, Vu Nhân Hào nhảy về phía sau. Lâm Chấn Nam phóng chiêu kiếm thứ ba đâm tới, Vu Nhân Hào gơ kiếm

chống đỡ, chỉ nghe “choảng” một tiếng, cánh tay cả hai đều bị chấn động.

Lâm Chấn Nam nghĩ bụng: Tưởng kiếm pháp phái Thanh Thành của người ghê gớm lắm nhưng cũng chỉ có vậy thôi. Dựa vào công phu nhỏ nhoi của người lẽ nào người lại sử được Tội tâm chuồng lợi hại như vậy? Có lẽ ngoài người ra còn có hậu thuẫn nào khác.

Lão nghĩ đến đó, trong lòng không nén được lo sợ. Vu Nhân Hào cầm trường kiếm khoanh một vòng tròn rồi đột ngột đâm tới, ánh kiếm lóe ra nhiều điểm, mũi kiếm đâm vào bảy hướng. Lâm Chấn Nam trả chiêu cực nhanh, ráng hết sức tấn công. Cả hai bên tiến bên lùi, đánh hơn hai mươi chiêu mà không phân thắng bại. Bên kia, Vương phu nhân và Phương Nhân Trí cũng đấu với nhau. Bà liên tiếp gặp nguy hiểm, kiếm pháp của đối phương cực kỳ nhanh nhẹn nên bà không nắm vững cây kim đao. Lâm Bình Chi thấy mẫu thân thất thế, vội cầm kiếm lao về hướng Phương Nhân Trí, giơ kiếm bổ xuống đỉnh đầu hắn. Phương Nhân Trí đoán được nghiêng người tránh. Lâm Bình Chi như điên như cuồng, lại bổ xuống. Bỗng nhiên, chàng không biết bị cái gì vướng chân, bước đi loạng choạng rồi lập tức ngã lăn ra. Chỉ nghe một người nói:

- Nằm xuống đi!

Một bàn chân đạp mạnh lên người chàng, rồi trên lưng lại bị một vật nhọn chĩa vào. Mắt chàng chỉ thấy đất cát mịt mù nhưng tai vẫn nghe được tiếng mẫu thân la thất thanh:

- Đừng giết nó! Đừng giết nó!

Chàng lại nghe tiếng Phương Nhân Trí quát:

- Người cũng nằm xuống đi!

Nguyên lúc hai mẹ con Lâm Bình Chi đang giao đấu với Phương Nhân Trí, lại có một người lén đến phía sau lưng Lâm Bình Chi. Hắn gạt chân cho Lâm Bình Chi té nhào, rồi rút dao găm chĩa xuống lưng chàng. Vương phu nhân vốn đã không địch nổi, tâm trí hoang mang rối loạn, đao pháp lại sơ hở, bị Phương Nhân Trí thúc cho một cái cùi chỏ làm bà té ngã. Phương Nhân Trí thừa thắng điểm vào huyết đạo hai người. Người gạt ngã Lâm Bình Chi chính là gã hán tử họ Giả, đã động thủ với hai tiêu đầu Trịnh, Sử trong quán rượu nhỏ ở ngoại thành Phúc Châu.

Lâm Chấn Nam thấy vợ và con trai bị địch thủ chế ngự, trong lòng kinh hoàng. Lão vội vung kiếm tấn công liên tục. Vu Nhân Hào cười một tràng dài, cũng liên tục xuất chiêu để đánh trả. Lâm Chấn Nam kinh hãi nghĩ bụng: Người này làm sao biết được Tịch tà kiếm pháp của ta?

Vu Nhân Hào cười nói:

- Người xem Tịch tà kiếm pháp của ta như thế nào?

Lâm Chấn Nam nói:

- Người... Người... làm sao biết sử Tịch tà kiếm pháp?

Phương Nhân Trí cười nói:

- Tịch tà kiếm pháp của người có gì ghê gớm đâu? Ta cũng biết sử.

Hắn liền vùng trường kiếm, liên tiếp xuất ba chiêu Quân tà tịch dịch, Chung quỳ quyết mục, Phi yến xuyên liễu, đều là những chiêu trong Tịch tà kiếm pháp.

Lâm Chấn Nam dường như gặp phải cái gì đáng sợ nhất trên đời. Muôn ngàn lần lão không thể ngờ đến tuyệt chiêu Tịch tà kiếm pháp gia truyền của mình lại bị đối phương biết và đem ra sử dụng. Lão vội vàng luống cuống, mất hết cả lý trí. Vu Nhân Hào quát:

- Này!

Gối phải của Lâm Chấn Nam bị trúng một kiếm đau buốt, chân phải quy xuống. Lão lập tức nhảy lên. Vu Nhân Hào phóng trường kiếm theo, chỉ vào ngực lão. Lão nghe Giả Nhân Đạt la lớn:

- Vu sư đệ, chiêu Lưu tinh căn nguyệt thật là tuyệt!

Chiêu Lưu tinh căn nguyệt cũng chính là một chiêu trong Tịch tà kiếm pháp. Lâm Chấn Nam thở dài, quảng trường kiếm xuống, nói:

- Người... người... biết sử Tịch tà kiếm pháp. Hạ thủ chúng ta nhanh đi!

Nói xong, lão bỗng nghe lưng đau nhói. Phương Nhân Trí đã dùng mũi kiếm điểm vào huyết đạo lão. Hắn nói:

- Trên đời này đâu có chuyện tùy tiện như vậy được? Rùa, vợ rùa, con rùa của Lâm gia, cả ba người cùng đi gặp sư phụ ta.

Tay trái Giả Nhân Đạt túm lấy lưng Lâm Bình Chi nhắc lên, đánh cho chàng hai bên hai cái tát toé lửa rồi chửi:

- Đồ thỏ con! Kể từ ngày hôm nay trở đi, lão tử mỗi ngày đánh ngươi mười tám trận, từ đây đến núi Thanh Thành tỉnh Tứ Xuyên, đánh cho bộ mặt xinh đẹp như hoa của ngươi trở thành tàn tạ xấu xí.

Lâm Bình Chi tức giận như điên, liền phun nước bọt vào mặt hắn. Hai người cách nhau không quá một thước. Giả Nhân Đạt không kịp né tránh. "Phệt" một tiếng, nước bọt đã văng trúng ngay trên mũi gã. Giả Nhân Đạt tức giận cực độ, quật chàng ngã xuống đất, rồi đá vào lưng chàng mấy cước.

Phương Nhân Trí cười nói:

- Đủ rồi, đủ rồi. Nếu đá gã chết thì trước mặt sư phụ sẽ nói thế nào đây? Gã tiểu tử này chỉ là một đại cô nương, chịu không nổi ba quyền hai cước của ngươi đâu.

Giả Nhân Đạt võ nghệ cũng bình thường, nhân phẩm lại thấp hèn, sư phụ đối với gã cũng không ưa gì, sư huynh đệ đồng môn ai cũng coi thường gã. Nghe Phương Nhân Trí nói như vậy, gã không dám đá nữa, chỉ nhổ nước bọt lên người Lâm Bình Chi cho hả giận.

Phương Nhân Trí và Vu Nhân Hào xách ba người nhà Lâm Chấn Nam vào trong quán cơm, vứt xuống đất. Phương Nhân Trí nói:

- Chúng ta ăn cơm xong rồi đi. Giả sư đệ, đệ nấu cơm đi!

Giả Nhân Đạt nói:

- Được.

Vu Nhân Hào nói:

- Phương sư ca hãy canh chừng ba tên này đừng để chúng trốn thoát. Võ công của lão già này không vừa đâu, sư ca hãy nghĩ kế cho chắc!

Phương Nhân Trí cười nói:

- Dễ quá. Sau khi ăn xong, ta cắt hết gân tay của bọn chúng, dùng dây thừng xuyên qua xương tỳ bà của ba con rùa, xâu thành một chuỗi như xâu cua, thì có chạy đằng trời cũng không thoát!

Lâm Bình Chi ngoác miệng cười:

- Có ngon thì mau đem ba người chúng ta giết đi. Còn nghĩ ra những trò quỷ quyết để hại người thì chỉ là những hành động tội bại.

Phương Nhân Trí cười ha hả nói:

- Đồ lợn giống! Người còn cười thêm một câu nữa thì ta đem phân trâu, phân chó trảm vào miệng người.

Câu nói của hắn quả công hiệu. Lâm Bình Chi tuy tức đến muốn ngất đi nhưng đành câm miệng, không dám cười một câu nào nữa.

Phương Nhân Trí cười nói:

- Vu sư đệ. Sư phụ đã dạy chúng ta bảy mươi hai đường Tịch tà kiếm pháp, hai anh em ta quả nhiên sử dụng y như vậy. Lâm tiêu đầu vừa thấy thì hồn xiêu phách tán, toàn thân rũ rượi. Lâm tiêu đầu, ta đoán lão lúc đó nhất định nghĩ rằng: Phái Thanh Thành

của hần làm sao biết sử Tịch tà kiếm pháp của nhà họ Lâm ta, phải không?

Lâm Chấn Nam lúc đó rõ ràng đang nghĩ bụng: Phái Thanh Thành của hần làm sao biết sử Tịch tà kiếm pháp của nhà họ Lâm ta?

Hồi 5

Cô bán rượu cứu thiếu tiêu đầu

Lâm Bình Chi thăm nghĩ cách để xông tới té ngã lên người Phương Nhân Trí và Vu Nhân Hào cho chúng giết quách mình đi nhưng sau lưng bị điểm mấy huyết đạo, không thể nhúc nhích được. Chàng lại nghĩ nếu để chúng cắt gân tay ra từng đoạn, lại bị xỏ dây vào xương tỳ bà thì từ đây trở thành người tàn phế, chẳng thà bây giờ chết đi còn khỏe hơn. Bỗng nhiên phía sau nhà bếp vọng lại tiếng kêu thảm thiết của gã Giả Nhân Đạt.

Phương Nhân Trí và Vu Nhân Hào giật nảy mình, cầm trường kiếm xông thẳng về phía sau. Chợt thấy một bóng người thoáng qua cửa lớn, cước bộ không một tiếng động, nắm cổ Lâm Bình Chi kéo lên. Lâm Bình Chi la khẽ một tiếng, nhìn khuôn mặt người ấy, thấy toàn là vết rỗ sẹo đậu mùa. Ấy chính là cô gái bán rượu xấu xí, nguyên nhân dẫn đến tai họa cho chàng.

Cô gái xấu xí đó dắt Lâm Bình Chi ra ngoài cửa, đến nơi cột ngựa dưới gốc đại thụ, tay trái nắm chặt lưng chàng, rồi hai tay nâng chàng lên lưng ngựa. Lâm Bình Chi ngây người kinh ngạc. Chỉ thấy cô gái xấu xí rút thanh trường kiếm ra, rồi kiếm quang lấp loáng, cô đã vung kiếm cắt đứt dây cương, lại thúc kiếm nhẹ vào hông ngựa. Ngựa bị thúc, hí lên một tiếng, tung bốn vó phi thẳng vào rừng.

Lâm Bình Chi kêu lớn:

- Má má, gia gia!

Lòng chàng chợt nhớ đến cha mẹ, không muốn chạy trốn một mình. Hai tay chàng vỗ lên lưng ngựa ra lệnh dừng ngựa nhưng con ngựa cứ phi. Chàng lăn xuống ngựa, nhào mấy vòng rơi vào đám cỏ trong khi con ngựa vẫn phi nhanh về phía trước. Lâm Bình Chi nắm lấy một cành cây, muốn đứng dậy nhưng hai chân không còn khí lực. Chàng chỉ đi được một thước lập tức té ngã, lại cảm thấy hông đau dữ dội do lúc lăn xuống lưng ngựa đụng phải cục đá.

Bỗng nhiên, chàng nghe tiếng kêu la, tiếng chân bước. Có người đuổi đến, Lâm Bình Chi vội vàng núp vào đám cỏ, rồi chợt nghe tiếng đao kiếm va chạm phát ra thật lớn. Từ trong đám cỏ, Lâm Bình Chi khê lộ đầu ra nhìn phía trước, thấy hai bên đang giao đấu. Một bên là Vu Nhân Hào và Phương Nhân Trí của phái Thanh Thành, bên kia là cô gái xấu xí. Lại có một ông già dùng vải đen che mặt, đầu tóc bạc phơ đứng lờ lững. Lâm Bình Chi nhận biết đó chính là lão già họ Tát, ông nội của cô gái xấu xí.

Chàng nghĩ thầm: Trước đây ta nghĩ hai người này là người của phái Thanh Thành, nào ngờ cô gái lại cứu ta. Ôi, sớm biết võ công của cô ta tuyệt diệu như vậy thì ta đã không phải bất bình ra tay đánh đấm làm gì để phải rước đại họa vào thân!

Chàng lại nghĩ: Chúng đang đấu với nhau thật kịch liệt chính là cơ hội giúp ta đi tìm gia gia và má má. Nhưng trên lưng huyết đạo chưa giải, có muốn cũng không nhúc nhích được.

Bỗng nghe Phương Nhân Trí quát hỏi:

- Người... Người là ai? Tại sao người biết sử kiếm pháp phái Thanh Thành của ta?

Lão già không trả lời. Bỗng nhiên, một luồng bạch quang tỏa ra, cây trường kiếm trong tay Phương Nhân Trí rời khỏi tay bay đi. Phương Nhân Trí vội nhảy lùi về sau. Vu Nhân Hào liền hươ kiếm tiến lên. Lão già che mặt xuất một chiêu. Vu Nhân Hào quát:

- Người... người...

Giọng nói của gã biểu lộ sự kinh hãi. Chỉ nghe "keng" một tiếng, trường kiếm của gã cũng bị văng khỏi tay. Cô gái xấu xí tiến lên một bước, giờ kiếm đâm nhanh. Lão già che mặt giờ kiếm chặn lại rồi nói:

- Đừng làm tổn thương tính mệnh hần!

Cô gái xấu xí nói:

- Không hạ độc thủ với chúng không được. Chúng đã giết quá nhiều người.

Lão già nói:

- Chúng ta đi thôi!

Cô gái xấu xí chân chừ một lúc. Lão già lại nói:

- Đừng quên lời dặn của sư phụ!

Cô gái đỏ gật gật đầu, nói:

- Thôi thì tha cho chúng.

Rồi cô đi xuyên vào rừng. Lão già bịt mắt theo sau cô ta, chẳng mấy chốc đã đi rất xa.

Hai gã Vu, Phương sợ hết hồn, nhặt trường kiếm lên mà không phân biệt được kiếm nào của mình.

Vu Nhân Hào nói:

- Đúng là tà môn! Cái đồ thập vật này làm sao mà biết sử kiếm pháp của chúng ta?

Phương Nhân Trí đáp:

- Hắn cũng chỉ biết mấy chiêu nhưng... nhưng chiêu Hồng phi minh minh, thật là khiến cho... khiến cho...

Vu Nhân Hào nói:

- Chúng đã cứu gã tiểu tử họ Lâm đi rồi...

Phương Nhân Trí nói:

- Ủi chao, bọn ta đã trúng kế diệu hổ ly sơn. Vợ chồng Lâm Chấn Nam trốn mất!

Vu Nhân Hào nói:

- Phải.

Cả hai xoay mình chạy nhanh về phía quán cơm.

Một lúc sau, tiếng vó ngựa dồn dập vọng đến. Hai con ngựa song song đi vào rừng, Phương Nhân Trí và

Vu Nhân Hào dắt ngựa. Lâm Chấn Nam và Vương phu nhân bị trói chặt trên lưng ngựa. Lâm Bình Chi muốn mở miệng kêu: Má má! Gia gia! May thay lúc đó chàng không gọi. Chàng biết nếu phát ra nửa lời thì sẽ bị uống phí tính mạng, lại mất cơ hội cứu song thân.

Cách hai con ngựa vài trượng, một người chống gậy đi khắp khiêng, đó là Giả Nhân Đạt. Trên đầu gĩa quần vải trắng dính đầy máu tươi, miệng không ngớt chửi:

- Bọn quỷ ám! Các người cứu được con rùa con rồi, còn hai con thỏ già này cứu không được đâu. Lão tử mỗi ngày sẽ cho hai con thỏ già này một đao, từ đây đến núi Thanh Thành, coi xem thử chúng còn mấy cái mạng...

Phương Nhân Trí quát:

- Giả sư đệ, vợ chồng họ Lâm là "bạn thân" của sư phụ. Sư phụ đã dặn nhiều lần chúng ta phải dẫn được họ về, nếu như họ có mệnh hệ nào, khi gặp sư phụ, người sẽ bị lột mấy lớp da.

Giả Nhân Đạt hừ một tiếng không dám nói bậy nữa.

Lâm Bình Chi nghe ba người phái Thanh Thành bắt song thân đi, trong lòng lại có cảm giác an ủi: Chúng đem gia gia, má má về núi Thanh Thành, đường dài nhưng không dám làm khó dễ gia gia, má má. Từ Phúc Kiến đến núi Thanh Thành tỉnh Tứ Xuyên nghìn dặm xa xôi, thế nào ta cũng nghĩ được cách cứu gia gia, má má ra khỏi tay chúng.

Rồi chàng lại nghĩ: Đến phân cục của tiêu cục gần nhất, ta sẽ phái người đi Lạc Dương đưa tin cho ông ngoại.

Chàng nằm im trong bụi cỏ không động dậy, muỗi ong đến đậu cũng không cách nào xua đi được. Trải qua mấy canh giờ, trời đã tối, mấy huyết đạo rốt cuộc cũng được giải khai. Chàng cựa mình đứng dậy, từ từ đi về phía quán cơm.

Chàng lại nghĩ: Ta nên thay hình đổi dạng để mấy tên ác gian đó có thấy cũng không nhận ra được. Nếu không thì sẽ bị chúng giết, làm sao còn cứu được gia gia, má má?

Chàng bèn vào phòng chủ nhân quán cơm, đánh lửa đốt đèn lên, muốn tìm một bộ quần áo. Nào ngờ nhà này nghèo túng cùng cực, ngay cả một bộ đồ để thay đổi cũng không có. Chàng đi ra ngoài quán cơm, thấy xác hai vợ chồng chủ quán nằm trên đất, bèn nghĩ: Ta đành phải đổi y phục của người chết vậy.

Chàng cởi bộ đồ người chết cầm trên tay, cảm thấy mùi xú uế xông lên mũi, tính đem đi giặt rồi mới thay. Nhưng chàng lại nghĩ: Nếu ta đem bộ đồ này đi giặt sạch thì chậm mất, có khi vì thế mà lỡ việc, không cứu được gia gia, má má, phải ân hận ngàn năm!

Chàng cắn răng, cởi quần áo trên người ra, mặc bộ đồ của người chết vào. Rồi chàng đốt một bó đuốc, quan sát bốn phía, thấy kim đao của mẫu thân, trường kiếm của phụ thân và của mình đều còn ở dưới đất. Chàng liền nhặt trường kiếm của phụ thân lên, gói vào trong miếng vải rách, đeo phía sau lưng rồi đi ra khỏi quán.

Nghe tiếng ếch kêu inh ỏi từ trong khe suối vọng lại, bỗng nhiên chàng cảm thấy đau khổ tột cùng, không cầm được bèn khóc rống lên. Chàng liệng bó đuốc đi. Trong đêm tối, ánh đuốc sáng rực lên một đường rồi phụp một tiếng, bó đuốc rơi thẳng xuống một cái ao, lập tức tắt ngấm. Bốn bề lại tối đen như mực.

Chàng nhủ thầm: Lâm Bình Chi hỡi Lâm Bình Chi! Nếu người không cẩn thận, không nhẫn nại, lại rơi vào tay bọn ác tặc phái Thanh Thành thì cũng tắt ngấm như bó đuốc rơi xuống cái ao kia.

Chàng giơ vạt áo lên định lau nước mắt, nhưng chưa kịp lau thì mùi xú uế đã xông lên mũi muốn nôn ọe. Chàng hét lên:

- Có chút mùi hôi thối mà cũng không chịu nổi, chẳng xứng đáng là nam tử hán đại trượng phu!

Rồi lập tức cất bước đi.

Đi được mấy bước, giữa lưng lại thấy đau buốt, chàng nghiêng chặt hai hàm răng, càng đi nhanh hơn nữa. Chàng chạy loạng choạng trên đường núi nhấp nhô, không biết phụ mẫu có đi qua con đường này không. Chàng đi suốt đêm đến khi trời sáng. Ánh thái dương chiếu vào mặt khiến chàng hoa cả mắt. Lâm Bình Chi run sợ tự hỏi: Hai tên ác tặc đó áp giải gia gia, má má lên núi Thanh Thành. Tứ Xuyên nằm ở phía Tây tỉnh Phúc Kiến, mà sao ta lại đi về hướng Đông?

Chàng vội vàng quay gót xoay lưng về hướng mặt trời mọc mà đi thật nhanh, rồi nghĩ thầm: Gia gia, má má đã đi được hơn nửa ngày, mà ta lại đi ngược lại đến nửa đêm. Ta và họ cách nhau đã quá xa, phải

đi mua một con ngựa rượt theo mới được. Nhưng không biết phải mất bao nhiêu lạng bạc mới mua được ngựa.

Chàng thọc tay vào trong túi, bất giác kêu lên một tiếng đau khổ. Lúc ra đi, vàng bạc châu báu đều để trong cái túi treo bên yên ngựa. Bên người Lâm Chấn Nam và Vương phu nhân đều có vàng bạc, nhưng trên người chàng lúc này một xu cũng không có. Chàng đã sốt ruột lại càng thêm sốt ruột, dậm chân la to:

- Biết làm sao bây giờ? Biết làm sao bây giờ?

Chàng ngáy người một lúc rồi nghĩ bụng:

- Cứu cha mẹ là việc khẩn cấp, dù có chết cũng không sợ gì cả!

Rồi co giò chạy thật nhanh xuống núi.

Đến giữa trưa, bụng đã đói cồn cào, chàng thấy bên đường có mấy cây nhãn lúc lúu đầy trái xanh, tuy chưa chín nhưng cũng có thể ăn cho đỡ đói. Chàng đi đến dưới gốc cây, giơ tay định hái, nhưng lại nghĩ bụng: Những cây nhãn này là vật có chủ. Không xin mà hái là đạo tặc. Ba đời nhà họ Lâm ta chuyên làm việc bảo vệ tài sản tính mạng cho người khác, luôn đối đầu với bọn lục lâm đạo tặc, ta làm sao có thể làm đạo tặc được? Nếu bị người ta phát hiện, sẽ chửi ta là một tên tiểu tặc thì cũng là chửi vào mặt gia gia của ta. Gia gia của ta dạy ta làm người như vậy sao? Bằng hiệu "Phước Oai tiêu cực" lại đứng không vững nữa!

Chàng từ bé đã được dạy bảo rằng bọn đạo tặc đều do tiểu tặc mà biến thành, mà tiểu tặc lúc đầu thì chỉ ăn cắp trái dưa, trái chuối nhỏ nhặt, từ ít đến nhiều, cuối cùng như chân lún sâu xuống bùn không thể tự rút lên được. Nghĩ đến đây, bất giác lưng đổ

mồ hôi hột. Chàng nghĩ: Có một ngày, gia gia và ta gầy lại thanh danh của Phước Oai tiêu cực. Bậc đại trượng phu phải giữ vững lập trường làm người, chẳng thà ăn xin chứ không làm đạo tặc.

Chàng bước vội vàng về phía trước, không dám liếc nhìn những cây nhân bên đường nữa.

Đi được mấy dặm, đến một thôn nhỏ, chàng bước về hướng một ngôi nhà, áp a áp úng xin thức ăn. Trong đời chàng, trà đưa đến tay, cơm đưa tới miệng, nào có biết cầu xin ai bao giờ nên chàng chỉ nói được vài câu thì đã đỏ mặt lên. Gặp nhà nông nầy mù vợ vừa mới gầy gò với chồng, bị anh chồng đánh cho một trận, lòng mù đang đầy bức tức. Nghe Lâm Bình Chi xin ăn, mù liền ngoác miệng chửi như tát nước vào mặt rồi giơ cán chổi quát:

- Thằng tiểu tặc kia, điệu bộ lén lút không phải người đàng hoàng. Lão nương bị mất con gà mái, chắc chắn là ngươi bắt ăn rồi, còn muốn đến đây để trộm gà bắt chó nữa ư? Lão nương mà có gạo cơm thừa cũng chẳng bố thí cho cái thứ hạ lưu như ngươi. Ngươi ăn cắp con gà của nhà ta để lão trời đánh nổi trận lôi đình đánh lão nương thâm tím cả mình mẩy...

Mù nông dân đó chửi một câu thì Lâm Bình Chi thụt lùi một bước. Mù chửi càng lúc càng hăng, giơ cán chổi đánh vào mặt Lâm Bình Chi. Lâm Bình Chi tức giận, nghiêng người né tránh, muốn đánh cho mù ta một chưởng, nhưng lại thầm nghĩ: Ta xin ăn không được, lại còn đánh người đàn bà quê mùa dốt nát này há chẳng phải là chuyện buồn cười sao?

Chàng nghĩ vậy liền thu chưởng lại, nhưng vì dùng sức quá mạnh nên thu chưởng về không dễ. Chàng loạng choạng, chân trái dẫm lên đồng phân trâu, bị trượt một cái chổng gọng lên trời. Mụ nhà nông thấy vậy cười ha hả, rồi chửi:

- Tiểu mao tặc, ngươi đứng còn không vững nữa mà định đánh lão nương ư?

Mụ cầm chổi đánh lên đầu chàng, nhổ toẹt nước bọt lên người chàng rồi mới quay người đi vào nhà.

Lâm Bình Chi gắng chịu nhục, lòng đầy phẫn nộ nhưng không nói nên lời. Chàng lồm cồm bò dậy, mặt mũi và tay chân dính đầy phân trâu. Đang lúc khốn đốn, mụ lại từ trong nhà đi ra, tay cầm bốn trái bắp luộc đưa cho chàng, vừa cười vừa chửi:

- Tiểu quỷ kia, cầm mà ăn đi! Trời sinh ra ngươi có bộ mặt tròn trịa xinh đẹp, còn đẹp hơn cả cô dâu mới về nhà chồng. Sao ngươi không chịu học điều hay lẽ phải mà lại ngựa tay ăn xin? Thật là đồ vô dụng thối tha!

Lâm Bình Chi tức giận, muốn liệng mấy trái bắp đi. Mụ nhà nông cười nói:

- Giỏi thì ngươi liệng đi, ngươi liệng đi! Ngươi không sợ chết đói thì đem mấy trái bắp này liệng đi, đồ tiểu tặc chết đói!

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Muốn cứu gia gia má má, trả mối đại thù, chấn hưng Phước Oai tiêu cực thì từ nay về sau ta nên trăm nhẫn ngàn nhẫn. Gặp chuyện gian nan nhục nhã cũng phải cắn răng chịu đựng, gặp kẻ hung tợn cũng phải nhẫn nhịn. Bây giờ ta bị người

đàn bà quê mùa dốt nát này sỉ nhục một trận cũng có sao đâu.

Chàng bèn nói:

- Đa tạ lão nương!

Chàng há miệng cắn bắp ăn. Mụ nhà nông cười nói:

- Ta đoán ngươi không dám liệng đâu!

Mụ nói xong, quay người đi, miệng vẫn lẩm nhẩm:

- Tiểu quỷ này dối lắm hại. Con gà của ta xem ra không phải hấn bắt trộm. Ấy có lẽ lão già giết rồi nhưng có tên quỷ dối này để ta trút bớt cơn tức giận cũng rất hay.

Lâm Bình Chi đi đến đâu xin ăn đến đó, lúc qua nơi sơn dã thì chàng hái trái dại ăn cho đỡ đói. Cũng may, năm ấy tỉnh Phúc Kiến được mùa, lương thực dồi dào, người dân có của dư của để. Chàng tuy đã bôi mặt lem luốc, người ngòm bẩn thỉu, nhưng ăn nói nhã nhặn, được người ta cảm mến nên xin ăn cũng không khó khăn gì. Dọc đường, chàng hỏi thăm tin tức phụ mẫu nhưng không có một chút âm hao nào. Đi được tám chín ngày đã đến địa phận tỉnh Giang Tây, chàng hỏi thăm đường đến Nam Xương, lòng nghĩ ở Nam Xương có phân cục của tiêu cục Phước Oai, may ra có được vài tin tức, nếu không thì cũng có thể lấy một ít tiền lộ phí và một con ngựa. Đến thành Nam Xương, chàng hỏi thăm Phước Oai tiêu cục. Một người đi đường nói:

- Phước Oai tiêu cục ư? Ngươi hỏi để làm gì? Tiêu cục đã bị thiêu rụi làm mười mấy nhà ở gần đó cũng

bị vạ lây. Cháy sạch cả rồi!

Lâm Bình Chi khổ sở vô cùng. Chàng tìm đến tiêu cục, quả nhiên chỉ thấy còn trơ nền đất trống, cột cháy đen sì, gạch ngói tan hoang. Chàng lặng người một lúc, nghĩ bụng: Việc này do bọn ác tặc phái Thanh Thành gây ra! Mối thù này mà không trả được thì ta không làm người nữa!

Chàng không thể nấn ná lại Nam Xương, bèn lập tức đi về hướng Tây.

Hồi 6

Phái Thanh Thành mưu đồ thâm độc

Không đầy một ngày, chàng đã đến tỉnh Hồ Nam, tính ghé phân cục Trường Sa nhưng chàng nghĩ phân cục Trường Sa chắc cũng bị phái Thanh Thành đốt rụi rồi. Chàng hỏi thăm Phước Oai tiêu cục có xảy ra chuyện gì không, những người đi đường đều nói không có. Lâm Bình Chi vui mừng, hỏi rõ Phước Oai tiêu cục ở đâu rồi cất bước đi nhanh về hướng tiêu cục.

Lâm Bình Chi đến trước cửa, thấy phân cục Hồ Nam tuy không oai phong bằng tổng cục Phúc Châu nhưng cổng lớn cũng sơn đỏ, hai bên cổng dựng hai con sư tử đá, trông rất hùng dũng. Lâm Bình Chi nhìn vào trong cửa không thấy ai, do dự nghĩ thầm: Ta đến phân cục mà ăn mặc lam lũ, dơ bẩn như thế này chắc là bọn tiêu đầu mất dạy trong tiêu cục xem thường.

Chàng ngẩng đầu lên thấy tấm biển đề “Phước Oai tiêu cục - Tương cục” bằng chữ vàng bị treo ngược, bụng lấy làm kỳ, tự hỏi: Bọn tiêu đầu trong phân cục sao lại vô ý đến vậy, ngay cả bảng hiệu cũng treo ngược?

Chàng quay lại nhìn lá cờ cắm trên cột, bất giác lạnh cả người. Bên trái đầu cờ treo một đôi giày cỏ, bên phải đầu cờ treo một cái quần phụ nữ rách nát bay phất phơ trong gió.

Đang lúc kinh ngạc, chàng nghe tiếng chân người. Trong phân cục, có một người chạy ra quát:

- Tiểu ô quy, đứng đây lấp la lấp ló muốn ăn cắp cái gì đây?

Lâm Bình Chi nghe giọng nói của hấn giống như giọng của Phương Nhân Trí và Giả Nhân Đạt, cũng là người Tứ Xuyên. Chàng không dám nhìn hấn, lập tức bỏ đi. Đột nhiên nghe mông đau nhói, chàng đã bị hấn đá cho một cước. Lâm Bình Chi tức giận quay người toan đánh lại nhưng chàng vội nghĩ: Tiêu cục ở đây đã bị phái Thanh Thành chiếm rồi. Ta đang lần tìm tin tức của gia gia má má, tại sao không dần được cơn tức giận?

Chàng lập tức giả bộ không biết võ công, nghiêng người té ngã, một hồi lâu không bò dậy nổi. Gã đó cười hô hố, rồi chửi mấy tiếng:

- Tiểu ô quy!

Lâm Bình Chi từ từ bò dậy, đi vào một hẻm nhỏ xin bát cơm nguội ăn. Chàng nghĩ thầm: Kẻ thù ở sát bên cạnh ta, nhất định ta phải cẩn thận mới được.

Chàng liền tìm mấy cục than bôi lên mặt cho đen thêm rồi nằm xuống góc tường ôm đầu ngủ. Đợi đến canh hai, chàng lấy trường kiếm ra đeo sau lưng, rồi đi vòng ra phía cửa sau tiêu cục. Lẳng tai nghe không thấy động tĩnh gì, chàng liền nhảy lên đầu tường, thấy bên trong là một vườn cây ăn trái. Chàng nhẹ nhàng nhảy xuống, men theo tường dò dẫm từng bước một.

Bốn bề tối đen mịt mù, đã không có đèn lại không có tiếng người. Trống ngực Lâm Bình Chi đập thình thịch. Chàng lần vách mà đi, chỉ sợ chân dẫm phải cành khô, gạch vỡ mà phát ra âm thanh. Chàng đi qua hai tòa nhà, thấy trong cửa sổ sương phòng phía Đông có ánh sáng phát ra, bèn đến gần mấy bước, nghe có tiếng nói chuyện. Chàng đánh bạo bước tới rồi khom người đến dưới cửa sổ, nín thở, xoạc hai chân ngồi xuống dựa vào tường.

Bỗng nghe tiếng một người nói:

- Sáng sớm ngày mai chúng ta đem lửa thiêu rụi tiêu cục con rùa này để khỏi phải ở lại đây mà canh giữ.

Tiếng một người khác nói:

- Không được! Không thể đốt. Bì sư ca ở Nam Xương đã đốt rụi tiêu cục của bọn rùa, nghe nói làm mười mấy căn nhà lân cận cũng bị liên lụy. Thanh danh nghĩa hiệp của phái Thanh Thành chúng ta bị thương tổn, việc này không khéo lại bị sư phụ phạt.

Lâm Bình Chi chửi thầm: Quả nhiên phái Thanh Thành làm nên việc đê tiện kia, vậy mà còn tự xưng là nghĩa hiệp! Thật không biết hổ thẹn!

Chàng lại nghe người nói trước lên tiếng:

- Đúng, không thể đốt được. Vậy thì cứ để nó sờ sờ ra như vậy sao?

Người kia cười nói:

- Cát sư đệ nghĩ xem. Chúng ta đảo ngược biển hiệu tiêu cục con chó này, lại treo trên cột cờ của chúng một cái quần phụ nữ rách nát là thanh danh của Phước Oai tiêu cục đã bị hủy diệt hoàn toàn trên giang hồ rồi. Cái quần này treo càng lâu càng tốt, chẳng việc gì phải đốt tiêu cục này cả.

Gã họ Cát cười nói:

- Thân sư ca nói chí lí. Hà hà, cái quần rách này đủ làm cho Phước Oai tiêu cục của hần xui xẻo, ba trăm năm nữa cũng không ngóc đầu dậy nổi.

Hai người cười một tràng dài. Gã họ Cát nói:

- Ngày mai, chúng ta đi Hành Sơn để chúc mừng Lưu Chính Phong. Phải mang theo một ít lễ vật mới được. Lần này, tin tức đến quá đột ngột, nếu lễ vật nhỏ nhoi thì mất mặt phái Thanh Thành lắm!

Gã họ Thân cười nói:

- Ta đã sớm chuẩn bị lễ vật, người cứ yên tâm, không mất mặt phái Thanh Thành đâu. Lưu Chính Phong đãi tiệc ăn mừng rửa tay gác kiếm, lễ vật của chúng ta không chừng có thể to nhất đó.

Gã họ Cát vui vẻ cười nói:

- Lễ vật gì vậy? Có thể cho đệ biết một chút xíu được không?

Gã họ Thân cười mấy tiếng, tỏ ý tự đắc rồi nói:

- Chúng ta mượn hoa dâng Phật chứ không phải bỏ tiền túi mình ra mua. Người xem món lễ vật này có vẻ vang không?

Chỉ nghe trong phòng có tiếng sột soạt, dường như đang mở bao. Gã họ Cát la lên:

- Tuyệt diệu! Thân sư ca thần thông quảng đại, ở đâu mà có món quà quý giá như vậy?

Lâm Bình Chi muốn ngóc đầu lên cửa sổ nhìn xem lễ vật gì, nhưng chàng nghĩ nếu thò đầu lên thì trên cửa sổ sẽ có bóng đen, bị kẻ thù nhìn ra lại sinh lớn chuyện. Chàng đành tự kìm chế. Gã họ Thân cười nói:

- Chúng ta chiếm Phước Oai tiêu cục này, lẽ nào là chiếm không? Đôi ngọc mã này, ta vốn nghĩ dành để hiếu kính sư phụ, nhưng trước mắt thì không thể được. Cho nên ta dùng làm lễ vật tặng Lưu Chính Phong.

Lâm Bình Chi tức giận, nghĩ thầm: Rõ là hấn đã cướp ngọc ngà châu báu trong tiêu cục ta, rồi tự đem đi kết giao thân tình với người khác. Đó không phải là hành vi của lũ đạo tặc sao? Phán cục Trường Sa tự nó chẳng có ngọc ngà châu báu gì cả mà do người cần bảo tiêu đem đến. Đôi ngọc mã này nhất định giá trị không nhỏ, nếu không lấy lại thì gia gia phải bồi thường cho chủ nhân của nó thôi.

Gã họ Thân lại cười nói:

- Ở đây có bốn bao, một bao để hiếu kính các vị sư nương, một bao tặng cho các vị sư huynh sư đệ, một bao cho người, một bao của ta! Người hãy chọn một bao đi!

Gã họ Cát nói:

- Đó là bao gì vậy?

Một lúc sau, bỗng nghe ô lên một tiếng:

- Đều là vàng bạc châu báu, chúng ta đại phát tài rồi. Phước Oai tiêu cục rửa đen nầy bao nhiêu đời thu lợi không phải ít. Sư ca đào đâu ra vậy? Tiểu đệ tìm cả mười mấy lượt từ trong ra ngoài, bệ cửa, xó xỉnh nào cũng bới ra mà chỉ được hơn một trăm lạng bạc lẻ. Sư ca lắm lì không tìm chẳng kiếm, mà lôi ra được một kho tàng.

Gã họ Thân đắc ý cười nói:

- Vàng bạc châu báu trong tiêu cục sao có thể tùy tiện cất ở những nơi bình thường? Mấy ngày nay ta thấy người lục lạo, bớ rương, khoét vách, bận bịu đến nỗi không kịp nghỉ tay, từ sáng đến tối hoa cả mắt. Còn ta thì không làm như người!

Gã họ Cát nói:

- Bội phục, bội phục! Thân sư ca, sư ca tìm ở chỗ nào ra vậy?

Gã họ Thân nói:

- Người nghĩ xem, trong tiêu cục này có những thứ không bình thường. Đó là cái gì nào?

- Không bình thường ư? Đệ thấy tiêu cục rửa đen này có nhiều cái nghịch lý. Mẹ nó, vô công thì tầm thường mà lá cờ treo trước cổng lại thêu con sư tử lớn trông rất oai phong lắm liệt.

Gã họ Thân cười nói:

- Con sư tử lớn đã bị đổi thành cái quần rách là hợp đạo lý lắm rồi. Người hãy thử nghĩ xem tiêu cục này còn có chuyện gì ly kỳ cổ quái nữa không?

Gã họ Cát vỗ đùi nói:

- Mấy con lừa Hồ Nam này làm rất nhiều chuyện tà môn. Sư ca nghĩ xem, cái gã tiêu đầu họ Trương kia là chủ tiêu cục ở đây, vậy mà sát bên phòng ngủ của hắn lại đặt một cái quan tài há chẳng phải là điềm xui xẻo sao? Ha ha!

Gã họ Thân cười nói:

- Đệ thử động não chút nữa coi. Tại sao hắn đặt quan tài gần phòng ngủ của mình? Lẽ nào người chết trong quan tài là vợ hắn, hắn không đành xa? E rằng không phải vậy. Có phải là ở trong quan tài cất giấu những thứ quan trọng để che mắt người khác...

Gã họ Cát à lên một tiếng, nhảy cẫng lên, la to:

- Đúng, đúng! Vàng bạc châu báu này cất giữ trong quan tài phải không? Rất tuyệt, rất tuyệt. Mẹ nó, bọn rùa bảo tiêu thật lắm trò bịp bợm.

Gã lại nói:

- Thân sư ca, hai cái bao này đựng bao nhiêu? Đệ làm sao cùng sư ca chia cho công bằng? Sư ca phải được chia nhiều hơn mới đúng.

Chàng chỉ nghe tiếng vàng bạc, châu ngọc kêu loảng xoảng, nghĩ là hắn quơ tay lấy bỏ thêm qua một bao khác.

Gã họ Thân không từ chối, chỉ cười vài tiếng lầy lội. Gã họ Cát nói:

- Thân sư ca, tiểu đệ đi kiếm chậu nước đến để chúng ta rửa chân rồi hãy đi ngủ.

Gã nói xong, ngáp dài một cái rồi đẩy cửa đi ra.

Lâm Bình Chi ngồi dưới cửa không dám động đậy. Chàng liếc mắt nhìn cái tướng mập mập lùn lùn của gã hán tử họ Cát, nghĩ thầm chắc là người đã đá một cước vào mông chàng hôm nay.

Một lúc sau, gã họ Cát bưng một chậu nước nóng vào phòng rồi nói:

- Thân sư ca, sư phụ phái mười mấy sư huynh sư đệ chúng ta đi phen này, xem ra chỉ có hai anh em ta thu lợi được nhiều nhất. Nhờ hồng phúc của sư ca, tiểu đệ cũng thơm lây. Tưởng sư ca và anh em đi đánh phân cục Quảng Châu; Mã sư ca và anh em đi đánh phân cục Hàng Châu, bọn họ thô lỗ thì làm sao tìm được quan tài và cũng không thể ngờ trong đó cất giữ vàng bạc châu báu.

Gã họ Thân cười nói:

- Phương sư ca, Vu sư đệ, Giả Nhân Đạt đi đánh tổng cục Phúc Châu chắc thu hoạch hơn anh em chúng ta rất nhiều. Chỉ có điều cậu con yêu quý của sư nương lại bị mất mạng ở Phúc Châu, nói ra thì tội còn lớn hơn cả công nữa.

Gã họ Cát nói:

- Chính sư phụ ta đích thân chỉ huy đánh vào tổng cục Phước Oai tiêu cục. Phương sư ca, Vu sư đệ chẳng qua chỉ là kẻ thừa hành. Dư sư đệ mất mạng, sư phụ nhiều lắm cũng chỉ khiến trách bọn Phương sư ca không biết lo liệu chu đáo mà thôi. Lần này chúng ta

cùng ra tay đánh tổng cục và phân cục các tỉnh, không ngờ võ nghệ nhà họ Lâm chỉ có hư danh, một mình Phương sư ca đã bắt được ba người chúng, ngay cả sư phụ chúng ta cũng nhận xét lầm. Ha ha!

Lâm Bình Chi nghe đến đây thì toát mồ hôi hột. Chàng nghĩ thầm: Thì ra phái Thanh Thành đã có sẵn âm mưu thâm độc từ lâu nên ra tay đánh cùng một lúc tổng cục và các phân cục của nhà ta chứ không phải đánh trả thù vì mình giết gã họ Dư. Ta không giết tên ác đồ họ Dư đó thì bọn chúng cũng ra tay. Dư Thương Hải đích thân đến Phúc Châu, thảo nào Tồi tâm chuởng lợi hại như vậy. Nhưng không biết tiêu cục của ta có chỗ nào đắc tội với phái Thanh Thành mà chúng lại hạ thủ tàn bạo như vậy?

Lúc này sự hối hận của chàng giảm bớt nhưng lòng căm phẫn lại dâng cao, nếu không tự biết rõ võ công chẳng bằng đối phương thì chàng đã phá cửa xông vào, giết chết hai tên mọi rợ này. Chàng nghe được tiếng nước lỏn tồn trong phòng, biết hai gã đang rửa chân.

Chàng lại nghe gã họ Thân nói:

- Không phải sư phụ nhận xét lầm. Trước đây, Phước Oai tiêu cục oai danh chấn động vùng Đông Nam, chúng có bản lĩnh thực sự. Tịch tà kiếm pháp nổi danh trong võ lâm, không thể là chuyện bịp người. Chắc do con cháu đời sau lêu lổng, không học được võ nghệ tuyệt chiêu của tổ tông mà thôi.

Lâm Bình Chi nghe vậy, then đến đỏ mặt tía tai. Gã họ Thân nói tiếp:

- Trước khi chúng ta xuống núi, sư phụ đã cùng với chúng ta chiết giải Tịch tà kiếm pháp, tuy nhiên chỉ trong vài tháng khó mà học hết được. Nhưng ta xem tiềm lực của bộ kiếm pháp này không nhỏ, chỉ do không biết phát huy oai lực mà thôi. Cát sư đệ, sư đệ lĩnh hội được mấy thành?

Gã họ Cát cười nói:

- Đệ nghe sư phụ nói ngay cả Lâm Chấn Nam cũng không thể lĩnh hội được kiếm pháp yếu chỉ, nên đệ thấy nản, không để tâm lắm. Thân sư ca, sư phụ truyền lệnh xuống, ra lệnh cho các bản môn đệ tử về núi Hành Sơn đầy đủ, nên có lẽ Phương sư ca và anh em sẽ áp giải hai vợ chồng Lâm Chấn Nam đến Hành Sơn. Không biết Tịch tà kiếm pháp đó có đặc điểm như thế nào?

Lâm Bình Chi nghe cha mẹ vẫn còn sống, bị người áp giải đi Hành Sơn, lòng chàng phấn chấn, vừa vui lại vừa buồn.

Gã họ Thân cười nói:

- Mấy ngày nữa, người sẽ được gặp, không chừng còn có dịp lĩnh giáo công phu Tịch tà kiếm pháp.

Bỗng nhiên nghe cách một tiếng, cánh cửa sổ mở ra. Lâm Bình Chi thất kinh, cho là mình bị chúng phát hiện, muốn bỏ chạy. Chỉ nghe ào một cái, chậu nước nóng đã đổ lên đầu chàng, suýt chút nữa chàng đã la lên kinh hoảng. Trước mắt tối đen, trong phòng đèn đã tắt.

Lâm Bình Chi nghe những giòng nước chảy từ trên mặt xuống thúì hoắc, mới biết gã họ Cát bùng

chậu nước rửa chân từ cửa sổ đổ xuống trúng người chàng ướt sũng. Đối phương tuy không cố ý nhưng chàng tự thấy tủi nhục không ít. Tuy nhiên biết được tin tức của cha mẹ, đừng nói là nước rửa chân, ngay cả nước tiểu nước phân dội xuống chàng cũng không sao! Lúc này, mọi âm thanh đều lắng lại, nếu chàng bỏ đi chỉ sợ hai gã phát giác, đành đợi chúng ngủ say rồi mới tính. Chàng vẫn ngồi dựa vào bức vách dưới cửa sổ không dám nhúc nhích. Trải qua một hồi lâu, chàng nghe trong phòng phát ra tiếng ngáy khò khò mới từ từ đứng dậy.

Lâm Bình Chi ngoảnh đầu lại, bỗng thấy một cái bóng dài dài in trên cửa sổ. Chàng giật mình sợ hãi, vội vàng cúi thấp người xuống, đẩy cánh cửa sổ đóng lại. Nguyên do gã họ Cát sau khi đổ chậu nước rửa chân quên chưa đóng cửa. Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Báo thù tuyết hận chính là lúc này!

Tay phải chàng rút trường kiếm sau lưng ra, tay trái nhẹ nhàng kéo cánh cửa nhón gót bước vào phòng rồi đóng lại. Qua ánh trăng từ ngoài cửa sổ xuyên vào phòng, chàng thấy hai người ngủ hai bên giường; một gã nằm quay mặt vào bên trong, đầu bị hói; một gã nằm ngửa mặt lên, dưới cằm râu mọc tua tủa như đám cỏ tranh. Trên mặt bàn đặt trước giường để sẵn năm cái bao và hai thanh trường kiếm.

Lâm Bình Chi cầm trường kiếm lên, nghĩ bụng: Bây giờ ta cho mỗi đứa một kiếm thì dễ như lấy đồ trong túi.

Chàng muốn giơ kiếm lên đâm vào cổ gã hán tử nằm ngửa, nhưng trong lòng lại nghĩ: Lúc này mà ta

lén lút giết hai gã này thì không phải là hành vi của bậc anh hùng hảo hán. Đợi một ngày kia, ta luyện thành võ công gia truyền, đến tiêu diệt quần tặc Thanh Thành mới là việc làm của đại trượng phu.

Chàng liền từ từ lấy năm cái bao đặt lên bàn cạnh cửa sổ, nhẹ nhàng mở cửa bước ra ngoài. Trường kiếm đeo lại trên lưng. Chàng thò tay lấy mấy cái bao, đeo sau lưng ba bao, hai tay xách hai bao, bước từng bước hướng về hậu viện, chỉ sợ gây ra tiếng động làm hai gã kia tỉnh giấc.

Chàng mở cửa sau, ra khỏi tiêu cục, nhận định phương hướng rồi đi đến cửa thành phía Nam. Nhưng lúc đó cửa thành chưa mở. Chàng bèn tìm đến sau một gò đất bên tường thành tựa lưng vào nghỉ ngơi nhưng vẫn sợ hai gã Thanh Thành truy đuổi nên rất hồi hộp, trống ngực đập thình thịch. Đợi đến lúc trời sáng, cổng mở, chàng liền ra khỏi thành, chạy một mạch đến mười mấy dặm mới an tâm dừng lại. Từ khi rời khỏi thành Phúc Châu đến nay, lúc này chàng mới thấy lòng mình khoan khoái. Chợt thấy phía bên đường trước mặt có quán mì nhỏ, chàng lập tức vào quán gọi một bát mì ăn. Không dám chần chừ lâu, ăn xong bát mì, chàng lập tức thò tay vào trong bao lấy bạc ra trả. Chàng mò ra được một thỏi bạc nhỏ. Chủ quán kiểm tiền lẻ để thối lại nhưng vẫn không đủ. Lâm Bình Chi trên đường lưu lạc đã chịu nhiều nhục nhã, ê chề, chàng khoát tay nói:

- Cứ giữ hết đi, không cần thối lại.

Chàng đã trở lại cách ăn xài phóng túng của một vị thiếu tiêu đầu, đại thiếu gia.

Đi được hơn ba mươi dặm, Lâm Bình Chi đến một thị trấn lớn. Chàng kiếm một khách điểm thuê phòng, vào phòng đóng cửa cài then, mở năm cái bao ra, thấy bốn bao toàn là vàng bạc châu báu, còn bao nhỏ thứ năm là một đôi Dương chi ngọc mã cao đến năm tấc đặt trong hai cái hộp bọc gấm.

Chàng nghĩ bụng: Phan cục Trường Sa của tiêu cục ta có nhiều tài sản quý giá, cũng không trách bọn Thanh Thành tham lam muốn chiếm đoạt.

Chàng lấy ra một ít bạc vụn cất bên mình, rồi dón năm bao thành một vác trên lưng, đến chợ mua hai con tuấn mã. Chàng dùng hai con ngựa để thay đổi, mỗi ngày chỉ ngủ vài canh giờ, đi cả ngày lẫn đêm cho kịp.

Không bao lâu, chàng đã đến Hành Sơn. Vừa vào đến thành, thấy trên đường có rất nhiều hán tử giang hồ đi đi lại lại. Lâm Bình Chi chỉ sợ chạm mặt bọn Phương Nhân Trí. Chàng cúi mặt đi, tìm một cái quán trong một hẻm nhỏ. Nào ngờ nơi nào cũng đầy chật cả khách. Tiểu nhị nói:

- Qua ba ngày nữa là đến ngày hoàng đạo, ngày rửa tay gác kiếm của Lưu đại gia. Tiểu điểm đã chật ních, không thể nhận thêm khách nữa. Đại gia đến nơi khác hỏi xem.

Lâm Bình Chi đành phải lần tìm ở những ngõ vắng, qua ba khách điểm, mới có được một gian phòng nhỏ. Chàng nghĩ bụng: Mặt ta tuy đã bôi đen, nhưng Phương Nhân Trí là một kẻ ranh mãnh, chỉ sợ bị hắn nhận ra.

Chàng bèn đến một hiệu thuốc mua ba miếng thuốc dán, dán trên mặt cho cặp lông mày rũ xuống như lá liễu, lại dán cho khoe miệng bên trái méo xệch để lộ mấy cái răng. Nhìn vào trong gương, chàng thấy diện mạo mình bỉ ổi không thể tả, tự mình cũng cảm thấy khó ưa. Chàng lại lấy cái bao to đựng đầy vàng bạc châu báu đeo trên lưng rồi mặc thêm cái áo khoát ra bên ngoài. Chàng nhẹ nhàng khom lưng thì đã biến thành một người gù. Chàng nghĩ bụng: Hình dạng của ta kỳ quái như thế này, ngay cả gia gia má má có thấy cũng không nhận ra. Vậy thì chẳng phải lo gì nữa cả!

Lâm Bình Chi ăn xong một tô mì hầm xương lớn, rồi thông thả dạo trên đường phố, lòng thầm mong gặp được song thân, nếu không thì thám thính tin tức của phái Thanh Thành cũng có lợi.

Hồi 7

Một chiều kiếm tiện bầy chung trà

Đi được nửa ngày, đột nhiên mưa trút xuống rào rào. Chàng ghé bên đường mua một cái nón dầu tó đội lên đầu. Ngoài trời tối đen mịt mù, mưa vẫn tầm tã không dứt. Chàng băng qua đường, thấy một quán trà đông nghẹt người bèn đi vào góc quán tìm một chỗ. Tiểu nhị đem ra một bình trà, một đĩa hạt bí, một đĩa đậu đặt lên bàn. Chàng uống ly trà, cắn hạt bí cho đỡ buồn. Bỗng nghe tiếng người nói:

- Chú gù kia! Cho anh em ngồi chung với được không?

Người đó không đợi Lâm Bình Chi trả lời, bèn ngồi xuống, tiếp theo lại có hai người nữa cũng ngồi xuống theo.

Lúc đầu, Lâm Bình Chi không biết người đó nói chuyện với mình. Chàng ngây người ra, rồi mới hiểu rằng "chú gù" chính là mình. Chàng vội cười đáp:

- Được! Được! Mời ngồi, mời ngồi!

Ba người này đều mặc đồ đen, lưng đeo dao kiếm. Họ vừa uống trà vừa nói chuyện, không đếm xỉa đến Lâm Bình Chi. Gã hán tử trẻ tuổi nói:

- Lần này, Lưu tam gia mở tiệc ăn mừng "rửa tay gác kiếm". Buổi tiệc này không nhỏ đâu. Còn ba ngày nữa mới tới đại yến mà thành Hành Sơn đã đầy nhóc các tân khách.

Gã hán tử chợt mất nói:

- Tất nhiên rồi. Phái Hành Sơn đã có oai danh rất lớn, lại liên hợp với Ngũ Nhạc kiếm phái, thanh thế càng lớn hơn, ai mà không muốn kết giao với họ? Vả lại, Lưu Chính Phong tam gia võ công tuyệt luân, với ba mươi sáu đường Hồi phong lạc nhận kiếm được tôn xưng là đệ nhị cao thủ phái Hành Sơn, chỉ thua kém vị chủồng môn nhân là Mạc Đại tiên sinh một chút. Ngày thường có biết bao nhiêu người muốn cầu thân với y. Nhưng y có ba điều khác người: một là không làm tiệc mừng thọ; hai là không cưới vợ cho con trai; ba là không gả chồng cho con gái, nên chẳng có dịp nào giao tình được. Lần này, y mở tiệc ăn mừng "rửa tay gác kiếm" nên quần hào võ lâm nghe tin mà đến. Ta đoán thế nào đến ngày kia, thành Hành Sơn sẽ náo nhiệt hơn nữa!

Một lão già có chòm râu dóm bạc nói:

- Nếu nói ai cũng đến để cầu thân với Lưu Chính Phong thì chưa chắc. Ba anh em chúng ta không phải vì vậy mà đến, đúng không? Lưu Chính Phong rửa tay gác kiếm tức là từ nay về sau sẽ không xuất quyền động kiếm nữa, quyết không hỏi han đến thị phi ân

oán trong võ lâm. Giang hồ coi như không có tên nhân vật này nữa. Y đã lập lời thề quyết không sử dụng đến thanh kiếm thì ba mươi sáu đường Hồi phong lạc nhận kiếm có cao siêu đến đâu cũng trở thành vô dụng. Một người đã rửa tay gác kiếm thì chẳng khác gì một thường dân; tay cao thủ tuyệt chiêu cũng như phế nhân mà thôi. Người khác kết giao với y liệu có được gì?

Gã trẻ tuổi nói:

- Lưu tam gia từ nay về sau tuy là không xuất quyền động kiếm, nhưng cũng là nhân vật thứ hai của phái Hành Sơn. Kết giao với Lưu tam gia cũng là kết giao với phái Hành Sơn rồi, và cũng là kết giao với cả Ngũ Nhạc kiếm phái nữa.

Gã họ Bành râu bạc cười nhạt nói:

- Người có nằm mơ không mà đòi kết giao với Ngũ Nhạc kiếm phái?

Gã chột mắt nói:

- Bành đại ca không nên nói như vậy. Ai từng bốn ba trên chốn giang hồ đều biết rằng có thêm một người bạn không phải là nhiều, bớt một kẻ thù không phải là ít. Ngũ Nhạc kiếm phái tuy võ nghệ cao cường, thanh thế lớn lao cũng không thể coi thường bạn bè giang hồ được. Nếu như họ thực sự kiêu ngạo tự đại không coi người khác vào đâu thì tại sao trong thành Hành Sơn lại có nhiều tân khách như vậy?

Gã râu đốm bạc hừ lên một tiếng rồi không nói thêm lời nào, một lúc lâu sau mới nhẹ giọng:

- Phần nhiều là những kẻ xu phụ người có quyền thế, lão tử nhìn thấy mà không khỏi bực mình.

Lâm Bình Chi chỉ mong ba người nói chuyện không ngớt, hy vọng có thể nghe được tin tức của phái Thanh Thành. Nào ngờ ba người nói chuyện không ăn ý, sau đó chỉ uống trà và không nói thêm một lời nào nữa. Bỗng nhiên, phía sau lưng có người gọi khẽ:

- Vương nhị thúc, nghe nói Lưu tam gia phái Hành Sơn chỉ mới khoảng năm mươi tuổi trở lại, chính là thời kỳ võ công đang cường thịnh, tại sao bỗng nhiên lại rửa tay gác kiếm? Đó không phải là hành động sai lầm sao? Y không có đủ bản lĩnh sao?

Một lão già đáp:

- Người trong võ lâm rửa tay gác kiếm có rất nhiều nguyên nhân. Nếu là một tên đại tặc trong hắc đạo, một đời gây nên tội nghiệt quá nhiều, thì khi họ rửa tay gác kiếm có nghĩa là kể như từ nay không làm những việc giết người cướp của, phóng hỏa đốt nhà nữa. Một là họ biết cải dữ làm lành để lưu lại thanh danh cho con cháu; hai là ở địa phương nếu có xảy ra đại án thì bản thân mình cũng không bị nghi ngờ. Lưu tam gia tài sản kếp sù, họ Lưu ở Hành Sơn lại đã phát đạt mấy đời, thì đương nhiên y không liên can gì đến điều này.

Một người khác nói:

- Phải đấy, những việc đó hoàn toàn không liên can gì đến y.

Lão Vương nhị thúc nói:

- Người học võ cả đời động đến đao thương, không tránh khỏi chuyện giết người, kết nhiều thù oán. Khi tuổi đã già, người ta nhớ đến kẻ thù trên chốn giang

hồ nên lo sợ, ăn ngủ không yên. Lưu tam gia mời nhiều tân khách là có ý nói cho mọi người biết rằng từ nay về sau, y không động đến đao kiếm; những kẻ thù của y khỏi phải lo sợ nữa, y cũng không báo thù ai và cũng mong họ đừng đến làm phiền y.

Gã thanh niên nói:

- Vương nhị thúc, tiểu diệt thấy làm như vậy thì thiệt thòi quá.

Vương nhị thúc hỏi:

- Tại sao lại thiệt thòi?

Gã trẻ tuổi nói:

- Lưu tam gia cố nhiên là không đi tìm họ rồi, nhưng họ lại tùy thời tùy lúc có thể đến tìm lão. Nếu như có người muốn giết lão, Lưu tam gia không động đao kiếm, há không phải là để cho người dễ áp bức sao? Lúc đó, lão không có cách gì chống trả được!

Vương nhị thúc cười nói:

- Người là kẻ hậu sanh nên chẳng có chút kiến thức gì cả. Ví như người ta muốn giết người, vậy người có trả đòn không? Hơn nữa, thanh thế phái Hành Sơn như vậy, Lưu tam gia võ công cao như vậy, y không đi tìm người ta gây chuyện thì người ta đã kính trọng y như một vị thần rồi, kẻ nào muốn vượt râu hùm mới dám đi tìm y gây chuyện. Lại nữa, Lưu tam gia không tự tay động thủ, chẳng lẽ chúng đệ tử của họ Lưu lại không có một người xông vào sao? Người đúng là người nước Kỷ lo chuyện trời sụp.

Lão râu dóm bạc ngồi đối diện Lâm Bình Chi lẩm bẩm:

- Cường trung canh hữu cường trung thủ, năng nhân chi thượng hữu năng nhân (người mạnh còn có người khác mạnh hơn, mình giỏi còn có kẻ khác giỏi hơn). Ai dám tự xưng mình là thiên hạ vô địch?

Lão lẩm bẩm rất nhỏ, hai người ngồi sau không nghe.

Lão Vương nhị thúc lại nói:

- Còn có những người mở tiêu cục, nếu họ sớm biết đủ rồi mà rút lui, rửa tay gác kiếm, không sống trên lưỡi dao, đem bán sinh mạng để lấy tiền, thì cũng được coi là người thức thời.

Mấy câu này lọt vào tai Lâm Bình Chi làm cho chàng chấn động tinh thần. Chàng nghĩ bụng: Nếu trước đây vài năm, gia gia của ta biết dừng lại, rút lui, rửa tay gác kiếm thì có lẽ không có ngày nay.

Lại nghe gã lão râu dốm bạc lẩm bẩm:

- Ngõa quán bất li tỉnh thượng phá, tướng quân nan miễn trận thượng vong (mái ngói vỡ tan bờ giếng, tướng quân gục ngã sa trường). Những người thịnh thời thường mê muội, bốn chữ "cấp lưu dũng thoái" không dễ nói đâu.

Gã chột mắt nói:

- Đúng vậy, mấy ngày nay ta nghe người ta nói thanh danh của Lưu tam gia đang rạng rỡ như mặt trời mùa xuân, đột nhiên rửa tay gác kiếm, thật là việc làm của người quân tử, khiến cho ai cũng khâm phục.

Bỗng nhiên, đầu bàn bên có một gã hán tử trung niên mặc áo lụa nói:

- Hôm trước, các huynh đệ ở Vũ Hán tam trấn nghe đồng đạo trong võ lâm nói Lưu tam gia rửa tay gác kiếm, rút khỏi võ lâm thật là có nỗi khổ tâm.

Gã chợt mất quay người lại nói:

- Các bằng hữu ở Vũ Hán nói như thế nào? Bằng hữu có thể thuật lại cho nghe được chăng?

Người đó cười cười rồi nói:

- Câu chuyện này ở Vũ Hán nói thì không sao, nhưng đến thành Hành Sơn thì không thể tùy tiện mà nói càn!

Một người khác lùn mập, giọng thô lỗ, nói:

- Chuyện này nhiều người biết lắm rồi, sao người lại làm ra vẻ bí mật cao thâm quá vậy? Mọi người đều nói Lưu tam gia vì võ công quá cao, nhân duyên quá tốt nên không thể không rửa tay gác kiếm!

Giọng gã nói rất lớn. Trong quán trà bao nhiêu người đều nhìn thẳng vào mặt gã. Có mấy người hỏi lại:

- Tại sao võ công quá cao, nhân duyên quá tốt mà lại rút khỏi võ lâm? Há không phải kỳ lạ sao?

Gã hán tử mập lùn giương giương tự đắc nói:

- Không biết nội tình thì ai cũng cảm thấy kỳ lạ, nếu biết rồi thì không còn gì kỳ lạ nữa.

Có người nghe vậy bèn hỏi:

- Vậy nội tình ra sao?

Gã mập lùn chỉ mỉm cười, không nói gì cả. Một người ốm nhom ngồi cách đó mấy bàn lạnh lùng nói:

- Bằng hữu hỏi nhiều làm gì! Chính y cũng không biết mà chỉ là bạ đầu nói đấy!

Gã hán tử mập lùn không chịu được những lời nói khích, lớn tiếng nói:

- Ai nói là ta không biết? Lưu tam gia rửa tay gác kiếm là vì y biết quan tâm đến đại cục, muốn tránh sự tranh chấp bè đảng có thể xảy ra trong phái Hành Sơn!

Có mấy người há miệng hết cỡ, hỏi ngay:

- Quan tâm đến đại cục như thế nào?

- Tranh chấp bè đảng ra sao?

- Lẽ nào sư huynh, sư đệ của họ lại mâu thuẫn nhau?

Gã mập lùn nói:

- Ai cũng nói Lưu tam gia là đệ nhị cao thủ của phái Hành Sơn, nhưng người trong bốn phái từ trên xuống dưới đều biết trình độ ba mươi sáu đường Hồi phong lạc nhận kiếm của Lưu tam gia đã cao hơn chừng môn nhân Mạc Đại tiên sinh rất nhiều. Mạc Đại tiên sinh phóng một nhát kiếm có thể đứt đầu ba con ngựa. Lưu tam gia phóng một kiếm hốt đứt đầu năm con. Môn hạ của Lưu tam gia người nào cũng hơn môn hạ của Mạc Đại tiên sinh. Trước mắt, tình hình càng lúc càng căng thẳng, nếu kéo dài thêm vài năm nữa thì thanh thế của Mạc Đại tiên sinh nhất định sẽ bị Lưu tam gia đè bẹp. Nghe nói, hai bên đã xảy ra mấy lần xung đột. Lưu tam gia nhà to nghiệp cả,

không muốn cùng với sư huynh tranh giành hư danh, vì vậy phải rửa tay gác kiếm, để sau này yên ổn làm một phú gia.

Mấy người gật đầu nói:

- Thì ra là vậy, Lưu tam gia thâm hiểu đại nghĩa, thật hiếm thấy.

Lại có người nói:

- Mạc Đại tiên sinh làm như vậy là không đúng. Y áp bức Lưu tam gia phải rời khỏi võ lâm, há không phải là tự mình làm suy yếu thanh thế của phái Hành Sơn sao?

Gã hán tử trung niên mặc áo lụa cười nhạt nói:

- Mọi việc trên đời này nào được vuông tròn hết đâu. Ta chỉ cần giữ vững ngôi vị chủ võ môn nhân, thanh thế của bốn phái lên cũng được mà suy yếu cũng không sao. Chuyện ai nấy lo mà.

Gã lùn mập uống mấy ngụm trà rồi gõ vào nắp bình leng keng la to:

- Đem trà đến! Đem trà đến!

Rồi gã lại tiếp:

- Buổi lễ này rõ ràng là đại sự của phái Hành Sơn. Các môn phái đều có tân khách đến mừng, nhưng phái Hành Sơn thì...

Gã nói đến đây bỗng nhiên ở ngoài cửa có tiếng hồ cầm tình tang rồi có người cất tiếng hát:

- Than ôi, Dương gia tận trung với nước... Đại Tống ý y... bảo trì...

Giọng hát ngân nga kéo dài, âm sắc rất thê lương não ruột. Mọi người đều quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một lão già ốm nhom ngồi ở bàn kế bên, sắc mặt tiêu tụy, mặc chiếc áo dài màu xanh, cũ đến nỗi màu xanh đã bạc thành màu trắng. Tướng mạo lão rất thảm hại, đúng là một người hát dạo xin tiền.

Gã lùn mập ngoác miệng quát:

- Hát như quỷ gào ồn ào quá đi, lại làm gián đoạn cuộc nói chuyện của lão tử.

Lập tức lão già hạ thấp giọng xuống, nhưng vẫn hát:

- Bến Kim Sa... ý ý song long hội ừ ừ thua một trận...

Có người hỏi:

- Nay bằng hữu, hồi nãy bằng hữu vừa nói các môn phái đều có tân khách đến còn phái Hành Sơn thì như thế nào?

Gã lùn mập nói:

- Các đệ tử của Lưu tam gia đương nhiên là ở khắp nơi trong thành Hành Sơn để nghinh đón, chào hỏi khách. Nhưng ngoài những đệ tử Lưu tam gia đích thân truyền dạy ra, các vị có gặp một đệ tử nào khác trong phái Hành Sơn không?

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, rồi đều nói:

- Phái rồi, tại sao một người cũng không thấy! Làm như vậy chẳng phải mất mặt Lưu tam gia lắm sao?

Gã mập lùn nhìn gã mặc áo lụa cười nói:

- Tại hạ nói bằng hữu nhất gan, không dám đem chuyện tranh chấp bè phái trong phái Hành Sơn nói ra. Kỳ thực chuyện ấy có liên can gì đâu? Người phái Hành Sơn có ai nghe thấy đâu?

Bỗng nhiên, tiếng hồ cầm lại vang lên khắp nhà. Lão lớn tuổi quát:

- Đồ tiểu nhân lại đàn hát nữa. Thật là xui xẻo...

Gã trẻ tuổi la to:

- Đừng ở đây sinh chuyện nữa, trả tiền rồi đi đi!

Gã giơ tay lên. Một xâu tiền đồng bay ra, nghe chát một tiếng, rớt xuống trước mặt lão già đánh đàn. Thủ pháp rất chuẩn. Lão già đó tạ ơn rồi nhặt tiền lên.

Gã lùn mập khen ngợi nói:

- Thì ra lão đệ là một danh gia ám khí, thủ thuật thật tuyệt diệu.

Gã trẻ tuổi cười, nói:

- Có đáng gì đâu? Đại ca này, theo lời đại ca nói thì Mạc Đại tiên sinh chắc chắn là không đến rồi!

Gã mập lùn nói:

- Y đến để làm gì? Mạc Đại tiên sinh và Lưu tam gia bây giờ như nước với lửa, hề gặp nhau là rút kiếm động thủ. Lưu tam gia đã nhường một bước, y cũng đã sướng rơn rồi.

Lão già đàn hát vừa rồi bỗng nhiên đứng dậy, từ từ đi đến trước mặt gã mập lùn, ngoảnh đầu nhìn gã một lúc. Gã mập lùn tức giận nói:

- Lão làm cái gì vậy?

Lão già đó lắc đầu nói:

- Người nói bậy lắm!

Rồi quay người đi. Gã lùn mập tức điên người, vươn tay ra định chụp sau lưng lão. Bỗng nhiên trước mắt lóe sáng lên, thanh trường kiếm nhỏ bé quét một thế trên mặt bàn nghe đình đình mấy tiếng. Gã mập lùn cả kinh, vội nhảy lùi về phía sau, sợ thanh trường kiếm đâm trúng mình. Lão già từ từ nhét thanh trường kiếm vào trong đáy hồ cầm, không còn thấy đâu nữa. Thì ra thanh trường kiếm được giấu trong cây hồ cầm, chuôi kiếm thông vào đáy, ở ngoài nhìn vào nào ai biết được trong cây đàn củ rích này lại có giấu cây kiếm. Lão già lại lắc đầu, nói:

- Người nói bậy lắm!

Rồi từ từ bước ra khỏi quán trà. Mọi người đưa mắt nhìn theo cho đến khi lão mất dạng trong mưa, tiếng hồ cầm thê lương còn văng vẳng vọng lại.

Bỗng có người kêu lên thất thanh một tiếng rồi nói to:

- Các vị xem kìa! Các vị xem kìa!

Mọi người nhìn theo. Tay gã chỉ vào bảy chén trà để trên bàn gã mập lùn. Mỗi chén trà đều bị kiếm cắt ngọt một vòng khoảng nửa tấc. Bảy cái vòng miệng chén trà rớt xuống bên chén mà không một chén trà nào nghiêng đổ.

Mấy mươi người trong quán trà đều bu lại, bàn luận xôn xao. Có người nói:

- Người này là ai mà kiếm pháp lợi hại như vậy?

Có người nói:

- Một kiếm chém đứt bảy miệng chén trà, mà chén trà lại đứng yên không bể, thật là thần kỳ!

Có người nhìn gã lùn mập nói:

- May mà vị lão tiên sinh kia ra tay còn nường tình, nếu không thì cái đầu của lão huynh cũng giống như bảy cái chén trà kia.

Lại có người nói:

- Lão tiên sinh này đương nhiên là một vị cao thủ nổi danh mà tại sao bề ngoài giống như người hát dạo?

Gã mập lùn nhìn bảy chén trà, nét mặt thần thờ không còn giọt máu, không thốt ra được một câu nào.

Gã đứng tuổi mặc áo lụa nói:

- Thấy chưa? Ta đã sớm khuyên người nói ít vài câu. Thị phi chỉ vì lăm chuyện, phiền não là do tự kiêu. Hiện giờ, thành Hành Sơn này là nơi ngọa hổ tàng long, không biết còn có bao nhiêu cao nhân đến. Vị lão tiên sinh này nhất định là bạn thân của Mạc Đại tiên sinh. Lão nghe người nói xấu sau lưng Mạc Đại tiên sinh nên mới dạy cho người một bài học.

Gã râu đốm bạc nói một cách lạnh lùng:

- Bạn thân của Mạc Đại tiên sinh cái gì? Y chính là chương môn phái Hành Sơn Tiêu Tương dạ vũ Mạc Đại tiên sinh đó!

Mọi người đều kinh hãi, cùng hỏi:

- Cái gì? Y... y là Mạc Đại tiên sinh ư? Sao các hạ lại biết?

Gã râu dóm bạc nói:

- Lão phu biết chứ. Mạc Đại tiên sinh rất thích gảy hồ cầm, hát khúc "Tiêu Tương dạ vũ" thê lương, khiến cho người nghe rơi lệ. Tám chữ "cầm trung tàng kiếm, kiếm phát cầm âm" (trong đàn giấu kiếm, kiếm phát tiếng đàn) là lời miêu tả võ công của lão. Các vị đã đến thành Hành Sơn lẽ nào lại không biết? Vị huynh đài này vừa rồi nói cái gì Lưu tam gia một nhất kiếm có thể chém đứt năm đầu con chim nhạn mà Mạc Đại tiên sinh lại chỉ có thể chém đứt đầu ba con. Một thế kiếm của y cắt đứt bảy chén trà cho huynh thấy đấy. Chén trà có thể cắt đứt thì chuyện chém đầu con nhạn có khó gì đâu. Vì vậy mà lão chửi huynh đệ nói bậy.

Gã lùn mập sợ hết hồn, cúi đầu không dám trả lời. Gã hán tử mặc áo lụa trả tiền trà rồi kéo gã đi.

Mọi người trong quán rượu thấy Tiêu Tương dạ vũ Mạc Đại tiên sinh hiển lộ thần công trên đời có một thì ai cũng sợ hãi, tim như muốn ngừng đập. Vừa rồi gã lùn mập xưng tụng Lưu Chính Phong mà lại phê phán Mạc Đại tiên sinh rồi mình cũng lên tiếng hòa theo, không chừng vì vậy mà rước họa vào thân.

Ai nấy trả tiền xong rồi ra khỏi quán. Chỉ trong khoảnh khắc, quán trà đông nghẹt người ồn ào, huyên náo mà bây giờ vắng teo. Ngoài Lâm Bình Chi ra, chỉ còn lại hai người khách khác đang úp mặt xuống bàn ngủ.

Lâm Bình Chi nhìn bảy cái miệng chén trà và bảy cái vòng sắt trên chén trà, nghĩ thầm: Lão này bề ngoài có vẻ hạ tiện, một ngón tay cũng có thể đẩy ngã lão. Nào ngờ thanh trường kiếm của lão mới hoa lên một cái thì đã tiện đứt miệng bảy chén trà. Nếu ta không ra khỏi thành Phúc Châu thì làm sao biết trên đời này lại có những nhân vật như vậy? Ta ở trong Phước Oai tiêu cục cũng như ếch ngồi đáy giếng mà nhìn trời, vẫn nghĩ những tay cao thủ lợi hại trên giang hồ dù giỏi đến đâu bất quá cũng chỉ bằng gia gia của mình mà thôi. Than ôi! Nếu ta có thể bái người này làm sư phụ, dụng tâm luyện công thì may ra mới có thể báo được đại thù, bằng không thì suốt đời không còn hy vọng nữa.

Chàng lại nghĩ: Sao mình không đi tìm Mạc Đại tiên sinh thành khẩn cầu xin lão cứu cha mẹ mình và nhận mình làm đệ tử?

Chàng liền đứng dậy, lại chợt nghĩ: Lão là chương môn phái Hành Sơn. Ngũ Nhạc kiếm phái và phái Thanh Thành giao du với nhau. Lão làm sao lại vì một người không quen biết mà đắc tội với bạn bè?

Nghĩ đến đây, chàng lại ngồi thừ người ra, cụt hứng.

Hồi 8

Dùng khí công uống hẩu nhi tửu

Bỗng nghe tiếng nói mềm mại thánh thót:
- Nhị sư ca, trời mưa mãi không tạnh, quần áo tiểu muội ướt hết cả rồi. Chúng ta vào đây uống trà đi.

Lâm Bình Chi nghe lòng chấn động. Chàng nhận ra đó là giọng nói của cô gái bán rượu xấu xí đã cứu tính mạng mình. Chàng vội vàng cúi mặt xuống. Chợt nghe tiếng một lão già trả lời:

- Phải đấy, uống chén trà nóng cho ấm bụng.

Hai người đi vào quán trà, ngồi xuống cái bàn đối diện Lâm Bình Chi, hơi xéo qua một chút. Lâm Bình Chi liếc mắt khẽ nhìn. Đúng là thiếu nữ bán rượu mặc áo màu xanh ngồi quay lưng về phía chàng. Người kéo ghế ngồi ngang chính là lão Tát, mạo xưng là tổ phụ của thiếu nữ. Chàng nghĩ bụng: Thì ra hai người này là sư huynh sư muội, lại cải trang làm ông cháu,

đến thành Phúc Châu có mưu đồ. Không biết tại sao họ lại cứu mình? Không chừng họ biết gia gia má má của mình ở đâu.

Chủ quán trà thu dọn những chén còn sót lại trên bàn và đem trà nóng lên. Lão già nhìn thấy bảy miệng chén trà ở trên bàn bên cạnh, bất giác la lên một tiếng nhỏ ui chao, nói:

- Tiểu sư muội, sư muội nhìn kìa!

Thiếu nữ cũng vô cùng kinh ngạc, bèn hỏi:

- Công phu của người này thật tuyệt diệu. Ai là người chém đứt bảy miệng chén trà này vậy?

Lão già nói khẽ:

- Tiểu sư muội, ta kiểm tra kiến thức của sư muội một phen. Nhất kiếm thất xuất có thể làm bể ngọc tan vàng; tiểu muội có biết ai chém đứt bảy miệng chén này không?

Thiếu nữ giả bộ nổi giận, nói:

- Tiểu muội chưa nhìn thấy, làm sao biết là ai chém...

Bỗng nhiên nàng vỗ tay cười nói:

- Tiểu muội biết rồi! Tiểu muội biết rồi! Ba mươi sáu đường Hồi phong lạc nhận kiếm chiêu thứ mười bảy Nhất kiếm lạc cửu nhận là kiệt tác của Lưu tam gia, Lưu Chính Phong.

Lão già cười lắc đầu nói:

- Chỉ sợ kiếm pháp của Lưu tam gia chưa tới trình độ này. Sư muội chỉ đoán trúng một nửa.

Thiếu nữ giơ ngón tay trở lên, chỉ vào mặt lão cười nói:

- Nhị sư ca đừng nói, tiểu muội biết rồi. Đây... đây là Tiêu Tương dạ vũ Mạc Đại tiên sinh!

Bỗng nhiên có bảy tám âm thanh cùng vang lên. Có người vỗ tay, có người cười ha hả, đều nói:

- Sư muội có đôi mắt tinh tường quá.

Lâm Bình Chi kinh hãi, thầm hỏi: Ở đâu đến nhiều người như vậy?

Chàng nhìn trộm thấy hai người ngủ gục trên bàn đã đứng dậy, còn năm người khác từ trong nội đường quán trà đi ra. Có người ăn mặc như phu khuân vác, có người tay cầm bàn tính giống như nhà buôn, lại có người cho con khỉ con ngỗng trên vai, giống như muốn dùng con khỉ để làm trò.

Thiếu nữ cười nói:

- Ô, thì ra các "ông" nấp cả ở đây làm cho tiểu muội giật thót người! Đại sư ca đâu?

Gã có con khỉ cười nói:

- Tại sao hễ gặp mặt thì sư muội gọi chúng tôi là các "ông"?

Thiếu nữ cười nói:

- Bọn sư ca cứ nấp nánh lén lút để dọa nạt người, không khác lục lâm thảo khấu trong chốn giang hồ sao? Đại sư ca sao không cùng đi chung với các sư ca?

Gã có con khỉ cười nói:

- Tại sao sư muội không hỏi ai khác mà chỉ hỏi đại sư ca? Gặp mặt chưa nói được hai ba câu, thì đã hỏi hai ba câu đại sư ca đâu rồi? Sao sư muội không hỏi Lục sư ca?

Thiếu nữ dậm chân nói:

- Không! Sư ca con khỉ này ở đây chưa chết lại cũng không bị thương là tốt rồi, hỏi sư ca nữa để làm gì?

Gã có con khỉ cười nói:

- Đại sư ca cũng không chết, không bị thương, sư muội hỏi y làm gì?

Thiếu nữ làm bộ giận nói:

- Tiểu muội không nói chuyện với sư ca nữa. Tứ sư ca, chỉ có sư ca là người tốt. Vậy sư ca cho tiểu muội hỏi đại sư ca đâu?

Gã ăn mặc như phu khuân vác chưa kịp trả lời thì mấy người kia đã cười nói:

- Chỉ có tứ sư ca là người tốt, còn bọn ta là người xấu. Mà lão tứ lại không nói chuyện với sư muội.

Thiếu nữ nói:

- Không cần đâu. Không nói thì không nói. Các sư ca không nói thì tiểu muội cùng với nhị sư ca đi dọc đường gặp nhiều chuyện cổ quái ly kỳ, đừng có hòng tiểu muội kể cho các sư ca nghe nửa câu.

Người ăn mặc như phu khuân vác nãy giờ cứ vẫn không nói, ngậy ra như khúc gỗ, bây giờ mới nói:

- Hôm qua, bọn ta cùng với đại sư ca chia tay nhau ở Hành Dương. Đại sư ca bảo chúng ta đi trước. Chúng

ta ở đây đợi hơn nửa ngày, chắc đại sư ca đã tỉnh rượu cũng sắp đến bây giờ.

Thiếu nữ nhú mày, nói:

- Lại uống rượu nữa ư?

Người ăn mặc giống phu khuân vác nói:

- Phải!

Gã cầm bàn tính nói:

- Đây là lần đại sư ca uống rượu thỏa thích, từ sáng sớm uống cho đến trưa, lại từ trưa uống cho đến tối. Tính ra, đại sư ca uống được hai, ba mươi cân rượu ngon!

Thiếu nữ nói:

- Uống như vậy chẳng cháy ruột cháy gan sao? Sao sư ca không khuyên đại sư ca mấy lời?

Gã cầm bàn tính le lưỡi, nói:

- Đại sư ca mà nghe người khác khuyên thì có mà mặt trời mọc hướng Tây. Trừ phi tiểu sư muội khuyên thì may ra đại sư ca có thể uống ít đi một cân, nửa cân.

Mọi người đều cười ồ. Thiếu nữ nói:

- Tại sao lại uống nhiều như vậy? Có phải đại sư ca gặp chuyện gì cao hứng chăng?

Gã cầm bàn tính nói:

- Việc này phải hỏi đại sư ca. Chắc có lẽ đại sư ca biết đến thành Hành Sơn thì sẽ được gặp mặt tiểu sư muội, nên lòng vui vẻ, đặc biệt uống nhiều thêm một chút.

Thiếu nữ nói:

- Sư ca lại nói vớ vẩn rồi!

Nhưng trong giọng điệu lại tỏ ra vui mừng.

Lâm Bình Chi nghe sư huynh muội họ cười nói, nghĩ thầm: Nghe bọn này nói, thì cô nương này với đại sư ca của nàng dường như có tình ý với nhau. Nhưng mà nhị sư ca đã già như thế này thì chắc đại sư ca đương nhiên phải già khum để. Cô nương này không quá mười sáu mười bảy tuổi, tại sao lại yêu một ông lão như vậy?

Chàng liền nghĩ lại, lúc đó mới hiểu ra: À! Phải rồi. Cô nương này mặt mày rõ ràng rõ rệt, tướng mạo xấu hoắc, ai cũng không thương nổi. Vì vậy cô đành phải yêu một lão già nghiện rượu đã góa vợ.

Chàng nghe thiếu nữ hỏi lại:

- Ngày hôm qua, đại sư ca đã uống rượu từ sáng sớm rồi, phải không?

Gã có con khỉ nói:

- Không nói cho sư muội nghe rõ thì sư muội cũng không buông tha cho chúng ta. Sáng sớm hôm qua, tám người chúng ta định lên đường. Đại sư ca bỗng nhiên ngủ thấy mùi rượu, bèn nhìn xem thì thấy một lão ăn mày tay cầm bầu rượu, đang kê miệng vào bầu uống. Lúc đó cơn nghiện rượu của đại sư ca nổi lên. Đại sư ca liền tiến lại lão ăn mày chuyện trò, khen rượu của lão thơm ngon và hỏi đó là rượu gì. Lão ăn mày đáp: "Đây là Hẩu nhi tửu". Đại sư ca hỏi: "Tại sao gọi là Hẩu nhi tửu?". Lão ăn xin nói: "Có bấy khỉ ở trong rừng Tương Tây biết hái trái cây làm rượu. Bấy khỉ hái những quả rất tươi rất ngọt, vì vậy làm ra rượu cực kỳ ngon. Lão

gặp được ở trong núi, vừa lúc lữ khách không có ở nhà, bèn lấy trộm ba bầu rượu, còn bắt theo một con khỉ con". Con khỉ ấy tức là chú khỉ này đây.

Gã vừa nói vừa lấy tay chỉ chú khỉ trên vai. Chân sau của chú khỉ bị cột bằng một sợi dây buộc vào cánh tay của gã. Con khỉ không ngừng sờ đầu gãi tai, nhăn mặt chau mày, trông rất buồn cười.

Thiếu nữ nhìn chăm chăm vào con khỉ, cười nói:

- Lục sư ca! Thảo nào ngoại hiệu của Lục sư ca là Lục hầu nhi. Lục sư ca và chú khỉ nhỏ này đúng là một cặp huynh đệ vậy!

Gã Lục hầu nhi vênh mặt lên nói một cách nghiêm chỉnh:

- Chúng tôi không phải là anh em ruột thịt, mà là sư huynh sư đệ. Chú nhỏ này là sư ca của ta, còn ta là lão nhị!

Mọi người nghe vậy đều bật cười ha hả.

Thiếu nữ cười, nói:

- Được rồi! Lục sư ca dám nói vòng vo để chửi xéo đại sư ca. Để tiểu muội đi tố cáo, đại sư ca sẽ đá Lục sư ca lộn nhào mấy vòng coi chơi!

Rồi cô lại hỏi:

- Tại sao "người anh em" đó lại đến với Lục sư ca?

Lục hầu nhi nói:

- Người anh em ta ư? Tiểu muội nói con tiểu súc sinh này phải không? Trời ơi! Nói ra thì dài dòng lắm, nhức cả đầu!

Thiếu nữ cả cười, nói:

- Lục sư ca không nói thì tiểu muội cũng đoán được. Nhất định là đại sư ca đem con khỉ này về bảo Lục sư ca trông nom, để chú khỉ nhỏ này cất rượu cho đại sư ca uống.

Lục hầu nhi nói:

- Sư muội quả thật là một...

Gã muốn nói tiểu muội là một “cục phân”, nhưng mới nói được mấy chữ, gã lập tức nín lại, rồi đổi giọng:

- Đúng rồi. Đúng rồi. Sư muội đoán rất đúng!

Thiếu nữ mỉm cười nói:

- Đại sư ca thích làm những chuyện kỳ cục lạ đời. Con khỉ ở trong rừng mới biết làm rượu, khi bị người ta bắt về làm sao có thể đi hái trái để cất rượu được? Lục sư ca thả nó đi hái trái đi. Tại sao nó không đi?

Cô dừng lại một chút rồi cười nói:

- Nếu không thì tại sao lại không thấy Lục sư ca cất rượu?

Lục hầu nhi ngẩng mặt lên nói:

- Sư muội! Sư muội không tôn kính sư huynh, nói năng lung tung không có tôn ty gì cả.

Thiếu nữ cười nói:

- Chao ôi! Bây giờ còn bày đặt ra là sư huynh nữa! Lục sư ca, sư ca chưa nói đến chính đề. Tại sao đại sư ca uống rượu từ sáng đến tối không thôi?

Lục hầu nhi nói:

- Phải rồi. Lúc đó đại sư ca không chê dơ bẩn, bèn đến bên lão ăn xin năn nỉ lão cho uống rượu. Chao ôi! Trên người lão ăn xin đó cấu ghét lớp lớp, dày có ba tấc; chảy, rận trên áo rách chui ra chui vào, nước mắt nước mũi đầy cả mặt. Có lẽ trong bầu rượu của lão cũng có không ít đờm dãi...

Thiếu nữ bùm miệng, chau mày nói:

- Đừng nói nữa, ta nghe muốn phát nôn!

Lục hầu nhi nói:

- Sư muội buồn nôn, còn đại sư ca thì không buồn nôn đâu. Lão ăn mày đó nói: “Ba bầu Hầu nhi tẩu của lão uống hết chỉ còn lại hơn nửa bầu, quyết không thể cho ai”. Đại sư ca lấy ra một lạng bạc, nói “Ta mua một lạng bạc một hớp rượu”.

Thiếu nữ vừa tức giận vừa buồn cười:

- Tham uống như quỷ!

Lục hầu nhi nói tiếp:

- Lão ăn xin đồng ý, bèn nhận bạc rồi nói: “Chỉ được uống một hớp thôi”. Đại sư ca nói: “Đã nói một hớp, tức nhiên là uống một hớp!”. Đại sư ca cầm bầu rượu kê sát trên miệng, há miệng uống. Nào ngờ một hớp của đại sư ca quá dài, chỉ nghe tiếng ừng ực, đại sư ca đã uống một hơi cạn sạch nửa bầu rượu. Thì ra đại sư ca sử dụng khí công sư phụ truyền thụ cho, không cần lấy hơi mà uống như rồng hút nước. Hơn nửa bầu rượu đại sư ca uống sạch không còn một giọt.

Mọi người nghe đến đây, cùng cười lên ha ha.

Gã Lục hầu nhi lại nói:

- Tiểu sư muội, nếu ngày hôm qua sư muội ở Hành Dương, tận mắt thấy công phu uống rượu của đại sư ca thì sư muội không thể không khâm phục mà cúi đầu lạy năm cái sát đất. Đại sư ca thần ngưng tại Đan điền, khí đưa vào Tử phủ, thân bay bổng vượt qua Hoa Nhạc, khí xông cao lên tận mây xanh, làm rung động cả sao Bắc Đẩu. Môn khí công này sử dụng đến độ xuất thần nhập hóa, huyền diệu vô cùng!

Thiếu nữ cười lăn cười lộn, rồi nói móc:

- Miệng Lục sư ca trơn như mỡ, cứ bốc thơm đại sư ca lên tới trời xanh. Hừ, sư ca dám lấy khẩu quyết của chúng ta ra mà chế nhạo, nên cẩn thận đó nghe!

Gã Lục hầu nhĩ cười nói:

- Ta không ăn ốc nói mò. Ở đây có sáu vị sư huynh sư đệ, ai cũng nhìn thấy cả. Có phải là đại sư ca sử dụng khí công uống sạch bầu Hầu nhĩ tửu không, quý vị?

Mấy người bên cạnh đều gật đầu nói:

- Sự thật đúng như vậy đó, tiểu sư muội.

Thiếu nữ thở dài rồi nói:

- Công phu này rất khó, mọi người không ai luyện nổi, chỉ có mình đại sư ca học được. Ai ngờ y lại đem ra lường gạt lão ăn mày để uống rượu.

Giọng nói của cô dường như vừa giận dỗi lại vừa có ý ca ngợi.

Gã Lục hầu nhĩ nói:

- Đại sư ca uống sạch bình rượu, tất nhiên lão ăn xin đó không chịu. Lão nắm vạt áo của đại sư ca mà

la: “Rõ ràng là người nói chỉ uống một hớp. Tại sao người nốc sạch nửa bầu rượu của ta?” Đại sư ca cười nói: “Quả thực, ta chỉ uống có một hớp. Lão có thấy ta dừng lại để lấy hơi không? Không lấy hơi tức là chỉ một hớp thôi. Chúng ta chưa bàn bạc là một hớp lớn hay một hớp nhỏ. Kỳ thực ta chỉ mới uống có nửa hớp, nói một hớp thật ra chưa đủ. Một hớp thì một lạng bạc, nửa hớp thì chỉ nửa lạng. Hãy trả lại ta nửa lạng!”.

Thiếu nữ cười nói:

- Đã uống rượu của người ta mà còn đòi tiền lại ư?

Lục hầu nhi nói:

- Gã ăn mày tức quá định khóc. Đại sư ca nói: “Lão huynh. Lão huynh nóng nảy như vậy, nhất định là một quân tử hảo rượu! Nào nào, ta làm chủ xị, kính mời lão huynh một bữa thật say!”. Đại sư ca bèn kéo lão ăn mày lên một tửu lâu bên đường. Cả hai thi nhau cùng uống, chén chú chén anh không ngừng nghỉ. Bọn ta đợi đến giữa trưa, hai người vẫn còn uống. Đại sư ca muốn có con khỉ nên bảo lão đưa con khỉ cho mình chăm sóc. Đợi đến xế chiều, lão ăn mày say lăn ra đất, bò dậy không nổi; đại sư ca vẫn ngồi rót rượu uống tỳ tỳ nhưng nói năng vẫn rất tỉnh táo. Đại sư ca bảo chúng ta đến Hành Sơn trước rồi mình sẽ tới sau.

Thiếu nữ nói:

- Thì ra là vậy!

Thiếu nữ trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lão ăn mày đó có phải là người trong Cái bang không?

Người giống phu khuôn vác lắc đầu nói:

- Không phải. Lão không biết võ công, trên lưng không đeo túi.

Thiếu nữ nhìn ra ngoài trời một hồi lâu, thấy mưa vẫn tầm tã không ngớt. Nàng lẩm bẩm một mình: Nếu đại sư ca cùng với anh em tới đây ngày hôm qua thì hôm nay khỏi phải dầm mưa dãi gió mà đi!

Lục hầu nhi nói:

- Tiểu sư muội! Sư muội nói sư muội và nhị sư ca trên đường gặp rất nhiều chuyện ly kỳ. Vậy sư muội hãy kể lại cho chúng ta nghe đi.

Thiếu nữ nói:

- Lục sư ca sốt ruột làm gì? Đợi đại sư ca đến rồi kể cũng không muộn, để muội khỏi phải kể nhiều lần. Các vị sư ca hẹn gặp nhau ở đâu?

Lục hầu nhi đáp:

- Không hẹn gì cả. Thành Hành Sơn này không lớn gì mấy, tất nhiên sẽ gặp nhau thôi. Được! Tiểu sư muội gạt ta, bảo ta kể việc đại sư ca uống Hầu nhi tửu mà chuyện của mình lại lờ đi không nói nhé.

Thiếu nữ dường như không tập trung tâm trí, nói:

- Nhị sư ca! Xin nhị sư ca hãy kể lại cho các vị sư ca nghe được không?

Cô nhìn phía sau lưng Lâm Bình Chi một cái, rồi nói:

- Ở đây có nhiều tai mắt, chúng ta đi tìm một khách điểm, rồi hãy nói.

Một gã khác cao nghêu từ nãy giờ không nói gì, bây giờ mới lên tiếng:

- Trong thành Hành Sơn, bao nhiêu khách điểm lớn nhỏ đều chật ních tân khách. Chúng ta lại không muốn đến làm phiền Lưu phủ, hãy chờ đại sư ca thêm một lúc nữa rồi chúng ta đến miếu tự đường ở ngoại thành nghỉ chân. Nhị sư ca tính thế nào?

Lúc này đại sư ca chưa đến, lão già kia trở thành thủ lĩnh của bọn đồng môn. Lão gật đầu:

- Được! Chúng ta ở đây đợi đại sư ca vậy.

Lục hầu nhi sốt ruột, khề nói:

- Tên lung gù này chắc có lẽ là một người điên, ngồi ở đây cả nửa ngày rồi, vẫn không cục cựa. Đếm xĩa đến gã làm chi? Nhị sư ca, sư ca và tiểu sư muội đến Phúc Châu thám thính được gì? Phước Oai tiêu cục đã bị phái Thanh Thành làm cỏ rồi. Nhà họ Lâm không có võ công chân thật gì cả sao?

Lâm Bình Chi nghe bọn họ nói đến tiêu cục của mình càng chú ý hơn. Lão già nói:

- Ta và tiểu sư muội gặp sư phụ ở Trường Sa. Sư phụ bảo chúng ta đến thành Hành Sơn gặp đại sư ca và các vị sư đệ. Chuyện ở Phúc Châu hãy tạm để qua một bên. Tại sao Mạc Đại tiên sinh bỗng nhiên có mặt ở đây, sử chiêu Nhất kiếm lạc cữu nhận vậy? Các sư đệ đều nhìn thấy cả chứ?

Lục hầu nhi đáp:

- Dạ phải.

Rồi gã đem chuyện mọi người bàn tán Lưu Chính Phong vì sao rửa tay gác kiếm, Mạc Đại tiên sinh

bỗng nhiên xuất hiện ra sao, mọi người kinh hãi thế nào lần lượt kể ra.

Lão già hừ lên một tiếng, một lúc sau mới nói:

- Trên giang hồ ai cũng nói Mạc Đại tiên sinh và Lưu tam gia có chuyện bất hòa. Lần này, Lưu tam gia rửa tay gác kiếm mà hành tung của Mạc Đại tiên sinh lại kỳ bí như vậy, càng khiến cho người ta không thấu hiểu được nội tình!

Hồi 9

Phái Thanh Thành cũng luyện Tịch tà

Gã cầm bàn tính nói:

- Nhị sư ca, nghe nói chuồng môn phái Thái Sơn là Thiên Môn chân nhân đã thân hành đến Lưu phủ rồi.

Lão già nói:

- Thiên Môn chân nhân thân hành đến sao? Lưu tam gia hẳn hân hạnh lắm! Thiên Môn chân nhân đã nghỉ chân ở Lưu phủ, nếu như hai sư huynh sư đệ Mạc, Lưu của phái Hành Sơn thực sự có chuyện tranh chấp nội bộ mà Thiên Môn chân nhân ủng hộ Lưu tam gia thì Mạc Đại tiên sinh khó có thể làm gì được.

Thiếu nữ nói:

- Nhị sư ca, theo sư ca thì Dư quán chủ phái Thanh Thành sẽ ủng hộ ai?

Lâm Bình Chi nghe được sáu chữ “Dư quán chủ phái Thanh Thành” thì tinh thần chấn động, giống như bị ai đâm mạnh vào ngực một cái.

Bọn Lục hầu nhi nhốn nháo nói:

- Dư quán chủ cũng đến rồi ư?

- Mời được lão xuống núi Thanh Thành thật không phải là chuyện dễ!

- Trong thành Hành Sơn này thật là náo nhiệt, các vị cao thủ tập trung về chỉ sợ xảy ra một cuộc long tranh hổ đấu.

- Tiểu sư muội, sư muội nghe ai nói Dư quán chủ đã đến rồi?

Thiếu nữ nói:

- Cần gì phải nghe ai nói. Chính tiểu muội thấy lão đến!

Lục hầu nhi hỏi:

- Tiểu sư muội thấy Dư quán chủ đến rồi ư? Tại thành Hành Sơn à?

Thiếu nữ đáp:

- Chẳng những tiểu muội đến thành Hành Sơn mới thấy lão mà ngay lúc còn Phúc Kiến đã gặp lão rồi, đến Giang Tây lại gặp lão một lần nữa.

Gã cầm bàn tính nói:

- Dư quán chủ đi Phúc Kiến làm gì? Tiểu sư muội, sư muội không biết ư?

Thiếu nữ đáp:

- Ngũ sư ca, sư ca không cần nói khích tiểu muội. Tiểu muội tính nói rồi nhưng sư ca nói khích thì tiểu muội không thềm nói nữa.

Lục hầu nhi nói:

- Đây là chuyện của phái Thanh Thành, dù có nói cho người khác nghe cũng chẳng sao cả. Nhị sư ca, Đư quán chủ đến Phúc Kiến để làm gì vậy? Sư ca với sư muội gặp lão trong trường hợp nào?

Lão già đáp:

- Đại sư ca còn chưa đến, mà mưa vẫn không ngớt, các vị lại nhàn rồi, để ta kể lại đầu đuôi cho mà nghe. Mọi người biết nguyên nhân và hậu quả rồi đấy. Sau ngày gặp người phái Thanh Thành, ta mới rõ ngọn ngành. Tháng chạp năm ngoái, đại sư ca ở Hán Trung đã đá Hầu Nhân Anh, Hồng Nhân Hùng của phái Thanh Thành.

Lục hầu nhi bỗng nhiên cười hề hề. Thiếu nữ nguyệt anh ta một cái, nói:

- Cười cái gì vậy?

Lục hầu nhi vừa cười vừa nói:

- Ta cười hai gã đó quá tự cao tự đại, cái gì Nhân Anh với Nhân Hùng, làm cho bạn hữu giang hồ nhầm lẫn gọi là "Anh, Hùng, Hào, Kiệt; Thanh Thành tứ tú". Cũng chẳng khác gì tên gọi của ta là Lục Đại Hữu mà ta chẳng có cái gì ráo!

Thiếu nữ nói:

- Sao lại nói cái gì cũng không có? Nếu sư ca không phải họ Lục, không gọi là Lục Đại Hữu, thì

trong đồng môn sao lại xưng đáng đứng hàng thứ sáu, ngoại hiệu sao lại gọi là Lục hầu nhỉ?

Lục Đại Hữu cười đáp:

- Được, từ nay về sau, ta sẽ đổi danh là "Lục Đại Vô".

Một người khác nói:

- Sư đệ đừng làm gián đoạn câu chuyện đang nói dở của nhị sư ca!

Lục Đại Hữu đáp:

- Không gián đoạn thì không gián đoạn chứ sao.

Gã lại tiếp tục cười hề hề.

Thiếu nữ chau mày nói:

- Còn cười cái gì nữa? Sư ca lộn xộn quá!

Lục Đại Hữu cười nói:

- Ta nhớ đến hai gã Hầu Nhân Anh và Hồng Nhân Hùng bị đại sư ca đá cho lộn nhào bảy tám vòng mà không biết bị ai đá, lại càng không biết tại sao bị đá. Thì ra, đại sư ca chỉ nghe đến cái tên của chúng đã phát giận, vừa uống rượu vừa chửi to: "Cẩu, Hùng, Dã, Trư; Thanh Thành tứ thú" (Chó, Gấu, Khỉ, Heo; Thanh Thành tứ thú)". Hai gã Hầu, Hồng cả giận, tiến lên động thủ, liền bị đại sư ca đá từ trên lầu rớt xuống đất. Ha ha!

Lâm Bình Chi nghe vậy, cảm thấy lòng được an ủi, đâm ra có thiện cảm với gã đại sư ca này. Tuy chàng chưa hề gặp Hầu Nhân Anh và Hồng Nhân Hùng nhưng hai tên này là sư huynh sư đệ của Phương

Nhân Trí và Vu Nhân Hào. Chúng bị vị đại sư ca kia đá rớt xuống lầu quả là mất mặt.

Lão già nói:

- Đại sư ca đá hai gã Hầu, Hồng nhưng chúng không biết đại sư ca là ai. Sau đó chúng mới hiểu cố sự, về bẩm lại sư phụ. Dư quán chủ viết thư gửi cho sư phụ chúng ta. Lão dùng lời lẽ rất khách khí, nói rằng lão quán giáo đệ tử không nghiêm, đã để đệ tử đắc tội với các vị cao đồ của quý phái nên mau viết thư xin lỗi!

Lục Đại Hữu nói:

- Lão họ Dư này thật xảo quyết. Lão viết thư đến xin lỗi nhưng kỳ thực là đưa cáo trạng cho sư phụ, báo hại đại sư ca phải bị phạt quỳ ở ngoài cổng một ngày một đêm; các vị sư huynh sư đệ đến gặp sư phụ cầu xin mãi sư phụ mới tha cho.

Thiếu nữ nói:

- Tha đâu mà tha? Đại sư ca còn bị đánh thêm ba mươi roi nữa!

Lục Đại Hữu đáp:

- Ta hoan hô đại sư ca cũng bị ăn theo mười roi. Ha ha. Nhưng nhìn hai gã tiểu tử Hầu Nhân Anh, Hồng Nhân Hùng lăn lông lốc từ trên lầu xuống, bộ dạng thảm hại, thì ta bị đánh mười roi cũng đáng. Ha ha!

Gã cao người nói:

- Sau đó người vẫn chúng nào tạt ấy. Mười roi này kể như bị uống phí rồi.

Lục Đại Hữu nói:

- Tiểu đệ làm sao mà hồi cải được? Đại sư ca muốn đá người ta rớt xuống lầu, tiểu đệ làm sao có đủ bản lĩnh để ngăn cản được đại sư ca?

Gã cao người nói:

- Nhưng sư đệ đến bên cạnh khuyên đại sư ca mấy câu có tốt hơn không? Sư phụ nói không sai tí nào: "Lục Đại Hữu chẳng bao giờ chịu khuyên giải ai, chỉ chờ lửa cháy để đổ thêm dầu. Đánh mười roi!".

Nói xong gã cười ha hả. Mọi người cũng cười ầm cả lên.

Lục Đại Hữu nói:

- Tiểu đệ bị sư phụ phạt thật là oan uổng. Sư ca nghĩ xem, đại sư ca xuất cước nhanh đến cỡ nào, hai vị "đại anh hùng" từ hai bên sông sộc chạy tới, đại sư ca vẫn đưa bát rượu lên uống ừng ực. Tiểu đệ la lên: "Đại sư ca, cẩn thận!". Liền nghe bốp bốp hai tiếng tiếp theo là hai tiếng bụp bụp! Hai vị "đại anh hùng" đã từ cầu thang trên lầu lăn một mạch xuống đất. Đệ nhìn chăm chú để học đường Báo vĩ cước tuyệt chiêu của đại sư ca, nhưng tiểu đệ xem còn không kịp, thì làm sao mà nói đến chuyện học cho được? Nói tiểu đệ chuyên môn đổ dầu vào lửa, thiệt là oan cho tiểu đệ!

Gã cao người nói:

- Lục hầu nhi, ta hỏi sư đệ: lúc đại sư ca quát "Cầu, Hùng, Dã, Trư, Thanh Thành tứ thú", sư đệ có quát đệm theo không? Hãy nói thật ta nghe xem.

Lục Đại Hữu cười hì hì đáp:

- Đại sư ca đã quát như vậy, chúng ta là sư đệ có lý do gì mà không phụ họa để trợ thêm oai phong? Chẳng lẽ sư ca bảo tiểu đệ giúp mấy gã phái Thanh Thành chửi lại đại sư ca ư?

Gã cao người cười nói:

- Xem ra sư phụ chẳng phạt oan sư đệ chút nào.

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Gã Lục hầu nhi này tóm lại cũng là người tốt. Không biết họ là người phái nào?

Lão già nói:

- Lời của sư phụ giáo huấn đại sư ca đáng để mọi người ghi nhớ trong lòng. Sư phụ nói: "Người học võ trên giang hồ ngoại hiệu rất nhiều, mà ngoại hiệu nào cũng đều thậm xưng quá đáng. Nào là Oai chấn giang hồ, nào là Truy phong hiệp, Thảo thượng phi... Người can dự làm chi cho lắm vậy? Người ta muốn xưng "Anh, Hùng, Hào, Kiệt" thì người cứ gọi như vậy. Hành vi của họ nếu đúng là hành vi của anh hùng hào kiệt thì chúng ta khâm phục, kết giao với họ còn không được, tại sao lại đem lòng thù ghét? Nhưng nếu họ không phải là anh hùng hào kiệt thì sẽ có công luận võ lâm, mọi người sẽ chê cười. Chúng ta hà tất phải bận tâm?

Mọi người nghe nhị sư ca nói xong đều gật đầu khen ngợi.

Lục Đại Hữu nói khẽ:

- Ngoại hiệu nổi danh của ta là Lục hầu nhi, không ai nghe xong mà không nổi nóng.

Lão già mỉm cười nói:

- Việc đại sư ca đá hai gã Hầu Nhân Anh, Hồng Nhân Hùng từ trên lầu rớt xuống là điều đại sư nhục cho phái Thanh Thành. Tất nhiên chúng phải giấu kín, ngay cả đệ tử bốn phái cũng ít ai biết. Sư phụ đã dặn đi dặn lại cấm chúng ta không được đem chuyện đó nói ra bên ngoài để khỏi gây mối bất hòa. Từ nay về sau, chúng ta không bàn đến chuyện này nữa, đề phòng có kẻ nghe được mà truyền rộng ra.

Lục Đại Hữu nói:

- Kỳ thực võ công của phái Thanh Thành chẳng qua chỉ là hư danh. Ta đắc tội với họ thì cũng chẳng làm gì được nhau...

Gã chưa dứt lời thì lão già quát lên:

- Lục sư đệ, sư đệ đừng nói năng xằng bậy! Liệu hồn đấy, nếu không khi về ta bắt sư phụ, sư đệ lại bị thêm mười roi nữa. Đại sư ca sử Bão vĩ cước đá người ta rớt xuống lầu, một là vì đại sư ca nhân lúc chúng không kịp phòng bị mà xuất chiêu, hai là đại sư ca là một người xuất chúng trong môn phái ta, người khác không thể bì kịp. Liệu sư đệ có bản lãnh đá người ta rớt xuống lầu không?

Lục Đại Hữu lè lưỡi, xua tay nói:

- Nhị sư ca đừng đem tiểu đệ so với đại sư ca!

Lão già nghiêm nghị nói:

- Dư quán chủ, chưởng môn phái Thanh Thành thực sự là kỳ tài quái kiệt trong võ lâm ngày nay. Ai dám coi thường lão thì người đó thật là xui xẻo. Tiểu

sư muội, sư muội gặp Dư quán chủ rồi ư? Sư muội cảm thấy lão thế nào?

Thiếu nữ đáp:

- Dư quán chủ ư? Lão ra tay rất nham hiểm. Tiểu... Tiểu muội thấy lão rất đáng sợ, từ đây về sau tiểu... tiểu muội không muốn gặp lão nữa.

Giọng nói của cô run run, dường như chưa hết sợ.

Lục Đại Hữu nói:

- Dư quán chủ ra tay nham hiểm ư? Tiểu sư muội có thấy lão giết người không?

Thiếu nữ sợ đến nỗi người nàng co rúm lại, không trả lời được.

Lão già nói:

- Hôm nhận được thư của Dư quán chủ, sư phụ tức giận đùng đùng, trách phạt đại sư ca và Lục sư đệ. Ngày hôm sau, người viết một phong thư sai ta đến núi Thanh Thành...

Mấy người sư đệ cùng la lên:

- Thì ra hôm ấy nhị sư ca vội vàng xuống núi, để đi Thanh Thành ư?

Lão già trả lời:

- Đúng vậy! Hôm đó, sư phụ dặn ta không được nói với các vị sư huynh sư đệ để khỏi sinh thêm rắc rối.

Lục Đại Hữu hỏi:

- Sao lại có thể sinh thêm rắc rối? Sư phụ chỉ xem chuyện này là chuyện vặt mà thôi. Việc sư phụ dặn

dò, tất nhiên là có đạo lý, không ai có thể cãi lệnh được.

Gã cao nghệu nói:

- Sư đệ thì biết cái gì? Nếu như nhị sư ca nói cho sư đệ nghe, sư đệ nhất định sẽ đi mách lẻo với đại sư ca. Tuy đại sư ca không dám kháng lệnh sư phụ nhưng đại sư ca cũng sẽ nghĩ ra một vài chuyện kỳ quặc để gây sự với phái Thanh Thành. Có thể lắm chứ!

Lão già nói:

- Tam đệ nói phải đấy. Bạn bè giang hồ của đại sư ca rất nhiều, đại sư ca muốn làm chuyện gì thì nhất định không chịu một mình ra tay. Sư phụ nói với ta rằng trong thư đều là những lời xin lỗi Dư quán chủ, rằng là đệ tử cần quấy, người rất tức giận muốn trục xuất ra khỏi sư môn nhưng sợ làm như vậy thì giang hồ sẽ cho rằng hai phái chúng ta phát sinh chuyện hiềm khích không hay nên bây giờ đã đem hai tên cần quấy...

Nói đến đây, lão đưa mắt nhìn Lục Đại Hữu một cái.

Lục Đại Hữu vẻ mặt hăm hăm, giận dữ nói:

- Đệ cũng là kẻ cần quấy ư?

Thiếu nữ nói:

- Sư phụ đưa Lục sư ca lên ngang hàng với đại sư ca mà sư ca lấy làm nhục lắm sao?

Lục Đại Hữu nghe vậy khoái chí bèn kêu to:

- Phải! Phải! Đem rượu lại! Đem rượu lại!

Nhưng quán chỉ bán trà chứ không bán rượu. Chủ quán vội chạy đến nói:

- Ha lão gia, tiểu điểm chỉ có những loại trà Động Đình Xuân, Thủy Tiên, Long Tĩnh, Kỳ Môn, Phổ Nhị, Thiết Quan Âm. Ha lão gia, không có bán rượu. Ha lão gia!

Người ở Hành Dương, Hành Sơn đầu câu nói thường đệm chữ "ha". Lão chủ quán rõ ràng là người vùng này.

Lục Đại Hữu nói:

- Ha lão gia, ha quý điểm của lão không bán rượu, ha ta uống trà thay cho uống rượu vậy, ha lão gia!

Chủ quán trà nói:

- Dạ, dạ! Ha lão gia!

Nói xong lão chủ quán rót nước sôi vào bình trà.

Lão già lại nói:

- Trong thư sư phụ nói bây giờ đã đem hai tên càn quấy đánh đòn, đáng lẽ bảo chúng đích thân đến núi Thanh Thành để ăn năn tạ tội nhưng sau khi ăn đòn, hai tên đã bị thương tích nặng, không thể đi được nên phái nhị đệ tử Lao Đức Nặc đến để lãnh trách nhiệm. Chuyện này hoàn toàn do hai tên càn quấy mà ra, mong rằng Dư quán chủ nghĩ đến sự giao hảo của hai phái Thanh Thành và Hoa Sơn trước nay mà bỏ qua cho. Sau này gặp nhau, sư phụ sẽ đích thân tạ tội với Dư quán chủ!

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Thì ra người này là Lao Đức Nặc. Bọn các người là phái Hoa Sơn, một trong Ngũ Nhạc kiếm phái. Chẳng biết rõ nội dung bức thư, nghĩ bụng: Thì ra hai phái này có mối giao hảo sâu xa. Bất giác chàng run sợ thầm nghĩ: Lao Đức Nặc và cô

nương xấu xí này đã gặp ta hai lần, không thể để bọn họ nhận ra mình!

Lao Đức Nặc lại nói:

- Khi ta đến phái Thanh Thành, gã Hầu Nhân Anh không thèm nói gì nhưng gã Hồng Nhân Hùng thì còn cảm tức, đã buông lời chế giễu, lại còn muốn cùng ta động thủ.

Lục Đại Hữu cười:

- Mẹ nó! Cái đồ điếc không sợ súng! Nhị sư ca, giao đấu thì giao đấu, sợ gì gã? Cái gã họ Hồng này không xứng đáng là đối thủ của sư ca.

Lao Đức Nặc nói:

- Sư phụ bảo ta đến núi Thanh Thành tạ tội để khỏi sinh thêm chuyện. Ta phải nhẫn nại lưu lại núi Thanh Thành sáu ngày, đến ngày thứ bảy mới được Dư quán chủ tiếp kiến.

Lục Đại Hữu nói:

- Hừ, bày đặt làm bộ làm tịch dữ! Nhị sư ca, trong sáu ngày sáu đêm đó, e rằng sư ca bức bối lắm?

Lao Đức Nặc đáp:

- Bọn đệ tử phái Thanh Thành chế giễu ta rất sâu cay, tất nhiên ta phải ráng chịu. Ta biết rằng sở dĩ sư phụ phái ta đi làm việc này không phải vì võ công của ta hơn người mà vì tuổi ta đã cao nên trầm tĩnh, nhẫn nại hơn các vị sư huynh sư đệ. Ta càng có thể nhẫn nại bao nhiêu thì càng hoàn thành sư mệnh tốt hơn bấy nhiêu. Chúng không thể ngờ lưu ta lại trong Tùng Phong quán núi Thanh Thành hơn sáu

ngày, cuối cùng cũng chẳng ích gì cho chúng. Ở Tùng Phong quán, ta vẫn chưa gặp được Dư quán chủ, vô cùng buồn chán. Đến sáng thứ ba, ta dậy sớm đi tản bộ, ngấm ngấm luyện công điều tức để khỏi xao lãng công phu. Đi đến luyện võ sảnh phía sau Tùng Phong quán, ta chợt thấy mười mấy gã đệ tử phái Thanh Thành đang luyện võ. Trong võ lâm, chuyện xem người ta luyện công là điều đại kỵ. Ta không dám đứng lâu, liền lập tức quay về phòng. Nhưng việc nhìn thấy đó đã gây cho ta mối hoài nghi. Mười mấy tên đệ tử đều sử một loại kiếm pháp, nhìn thoáng qua kiếm pháp chúng luyện đều giống nhau, và chúng đều là những người mới học nên xuất chiêu rất vụng về. Còn đó là kiếm pháp gì thì trong lúc vội vàng, ta nhìn không rõ. Sau khi ta về phòng, càng nghĩ càng thấy kỳ quặc. Phái Thanh Thành nổi danh đã lâu, rất nhiều đệ tử đã nhập môn một hai chục năm, hướng hồ bọn đệ tử nhập môn có kẻ trước người sau mà sao mười mấy gã lại học một loại kiếm pháp cùng một lúc? Đặc biệt trong số mười mấy người này có cả Hưu Nhân Anh, Hồng Nhân Hùng, Vu Nhân Hào và La Nhân Kiệt, bốn người trong “Thanh Thành tứ tú”. Các vị sư đệ, các vị gặp tình huống như vậy thì suy đoán thế nào?

Gã cầm bàn tính nói:

- Theo tiểu đệ, phái Thanh Thành hoặc giả mới có được một bí cấp, hoặc giả Dư quán chủ mới sáng chế một đường kiếm pháp đem truyền thụ cho các đệ tử.

Lao Đức Nặc nói:

- Lúc đó ta cũng nghĩ như vậy nhưng ngẫm kỹ, lại cảm thấy không phải vậy. Dư quán chủ là một tay lão luyện về kiếm pháp, nếu lão sáng chế ra kiếm pháp mới thì kiếm pháp này không thể tầm thường. Nếu là bí cấp kiếm pháp do người xưa để lại, thì kiếm pháp được truyền dạy nhất định phải rất cao thâm, nếu không thì lão đâu để mất đến và muốn đệ tử tập luyện làm gì. Còn kiếm pháp của bốn phái sao không luyện tập? Còn nếu là chiêu thức cao siêu thì mấy gã đệ tử tầm thường không thể lĩnh hội được. Lão chỉ cần chọn ba bốn tên đệ tử võ công giỏi nhất để truyền thụ, không lý nào lại cùng lúc truyền thụ cho hơn bốn mươi người. Đây khác nào một vị võ sư mở trường dạy quyền để kiếm tiền, vậy thì hành vi đại tôn sư của danh môn chính phái ở đâu? Sáng sớm hôm sau, ta lại đi từ trước chùa vòng ra sau, khi đi qua bên luyện võ sảnh, thấy chúng vẫn đang luyện kiếm. Ta không dám dừng lại, chỉ liếc mắt nhìn qua, nhớ được hai chiêu, thầm nghĩ khi về sẽ xin sư phụ chỉ điểm cho. Lúc đó, Dư quán chủ vẫn chưa tiếp kiến ta, ta không dám dự đoán phái Thanh Thành đối với phái Hoa Sơn chúng ta có lòng thù oán hay không. Nhưng chúng luyện kiếm pháp mới không chừng là để đối phó với phái chúng ta, vậy thì không thể không đề phòng.

Gã cao ngệu nói:

- Nhị sư ca, hay là họ đang luyện một kiếm trận nào đó?

Lao Đức Nặc nói:

- Đương nhiên cũng có thể như vậy. Lúc đó, ta thấy chúng chia ra từng đôi chiết giải chiêu thức,

nào công nào thủ, chỉ toàn sử một số chiêu thức chứ không giống luyện kiếm trận. Đến sáng sớm ngày thứ tư, khi ta tản bộ qua luyện võ sảnh thì trên sân vắng lặng, không có ai cả. Ta biết chúng có ý tránh ta, lòng càng thêm hoài nghi. Ta cứ như thế mà đi qua, chốc chốc lại đưa mắt nhìn. Xem ra chúng quả có ý muốn đối phó với bốn phái mà luyện tập môn kiếm pháp lợi hại, nếu không thì hà tất chúng phải e dè như vậy? Tối hôm đó, ta nằm trên giường suy đi nghĩ lại không cách nào ngủ được, bỗng nghe tiếng đao kiếm chạm nhau vọng lại. Ta giật mình kinh sợ, lẽ nào trong chùa lại có cường địch đến? Ta nghĩ trong đầu: "Phải chăng đại sư ca vì bị sư phụ trách phạt nên tức giận xông vào Tùng Phong quán mà đánh nhau? Đại sư ca chỉ có một mình không địch nổi chúng, ta không biết làm sao để tương trợ. Lần này đến núi Thanh Thành, ta không đem theo kiếm, trong lúc vội vàng không tìm được kiếm, chỉ đành đi ra tay không."

Lục Đại Hữu lên tiếng khen ngợi:

- Tuyệt diệu. Nhị sư ca, sư ca gan dạ lắm! Nếu là đệ thì đệ không dám đi tay không ra nghênh chiến với chưong môn phái Thanh Thành Dư Thương Hải, quán chủ Tùng Phong quán!

Lao Đức Nặc cả giận, nói:

- Lục hẩu nhi, người nói bậy bạ gì đó? Ta đâu có nói là đi tay không ra nghênh chiến với Dư quán chủ. Chỉ vì sợ đại sư ca gặp nguy hiểm, ta biết là gay go nhưng cũng phải đi ra. Lẽ nào sư đệ bảo ta cứ trốn trong chốn làm quân rùa đen?

Các sư đệ nghe vậy cười ô lên. Lục Đại Hữu mặt méo xeo nhưng cũng cười nói:

- Tiểu đệ khâm phục, tán dương nhị sư ca. Nhị sư ca hà tất phải nổi nóng?

Lao Đức Nặc nói:

- Cảm ơn! Những lời tán dương của hiền đệ, ta nuốt không trôi đâu.

Mấy tên sư đệ cùng nói:

- Nhị sư ca kể tiếp đi, đừng tốn lời với Lục hầu nhi nữa.

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Lúc đó, ta lặng lẽ ngồi đây, theo hướng tiếng đao kiếm mà tới. Tiếng đao kiếm va chạm nhau càng lúc càng dữ dội. Trống ngực đập thình thịch, ta thầm nghĩ: “Hai chúng ta đang ở nơi đầm rỗng hang cọp, đại sư ca vô công cao siêu may ra có thể thoát thân được chứ ta thì chắc tiêu!”. Tiếng đao kiếm va chạm nhau phát ra từ phía hậu điện, trong hậu điện đèn đuốc sáng trưng. Ta khom người xuống rón rén đến gần, nhìn qua song cửa sổ mới thở phào nhẹ nhõm, suýt bật cười. Thì ra ta đa nghi quá đáng. Máy ngày nay, Dư quán chủ vẫn chưa tiếp kiến ta, ta suy quanh tính quẩn, mà toàn là những chuyện tào lao. Đại sư ca đâu có tìm đến đây sinh sự. Ta chỉ thấy trong điện có hai cặp đang tỉ kiếm, một cặp là Hầu Nhân Anh và Hồng Nhân Hùng, cặp kia là Phương Nhân Trí và Vu Nhân Hào.

Lục Đại Hữu nói:

- Ấy chà, bọn đệ tử phái Thanh Thành dụng công quá cỡ, ban đêm cũng không nghỉ ngơi. Đây mới gọi

là đựng trận mới mài thương, khi bình thường chẳng chịu thấp hương, lúc cần kíp ôm chân Đức Phật!

Lao Đức Nặc nguýt gã một cái, tùm tùm cười rồi nói tiếp:

- Ta thấy chính giữa hậu điện có một đạo nhân vừa nhỏ con vừa lùn tịt, mình mặc đạo bào màu xanh đang ngồi. Lão ước chừng khoảng năm mươi tuổi, mặt gầy dẹt. Coi bộ dạng lão như vậy, nặng lắm cũng khoảng bảy tám chục cân là cùng. Võ lâm thường nói chưởng môn của phái Thanh Thành là một đạo nhân lùn beo. Nhưng nếu chưa tận mắt nhìn thấy thì làm sao có thể tưởng tượng nổi lão nhỏ bé nầy lại là Đư quán chủ nổi danh khắp thiên hạ? Xung quanh lão có mấy chục đệ tử đứng theo dõi không chớp mắt bốn tên đệ tử đang chiết kiếm. Ta mới xem mấy chiêu thì biết ngay là bốn tên đệ tử này đang chiết giải mấy chiêu mới mà chúng vừa học được từ mấy hôm trước. Ta biết lúc đó rất nguy hiểm, nếu bị phái Thanh Thành phát hiện, không những thân ta phải chịu nhục nhã mà chuyện vỡ lở ra ngoài thì thanh danh của bốn phái cũng bị liên lụy. Đại sư ca chỉ đá có một cước mà làm cho hai tên đứng đầu "Thanh Thành tứ tú" Hưu Nhân Anh và Hồng Nhân Hùng rơi xuống lầu; sư phụ tuy trách phạt, rầy la đại sư ca không biết giữ môn quy, đi gây gỗ cho sinh chuyện đắc tội với bằng hữu nhưng thực ra, biết đâu sư phụ cũng lấy đó làm hoan hỷ. Xét cho cùng, đại sư ca đã làm rạng danh bốn phái. Thanh Thành tứ tú con mẹ gì mà không tránh khỏi một cước của đại đệ tử bốn phái. Còn bây giờ ta lén lút nhìn trộm chuyện bí mật của họ, họ cho người bắt giữ thì so với chuyện trộm tiền còn tệ hại hơn nhiều, lúc trở về núi sư phụ sẽ nổi giận mà đuổi cổ ta

ra khỏi môn tường. Nhưng ta thấy chúng luyện đấu nhộn nhịp như vậy thì không chừng chuyện này có quan hệ đến phái ta, ta không thể quay lưng bỏ mặc được. Lúc đó ta nghĩ mình chỉ xem vài chiêu rồi lập tức đi liền. Nhưng xem xong mấy chiêu đó, ta lại xem thêm mấy chiêu nữa.

Cách sử kiếm của bốn gã thật là cổ quái, bình sinh ta chưa bao giờ thấy qua, nhưng chiêu kiếm này chẳng có oai lực gì cả khiến ta không hình dung nổi. Ta lấy làm lạ là kiếm pháp này chẳng có gì để người ta kính phục, tại sao phái Thanh Thành phải ngày đêm tập luyện? Lẽ nào kiếm pháp này lại là khắc tinh của Hoa Sơn kiếm pháp nhà ta? Xem ra cũng chưa chắc vậy. Ta lại xem thêm mấy chiêu nữa, rồi không dám đứng lâu, nhân lúc bốn gã đấu với nhau đến chỗ gay cấn, lập tức ta rón rén về phòng vì chờ xem bốn gã đấu xong thì e rằng ta khó bề thoát thân. Dư quán chủ võ công cao cường; ta ở ngoài điện chỉ cần bước một bước thôi cũng có thể bị lão phát hiện ngay.

Hai hôm sau cũng vào nửa đêm, ta lại nghe tiếng kiếm va chạm nhau nhưng không dám đi xem nữa. Kỳ thực nếu như ta sớm biết chúng đang luyện kiếm trước mặt Dư quán chủ thì ta không dám đi xem trộm. Có lẽ do số trời nên ta mới nhìn được một lần mà thôi. Lục sư đệ còn thơm thảo khen ta gan dạ khiến cho ta thêm hổ thẹn. Tối hôm đó, nếu lục sư đệ thấy ta mặt cắt không còn chút máu mà không chửi nhị sư ca là bạc đệ nhất nhất gan trong thiên hạ thì ta đã đa tạ sư đệ rồi.

Lục Đại Hữu nói:

- Không dám, không dám! Nhị sư ca giỏi lắm cũng chỉ là đệ nhị trong thiên hạ. Nhưng nếu là tiểu đệ, tiểu đệ cũng không sợ bị Dư quán chủ phát hiện vì lúc đó đệ đã toàn thân lạnh cứng, hơi thở không thông, chẳng bước được một bước, khác nào thây ma. Bản lĩnh của Dư quán chủ có cao thâm đến đâu cũng không thể biết bên ngoài cửa sổ có Lục Đại Hữu này là một “anh hùng bậc nhất”.

Mọi người cười bò cả ra.

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Cuối cùng, Dư quán chủ cũng tiếp kiến ta. Lão nói rất khách khí rằng sư phụ phạt nặng đại sư ca như vậy là hơi quá đáng. Hai phái Hoa Sơn và Thanh Thành vốn có mối giao hảo từ lâu; các đệ tử nhất thời nóng nảy nên mới xảy ra đánh nhau thì cũng coi như trẻ con đánh lộn, người lớn hà tất phải quá bận tâm. Tối hôm đó, lão còn mời ta ăn tiệc. Sáng sớm hôm sau, khi ta cáo từ, Dư quán chủ còn tiễn ta ra tận cổng Tùng Phong quán. Ta nghĩ mình là tiểu bối, lúc từ biệt cũng nên quỳ xuống dập đầu. Ta mới co đầu gối trái thì tay phải của Dư quán chủ đã nhẹ nhàng đỡ ta dậy. Luồng kinh lực của lão thật đáng sợ; ta cảm thấy toàn thân như bị bốc lên khỏi mặt đất, một chút khí lực cũng không vận dụng được. Nếu lão muốn ném ta ra xa mười trượng hay làm cho ta lộn nhào bảy tám vòng thì ta cũng không chống cự được chút nào. Lão tủm tỉm cười hỏi: “Đại sư ca của người nhập môn trước người mấy năm? Người có tài nghệ rồi mới đầu sư phái Hoa Sơn phải không?”. Ta bị lão nhắc lên không thở nổi, một hồi lâu mới trả lời: “Dạ, đệ tử có tài nghệ rồi mới bái sư, lúc đệ tử bái tổ thì đại sư ca

đã là môn hạ phái Hoa Sơn mười hai năm rồi". Dư quán chủ vừa cười vừa nói: "Hơn mười hai năm, hừ, hơn mười hai năm".

Thiếu nữ hỏi:

- Lão nói "hơn mười hai năm" là có ý gì?

Lao Đức Nặc đáp:

- Lúc đó thân sắc của lão rất kỳ quái. Theo ta đoán, lão nghĩ võ công của ta bình thường, đại sư ca tập luyện hơn ta mười hai năm, võ công cũng chưa chắc đã giỏi hơn bao nhiêu.

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Ta về đến núi, trình sư phụ bức thư của Dư quán chủ. Bức thư đó viết với lời lẽ rất nhã nhặn chu đáo, lại vô cùng khiêm nhường. Xem thư xong, sư phụ rất vui mừng, hỏi ta tình hình trong Tùng Phong quán. Ta liền đem chuyện bọn đệ tử phái Thanh Thành ngày đêm luyện kiếm, sư phụ bảo ta diễn lại. Ta chỉ nhớ được bảy, tám chiêu liền lập tức diễn lại. Sư phụ xem xong nói: "Đây là Tịch tà kiếm pháp của nhà họ Lâm ở Phước Oai tiêu cực!".

Lâm Bình Chi nghe đến đây không kìm nén được nữa, run lên bần bật.

Hồi 10

Phái Hoa sơn theo dõi bọn Thanh Thành

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Ta lại hỏi sư phụ: "Tịch tà kiếm pháp của nhà họ Lâm có oai lực rất lớn phải không? Tại sao phái Thanh Thành ngày đêm dụng tâm tập luyện như vậy?". Sư phụ không trả lời, nhắm mắt suy nghĩ một lúc rồi mới nói: "Đức Nặc, trước khi nhập môn, người đã phiêu bạt giang hồ nhiều năm. Trong võ lâm, người có nghe ai bình luận về võ công của Lâm Chấn Nam, tổng tiêu đầu của Phước Oai tiêu cục ra sao không?". Ta liền đáp: "Các bằng hữu trong võ lâm đều khen rằng Lâm Chấn Nam là một người rộng rãi, giao tình với bạn bè rất có nghĩa khí, mọi người đều chịu ơn nên không dụng đến công việc bảo tiêu của lão. Còn các thủ hạ của lão võ công thực sự ra sao đệ tử cũng không rõ!". Sư phụ nói: "Đúng vậy! Mấy năm gần đây Phước Oai tiêu cục làm ăn thịnh vượng là nhờ bằng hữu trên giang hồ nể mặt. Người có từng nghe nói sư

phụ của Dư quán chủ là Trường Thanh Tử lúc còn thiếu niên đã bị Tịch tà kiếm pháp của Lâm Viễn Đồ hạ không?”. Ta đáp: “Lâm... Lâm Viễn Đồ ư? Là phụ thân của Lâm Chấn Nam phải không?”. Sư phụ nói “Không, Lâm Viễn Đồ là tổ phụ của Lâm Chấn Nam; Phước Oai tiêu cục là do một tay lão gầy dựng nên. Năm đó, Lâm Viễn Đồ dùng bảy mươi hai đường Tịch tà kiếm pháp để gây dựng nên tiêu cục, trở thành một cao thủ vô địch trong phe hắc đạo. Thuở đó, anh hùng của bạch đạo thấy lão oai phong quá mức, bèn đi tìm lão để tỉ thí võ nghệ. Trường Thanh Tử vì thế mà bị thua mấy chiêu Tịch tà kiếm pháp của lão. Ta đáp: “Nếu nói như vậy, Tịch tà kiếm pháp quả nhiên vô cùng lợi hại?”. Sư phụ nói: “Hai bên đều giữ kín việc Trường Thanh Tử bị thua mấy chiêu, vì thế không ai trong võ lâm biết cả. Tiền bối Trường Thanh Tử và sư tổ của ngươi là bạn thân với nhau nên đã kể lại cho sư tổ của ngươi biết. Lão còn tự nhận đây là sự nhục nhã lớn nhất trong đời lão, nhưng lão biết mình không địch nổi Lâm Viễn Đồ, mỗi thù này khó mà báo được. Sư tổ ngươi và lão cùng chiết giải Tịch tà kiếm pháp để giúp lão tìm ra chỗ sơ hở trong kiếm pháp này. Bảy mươi hai đường kiếm pháp này bề ngoài thì thấy bình thường nhưng bên trong lại chứa đựng nhiều sự biến hóa huyền diệu mà người ngoài không hiểu nổi. Thời gian trôi qua, hai vị tiền bối nghiên cứu kiếm pháp đã mấy tháng mà vẫn không tìm được chỗ sơ hở để phá giải. Lúc đó ta mới nhập môn, còn là một thiếu niên chưa quá mười tuổi, đứng một bên hầu trà nên được xem rất tỉ mỉ. Người chỉ cần diễn một chiêu thức thì ta biết ngay đây là Tịch tà kiếm pháp. Than ôi, tháng năm trôi như nước chảy, chuyện mới đây mà

đã thành chuyện mấy chục năm rồi!”.

Lâm Bình Chi từ khi bị đệ tử phái Thanh Thành đánh đến nỗi không còn khí lực để chống đỡ, đã hoàn toàn mất lòng tin về võ công gia truyền của nhà họ Lâm mình, chỉ muốn tìm một vị minh sư khác thụ giáo để trả mối thù này. Lúc này, chàng nghe Lao Đức Nặc nói về oai phong của tăng tổ Lâm Viễn Đồ, bất giác tinh thần phấn chấn. Chàng nghĩ: Thì ra Tịch tà kiếm pháp của nhà mình quả nhiên không phải tầm thường, đến nỗi nhân vật đầu não của phái Hoa Sơn và phái Thanh Thành cũng không tìm ra được chỗ sơ hở. Nếu vậy thì tại sao gia gia lại địch không nổi mấy gã hậu sinh tiểu tử của phái Thanh Thành? Chắc có lẽ gia gia chưa học đến chỗ tinh vi huyền diệu của kiếm pháp.

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Ta hỏi sư phụ: “Về sau tiền bối Trường Thanh Tử có trả được mối thù này không?”. Sư phụ đáp: “Tỷ thí mấy chiêu thực ra cũng không có thể gọi là oán thù. Huống hồ lúc đó Lâm Viễn Đồ đã thành danh nhiều năm rồi, người trong võ lâm đều khâm phục lão như một vị tiền bối anh hùng còn Trường Thanh Tử chỉ là một tiểu đạo sĩ vừa xuất đạo. Kẻ hậu sinh tiểu tử thua dưới tay bậc tiền bối là chuyện bình thường. Sư tổ của ngươi khuyên giải lão một phen, rồi việc này cũng không đề cập đến nữa. Về sau, Trường Thanh Tử sống được ba mươi sáu tuổi thì qua đời, không chừng vì lão bức tức chuyện này mà chết. Chuyện xảy ra cách đây đã mấy chục năm, nay Dư Thương Hải đột nhiên hướng dẫn bọn đệ tử luyện Tịch tà kiếm pháp là vì có gì? Đức Nặc, ngươi thử nghĩ xem?”. Ta

nói: “Đệ tử thấy tình hình mọi người luyện kiếm trong Tùng Phong quán, thần sắc ai cũng trịnh trọng. Lê nào Dư quán chủ muốn kéo bè kéo đảng đến đánh Phước Oai tiêu cực để báo thù cho người đời trước?”. Sư phụ gật đầu, nói: “Ta cũng nghĩ như vậy. Trường Thanh Tử bụng dạ hẹp hòi, tự cao tự đại nên chuyện bị thua dưới kiếm Lâm Viễn Đồ nhất định canh cánh bên lòng, chắc có lẽ trước lúc lâm chung đã di lệnh cho Dư Thương Hải điều đó. Lâm Viễn Đồ chết trước Trường Thanh Tử. Dư Thương Hải nếu muốn báo thù cho sư phụ chỉ còn tìm con trai của Lâm Viễn Đồ là Lâm Trọng Hùng nhưng không hiểu tại sao đợi cho đến ngày hôm nay mới ra tay hành động. Dư Thương Hải thâm trầm kín đáo, lập mưu rồi mới hành động sau, lần này phái Thanh Thành và Phước Oai tiêu cực có thể xảy ra một trận đại chiến!”. Ta hỏi sư phụ: “Sư phụ đoán xem cuộc tranh đấu này ai thắng ai bại?”. Sư phụ cười nói: “Vô công của Dư Thương Hải cũng như màu xanh từ màu lam mà ra nhưng lại xanh hơn màu lam; nên đẳng cấp cao hơn Trường Thanh Tử. Vô công của Lâm Chấn Nam thì ta khó biết được căn kễ nhưng có lẽ không bằng tổ phụ y. Một bên thì hơn, một bên thì kém; hơn nữa phái Thanh Thành ở trong bóng tối mà Phước Oai tiêu cực ở ngoài ánh sáng. Khi chưa động thủ, Phước Oai tiêu cực đã thấy thua đến bảy thành rồi. Nếu Lâm Chấn Nam biết trước được chuyện này, mới được Kim đao Vương Nguyên Bá ở Lạc Dương tương trợ, thì mới có thể địch lại. Đức Nặc, người muốn đi xem cuộc nào nhiệt này không?”. Ta liền vui mừng phụng mệnh ngay. Sư phụ bèn dạy cho ta mấy chiêu kiếm pháp đặc ý của phái Thanh Thành để phòng thân.

Lục Đại Hữu nói:

- Ủi chao, sư phụ cũng biết sử kiếm pháp của phái Thanh Thành ư? A! Đúng rồi, năm đó Trường Thanh Tử cùng với gia gia của sư tổ chúng ta chiết giải, phải dùng Thanh Thành kiếm pháp để đối phó với Tịch tà kiếm pháp. Sư phụ đứng bên cạnh nên thấy hết!

Lao Đức Nặc nói:

- Lục sư đệ, về lai lịch võ công của sư phụ, chúng ta là đệ tử không nên suy đoán. Sư phụ lại ra lệnh cho ta không nên nói cho các vị đồng môn nghe, để khỏi tiết lộ ra ngoài. Nhưng tiểu sư muội tinh ranh quá trời, biết hết mọi chuyện, cứ quanh quẩn bên sư phụ để xin cùng đi với ta. Ta và sư muội cải trang làm người bán rượu ở ngoại thành Phúc Châu, mỗi ngày đến Phước Oai tiêu cực xem thử có động tĩnh gì không. Nhưng không thấy gì cả, chỉ thấy Lâm Chấn Nam dạy con trai là Lâm Bình Chi luyện kiếm. Tiểu sư muội nhìn thấy lắc đầu nói với ta: "Đó không phải là Tịch tà kiếm pháp. Bọn Thanh Thành mới là Tịch tà kiếm pháp, tà ma đến nơi, vị Lâm công tử này càng tránh xa càng tốt!".

Bọn đệ tử phái Hoa Sơn cười rân cả lên. Mặt Lâm Bình Chi đỏ như gấc, chàng hổ thẹn không biết núp vào đâu, nghĩ bụng: Thì ra hai người đã đến dòm ngó tiêu cực mình nhiều lần. Nhà mình không hề hay biết gì, quả thật là vô dụng.

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Hai sư huynh sư muội ta ở ngoại thành Phúc Châu chưa được mấy ngày thì bọn đệ tử phái Thanh Thành lục tục kéo đến. Trước hết là hai gã Phương

Nhân Trí và Vu Nhân Hào. Hai gã này mỗi ngày đều đến tiêu cục để thám thính, ta và tiểu sư muội sợ gặp phải họ, bèn không đi nữa. Ngày hôm đó cũng vừa đúng dịp vị Lâm công tử chiếu cố đại bảo hiệu của ta và sư muội mới mở ra. Tiểu sư muội đành phải đem rượu cho gã uống. Lúc đó, chúng ta chỉ lo bị gã phát hiện, nhưng khi nghe gã nói mấy câu thì mới biết gã hoàn toàn chẳng biết gì cả. Con em nhà quyền quý mà cái gì cũng không hiểu, một chút xiu hoài nghi cũng không có. Ngay lúc đó, phái Thanh Thành có hai gã đệ tử vô lại là Dư Nhân Ngạn và Giả Nhân Đạt cũng đến chiếu cố đại bảo hiệu của chúng ta...

Lục Đại Hữu vỗ tay nói:

- Nhị sư ca, sư ca và tiểu sư muội khai trương đại bảo hiệu thực đúng là sinh ý thông ra bốn biển, tài nguyên thịnh suốt ba sông. Hai vị ở Phúc Kiến đại phát tài rồi.

Thiếu nữ cười đáp:

- Còn phải nói nữa. Nhị sư ca đã sớm thành vị chủ quán phát tài; tiểu muội cũng nhờ dư phúc của đại chủ nhân mà "kiếm chác" được không ít dầu mỡ!

Mọi người cười phá lên.

Lao Đức Nặc nói:

- Đừng có xem nhẹ võ công tâm thương của Lâm thiếu tiêu đầu. Gã không đáng làm đồ đệ của tiểu sư muội chúng ta nhưng có khí phách. Tiểu nhi tử vô dụng của Dư Thương Hải là Dư Nhân Ngạn càng đui mù hơn nữa, dám động tay động chân với tiểu sư muội, buông ra những lời sàm sỡ. Lâm công tử thấy vậy ôm mối bất bình, liền ra tay đánh hấn.

Lâm Bình Chi vừa hổ thẹn vừa phẫn nộ, chàng nghĩ bụng: Thì ra phái Thanh Thành đã có dụng tâm từ lâu, nên động thủ với tiêu cục mình là để báo thù rửa nhục cho người bại kiếm đời trước. Kỳ thực, bọn chúng đến Phúc Châu không chỉ có bọn Phương Nhân Trí bốn người. Việc ta giết hay không giết Dư Nhân Ngạn cũng không liên can gì cả.

Chàng càng nghĩ càng phiền não. Lao Đức Nặc thuật lại chuyện chàng giết chết Dư Nhân Ngạn ra sao, chàng cũng không để lọt vào tai. Nhưng nghe Lao Đức Nặc nói, bọn người kia cười rộ, rõ ràng là chúng chế giễu võ công thấp kém của chàng, cho rằng những chiêu thức của chàng hoàn toàn là chiêu thức mèo què.

Lao Đức Nặc kể tiếp:

- Đêm hôm đó, ta và tiểu sư muội lại đến Phước Oai tiêu cục để quan sát, chỉ thấy Dư quán chủ thống lãnh bọn Hầu Nhân Anh, Hồng Nhân Hùng và hơn mười đại đệ tử đã đến đó rồi. Chúng ta sợ bị người phái Thanh Thành phát giác nên đứng xa xa mà nhìn cuộc náo nhiệt. Trước tiên, chúng giết từng tiêu đầu và tên cầm cờ trong tiêu cục. Tiêu cục phái mấy tiêu đầu đi ra ngoài cầu viện cũng đều bị chúng giết chết cả, bao nhiêu xác chết đều được đưa trả về tiêu cục. Chúng hạ thủ thật tàn bạo. Lúc đó ta nghĩ đời trước Trường Thanh Tử của phái Thanh Thành tỉ kiếm với Lâm Viễn Đồ mà thất bại, Dư quán chủ muốn trả mối thù này chỉ nên tỉ kiếm với hai cha con Lâm Chấn Nam, thắng họ là được rồi, sao lại phải hạ thủ tàn bạo như thế? Nhất định là chúng báo thù cho Dư Nhân Ngạn. Nhưng chúng lại tha không giết hai vợ chồng Lâm Chấn Nam và Lâm Bình Chi, chỉ làm mọi cách để buộc họ rời khỏi tiêu cục. Ba người nhà họ

Lâm và mọi người trong tiêu cục ra khỏi tiêu cục xong, Dư quán chủ mới tiến vào, ngang nhiên đi thẳng đến đại sảnh ngồi vào chiếc ghế thái sư. Phước Oai tiêu cục coi như đã bị phái Thanh Thành của lão chiếm giữ!

Lục Đại Hữu nói:

- Phái Thanh Thành của lão tiếp tục tiêu diệt những phân cục khác. Dư Thương Hải muốn làm tổng tiêu đầu!

Lao Đức Nặc nói tiếp:

- Phái Thanh Thành đã sớm biết ba người nhà họ Lâm cải trang trốn khỏi tiêu cục. Ba tên Phương Nhân Trí, Vu Nhân Hào, Giả Nhân Đạt phụng mệnh sư phụ đuổi theo bắt lại. Tiểu sư muội nhất định đòi xem cuộc náo nhiệt này, vì thế hai người chúng ta lại đi theo sau bọn Phương Nhân Trí. Đến một quán cơm nhỏ dưới chân núi phía Nam thành Phúc Châu, Phương Nhân Trí, Vu Nhân Hào, Giả Nhân Đạt đưa bộ mặt thật ra, bắt giữ ba người nhà họ Lâm. Tiểu sư muội nói: "Sở dĩ Lâm công tử giết Dư Nhân Ngạn là vì tiểu muội mà ra, chúng ta không thể thấy chết mà không cứu!". Ta hết sức ngăn cản, nói lỡ chúng ta ra tay nhất định sẽ làm mất hòa khí giữa hai phái Thanh Thành và Hoa Sơn, huống chi Dư quán chủ đang ở Phúc Châu, hai chúng ta không nên xuất đầu lộ diện.

Lục Đại Hữu nói:

- Nhị sư ca lớn tuổi hơn nên làm việc gì cũng thận trọng, há không làm cụt hứng của tiểu sư muội sao?

Lao Đức Nặc cười nói:

- Tiểu sư muội cực kỳ cao hứng, nhị sư ca có muốn làm cút hứng cũng không được. Lúc đó, tiểu sư muội vào nhà bếp trước, đánh Giả Nhân Đạt lỗ đầu phun máu la oai oái. Hai gã Phương, Vu chạy vào; tiểu sư muội lại vòng ra phía trước để cứu Lâm công tử, đưa hắn ta lên ngựa chạy trốn.

Lục Đại Hữu vỗ tay nói:

- Tuyệt diệu, tuyệt diệu! Ta biết rồi, tiểu sư muội cứu tiểu tử họ Lâm kia chẳng qua là có dụng ý khác. Hay lắm, hay lắm!

Thiếu nữ nói:

- Tiểu muội có dụng ý gì nào? Sư ca lại nói bậy bạ nữa rồi.

Lục Đại Hữu nói:

- Ta vì phái Thanh Thành mà bị sư phụ đánh đòn, tiểu sư muội không khỏi tức giận muốn đánh người phái Thanh Thành để trả hận cho ta. Đa tạ.

Gã vừa nói vừa đứng lên hướng về thiếu nữ xá một cái thật dài.

Thiếu nữ cười khúc khích xá lại gã một cái, rồi cười nói:

- Lục hẫu nhi, sư ca không cần đa lễ!

Gã cầm bàn tính cười nói:

- Tiểu sư muội đánh đệ tử phái Thanh Thành có phải là vì Lục sư ca hay không thì phải xét lại, vì lúc sư phụ đánh đòn Lục Đại Hữu ta không thấy tiểu sư muội tức giận chút nào.

Lao Đức Nặc cười nói:

- Lần này Lục sư đệ nói đúng rồi. Tiểu sư muội đánh gã Giả Nhân Đạt đích thực là để trả mối tức giận cho Lục sư đệ. Sau này sư phụ có hỏi, tiểu sư muội cũng trả lời thật như vậy.

Lục Đại Hữu xoa tay lia lia nói:

- Món nhân tình này ta không dám nhận đâu. Đừng để ta bị dòn thêm nữa!

Gã cao người hỏi:

- Vậy hai gã Phương Nhân Trí và Vu Nhân Hào không truy đuổi sao?

Thiếu nữ nói:

- Sao không đuổi. Nhưng nhị sư ca đã học qua Thanh Thành kiếm pháp, một chiêu Hồng phi minh minh phát ra thì trường kiếm của hai gã đã bay tuốt lên trời. Chỉ đáng tiếc là lúc đó Nhị sư ca dùng tấm vải đen che mặt nên hai gã Phương, Vu không biết đã bị môn hạ của phái Hoa Sơn đánh bại.

Lao Đức Nặc nói:

- Không biết thì tốt hơn, vì biết thì đã có thể xảy ra một trận đại phong ba. Nếu chỉ dựa vào công phu thực sự thì ta cũng chưa chắc đấu lại hai gã Phương, Vu; chỉ vì ta bỗng nhiên sử kiếm pháp phái Thanh Thành tấn công vào chỗ sơ hở của chúng khiến sư huynh, sư đệ chúng phải một phen kinh hoàng, nên mới chiếm được thượng phong.

Bọn đệ tử phái Hoa Sơn xông xáo bàn tán, cho rằng nếu đại sư ca biết được chuyện này thì nhất định sẽ mười phần cao hứng.

Ngoài trời, mưa càng lúc càng to. Một lão già gánh hoành thánh từ ngoài chạy vào quán trà trú mưa. Lão gõ hai thanh tre kêu lóc cóc; nước sôi trong nồi bốc lên nghi ngút.

Bọn đệ tử phái Hoa Sơn đã đói bụng cả rồi, thấy gánh hoành thánh đến thì hết sức vui mừng.

Lục Đại Hữu gọi:

- Lão già, làm cho chúng ta bảy bát hoành thánh, cho thêm trứng gà vào!

Lão già đáp:

- Dạ dạ!

Lão mở nắp bỏ hoành thánh vào nồi nước lèo đang sôi, chẳng mấy chốc đã nấu xong năm bát nóng hổi bốc lên.

Lục Đại Hữu rất biết khuôn phép. Bát thứ nhất bung cho nhị sư ca Lao Đức Nặc; bát thứ hai bung cho tam sư huynh Lương Phát; rồi cứ theo thứ tự bung cho tứ sư huynh Thi Đới Tử, ngũ sư huynh Cao Căn Minh. Bát thứ năm đáng lẽ là bát của gã nhưng gã lại bung đặt trước mặt thiếu nữ rồi nói:

- Tiểu sư muội, sư muội ăn trước đi.

Thiếu nữ vẫn hay nói đùa với gã, kêu gã là Lục hầu nhi nhưng khi thấy gã bung bát hoành thánh đến liền đứng dậy nói:

- Đa tạ sư ca!

Từ bàn bên cạnh, Lâm Bình Chi liếc trộm qua, nghĩ bụng: Có lẽ khuôn phép sư môn của bọn này rất

nghiêm. Bình thường tuy họ cười nói giỡn cợt với nhau nhưng vẫn không quên vai vế lớn nhỏ.

Thiếu nữ đợi cho Lục Đại Hữu và các sư huynh đều có hoành thánh, cô mới cùng ăn.

Lương Phát hỏi:

- Nhị sư ca, hồi nãy sư ca nói Dư quán chủ đã chiếm được Phước Oai tiêu cục rồi. Sau đó thì sao?

Lao Đức Nặc đáp:

- Tiểu sư muội cứu Lâm thiếu tiêu đầu xong, còn định âm thầm theo dõi bọn Phương Nhân Trí để tìm cơ hội cứu vợ chồng Lâm Chấn Nam. Ta khuyên tiểu sư muội rằng: "Dư Nhân Ngạn ngày đó vô lễ với sư muội, Lâm thiếu tiêu đầu đã trượng nghĩa ra tay, tiểu muội cảm kích cái tình của gã mà cứu mạng là đã đủ báo đáp rồi. Phái Thanh Thành và Phước Oai tiêu cục đã có thù oán từ đời trước, chúng ta nhúng tay vào làm gì?". Tiểu sư muội nghe lời. Sau đó, hai chúng ta quay về thành Phúc Châu, thấy mười mấy tên đệ tử phái Thanh Thành canh gác nghiêm mật từ trước ra sau Phước Oai tiêu cục. Chúng ta rất lấy làm kỳ. Mọi người trong tiêu cục đã đi tứ tán, ngay cả vợ chồng Lâm Chấn Nam cũng bỏ đi, phái Thanh Thành còn kiên dè gì nữa? Ta và tiểu sư muội đoán không ra nguyên do sâu kín bên trong nên tò mò muốn đi quan sát. Chúng ta nghĩ bọn đệ tử phái Thanh Thành canh giữ nghiêm mật như vậy, ban đêm đột nhập cũng không dễ nên thừa lúc bọn chúng thay người để ăn cơm tối, hai chúng ta đột nhập vườn rau và núp trong đó. Vừa nhảy vào tiêu cục, chúng ta đã thấy rất nhiều đệ tử phái Thanh Thành đang lục soát khắp nơi. Chúng cạy hòm, đục

tường, khoét vách, mở bở, khiến cho cả Phước Oai tiêu cục từ trước ra sau đều bị đảo lộn cả lên. Trong tiêu cục có rất nhiều vàng bạc châu báu chưa mang đi kịp, nhưng bọn chúng vẫn bỏ sang một bên, không thèm đoái hoài đến. Ta nghĩ: "Chúng đang lục tìm một thứ gì đó vô cùng quan trọng. Vậy đó là vật gì?"

Ba bốn tên đệ tử phái Hoa Sơn cùng nói:

- Đó là Tịch tà kiếm phổ!

Lao Đức Nặc nói:

- Đúng vậy. Ta và tiểu sư muội cũng nghĩ như vậy. Rõ ràng, sau khi chiếm được Phước Oai tiêu cục thì chúng lập tức sục sạo tứ tung. Chúng ra sức đào bới đến độ mồ hôi mồ kê nhễ nhại, nhưng cũng vô ích.

Lục Đại Hữu hỏi:

- Sau đó, chúng có sục sạo nữa không?

Lao Đức Nặc nói:

- Ta và tiểu sư muội đều muốn xem cho tận tường. Máy gã đệ tử phái Thanh Thành sục sạo khắp nơi, đến cái hố xí cũng không chừa. Ta và tiểu sư muội không còn chỗ ẩn núp, đành phải rút lui.

Ngũ đệ tử Cao Căn Minh hỏi:

- Nhị sư ca, lần này Dư Thương Hải đích thân xuất mã, có phải là lão nhân chuyện nhỏ mà làm to ra không?

Lao Đức Nặc nói:

- Sư phụ của Dư quán chủ đã bị thua dưới Tịch tà kiếm pháp của Lâm Viễn Đồ. Xét cho cùng, Lâm

Chấn Nam là con cháu dù có sút kém nhưng còn dựa vào oai danh của cha ông, người ngoài không biết thực hư. Nếu Dư quán chủ chỉ phái mấy tên đệ tử đến tìm vật gì đó thì phải nói là quá ư cao ngạo. Lão đích thân xuất mã, trước tiên là đôn đốc đệ tử luyện kiếm, chuẩn bị kỹ rồi mới ra tay lật đổ tiêu cục cũng không thể xem là chuyện nhỏ mà làm to được. Theo ta thấy, lão đến Phúc Châu để báo thù là vấn đề phụ, chủ yếu là lão đi tìm bộ Tịch tà kiếm phổ.

Tứ đệ tử là Thi Đới Tử nói:

- Nhị sư ca! Sư ca ở Tùng Phong quán thấy được chúng luyện Tịch tà kiếm pháp; đường kiếm này đã biết sử rồi thì hà tất chúng phải đi tìm kiếm phổ? Không chừng chúng muốn đi tìm thứ gì khác.

Lao Đức Nặc lắc đầu đáp:

- Chưa chắc, vì Dư quán chủ là một cao nhân, ngoài bí quyết võ công ra, trên đời này còn có vật gì đáng để lão quan tâm nữa? Sau đó, ở Ngọc Sơn tỉnh Giang Tây, ta và tiểu sư muội lại gặp bọn chúng. Ta nghe Dư quán chủ tra hỏi các đệ tử ở Triết Giang, Quảng Đông có tìm thấy vật đó không. Thần sắc cả bọn đầy lo âu, xem ra không ai tìm thấy được.

Thi Đới Tử vẫn chưa hiểu, lại hỏi:

- Rõ ràng là chúng biết sử dụng kiếm pháp rồi, sao lại đi tìm kiếm phổ để làm gì nữa. Thật là kỳ quái.

Lao Đức Nặc nói:

- Tứ đệ thử nghĩ xem, ngày trước Lâm Viễn Đồ có thể đánh bại Trường Thanh Tử, kiếm pháp của lão chắc chắn phải cao minh vô cùng. Nhưng lúc Trường Thanh

Tử ghi nhớ trong lòng để truyền lại cho đệ tử thì tất nhiên chiêu thức Tịch tà kiếm pháp là thứ tầm thường. Bây giờ, Dư quán chủ tận mắt trông thấy võ công của cha con họ Lâm càng chẳng ra gì cả. Vậy trong vấn đề này nhất định có cái gì đó không bình thường.

Thi Đới Tử hỏi:

- Sao lại không bình thường?

Lao Đức Nặc đáp:

- Ta nghĩ rằng trong Tịch tà kiếm pháp của nhà họ Lâm còn có bí quyết nào đó; chiêu thức kiếm pháp tuy như vậy nhưng oai lực lại cực kỳ dũng mãnh, và Lâm Chấn Nam chưa học được bí quyết này.

Thi Đới Tử suy nghĩ một lúc rồi gật đầu nói:

- Thì ra là vậy. Nhưng khẩu quyết kiếm pháp đều do chính sư phụ khẩu truyền. Lâm Viễn Đồ đã chết mấy chục năm rồi, giờ có tìm ra quan tài của lão, lôi tử thi ra thì cũng chẳng ích gì.

Lao Đức Nặc nói:

- Kiếm quyết của bốn phái là do sư phụ khẩu truyền, không thể lạc mất văn tự nhưng võ công các nhà, các phái khác chưa chắc đã như vậy.

Thi Đới Tử nói:

- Nhị sư ca, đệ vẫn chưa hiểu rõ. Nếu trước đây chúng muốn đi tìm bí quyết của Tịch tà kiếm pháp thì còn có lý. Biết mình biết ta, trăm trận trăm thắng, muốn thắng được Tịch tà kiếm pháp thì cần phải hiểu bí quyết. Nhưng trước mắt, phái Thanh Thành đã bắt vợ chồng Lâm Chấn Nam đi rồi; tổng cục Phước

Oai tiêu cục cùng các phân cục khác đều bị chúng phá sạch sành sanh rồi, còn gì nữa mà đòi báo thù? Cứ coi như trong Tịch tà kiếm pháp thực sự có bí quyết thì chúng tìm để làm gì nữa?

Lao Đức Nặc hỏi:

- Tứ đệ, võ công phái Thanh Thành so với Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta như thế nào?

Thi Đới Tử đáp:

- Tiểu đệ không biết.

Một lúc sau gã lại nói:

- E rằng không bằng.

Lao Đức Nặc nói:

- Đúng vậy. Sư đệ thử nghĩ xem Dư quán chủ là người tâm cao khí ngạo, tại sao không muốn nở mày nở mặt, hơn hẳn người khác trong võ lâm? Nếu chính xác có bí quyết nằm trong nhà họ Lâm thì những chiêu bình thường của Tịch tà kiếm pháp có thể sẽ biến thành những chiêu thức có oai lực kỳ lạ. Nếu đem bí quyết này dùng vào trong kiếm pháp của phái Thanh Thành thì sẽ ra sao?

Thi Đới Tử ngẩng người ra một lúc rồi bỗng nhiên vỗ mạnh xuống bàn, nói lớn:

- Ta hiểu rồi. Thì ra Dư Thương Hải muốn không một ai trong võ lâm có thể địch lại kiếm pháp của phái Thanh Thành.

Hồi 11

Lão ni cô truy tâm tên bại hoại

Bỗng nghe tiếng bước chân trên đường vọng lại. Có một đám người chạy đến, cước bộ rất nhẹ nhàng, rõ ràng là người trong võ lâm. Mọi người quay đầu nhìn ra đường, chỉ thấy qua làn mưa, có hơn mười người đang tới. Thì ra là một đoàn ni cô. Lão ni cô đi đầu dáng người tằm thước, đứng trước quán trà quát lớn:

- Lệnh Hồ Xung, mau chường mặt ra đây!

Bọn Lao Đức Nặc nhìn thấy người này đều nhận ra đây là Định Dật, am chủ Bạch Vân am phái Hằng Sơn. Chưởng môn phái Hằng Sơn là sư tỷ của Định Dật, đạo hiệu là Định Nhân sư thái. Không những phái Hằng Sơn oai danh rất lớn mà trong võ lâm ai cũng kiêng sợ mù ba phần. Bọn Lao Đức Nặc lập tức đứng dậy cúi mình cung kính hành lễ.

Lao Đức Nặc đồng dặc nói:

- Xin tham kiến sư thúc.

Định Dật sư thái quét mắt nhìn hết mọi người rồi lớn tiếng quát:

- Lệnh Hồ Xung trốn ở đâu? Mau chường mặt ra đây cho ta bảo!

Tiếng mụ nghe thô kệch hơn cả tiếng đàn ông. Lao Đức Nặc nói:

- Khái bẩm sư thúc, Lệnh Hồ sư huynh không có ở đây. Bọn đệ tử cũng đang chờ đại sư ca. Đại sư ca vẫn chưa đến.

Lâm Bình Chi nghĩ thầm: Thì ra chúng nói cả nửa ngày mới hay tên của người đại sư ca là Lệnh Hồ Xung. Người này cũng thật đa sự, không biết tại sao lại đắc tội với lão ni cô này?

Định Dật quét mắt khắp quán trà một lượt, khi mụ liếc mắt nhìn đến mặt thiếu nữ, bèn hỏi:

- Người là Linh nhi phải không? Tại sao người phải cải trang thành người có bộ mặt xấu xí vậy?

Thiếu nữ đáp:

- Có kẻ ác muốn làm khó tiểu diệt nhi nên tiểu diệt nhi đành phải cải trang để lánh mặt hẩn.

Định Dật hừ một tiếng rồi đáp:

- Môn quy của phái Hoa Sơn càng ngày càng lỏng lẻo; gia gia của người đã dễ dãi để cho các đệ tử ra ngoài quậy phá, gây nên những việc hồ đồ. Việc ở đây xong rồi, ta sẽ đích thân đến núi Hoa Sơn để hỏi cho ra lẽ.

Linh nhi lo lắng nói:

- Sư thúc, xin sư thúc đừng đi. Mới đây, đại sư ca vừa bị gia gia đánh ba mươi côn đến nỗi đi không được. Sư thúc đến nói với gia gia, sư ca lại bị đánh thêm sáu mươi côn nữa thì làm sao sống nổi?

Định Dật nói:

- Cái đồ súc sinh ấy đánh chết càng sớm càng tốt. Linh nhi, người đừng nói dối ta. Tại sao Lệnh Hồ Xung đi không nổi? Hắn đi không nổi thì tại sao lại bắt tiểu đồ đệ của ta đi?

Lão ni vừa nói ra, bọn đệ tử phái Hoa Sơn đều thất sắc. Linh nhi lo lắng cơ hồ muốn bật khóc, vội nói:

- Sư thúc, không phải vậy đâu. Đại sư ca dù to gan đến đâu cũng quyết không dám mạo phạm đến sư tử của quý phái. Nhất định là có người bịa đặt nhằm nhĩ để chọc giận sư thúc đó.

Định Dật lớn tiếng nói:

- Người còn dám cãi chày cãi cối ư? Nghi Quang đâu, người phái Thái Sơn đã nói với người cái gì?

Một ni cô trung niên bước lên một bước nói:

- Các sư huynh ở phái Thái Sơn nói: Thiên Tùng đạo trưởng ở trong thành Hành Dương tận mắt nhìn thấy Lệnh Hồ Xung sư huynh và Nghi Lâm sư muội cùng uống rượu trên một tửu lâu. Tửu lâu này gọi là Hối Nhạn lâu. Nghi Lâm sư muội rõ ràng là đã bị Lệnh Hồ Xung sư huynh dọa dẫm, không dám không uống, tinh thần... tinh thần rất là khổ não. Cùng uống

rượu với hai người còn có... một gã... một gã... không có việc gì ác độc mà không dám làm. Đó là Điền... Điền Bá Quang!

Định Dật đã biết chuyện này, nhưng lúc暮 nghe kể lại vẫn còn tức giận, giơ tay đập xuống bàn một cái thật mạnh. Hai bát hoành thánh văng tung lên, rơi xuống đất vỡ tan tành, phát ra mấy tiếng loảng xoảng.

Bọn đệ tử phái Hoa Sơn vô cùng bối rối. Linh nhi đau lòng đến nổi nước mắt ứa ra rơi từng giọt, run run nói:

- Nhất định là họ nói dối. Không phải vậy... không phải vậy. Thiên Tùng sư thúc nhìn lầm người rồi.

Định Dật lớn tiếng nói:

- Thiên Tùng đạo nhân là người trong phái Thái Sơn làm sao mà nhìn lầm, cũng không thể nói thêm nói bớt được. Tên súc sinh Lệnh Hồ Xung rõ ràng là đã đi với tên ác đồ Điền Bá Quang ăn chơi trụy lạc, còn ra thể thống gì nữa? Sư phụ của người cũng chiều gã quá đáng; ta gặp gã nhất quyết không tha. Trên giang hồ, Vạn lý độc hành Điền Bá Quang rất ác độc, lão ni quyết vì thiên hạ mà trừ đi đại họa này. Lúc ta được tin Điền Bá Quang và Lệnh Hồ Xung bắt cóc Nghi Lâm đi rồi, ta... ta... đến khắp nơi tìm chúng nhưng không thấy...

Lão ni nói đến câu cuối thì giọng khàn đi, liên tục dậm chân bịch bịch, than trời trách đất:

- Chao ôi! Nghi Lâm hài tử! Nghi Lâm hài tử!

Bọn đệ tử phái Hoa Sơn tim đập thình thịch, nghiễm nhiên: Đại sư ca dẫn ni cô môn hạ phái Hằng Sơn đến

tửu lâu uống rượu là làm bại hoại thanh danh của người xuất gia, đã vi phạm môn quy; lại còn kết giao với tên hạ lưu Điền Bá Quang thì càng bại hoại hơn nữa.

Một lúc lâu, Lao Đức Nặc mới lên tiếng:

- Sư thúc, có thể Lệnh Hồ Xung sư huynh và Điền Bá Quang ngẫu nhiên gặp nhau thôi chứ không phải là kết giao. Máy ngày nay, Lệnh Hồ sư huynh uống rượu đến độ say khướt, thần trí mê muội; người say mà làm chuyện gì thì không khỏi có chỗ sai lầm.

Định Dật tức giận nói:

- Hễ say thì cũng phải có mấy phần tỉnh. Ngay cả phải trái, tốt xấu cũng không phân biệt được sao?

Lao Đức Nặc nói:

- Dạ, dạ! Không biết Lệnh Hồ sư huynh đang ở nơi nào, bọn sư diệt đời sát cả ruột. Khi sư ca đến, sư diệt sẽ lấy đại nghĩa mà phiên trách, nhưng trước tiên, sư diệt xin dập đầu tạ tội với sư thúc rồi sẽ bẩm báo lại sư phụ để phạt nặng đại sư ca.

Định Dật tức giận nói:

- Ta đến đây để canh chừng sư huynh của các người sao?

Mụ đột nhiên đưa tay nắm lấy cổ tay của Linh nhi. Cổ tay của Linh nhi tưởng chừng như bị một cái đai sắt kẹp vào. Nàng á lên một tiếng, hoảng sợ lắp bắp:

- Sư... sư thúc!

Định Dật quát:

- Phái Hoa Sơn của các người đã bắt Nghi Lâm của ta đi; ta cũng bắt một tên nữ đệ tử của phái Hoa

Sơn các người làm con tin. Các người thả Nghi Lâm của ta ra thì ta cũng sẽ thả Linh nhi của các người về.

Nói xong, lão ni quay người lôi Linh nhi đi. Linh nhi cảm thấy nửa người đầu ê ẩm, không tự chủ được, loạng choạng đi theo.

Lao Đức Nặc và Lương Phát cùng tiến lên đứng chặn trước mặt Định Dật sư thái. Lao Đức Nặc khom người nói:

- Sư thúc, đại sư ca của tiểu diệt đắc tội với sư thúc, chẳng trách sư thúc nổi giận. Chỉ có điều tiểu sư muội hoàn toàn không có liên can gì đến chuyện này, xin sư thúc giơ cao đánh khẽ.

Định Dật quát:

- Được, ta "giơ cao đánh khẽ" đây!

Lão ni giơ tay phải lên phát ra một chưởng. Lao Đức Nặc và Lương Phát cảm thấy một luồng kinh phong cực kỳ mãnh liệt ập tới như muốn ngộp thở; thân không tự chủ được bị hất về phía sau. Sóng lưng Lao Đức Nặc đụng mạnh vào cánh cửa đối diện với quán trà nghe rầm một cái, cánh cửa đã bị gãy làm đôi. Lương Phát lại bị bay dạt về phía gánh hoành thánh. Trong nháy mắt, nổi nước sôi sẽ bắn ra tung tóe khắp người, gã khó tránh khỏi bị trọng thương. Lão già bán hoành thánh vội giơ tay trái ra đỡ lưng Lương Phát; giúp gã đứng xuống đất một cách an toàn.

Định Dật sư thái quay đầu lại trừng mắt nhìn lão bán hoành thánh một cái rồi nói:

- Thì ra là người!

Lão già cười nói:

- Đúng vậy. Chính là tại hạ. Sư thái nóng tính quá!

Định Dật nói:

- Việc gì đến người mà người xen vào?

Giữa lúc đó có hai người che dù, tay cầm đèn lồng, bước nhanh đến lớn tiếng hỏi:

- Xin hỏi có phải vị này là thân ni của phái Hằng Sơn không?

Định Dật đáp:

- Không dám! Định Dật ở Hằng Sơn đây. Tôn giá là ai?

Hai người đó cầm đèn lồng, trên đèn viết hai chữ đỏ "Lưu phủ". Gã đi trước nói:

- Văn bối phụng mệnh nghiệp sư, mời Định Dật sư bá và các vị sư tỷ đến tề phủ thọ trai. Văn bối chưa hay các vị đã đến Hành Sơn nên không kịp ra cổng thành nghênh đón. Xin tha lỗi, tha lỗi!

Nói xong, liền cúi mình hành lễ.

Định Dật nói:

- Không nên đa lễ. Hai vị là đệ tử của Lưu tam gia phải không?

Gã kia đáp:

- Dạ, văn bối là Hương Đại Niên, còn đây là sư đệ Mễ Vi Nghĩa. Xin thỉnh an sư bá.

Hương Đại Niên nói xong cùng Mễ Vi Nghĩa cung kính hành lễ. Định Dật thấy hai gã rất chu đáo, trong bụng cả mừng, nói:

- Được. Chúng ta đang định đến phủ bá tước Lưu tam gia đây.

Hương Đại Niên nhìn bọn Lương Phát hỏi:

- Các vị là...

Lương Phát đáp:

- Tại hạ là Lương Phát ở phái Hoa Sơn.

Hương Đại Niên vui mừng nói:

- Thì ra là Lương tam ca phái Hoa Sơn. Tại hạ hâm mộ tiếng tăm đã lâu, xin mời các vị cùng đến tề xá. Sư phụ đã dặn bọn tiểu đệ đi khắp nơi trên các đường phố để nghênh tiếp các vị anh hùng hảo hán nhưng vì người đến quá đông nên tiếp đãi không được chu đáo, để đắc tội với các bằng hữu. Nào, xin mời các vị!

Lao Đức Nặc nói:

- Bọn tiểu đệ định đợi đại sư ca rồi cùng đi đến vấn an Lưu tam sư thúc.

Hương Đại Niên nói:

- Vị này chắc là Lao nhị sư ca. Sư phụ vẫn thường khen ngợi các vị sư huynh anh hùng dưới trướng Nhạc sư bá của phái Hoa Sơn, nhất là Lệnh Hồ sư huynh càng xứng đáng là anh tài kiệt xuất. Bây giờ, Lệnh Hồ sư huynh chưa đến, các vị đi trước cũng được.

Lao Đức Nặc nghĩ bụng: Tiểu sư muội bị Định Dật sư thúc kéo đi rồi, xem ra lão ni chẳng chịu buông

tha. Chúng ta chỉ còn cách đi theo bọn họ. Hấn bèn nói:

- Xin cảm phiền các sư huynh vậy.

Hương Đại Niên nói:

- Các vị nhọc công đến Hành Sơn là niềm hân hạnh cho bọn tiểu đệ, sao còn nói những lời khách khí như vậy? Xin mời, xin mời!

Định Dật chỉ tay vào lão bán hoành thánh hỏi:

- Vị này có mời không?

Hương Đại Niên nhìn lão già một lúc, bỗng nhiên nhớ ra, khom người nói:

- Thì ra là Hà sư bá ở núi Nhạn Đãng, thật là thất lễ. Xin mời Hà sư bá giá lâm tề xá.

Gã đoán được lão già bán hoành thánh là cao thủ Hà Tam Thất thuộc núi Nhạn Đãng tỉnh Triết Giang. Lão này từ thuở nhỏ sống bằng nghề bán hoành thánh, sau khi học xong võ công, lão vẫn gánh hoành thánh đi khắp giang hồ. Cái gánh hoành thánh này có thể nói là tiêu ký của lão. Lão tuy là người có võ công nhưng cam chịu sống thanh đạm, lấy gánh hàng rong làm kế sinh nhai, người trong võ lâm ai cũng quý trọng. Từ hang cùng, ngõ hẻm cho đến các thị trấn, có đến hàng vạn người bán hoành thánh nhưng đã bán hoành thánh mà lại là người trong võ lâm thì chỉ có Hà Tam Thất mà thôi.

Hà Tam Thất cười ha hả nói:

- Chính Hà mỗ cũng định đến quấy nhiễu quý phái đây.

Nói xong lão thu dọn mấy cái bát trên bàn. Lao Đức Nặc nói:

- Văn bối có mắt mà không nhìn thấy Thái Sơn. Xin Hà tiên bối đừng trách.

Hà Tam Thất cười nói:

- Không trách đâu, không trách đâu. Các vị đã chiếu cố gánh hoành thánh của ta là đem lại cơm áo cho ta rồi, sao mà trách được? Bảy bát hoành thánh, mười quan tiền một bát, tổng cộng bảy mươi quan tiền. Nói xong lão xòe tay ra.

Lao Đức Nặc vô cùng bối rối, không biết Hà Tam Thất nói đùa hay nói thật. Định Dật nói:

- Ăn hoành thánh thì phải trả tiền. Hà Tam Thất đâu có bao giờ đãi khách.

Hà Tam Thất cười nói:

- Phải đấy, ta buôn bán nhỏ, vốn liếng ít ỏi nên rất cần tiền để làm vốn. Dù bạn bè thân thiết cũng phải trả tiền.

Lao Đức Nặc nói:

- Dạ, dạ.

Hắn không dám trả nhiều, chỉ lấy đủ bảy mươi quan tiền, hai tay kính cẩn đưa lên.

Hà Tam Thất nhận tiền xong, quay về phía Định Dật xòe tay ra nói:

- Lão ni đánh bể hai cái bát và hai chiếc muổng của tại hạ, tất cả là mười bốn quan. Xin đền cho.

Định Dật bật cười nói:

- Đồ quỷ, ngay cả người xuất gia mà người cũng giấu cọt. Nghi Quang đầu, bồi thường cho lão đi!

Nghi Quang đếm đủ mười bốn quan, hai tay kính cẩn đưa trả. Hà Tam Thất nhận tiền bỏ vào trong ống trúc treo bên gánh hoành thánh, quảy gánh lên rồi nói:

- Đi thôi!

Hương Đại Niên nhìn chủ quán trà nói:

- Tiền trà ở đây sẽ tính sau. Cứ ghi vào sổ cho Lưu tam gia.

Chủ quán cười nói:

- Ha, khách quý của Lưu tam gia. Ha, tiểu quán muốn còn không được, sao dám tính tiền trà?

Hương Đại Niên đưa dù cho khách rồi đi trước dẫn đường. Định Dật dắt Linh nhi phái Hoa Sơn cùng với Hà Tam Thất sánh vai ra đi, bọn đệ tử phái Hằng Sơn và phái Hoa Sơn theo sau.

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Ta phải bám theo bọn này để xem có thể trà trộn vào trong nhà Lưu Chính Phong chăng.

Mọi người đi đến góc đường, chàng lập tức đứng dậy chạy theo, thấy mọi người đi về hướng Bắc. Trời vẫn mưa rất to, chàng men theo mái hiên nhà mà đi. Đi qua ba con đường, thấy đầu mé trái có một tòa nhà rất lớn, ngoài cổng treo bốn chiếc đèn lồng; mười mấy người cầm đuốc, trương dù vãi nghênh đón khách. Bọn Định Dật, Hà Tam Thất đi vào cổng, cùng lúc có rất nhiều tân khách từ hai đầu đường đi đến.

Lâm Bình Chi đánh bạo đi tới trước cổng. Lúc đó đang có hai hào khách giang hồ do đệ tử của Lưu môn tiếp đón tiến vào cổng; Lâm Bình Chi không nói lời nào, lặng lẽ đi theo sau. Người tiếp khách tưởng chàng là tân khách nên niềm nở đón chào, nói:

- Xin mời vào uống trà.

Chàng đi vào đại sảnh, nghe tiếng người ồn ào. Trong sảnh lúc này đã có hơn hai trăm người, ai nấy đều tự nhiên nói cười. Lâm Bình Chi định thần lại, nghĩ bụng: Ở đây có nhiều người quá, chẳng ai thèm để ý đến mình. Ta nên lân la đến chỗ các tên ác đồ phái Thanh Thành mới có thể dò tìm tung tích của gia gia má má.

Chàng liền ngồi vào một chiếc bàn nhỏ đặt trong góc tối của đại sảnh; chẳng mấy chốc đã có gia đình đem trà xanh, đồ điểm tâm, khăn nóng đặt lên bàn. Chàng đưa mắt nhìn khắp nơi, thấy quần ni phái Hằng Sơn ngồi ở chiếc bàn bên mé trái; bọn đệ tử phái Hoa Sơn ngồi ở một bàn khác đặt kế bên; thiếu nữ tên Linh nhi cùng ngồi với các huynh đệ. Xem ra, Định Dật đã buông tha cho cô rồi. Bọn Định Dật và Hà Tam Thất cũng ngồi trong đám này. Lâm Bình Chi liếc nhìn từng bàn một, bỗng nhiên lòng chàng chấn động, máu trong người như sôi lên khi thấy hai gã Phương Nhân Trí, Vu Nhân Hào và một đám người đang ngồi quanh hai chiếc bàn đặt gần đó. Hiển nhiên, chúng đều là đệ tử của phái Thanh Thành, nhưng phụ thân và mẫu thân chàng lại không có ở đó, không biết bị chúng giam giữ ở nơi nào. Lâm Bình Chi vừa đau lòng, vừa tức giận lại vừa lo lắng. Chàng chỉ sợ cha mẹ đã bị chúng hạ độc thủ. Chàng muốn đến ngồi

gần để lên nghe chúng nói chuyện, nhưng nghĩ lại: Mình trà trộn vào đây không phải dễ, nếu có một chút manh động, bị bọn Phương Nhân Trí nhận ra thì hỏng hết, không những tất cả công sức bỏ ra đều vô ích mà còn có thể bị họa sát thân.

Hồi 12

Lệnh Hồ Xung câu kết tà ma

Giữa lúc đó đột nhiên trước cổng nhốn nháo cả lên. Mấy tên hán tử mặc áo xanh khiêng hai cánh cửa vội vàng tiến vào. Hai xác người nằm trên hai cánh cửa, trên mình phủ vải trắng thấm đầy máu. Mọi người trong đại sảnh vừa nhìn thấy đều chạy ra xem. Có người nói:

- Đúng là người của phái Thái Sơn.
- Thiên Tùng đạo nhân của phái Thái Sơn bị trọng thương. Còn người kia là ai vậy?
- Là đệ tử của Thiên Môn chân nhân, chương môn phái Thái Sơn. Gã họ Trì, không rõ chết chưa?
- Gã chết rồi. Người xem, một nhát dao đâm từ trước ngực xuyên thấu ra sau lưng thì không chết sao được?

Mọi người bàn tán xôn xao. Một người chết, một người bị trọng thương; cả hai đều được khiêng vào phía hậu sảnh. Nhiều người cùng đi theo.

Mọi người trong đại sảnh bàn tán xôn xao:

- Thiên Tùng đạo nhân là cao thủ trong phái Thái Sơn, kẻ nào to gan dám đánh lão đến trọng thương?

- Người đánh Thiên Tùng đạo nhân trọng thương dĩ nhiên võ công phải cao cường hơn lão. Người có võ công cao cường thì to gan, không có gì là kỳ lạ cả.

Trong lúc mọi người đang bàn bạc ngoài đại sảnh thì Hưởng Đại Niên vội vã đi ra. Gã đến bàn của bọn đệ tử phái Hoa Sơn, nhìn vào Lao Đức Nặc nói:

- Lao sư huynh, sư phụ tiểu đệ mời sư huynh vào nói chuyện.

Lao Đức Nặc đáp:

- Vâng!

Hắn liền đứng dậy đi theo gã vào trong nội đường, xuyên qua một dãy hành lang tới một tòa hoa sảnh. Trong hoa sảnh chỉ thấy ở thượng vị bày năm cái ghế thái sư; bốn cái còn trống, chỉ có một cái ở phía Đông đã có một người ngồi đó. Người này là một đạo nhân mặt đỏ, dáng vóc cao to. Lao Đức Nặc biết năm cái ghế này dành cho năm vị chưởng môn của Ngũ Nhạc kiếm phái là Tung Sơn, Hằng Sơn, Hoa Sơn, Hành Sơn, Thái Sơn. Chưởng môn nhân của bốn phái kia chưa tới; vậy đạo nhân mặt đỏ đó là Thiên Môn đạo nhân, chưởng môn phái Thái Sơn. Định Dật sư thái phái Hằng Sơn, Dư Thương Hải phái Thanh Thành, Hà Tam Thất núi Nhạn Đãng tỉnh Triết Giang đều ở trong số này. Phía dưới, ngồi ở ghế chủ vị là một hán tử trung niên, người mập lùn, mình mặc áo lụa màu nâu vàng giống như một nhà giàu. Người đó chính là

chủ nhân Lưu Chính Phong. Trước tiên, Lao Đức Nặc hướng về Lưu Chính Phong hành lễ, sau đó bái Thiên Môn đạo nhân rồi nói:

- Đệ tử là Lao Đức Nặc phái Hoa Sơn xin khấu kiến Thiên Môn sư bá.

Thiên Môn đạo nhân mặt đầy sát khí, dường như lão vô cùng phẫn nộ. Tây trái lão đập xuống ghế thái sư một cái rầm rồi quát:

- Lệnh Hồ Xung đâu?

Giọng lão quát thật to, nghe như tiếng sấm nổ. Những người ngồi rất xa trong đại sảnh nghe rõ tiếng lão quát đều rung động, tái mặt.

Thiếu nữ tên Linh nhi kinh hãi nói:

- Tam sư ca, họ lại muốn tìm đại sư ca nữa à!

Lương Phát gật đầu không nói lời nào, một lúc sau gã mới khẽ nhắc:

- Mọi người im đi. Trên đại sảnh các lộ anh hùng đều đang tụ tập, đừng để người ta coi thường phái Hoa Sơn mình.

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Chúng lại tìm kiếm gã Lệnh Hồ Xung. Cái gã Lệnh Hồ Xung này gây ra thật lắm chuyện rắc rối.

Lao Đức Nặc bị Thiên Môn đạo nhân giận dữ quát to đến nổi hai tai hấn lùnh bùng, ù cả màng nhĩ.

Hắn quỳ dưới đất một lúc mới đứng dậy nói:

- Khải bẩm sư bá, Lệnh Hồ sư huynh và vân bối chia tay ở Hành Dương, có hẹn gặp lại ở thành Hành

Sơn để cùng đến phủ Lưu sư thúc chúc mừng. Hôm nay nếu đại sư ca không đến, có lẽ ngày mai sẽ đến.

Thiên Môn đạo nhân tức giận quát:

- Hắn còn dám vác mặt đến à? Lệnh Hồ Xung là đại đệ tử của trưởng môn phái Hoa Sơn, cũng có thể coi như một nhân vật danh môn chính phái. Tại sao hắn lại cùng đi với tên Diên Bá Quang, một tên thái hoa dâm tặc, giết người cướp của, không việc gì ác mà không làm?

Lao Đức Nặc nói:

- Theo như đệ tử biết thì đại sư ca với Diên Bá Quang vốn không hề quen biết. Đại sư ca ngày thường thích uống dấm ba chén rượu, có lẽ không biết tên đó là Diên Bá Quang, vô tình gặp hắn rồi tùm lại uống rượu mà thôi.

Thiên Môn đạo nhân dậm chân đứng phất dậy, giận dữ quát:

- Người còn cái bụng để bênh vực cho tên cấu tặc tử Lệnh Hồ Xung sao? Thiên Tùng sư đệ, sư đệ... sư đệ nói cho hắn nghe sư đệ vì sao mà bị thương? Lệnh Hồ Xung có quen biết Diên Bá Quang hay không?

Trên hai tấm cửa để ở dưới đất mé Tây, một tấm đặt một tử thi, còn tấm trên kia là một đạo nhân râu dài, sắc mặt nhợt nhạt, râu nhuộm đầy máu tươi. Lão thều thào:

- Sáng sớm hôm nay... sư đệ... sư đệ và đám sư đệ đang ở Hành Dương. Sư đệ và bọn chúng vừa vào Hối Nhạn lâu, thấy Lệnh Hồ Xung, Diên Bá Quang và một tiểu ni cô...

Nói đến đây, lão thở phì phò, không còn khí lực nữa.

Lưu Chính Phong nói:

- Lao hiền diệt! Hiền diệt, Lệnh Hồ hiền diệt và các vị đồng môn từ xa đến đây chúc mừng ta, ta rất cảm kích thịnh tình của Nhạc sư huynh và các hiền diệt. Nhưng ta không biết Lệnh Hồ hiền diệt cùng Điền Bá Quang quen biết kết giao như thế nào. Chúng ta nên tìm hiểu cho rõ ràng, nếu đúng là Lệnh Hồ hiền diệt không phải như vậy thì Ngũ Nhạc kiếm phái của chúng ta vốn là một nhà, nên khuyên hấn một phen mới là...

Thiên Môn đạo nhân nổi giận, nói:

- Còn khuyên cái cóc gì nữa! Thanh lý môn hộ, cắt mẹ cái đầu hấn đi!

Lưu Chính Phong nói:

- Trước nay, môn quy của Nhạc sư huynh cực nghiêm. Danh dự của phái Hoa Sơn trên giang hồ là đệ nhất. Nhưng lần này Lệnh Hồ hiền diệt quá trớn lắm rồi!

Thiên Môn đạo nhân giận dữ nói:

- Sư đệ còn gọi hấn là "hiền diệt" ư? Hiền! Hiền! Hiền cái cục cứt!

Lão vừa nói câu này ra khỏi miệng thì cảm thấy trước mặt Định Dật sư thái, một lão ni, mà ả nói thô lỗ bất nhã kiểu đó thì không khỏi tổn hại oai danh của một tôn sư đại phái. Nhưng lời nói đã lỡ phun ra rồi, không thể rút lại được nữa. Lão giả bộ hừ một tiếng tỏ vẻ tức giận, thở hồng hộc rồi ngồi phịch xuống ghế.

Lao Đức Nặc nói:

- Lưu sư thúc, việc này là thế nào, xin sư thúc nói cho tiểu đệ rõ?

Lưu Chính Phong nói:

- Vừa rồi, Thiên Tùng đạo huynh nói: Sáng sớm hôm nay, đạo huynh cùng đệ tử lên Hối Nhạn lâu ở Hành Dương uống rượu thì đã thấy ba người ngồi sẵn ở đó vừa ăn vừa uống rượu. Ba người đó là dân tộc Điền Bá Quang, Lệnh Hồ sư đệ diệt cùng với cao đồ của Định Dật sư thái là Nghi Lâm tiểu sư đệ. Thiên Tùng đạo huynh vừa nhìn qua đã cảm thấy vô cùng chướng mắt, tuy không nhận ra nhưng chỉ coi sắc phục là đã biết được một người là đệ tử phái Hoa Sơn, một người là đệ tử phái Hằng Sơn. Xin Định Dật sư thái chớ phiền não, rõ ràng là Nghi Lâm sư đệ bị người ta cưỡng ép không tự chủ được mình, đó là điều mà ai cũng hiểu. Thiên Tùng đạo huynh tả lại rằng gã Điền Bá Quang là một tên trai tráng khoảng dưới ba mươi tuổi. Đạo huynh không biết người này là ai, sau đó nghe Lệnh Hồ hiền đệ nói: "Điền huynh, huynh tuy khinh công độc bộ thiên hạ, nhưng tẩu lượng còn thua kém đệ mấy phần. Khinh công có thể luyện cao hơn nữa nhưng uống rượu thì không được đâu". Hắn đã là họ Điền, lại được khen là khinh công độc bộ thiên hạ, tất nhiên là gã Vạn lý độc hành Điền Bá Quang rồi. Thiên Tùng đạo huynh là người vốn coi kẻ ác như kẻ thù, nay sư huynh lại thấy ba người cùng ngồi uống rượu thì giận như muốn bốc lửa.

Lao Đức Nặc đáp:

- Dạ!

Hắn nghĩ bụng: Trên Hối Nhạn lâu, ba người cùng uống rượu. Một người là tên dân tộc ác độc khét tiếng, một người là tiểu ni cô đã xuất gia, còn một người là đại đệ tử phái Hoa Sơn mình, thiết chẳng ra cái thể thống gì cả.

Lưu Chính Phong nói:

- Đạo huynh nghe gã Diên Bá Quang nói: "Diên Bá Quang này qua lại một mình, ngang dọc giang hồ, chẳng biết sợ ai. Dù sao chúng ta cũng đã gặp tiểu ni cô này rồi, tạm để cho cô ta ở đây bồi rượu".

Lưu Chính Phong nói đến đây, Lao Đức Nặc liếc nhìn lão một cái rồi lại nhìn Thiên Tùng đạo nhân, nét mặt lão lộ vẻ hoài nghi. Lưu Chính Phong hiểu ý, bèn nói:

- Thiên Tùng đạo huynh đang bị trọng thương, không kể lại được rõ ràng nên Lưu mỗ phải nói giúp, nhưng đại ý đúng như vậy. Thiên Tùng đạo huynh, có phải vậy không?

Thiên Tùng thều thào:

- Đúng... đúng vậy. Không... không sai!

Lưu Chính Phong nói:

- Lúc đó, Trì Bách Thành hiền đệ không còn nhẫn nại được nữa, đập bàn quát: "Người là dân tộc Diên Bá Quang phải không? Mọi người trong võ lâm đều muốn giết người mới hả dạ mà người lại còn dám ở đây vỗ ngực xưng danh, không sợ toi cái mạng chó của người ư?". Hiền đệ nói xong liền rút đao ra động thủ, không may bị Diên Bá Quang giết chết. Bậc thiếu niên anh hùng lại chết dưới tay gian tặc, thật là đáng tiếc. Thiên

Tùng đạo huynh lập tức tiến lên, nổi lòng hiệp nghĩa muốn giết chết tên dâm tặc. Sau khi đấu được mấy trăm hiệp, vì sơ ý một chút, đạo huynh bị Điền Bá Quang dùng thủ đoạn hèn hạ đâm trúng ngực một dao. Lệnh Hồ sư diệt vẫn cùng ngồi uống rượu với tên dâm tặc Điền Bá Quang không khỏi làm mất đi nghĩa khí liên minh của Ngũ Nhạc kiếm phái.

Thiên Môn đạo nhân tức giận nói:

- Cái gì mà nghĩa khí của liên minh Ngũ Nhạc kiếm phái? Hừ, người học võ chúng ta phải phân biệt rõ ràng việc trắng đen, phải trái. Hắn đi với tên dâm tặc... đi với tên dâm tặc như vậy...

Lão tức giận mặt đỏ như máu, dường như chòm râu dài của lão sợi nào cũng muốn dựng đứng cả lên. Bỗng nghe ngoài cửa có người nói:

- Sư phụ, đệ tử có việc khẩn bẩm.

Thiên Môn đạo nhân nghe tiếng của đồ nhi liền nói:

- Vào đây. Chuyện gì vậy?

Một gã hán tử khoảng ba mươi tuổi tràn đầy hào khí bước vào, trước tiên hướng về chủ nhân Lưu Chính Phong hành lễ rồi sau đó quay về các vị tiền bối hành lễ. Gã thưa với Thiên Môn đạo nhân:

- Sư phụ, Thiên Bách sư thúc đã truyền tin đến, bảo rằng sư thúc đang dẫn đệ tử bản môn ở Hành Dương truy tìm hai tên dâm tặc Điền Bá Quang và Lệnh Hồ Xung nhưng chưa tìm được tung tích...

Lao Đức Nặc nghe gã liệt đại sư ca của mình vào hàng dâm tặc thì xấu hổ vô cùng. Nhưng đại sư ca của

hắn đúng là hòa mình với Điền Bá Quang thì còn biết làm thế nào nữa?

Chỉ nghe gã đệ tử phái Thái Sơn nói tiếp:

- Nhưng ở ngoại thành Hành Dương lại phát hiện một thi thể; bụng dưới bị đâm bằng... cây trường kiếm của dâm tặc Lệnh Hồ Xung...

Thiên Môn đạo nhân vội hỏi:

- Người chết đó là ai?

Gã đệ tử nhìn về phía Dư Thương Hải nói:

- Đó là một vị sư huynh, môn hạ của Dư sư thúc. Lúc đó, bọn đệ tử cũng không nhận ra, sau khi đem thi thể về đến thành Hành Dương mới có người nhận ra là La Nhân Kiệt sư huynh...

Dư Thương Hải "ủa" lên một tiếng, lập tức đứng phắt dậy nói:

- La Nhân Kiệt ư? Thi thể ở đâu rồi?

Bỗng nghe ngoài cổng có người tiếp lời:

- Ở đây này!

Dư Thương Hải rất trầm tĩnh; tuy nghe tin sét đánh bên tai, người chết là La Nhân Kiệt, một trong bốn đại đệ tử Anh, Hùng, Hào, Kiệt của bốn môn nhưng lão vẫn không thay đổi sắc mặt, nói:

- Cảm phiền hiền đệ khiêng thi thể vào đây.

Ngoài cửa có người đáp:

- Dạ!

Hai người khiêng một cánh cửa tiến vào. Đó là

một đệ tử của phái Hành Sơn và một đệ tử của phái Thanh Thành.

Bụng dưới của người chết nằm trên cánh cửa cấm một cây trường kiếm. Kiếm đâm từ bụng dưới xuyên lên. Cây trường kiếm dài ba thước mà lưỡi kiếm cắm vào thi thể còn chưa không quá một thước. Chiêu thức tàn nhẫn từ dưới đâm lên trên như thế này thật hiếm thấy trong võ lâm. Dư Thương Hải lẩm bẩm:

- Lệnh Hồ Xung, người... người thật là độc ác.

Gã đệ tử phái Thái Sơn nói:

- Thiên Bách sư thúc phái người đưa tin đến, nói sư thúc còn đang truy tìm hai tên đâm tặc, cần thêm một hai vị sư bá, sư thúc ở đây tương trợ.

Định Dật và Dư Thương Hải cùng nói:

- Ta đi!

Bỗng nhiên, ngoài cửa có một giọng trong trẻo cất lên:

- Sư phụ, đệ tử đã về đây!

Định Dật tái mặt, quát:

- Nghi Lâm hả? Mau vào đây!

Mọi người đều chăm chú nhìn ra ngoài cửa để nhìn xem tiểu ni cô đã ngang nhiên cùng với hai tên đâm tặc uống rượu trên tửu lâu là nhân vật như thế nào.

Rèm cửa vừa vén lên, trước mặt mọi người sáng lòa. Một tiểu ni cô nhẹ nhàng bước vào hoa sảnh, dáng đi thanh tú thoát tục, khuôn mặt sáng bừng,

đúng là một mỹ nhân tuyệt thế. Cô mới khoảng mười sáu mười bảy tuổi, thân hình yếu điệu, tuy mặc chiếc áo nâu rộng thùng thình nhưng vẫn không giấu được vẻ thu hút tha duyên dáng. Cô ta đến trước mặt Định Dật, lạy phục xuống rồi thưa:

- Sư phụ...

Cô vừa nói được hai tiếng thì nghẹn ngào khóc òa lên.

Định Dật xám mặt nói:

- Người làm... người làm chuyện hay quá! Sao còn quay về đây làm gì?

Nghi Lâm vừa khóc vừa nói:

- Sư phụ, lần này đệ tử tưởng không còn có thể gặp lại lão nhân gia nữa.

Giọng nói của cô uyển chuyển ngọt ngào; hai bàn tay thon thả trắng hồng nắm lấy tay áo Định Dật. Trong lòng mọi người đều nghĩ:

- Một cô gái đẹp như vậy sao lại đi làm ni cô?

Dư Thương Hải chỉ liếc cô ta một cái rồi vẫn chăm chú nhìn thanh kiếm cắm trên thi thể của La Nhân Kiệt, thấy trên chuôi kiếm có tua thảo xanh; chuôi kiếm khắc năm chữ nhỏ "Hoa Sơn Lệnh Hồ Xung". Lão đảo mắt nhìn thanh kiếm sau lưng Lao Đức Nặc cũng thấy có tua thảo xanh giống như vậy. Đột nhiên lão bước nhanh về phía trước, tay trái phóng song chỉ bất ngờ đâm thẳng vào hai mắt Lao Đức Nặc. Trong nháy mắt đầu ngón tay nhọn của lão đã chạm vào đến mi mắt Lao Đức Nặc rồi.

Lao Đức Nặc thất kinh vội sử chiêu Cử hỏa liêu thiên, giơ hai tay lên cao gạt đi. Dư Thương Hải cười nhạt, tay trái quay một vòng tròn nhỏ nắm chặt hai tay Lao Đức Nặc; tay phải vươn tới nghe soạt một tiếng, lão đã rút được trường kiếm sau lưng Lao Đức Nặc ra. Lao Đức Nặc bị nắm chặt hai tay, cổ giật mạnh nhưng đối phương vẫn không nhúc nhích; mũi kiếm đã chia ngay vào ngực hắn. Hắn kinh hãi la lên:

- Không... việc này không liên quan đến tiểu diệt!

Dư Thương Hải nhìn thanh kiếm, thấy trên chuôi kiếm có khắc năm chữ nhỏ "Hoa Sơn Lao Đức Nặc" giống như chuôi kiếm của Lệnh Hồ Xung. Lão hạ thấp cổ tay xuống, chĩa mũi kiếm vào bụng dưới của Lao Đức Nặc rồi gần giọng hỏi:

- Thế kiếm đâm từ dưới xiên lên là chiêu thức gì trong Hoa Sơn kiếm pháp của quý phái?

Lao Đức Nặc toát mồ hôi hột, run run nói:

- Tiểu diệt... kiếm pháp của phái Hoa Sơn tiểu diệt không... không có chiêu thức này.

Dư Thương Hải nghĩ bụng: Chiêu kiếm giết La Nhân Kiệt đâm vào bụng dưới, lưỡi kiếm xiên thẳng đến yết hầu. Lẽ nào Lệnh Hồ Xung cúi thấp người xuống mà đâm ngược lên trên? Sau khi giết người, tại sao hắn không rút trường kiếm ra mà cố ý để lại vật chứng? Phải chăng hắn có ý khiêu khích phái Thanh Thành của ta?

Bỗng nghe Nghi Lâm nói:

- Dư sư bá, chiêu này của Lệnh Hồ đại ca không phải là kiếm pháp của phái Hoa Sơn đâu.

Dư Thương Hải quay người lại, khuôn mặt lạnh như băng, nhìn Định Dật sư thái nói:

- Sư thái, sư thái có nghe lệnh cao đồ gọi tên ác tặc kia là gì không?

Định Dật tức giận nói:

- Ta không có lỗi tại sao mà lão phải nhắc lại?

Định Dật nghe Nghi Lâm gọi Lệnh Hồ Xung là “Lệnh Hồ đại ca” thì lòng đã tức giận rồi. Nếu Dư Thương Hải chưa hỏi câu này thì lão ni cũng sẽ mắng Nghi Lâm, nhưng bị Dư Thương Hải hỏi móc họng, lời lẽ lại rất vô lễ, lão ni liền quay lại vỗ về đồ nhi, nói:

- Đồ nhi ta chỉ thuận miệng gọi vậy, đâu có chi đáng nói. Ngũ Nhạc kiếm phái kết nghĩa liên minh, môn hạ của năm phái đều là sư huynh, sư đệ, sư muội, sư tử; có gì kỳ lạ đâu?

Dư Thương Hải cười nói:

- Hay lắm, hay lắm!

Lão vận chân khí từ huyết Đan diễn lên, tay trái phóng nội lực ra, hất Lao Đức Nặc đi. Chỉ nghe bịch một tiếng, Lao Đức Nặc va mạnh vào tường; bụi bặm trên nóc nhà rơi xuống mù mịt. Lão quát:

- Đồ khốn nạn! Trên đường đi các người đã ngấm ngầm rình rập ta là có ý gì?

Lao Đức Nặc bị lão hất mạnh, lực phủ ngũ tạng dường như đảo lộn cả lên; hai tay cố chống đỡ cho khỏi ngã, hai đầu gối đau buốt như muốn long ra, chỉ muốn ngồi phịch xuống đất. Hắn gắng sức gượng dậy, chợt nghe Dư Thương Hải nói như vậy, ngấm ngấm than khổ:

-Hóa ra ta và tiểu sư muội theo dõi hành động của bọn chúng đã sớm bị lão đạo sĩ lừa xảo quyết này phát hiện.

Định Dật nói:

- Nghi Lâm, lại đây với ta. Người làm sao bị chúng cầm giữ, nói rõ cho sư phụ nghe đi.

Lão ni kéo tay Nghi Lâm đi ra khỏi sảnh. Mọi người đều nghĩ một tiểu ni cô mỹ miều như vậy mà rơi vào tay tên thái hoa dâm tặc Điền Bá Quang thì đâu còn giữ được sự trong trắng nữa. Đó là nguyên do không tiện nói ra trước mặt mọi người nên Định Dật sư thái muốn dẫn Nghi Lâm đến một chỗ vắng người để hỏi cho cặn kẽ.

Bỗng một bóng xanh thoáng qua. Dư Thương Hải lạng người ra trước cửa, chặn đường nói:

- Việc này có liên can đến hai nhân mạng thì xin Nghi Lâm tiểu sư diệt cứ ở đây mà nói.

Lão ngừng một lát rồi tiếp:

- Trì Bách Thành hiền đệ là người trong Ngũ Nhạc kiếm phái. Môn hạ của ngũ phái đều là sư huynh, sư đệ của nhau. Trì Bách Thành đã bị Lệnh Hồ Xung giết rồi, có khi phái Thái Sơn không cần nói tới. Nhưng đồ nhi La Nhân Kiệt của tại hạ thì không có hô huynh gọi đệ gì với Lệnh Hồ Xung hết.

Nghe xong câu này, cặp chân mày lá liễu nhợt nhạt của Định Dật lập tức dựng đứng lên.

Lưu Chính Phong biết Định Dật sư thái tính khí rất nóng nảy, đôi chân mày của lão ni lại dựng đứng

lên; lão lo đôi bên sẽ xảy ra chuyện động thủ. Lão ni và Dư Thương Hải đều là hai cao thủ bậc nhất trong võ lâm hiện nay, hễ hai người ra tay thì mọi việc sẽ náo động cả lên. Lão vội vàng bước ra phía trước, vái dài xuống đất, nói:

- Hai vị đã đại giá quang lâm đến tề xá của Lưu mỗ thì đều là khách quý của tại hạ, xin hãy nể mặt tại hạ mà đừng để xảy ra xung đột làm mất hòa khí. Tất cả đều do Lưu mỗ tiếp đãi không được chu đáo. Xin hai vị miễn thứ cho.

Lão nói xong lại xá dài một lần nữa.

Hồi 13

Quyết ra tay giải cứu Nghi Lâm

Định Dật sư thái cười ha ha, nói:

- Lưu tam gia nói nghe tức cười quá. Chuyện nổi nóng của bản ni không liên quan gì tới tam gia cả. Lão không cho ta đi thì ta lại càng muốn đi. Nếu lão cản đường ta, có muốn ta ở lại cũng không được.

Dư Thương Hải đối với Định Dật sư thái cũng có mấy phần kiêng nể, nếu lão cùng với lão ni giao đấu thì chưa chắc đã nắm phần thắng. Vả lại lão ni còn có sư tỷ Định Nhân tuy là người hiền hòa dễ thân cận nhưng võ công cao cường; cho dù hôm nay có thắng được Định Dật, thì chuồng môn sư tỷ quyết sẽ không bỏ qua. Như vậy là đắc tội với phái Hằng Sơn, tất nhiên không tránh khỏi hậu hoạn. Lão lập tức cười ha ha, nói:

- Bản đạo chỉ mong Nghi Lâm tiểu sư diệt nói rõ sự thật cho mọi người nghe. Dư Thương Hải là người

gì mà dám cản đường am chủ Bạch Vân am của phái Hằng Sơn?

Lão nói xong liền nép qua một bên rồi quay về chỗ ngồi.

Định Dật sư thái nói:

- Tôn giá biết vậy thì tốt.

Lão ni nói xong, kéo tay Nghi Lâm quay về chỗ ngồi, hỏi:

- Hôm đó sau khi thất tán, đã xảy ra chuyện gì?

Lão ni sợ Nghi Lâm còn nhỏ tuổi không hiểu việc đời, sẽ đem những chuyện xấu của sư môn nói huych toẹt ra, bèn nói thêm:

- Người chỉ nói những điểm cần thiết, những gì không cần thiết thì không nên nói ra.

Nghi Lâm đáp ngay:

- Dạ! Đệ tử không dám làm chuyện gì trái với sư huấn. Chỉ tại tên ác tặc Điền Bá Quang, hấn... hấn... hấn...

Định Dật gật đầu nói:

- Người không cần nói nữa, ta biết rồi. Ta định giết hai tên ác tặc Điền Bá Quang và Lệnh Hồ Xung để người vừa lòng.

Đôi mắt sáng đẹp của Nghi Lâm tròn xoe, mặt lộ vẻ ngạc nhiên, nói:

- Lệnh Hồ đại ca ư? Đại ca... đại ca...

Đột nhiên cô rơi lệ, nghẹn ngào nói:

- Đại ca... đại ca đã chết rồi!

Mọi người nghe vậy đều kinh hãi. Thiên Môn đạo nhân nghe nói Lệnh Hồ Xung đã chết, lòng tức giận nguyền hấn đi. Lão lớn tiếng hỏi:

- Hấn làm sao mà chết? Ai giết hấn?

Nghi Lâm đáp:

- Chính là... chính là tên ác tặc này của phái Thanh Thành.

Nói xong cô gơ tay chỉ vào thi thể La Nhân Kiệt.

Dư Thương Hải cũng không khỏi cảm thấy đặc ý, lão nghĩ: Thì ra, ác tặc Lệnh Hồ Xung đã bị Nhân Kiệt giết. Có thể nói, cả hai cùng đến ngày tận số. Được, Nhân Kiệt hài tử, ta đã biết người thuộc hạng không vừa, quả nhiên không để mất oai danh của phái Thanh Thành.

Lão trừng mắt nhìn Nghi Lâm cười nhạt nói:

- Ngũ Nhạc kiếm phái của người gồm toàn người tốt, còn phái Thanh Thành của ta gồm toàn người xấu.

Nghi Lâm rơi lệ nói:

- Tiểu diệt... tiểu diệt không biết. Tiểu diệt không dám nói đến Dư sư bá mà chỉ nói đến hấn.

Nói xong cô lại chỉ vào thi thể La Nhân Kiệt.

Định Dật nhìn Dư Thương Hải hỏi:

- Lão làm gì mà hăm hăm dọa nạt con nít? Nghi Lâm không sợ, tên này bại hoại như thế nào, cứ nói ra. Có sư phụ ở đây, ai dám làm khó dễ gì người?

Lão ni nói xong lườm Dư Thương Hải một cái.

Dư Thương Hải nói:

- Người xuất gia không nói dối. Tiểu sư diệt, tiểu sư diệt có dám thề trước Đức Quan Âm Bồ Tát không?

Lão sợ Nghi Lâm bị sư phụ giật dây, đem những hành vi tội bại của La Nhân Kiệt mà nói toạc ra. Đệ tử của lão và Lệnh Hồ Xung đều chết hết rồi, không còn ai để đối chất, chỉ còn tin vào lời nói một chiều của Nghi Lâm mà thôi.

Nghi Lâm nói:

- Tiểu diệt không bao giờ dám nói dối với sư phụ.

Cô liền quỳ xuống hướng ra ngoài, hai tay chấp lại, mắt rưng rưng nói:

- Đệ tử là Nghi Lâm bẩm báo sư phụ và các vị sư bá, sư thúc. Đệ tử quyết không dám nói sai nửa lời. Đức Quan Thế Âm Bồ Tát thần thông quảng đại, xin mở lòng từ bi chứng giám cho đệ tử.

Mọi người nghe cô nói thành khẩn, đáng vẻ đau thương, nên ai cũng có thiện cảm với cô. Một lão râu đen có vẻ nho nhã từ nãy giờ đứng bên cạnh cô, chưa nói lời nào, bây giờ mới lên tiếng:

- Tiểu sư diệt đã thề như vậy thì ai cũng tin lắm rồi.

Định Dật nói:

- Lão mũi trâu kia nghe rõ chưa? Văn tiên sinh nói như vậy, còn có gì giả trá nữa không?

Lão ni biết lão râu đen này họ Văn, mọi người đều gọi là Văn tiên sinh. Lão ni cũng không biết lão

tên gì, chỉ biết lão người ở Thiểm Nam, sử đôi phán quan bút xuất thần nhập hóa, là một tay cao thủ điểm huyết và đả huyết.

Mọi người đều chăm chú nhìn vào mặt Nghi Lâm, thấy cô tươi đẹp như hạt minh châu, tinh khiết không một chút tỳ vết. Ngay cả Dư Thương Hải cũng nghĩ thầm: Xem ra tiểu ni cô này không biết nói dối.

Trên hoa sảnh yên tĩnh không có tiếng động, mọi người chỉ chờ nghe Nghi Lâm kể chuyện.

Cô nói:

- Chiều hôm qua, tiểu ni theo sư phụ và các sư tỷ đi Hành Dương, được nửa đường thì trời đổ mưa. Lúc xuống núi, tiểu ni bị trượt chân, nên đưa tay vịn vào vách núi, tay lấm đầy bùn và rêu xanh, khi xuống đến chân núi, tiểu ni đến khe suối để rửa tay. Bỗng nhiên tiểu ni nhìn xuống mặt nước, thấy bên cạnh hình dáng của mình lại có thêm một hình dáng của một nam tử. Tiểu ni giật mình sợ hãi, vội vàng đứng dậy, bỗng nghe sau lưng đau buốt, thì ra đã bị hấn điểm trúng huyết đạo. Tiểu ni vô cùng sợ hãi, muốn la lên để sư phụ đến cứu nhưng là không thành tiếng. Hấn bỗng tiểu ni đi mấy trượng vào trong một sơn động. Một lúc sau tiểu ni nghe ba vị sư tỷ ở ba nơi gọi: "Nghi Lâm, Nghi Lâm, sư muội ở đâu vậy?". Tên đó cười nói khê: "Nếu bọn họ tìm đến đây, thì ta sẽ bắt ráo!". Ba vị sư tỷ đi khắp nơi tìm kiếm tiểu ni, rồi lại quay về. Một lúc sau, hấn biết ba sư tỷ đã đi xa rồi, mới giải huyết đạo cho tiểu ni. Tiểu ni lập tức hướng ra ngoài cửa động để chạy trốn, nào ngờ thân pháp hấn nhanh hơn tiểu ni rất nhiều. Tiểu ni vừa xông ra ngoài, không ngờ hấn đã chặn ngay cửa động, đầu của tiểu ni va

vào ngực hắn. Hắn cười ha hả rồi nói: “Tiểu ni cô chạy trốn được sao?”. Tiểu ni vội vàng lùi lại, rút thanh trường kiếm muốn đâm hắn một nhát nhưng lại nghĩ người này cũng chưa làm hại mình; người xuất gia lấy từ bi làm gốc, sao lại làm tổn thương sinh mạng của hắn? Trong Phật môn của tiểu ni, sát sinh là giới cấm thứ nhất. Vì vậy tiểu ni không đâm nữa mà hỏi: “Người chặn ta lại để làm gì? Nếu người không tránh ra, thì lưỡi kiếm của ta sẽ... sẽ đâm chết người đó”. Hắn chỉ cười rồi nói: “Tiểu sư phụ, tiểu sư phụ là người có lương tâm, tiểu sư phụ sẽ không nỡ giết ta phải không?”. Tiểu ni nói: “Ta với người không thù không oán, sao lại phải giết người?”. Hắn nói: “Rất tốt, chúng ta hãy ngồi xuống nói chuyện”. Tiểu ni nói: “Sư phụ và các sư tỷ đang tìm kiếm ta, và lại sư phụ không cho phép ta tùy tiện nói chuyện với đàn ông”. Hắn nói: “Dù sao thì tiểu sư phụ cũng đã nói rồi, nói thêm hay bớt vài câu thì có khác biệt gì đâu?”. Tiểu ni nói: “Mau tránh đường ra, người có biết sư phụ của ta lợi hại lắm không? Sư phụ lão nhân gia thấy người vô lễ như vậy, không chừng đánh gãy hai chân của người đó”. Hắn nói: “Tiểu sư phụ muốn đánh gãy hai chân của ta thì ta để cho tiểu sư phụ đánh. Còn sư phụ của tiểu sư phụ già khú để rồi, ta không khoái chút nào”.

Định Dật quát:

- Ăn nói lung tung. Những lời điên khùng như vậy mà người cũng nhớ được ư?

Mọi người không nhìn được cười, chỉ vì kiêng dè Định Dật sư thái nên không ai dám để lộ ra trên mặt mà cố nén lại.

Nghi Lâm nói:

- Hắn nói như vậy thật đó.

Định Dật nói:

- Thôi được rồi, những lời diên khùng đó không cần đề cập đến. Người chỉ nói người gặp Lệnh Hồ Xung phái Hoa Sơn thế nào thôi.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ, hắn nói rất nhiều. Hắn không cho tiểu ni đi, hắn nói tiểu ni... tiểu ni xinh đẹp, muốn tiểu ni ngủ chung với hắn.

Định Dật quát:

- Im đi! Tiểu hài tử không biết giữ mồm giữ miệng, những lời như vậy cũng nói được sao?

Nghi Lâm nói:

- Hắn nói vậy đó. Đệ tử không thèm trả lời, cũng không ngủ với hắn đâu.

Định Dật càng quát to hơn:

- Im đi!

Một tên đệ tử phái Thanh Thành khiêng xác La Nhân Kiệt vào không nhìn được nữa, bật cười ha hả. Định Dật cả giận, chụp lấy chén trà, vung tay hất chén trà nóng về phía gã. Mụ đã sử dụng nội lực đích truyền của phái Hằng Sơn, vừa nhanh vừa chuẩn xác. Gã đệ tử không kịp né tránh, bị chén trà nóng hất thẳng vào mặt, đau quá thét lên oai oái.

Dư Thương Hải nổi giận nói:

- Đệ tử của lão ni nói như vậy nên đệ tử của tại hạ mới tức cười. Tại sao lão ni lại ngang ngược quá vậy?

Định Dật sư thái liếc xéo Dư Thương Hải, nói:

- Định Dật phái Hằng Sơn đã ngang ngược mấy chục năm rồi, hôm nay ngươi mới biết sao?

Nói xong, lão ni quơ lấy hai chén trà không, muốn ném vào Dư Thương Hải. Dư Thương Hải nhìn qua hướng khác chứ không nhìn thẳng vào lão ni. Định Dật sư thái thấy lão có vẻ ỷ mình chứ không tỏ ra kiêng dè sợ hãi. Lão ni biết võ công của chưởng môn phái Thanh Thành rất cao siêu nên không dám lỗ mãng. Lão ni để chén trà xuống, nhìn Nghi Lâm bảo:

- Ngươi kể tiếp đi! Những lời nào không cần thiết thì đừng kể lại.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ, thưa sư phụ, đệ tử muốn chạy ra khỏi sơn động nhưng hần nhất định chặn lại, không cho đệ tử đi. Thấy trời đã gần tối rồi, đệ tử sốt ruột quá bèn chìa kiếm muốn đâm vào hần. Thưa sư phụ, đệ tử không dám phạm sát giới, không phải là đệ tử muốn giết hần thật đâu mà chỉ hăm dọa thôi. Đệ tử sử chiêu Kim châm độ kiếp, không ngờ tay trái hần đưa qua túm lấy... túm lấy người đệ tử. Đệ tử giật mình kinh hãi, tránh qua một bên, trường kiếm trong tay đã bị hần đoạt lấy rồi. Võ công của hần thật lợi hại; tay phải cầm chuôi kiếm, ngón cái và ngón trỏ của tay trái kẹp chặt mũi kiếm, chỉ bẻ nhẹ nghe các một tiếng, mũi kiếm của đệ tử bị gãy khoảng một tấc.

Định Dật hỏi:

- Mũi kiếm bị bẻ gãy khoảng một tấc ư?

Nghi Lâm đáp:

- Dạ!

Định Dật và Thiên Môn đạo nhân nhìn nhau rồi nghĩ thầm: Nếu như trường kiếm bị tên Điền Bá Quang bẻ gãy ở giữa thì chẳng lấy chi làm lạ, nhưng dùng chỉ lực mà bẻ gãy mũi kiếm bằng thép khoảng một tấc thì thật không phải tầm thường.

Thiên Môn đạo nhân giơ tay ra rút thanh trường kiếm ở sau lưng của một tên đệ tử, ngón cái và ngón trỏ tay trái kẹp chặt mũi kiếm, nhẹ bẻ các một tiếng. Mũi kiếm bị bẻ gãy dài hơn một tấc. Lão hỏi:

- Có phải như vậy không?

Nghi Lâm đáp:

- Dạ phải. Thì ra sư bá cũng biết làm như vậy.

Thiên Môn đạo nhân đằng hắng một tiếng rồi tra thanh kiếm vào vỏ kiếm của đệ tử. Tay trái lão đập một cái chát lên ghế; đầu đoạn kiếm gãy dài hơn một tấc đã ngập sâu bằng bẹn vào mặt ghế.

Nghi Lâm hào hứng nói:

- Công phu này của sư bá thật tuyệt, đệ tử đoán chắc là gã ác tặc Điền Bá Quang nhất định không thể làm được.

Bỗng nhiên thân sắc cô ử rữ, mắt nhìn xuống nhẹ thở dài, nói:

- Chao ôi! Đáng tiếc sư bá không có ở đó, nếu không thì Lệnh Hồ đại ca đã không bị trọng thương.

Thiên Môn đạo nhân hỏi:

- Sao, hần bị trọng thương à? Không phải người nói hần đã chết rồi sao?

Nghi Lâm đáp:

- Dạ phải, bởi vì Lệnh Hồ đại ca bị trọng thương nên mới bị gã ác nhân La Nhân Kiệt phái Thanh Thành đâm chết.

Dư Thương Hải nghe cô gọi Diên Bá Quang là “ác nhân” lại gọi đệ tử của mình cũng là “ác nhân”. Thì ra môn hạ của phái Thanh Thành và tên đâm tặc xấu xa bị xếp chung một duộc. Lão hừ một tiếng tỏ vẻ khó chịu.

Mọi người thấy đôi mắt đẹp của Nghi Lâm ứa lệ dường như cô muốn khóc, nên không ai hỏi gì thêm. Thiên Môn đạo nhân, Lưu Chính Phong, Văn tiên sinh, Hà Tam Thất và tất cả những vị trưởng bối đều đem lòng thương mến cô. Nếu cô không phải là người xuất gia thì họ đã đưa tay vuốt lưng hay xoa đầu để an ủi cô rồi.

Nghi Lâm đưa tay áo lên lau nước mắt, nghẹn ngào nói:

- Tên ác nhân Diên Bá Quang o ép đệ tử, đưa tay kéo áo kéo quần đệ tử. Đệ tử phát cuồng đánh gã nhưng bị gã túm hai tay. Ngay lúc đó, ngoài động bỗng nhiên có tiếng người cười ha ha ha! Người ấy cười ba tiếng liên tục, ngưng một chút, lại cười thêm ba tiếng nữa. Diên Bá Quang hỏi lớn: “Ai đó?”. Người bên ngoài lại cười ha ha ha liên tục ba tràng như vậy. Diên Bá Quang lớn tiếng chửi: “Biết điều thì tránh xa

ta ra, nếu để Diên đại gia nổi nóng thì cái mạng chó của người không còn đây!". Người bên ngoài lại cười thêm ba tiếng ha ha ha nữa. Diên Bá Quang không thèm để ý đến người ngoài cửa động, lại định kéo quần áo đệ tử thì người ở ngoài sơn động lại cười lên. Người ấy cười để chọc giận Diên Bá Quang; còn đệ tử chỉ mong người ấy mau đến cứu đệ tử. Nhưng vì người ấy biết vô công Diên Bá Quang rất lợi hại nên không dám tiến vào động, chỉ ở ngoài sơn động cười không ngớt.

Diên Bá Quang tức giận chửi bới người ấy. Hắn điểm huyết đệ tử, hô lên một tiếng rồi xông ra ngoài. Nhưng người ấy đã ẩn núp rồi. Diên Bá Quang tìm kiếm một lúc rồi quay về động, vừa mới đi đến bên cạnh đệ tử thì người ở ngoài sơn động lại cười ha ha ha. Đệ tử cảm thấy thích thú, không nhịn được cũng bật cười.

Định Dật sư thái nguyệt cô một cái rồi hỏi:

- Người đang ở bên bờ vực sống chết mà còn cười được ư?

Má Nghi Lâm ứng hồng. Cô đáp:

- Dạ, đệ tử cũng nghĩ không nên cười, nhưng lúc đó không hiểu tại sao lại bật cười. Diên Bá Quang cúi thấp người xuống nhẹ nhẹ đi ra cửa động, chỉ chờ người kia cười lên thì xông ra. Nhưng người ngoài cửa động nhanh trí vô cùng, không để phát ra nửa tiếng động. Diên Bá Quang nhẹ nhẹ bước từng bước đi ra ngoài; đệ tử nghĩ bụng nếu như người ấy bị hấn bắt giữ thì tiêu đời, nên đệ tử la lên: "Cẩn thận, hấn ra đó!". Người ấy lại cười ha ha ha rồi nói: "Đa tạ tiểu sư

muội. Hắn đuổi không kịp ta đâu, công phu khinh công của hắn còn kém cõi lắm”.

Mọi người nghĩ thầm: Ngoại hiệu của Điền Bá Quang là Vạn lý độc hành; công phu khinh công siêu việt nổi tiếng trên giang hồ. Người ấy nói là “công phu khinh công của hắn còn kém cõi lắm” là cố ý khiêu khích, chọc giận hắn.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Ác nhân Điền Bá Quang bỗng nhiên quay lại, bẹo má đệ tử, đệ tử đau quá la lên. Hắn bước ra ngoài quát to: “Đồ cầu tặc, ngươi có ngon thì ra đây tỉ thí khinh công với ta!”. Nào ngờ khi hắn vừa bước ra, người ấy lên vào ngay. Thì ra người ấy đã sớm núp bên sườn sơn động. Người ấy nói khẽ: “Đừng sợ, tại hạ đến cứu đây, hắn đã điểm những huyết đạo nào?”. Đệ tử nói: “Ở vai phải và sau lưng, hình như là huyết Kiên trinh và huyết Đại thôi, tôn giá là...?”. Người ấy nói: “Giải huyết đạo rồi hãy nói”. Người ấy bèn đưa tay giải hai huyết Kiên trinh và Đại thôi cho huyết mạch lưu thông. Nhưng có lẽ đệ tử nói vị trí huyết đạo không đúng nên tuy người đó dùng hết công lực để giải huyết, cuối cùng vẫn giải không được, bên tai lại nghe tiếng Điền Bá Quang không ngớt chửi bới. Hắn lại quay vào. Đệ tử nói: “Tôn giá mau trốn đi, hắn mà trở về có thể giết chết luôn tôn giá đó”. Người đó nói: “Ngũ Nhạc kiếm phái đồng khí liên chi. Sư muội gặp hoạn nạn, ta không cứu làm sao được!”.

Định Dật hỏi:

- Hắn cũng là người trong Ngũ Nhạc kiếm phái ư?

Nghi Lâm đáp:

- Dạ. Sư phụ, người đó là Lệnh Hồ Xung, Lệnh Hồ đại ca.

Định Dật và Thiên Môn đạo nhân, Dư Thương Hải, Hà Tam Thất, Văn tiên sinh, Lưu Chính Phong đều ủa lên một tiếng. Lao Đức Nặc thở phào nhẹ nhõm.

Trong số bọn họ, có mấy người đã đoán được người ấy là Lệnh Hồ Xung, nhưng đợi chính miệng Nghi Lâm nói ra họ mới tin chắc.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Đệ tử nghe tiếng Điện Bá Quang gào thét biết hấn về gần tới. Lệnh Hồ đại ca nói "Xin lỗi" rồi ầm đệ tử chạy ra khỏi sơn động, núp trong bụi cỏ. Mới vừa ngồi xuống thì Điện Bá Quang đã chạy vào sơn động. Hấn tìm không thấy đệ tử thì vô cùng tức giận, chửi bới luôn mồm, toàn là những lời rất khó nghe, đệ tử cũng không hiểu ý tứ ra sao. Hấn nhặt thanh kiếm gãy của đệ tử, phát loạn xạ trong đám cỏ. May sao tới hôm đó trời mưa, trăng sao mờ mịt, hấn không nhìn thấy bọn đệ tử. Nhưng hấn đoán chắc bọn đệ tử chạy không xa, nhất định ẩn núp gần đây, cho nên hấn không ngừng tay phát cỏ tìm kiếm. Có một lần thật nguy hiểm, lưỡi kiếm phát ngang qua đỉnh đầu đệ tử chỉ cách vài tấc. Hấn phát cỏ một hồi, miệng liên tục chửi bới, cứ thế tiến về trước để tìm kiếm. Bỗng nhiên, có vài giọt nước nóng hổi rơi lên má đệ tử. Đệ tử nghe được mùi máu tanh, vô cùng sợ hãi, hỏi khê: "Đại ca bị trọng thương hả?". Lệnh Hồ đại ca đưa tay bịt miệng đệ tử lại, chờ cho tiếng phát cỏ của Điện Bá Quang càng lúc càng xa, mới nói khê: "Không

có gì đáng ngại” rồi buông tay. Máu rơi lên má đệ tử càng lúc càng nhiều. Đệ tử nói: “Đại ca bị thương rất nặng, nên cầm máu mới được, tiểu ni có đem Thiên hương đoạn tục giao đây”. Đại ca nói: “Đừng lên tiếng kéo bị hấn phát hiện” rồi đưa tay ra bịt vết thương lại. Một lúc sau, Điền Bá Quang lại quay về. Hấn la to: “Ha ha! Thì ra các người ở đây! Ta nhìn thấy các người rồi, mau đứng dậy đi!”. Đệ tử nghe Điền Bá Quang nói đã thấy bọn đệ tử, lòng thầm than khổ, bèn muốn đứng dậy nhưng chân không cử động được.

Định Dật sư thái nói:

- Vậy là người mắc mưu của hấn rồi. Điền Bá Quang lừa bọn người đó, hấn chưa nhìn thấy người đâu.

Nghi Lâm nói:

- Đúng rồi, sư phụ. Lúc đó sư phụ không có ở đó, làm sao sư phụ biết vậy?

Định Dật nói:

- Có gì khó đoán đâu? Nếu như hấn thực sự nhìn thấy bọn người thì đã hốt một kiếm chém chết Lệnh Hồ Xung rồi, hà tất phải la to lên như vậy? Lệnh Hồ Xung cũng không có kiến thức gì.

Nghi Lâm lắc đầu nói:

- Không phải, Lệnh Hồ đại ca cũng đoán được. Đại ca giơ tay bịt miệng đệ tử lại, sợ đệ tử sợ hãi mà la lên. Điền Bá Quang kêu la một hồi lâu, không nghe có tiếng trả lời liền tiếp tục phát cổ, tìm kiếm nữa. Lệnh Hồ đại ca đợi hấn đi xa rồi mới khẽ nói: “Sư muội, nếu chúng ta có thể ở đây thêm nửa canh giờ nữa thì huyết đạo của sư muội sẽ được giải khai,

khí huyết sẽ lưu thông. Ta có thể chờ huyết đạo sư muối được giải khai nhưng Điền Bá Quang nhất định sẽ quay trở lại, thì e rằng khó bề trốn thoát. Chúng ta liều mạng, tìm vào sơn động để ẩn tránh đi!”.

• Nghi Lâm kể đến đây, Văn tiên sinh, Hà Tam Thất, Lưu Chính Phong không hẹn mà cùng vỗ tay.

Văn tiên sinh nói:

- Giỏi, có đởm lược, có kiến thức lắm!

Nghi Lâm kể tiếp:

- Đệ tử nghe nói đi vào trong sơn động lần nữa thì vô cùng sợ hãi, nhưng lúc đó đệ tử rất khâm phục Lệnh Hồ đại ca, đại ca đã nói như vậy thì chắc là không sai nên đệ tử nói “Được”. Đại ca liền bồng đệ tử đi vào sơn động, đặt đệ tử xuống đất, đệ tử nói: “Trong áo của tiểu muội có Thiên hương đoạn tục giao là linh dược trị thương, xin đại ca... xin đại ca lấy ra bôi lên vết thương đi!”. Đại ca nói: “Bây giờ ta lấy thì không tiện, đợi sau khi tay chân sư muội cử động được thì hãy lấy đưa cho ta”. Đại ca rút lưỡi kiếm cắt đứt một mảnh vải tay áo, buộc vào vai trái. Lúc này đệ tử mới hiểu rõ, thì ra đại ca vì bảo vệ đệ tử, lúc núp trong bụi cỏ bị một nhát kiếm của Điền Bá Quang chém trúng đầu vai trái. Đại ca vẫn không nhúc nhích, không một tiếng kêu đau, nên Điền Bá Quang không phát hiện được. Lòng đệ tử rất xót xa, không hiểu lấy thuốc có cái gì mà không tiện...

Định Dật hừ lên một tiếng rồi nói:

- Nói như vậy thì Lệnh Hồ Xung là một chính nhân quân tử.

Đôi mắt đẹp của Nghi Lâm mở to sáng ngời, thần sắc lộ vẻ ngạc nhiên hỏi:

- Lệnh Hồ đại ca tất nhiên là người tốt bậc nhất, đại ca chưa bao giờ quen biết đệ tử, mà lại không kể gì đến sự an nguy tính mạng mình để cứu đệ tử.

Dư Thương Hải lạnh lùng nói:

- Người với hần tuy chưa từng quen biết nhưng có lẽ hần đã gặp qua người rồi, nếu không thì tại sao hần lại tốt như vậy?

Ý lão muốn nói là Lệnh Hồ Xung vì sắc đẹp mỹ miều tha thướt của cô mới quên mình như thế.

Nghi Lâm nói:

- Không phải, đại ca nói từ trước đến giờ chưa gặp qua đệ tử. Lệnh Hồ đại ca quyết không nói dối với đệ tử, nhất định đại ca không biết.

Cô nói rất quả quyết, giọng nói tuy dịu dàng nhưng ý rất kiên định. Mọi người thấy cô nói đoan chắc như vậy nên cũng tin vào lời nói của cô.

Dư Thương Hải nghĩ bụng: Lệnh Hồ Xung to gan lớn mật làm những chuyện không sợ trời không sợ đất nhưng mà không phải vì sắc đẹp. Chắc chắn, hần muốn khiêu chiến với Điện Bá Quang là để được nổi danh trong võ lâm.

Hồi 14

Gặp ni cô đánh bạc tất thua!

Nghi Lâm kể tiếp:

- Khi buộc vết thương xong, Lệnh Hồ đại ca giải khai huyết đạo bên vai và sau lưng để dẫn thông huyết mạch cho đệ tử. Không bao lâu, nghe tiếng sột soạt ở ngoài động càng lúc càng gần. Diên Bá Quang lại vung kiếm phát cổ; hấn tiến gần đến cửa sơn động. Trống ngực của đệ tử đập thình thịch. Hấn đi vào trong động rồi ngồi xuống đất, không nói gì cả. Đệ tử nín thở, không dám phả hơi ra miệng. Bỗng nhiên lúc đó, đầu vai của đệ tử đau nhói, đệ tử vô ý khê rên lên. Trời ơi, thôi rồi! Diên Bá Quang cười ha hả, bước về phía đệ tử; Lệnh Hồ đại ca ngồi bên cạnh vẫn không nhúc nhích. Diên Bá Quang cười, nói: "Thì ra con cừ non còn núp ở trong động này".

Hấn đưa tay định chụp vào người đệ tử, thì đánh véo một tiếng, hấn đã bị Lệnh Hồ đại ca đâm trúng một kiếm. Diên Bá Quang sợ hãi, thanh kiếm gãy

cầm trong tay rơi xuống đất. Đáng tiếc là nhát kiếm của Lệnh Hồ đại ca không đâm trúng chỗ hiểm của hấn. Điền Bá Quang vội nhảy lùi về phía sau, hấn rút thanh đao sau lưng ra, vung đao chém Lệnh Hồ đại ca. Choang một tiếng, đao kiếm giao nhau, hai người đã động thủ rồi. Cả hai người đều không ai thấy ai, tiếng đao kiếm chiết chiêu xoang xoảng, rồi cả hai cùng lùi ra phía sau. Đệ tử chỉ nghe được tiếng thở của họ, lòng đã muốn chết điếng.

Thiên Môn đạo nhân hỏi xen vào:

- Lệnh Hồ Xung và hấn đấu với nhau bao nhiêu hiệp?

Nghi Lâm đáp:

- Lúc đó đệ tử hoang mang, thực sự không biết hai người đấu đến bao lâu. Nhưng đệ tử nghe Điền Bá Quang cười nói: “A ha, ngươi là người phái Hoa Sơn! Kiếm pháp của phái Hoa Sơn không địch lại đao pháp của ta đâu. Ngươi tên là gì?”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Ngũ Nhạc kiếm phái đồng khí liên chi. Phái Hoa Sơn cũng vậy, phái Hằng Sơn cũng thế đều muốn tiêu diệt tên dâm tặc như ngươi...”. Đại ca chưa nói xong, Điền Bá Quang đã tấn công tới tấp. Thì ra hấn dụ Lệnh Hồ đại ca nói ra để hấn biết đại ca ở chỗ nào. Hai người giao đấu với nhau mấy hiệp nữa. Lệnh Hồ đại ca kêu á lên một tiếng vì đã bị thương. Điền Bá Quang cười nói: “Ta đã nói rồi, Hoa Sơn kiếm pháp không phải là đối thủ của ta, cho dù sư phụ của ngươi là Nhạc lão nhi đến đây cũng đánh không lại ta đâu”. Lệnh Hồ đại ca không nói gì với hấn. Lúc này đầu vai của đệ tử đau nhói, thì ra huyết đạo trên vai được giải rồi. Lúc này, huyết đạo ở lưng lại đau buốt, đệ tử

gắng gượng từ từ bò dậy, đưa tay mò thanh kiếm gầy dưới đất. Lệnh Hồ đại ca nghe có tiếng động, vui mừng nói: "Huyết đạo của sư muội đã được giải rồi. Mau chạy đi! Mau chạy đi!". Đệ tử nói: "Sư huynh phái Hoa Sơn, sư muội và sư huynh cùng đánh tên ác nhân này". Đại ca nói: "Sư muội mau chạy đi! Hai người chúng ta có hợp lực cũng không địch lại hắn đâu". Điền Bá Quang cười nói: "Người biết vậy thì tốt, hà tất phải chiến đấu cho uổng tính mạng? Đây, ta khâm phục ngươi là một anh hùng hảo hán. Người tên là gì?". Lệnh Hồ đại ca nói: "Người hỏi tôn tính đại danh của ta à? Ta nói cho người biết cũng chẳng hề gì, nhưng người hỏi ta vô lễ như vậy thì lão tử không thèm nói cho người biết". Sư phụ, sư phụ coi có tức cười không? Lệnh Hồ đại ca không phải là gia gia của hắn nhưng lại tự xưng là "lão tử".

Định Dật hừ một tiếng rồi đáp:

- Đây là lời nói thô tục để chửi nhau chứ không phải là "lão tử" thật đâu.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ, thì ra là như vậy. Lệnh Hồ đại ca nói: "Sư muội, sư muội mau chạy đến thành Hành Sơn đi. Bằng hữu của chúng ta đều đang ở đó, chắc tên ác tặc này không dám đến Hành Sơn kiếm sư muội đâu!". Đệ tử nói: "Tiểu muội đi, hắn giết đại ca thì tiểu muội biết làm sao?". Lệnh Hồ đại ca nói: "Hắn giết ta không được đâu! Ta đang cầm chân hắn, sao sư muội còn không mau chạy đi. Ủi chao!". Hai tiếng choang choang vang lên, hai người đã tái đầu. Lệnh Hồ đại ca lại bị thêm một vết thương, vội la to: "Sư muội không đi, ta sẽ chửi sư muội đó!". Lúc đó, đệ tử đã mò được thanh

kiếm gãy ở dưới đất, nói to: “Hai người chúng ta đánh một mình hấn”. Điền Bá Quang cười nói: “Lại càng hay! Điền Bá Quang này một dao cùng đấu với cả hai phái Hoa Sơn và Hằng Sơn”. Lệnh Hồ đại ca chửi đệ tử thật. Đại ca chửi: “Tiểu ni cô này thật là ngu dốt, lại rất lộn xộn, còn không chạy mau đi ư? Người không chịu đi, lần sau gặp người, ta sẽ xẻo tai người đó”. Điền Bá Quang cười nói: “Tiểu ni cô này không nỡ xa ta nên không muốn đi”. Lệnh Hồ đại ca sốt ruột quát: “Người có chịu đi không?”. Đệ tử nói: “Không đi!”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Người mà không đi ta sẽ chửi sư phụ của người đó! Lão ni cô Định Nhân là một bà lão hồ đồ, dạy người cũng hồ đồ luôn!”. Đệ tử nói: “Định Nhân sư bá không phải là sư phụ của tiểu muội”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Được, thế thì ta chửi Định Tĩnh sư thái”. Đệ tử nói: “Định Tĩnh sư bá cũng không phải là sư phụ của tiểu muội”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Trời ơi! Người vẫn không đi, ta chửi Định Dật là mụ già hồ đồ...”.

Gương mặt Định Dật cau lại trông thật khó coi.

Nghi Lâm vội nói:

- Sư phụ, xin sư phụ đừng giận. Lệnh Hồ đại ca vì muốn cứu đệ tử, không phải muốn chửi sư phụ thật đâu. Đệ tử nói: “Chính tiểu muội hồ đồ chứ không phải là do sư phụ dạy đâu!”. Bỗng nhiên, Điền Bá Quang lạng người đi một cái, đưa tay định điểm huyệt đệ tử. Trong bóng tối, đệ tử vung kiếm chém loạn xạ mới khiến cho hấn phải lùi lại.

Lệnh Hồ đại ca quát: “Ta còn có rất nhiều lời khó nghe muốn chửi sư phụ của người, người có sợ hay không?”. Đệ tử nói: “Đại ca đừng chửi! Chúng ta cùng

trốn đi". Lệnh Hồ đại ca nói: "Người còn đứng cạnh ta khiến ta vương tay vương chân lắm. Hoa Sơn kiếm pháp của ta cực kỳ lợi hại; người còn đứng đây thì ta không phát huy được. Người đi đi cho ta giết tên ác ôn này". Điền Bá Quang cười ha hả, nói: "Người đối với tiểu ni cô này cũng quá đa tình đa nghĩa, chỉ đáng tiếc ngay cả tên của người cô ta cũng không biết". Đệ tử nghĩ tên ác ôn này nói không sai. Đệ tử bèn nói: "Thưa sư huynh phái Hoa Sơn, đại danh của sư huynh là gì vậy? Tiểu muội đến Hành Sơn sẽ trình với sư phụ là sư huynh đã cứu tính mạng của tiểu muội". Lệnh Hồ đại ca nói "Đi nhanh đi! Đi nhanh đi! Sao mà lẩn thẩn quá vậy. Ta họ Lao, tên Đức Nặc!".

Lao Đức Nặc nghe đến đó, không khỏi sợ hãi, thầm nghĩ: Tại sao đại sư ca lại mạo xưng tên mình?

Văn tiên sinh gật đầu nói:

- Lệnh Hồ Xung làm việc thiện mà không cầu danh, vốn là bản sắc của đạo hiệp nghĩa chúng ta vậy.

Định Dật sư thái liếc nhìn Lao Đức Nặc lẩm bẩm:

- Tên Lệnh Hồ Xung này thật vô lễ, dám cả gan chửi cả đến ta. Hừ, chắc là hấn sợ sau chuyến này bị ta truy cứu nên đem tội lỗi đổ hết lên đầu người khác.

Nói xong lão ni nhìn Lao Đức Nặc nói:

- Hừm, có phải người là người trong sơn động đã chửi ta hồ đồ không?

Lao Đức Nặc vội khom người đáp:

- Không, không phải! Đệ tử không dám!

Lưu Chính Phong mỉm cười nói:

- Định Dật sư thái, Lệnh Hồ Xung mạo xưng tên của sư đệ Lao Đức Nặc là có đạo lý riêng. Lao hiền diệt biết võ nghệ rồi mới bái sư, vai vế tuy thấp, nhưng tuổi tác lại cao, râu dài như vậy, Lao hiền diệt tính ra đáng làm tổ phụ của Nghi Lâm sư diệt.

Lúc này Định Dật mới chợt hiểu ra Lệnh Hồ Xung muốn bảo vệ thanh danh cho Nghi Lâm. Trong hang động tối đen không rõ mặt nhau, sau khi Nghi Lâm thoát thân, cô sẽ nói là Lao Đức Nặc phái Hoa Sơn đã cứu cô ta. Người này là một lão già khô đét, người ngoài sẽ không hơi đâu mà đồn đãi này nọ. Cách mạo xưng đó không những bảo toàn được thanh danh trong trắng cho Nghi Lâm mà còn bảo toàn được oai danh của phái Hằng Sơn nữa. Lão ni nghĩ đến đây, không thể giấu được niềm vui trên gương mặt, gật đầu nói:

- Tiểu tử này nghĩ thật chu đáo. Nghi Lâm, sau đó thì sao?

Nghi Lâm đáp:

- Lúc đó đệ tử vẫn không chịu đi. Đệ tử nói: "Lao đại ca, đại ca vì cứu tiểu muội mà sa vào chỗ nguy hiểm, tiểu muội sao có thể gặp lúc khó khăn mà bỏ trốn? Nếu sư phụ mà biết tiểu muội không có nghĩa khí với đồng đạo nhất định sẽ giết tiểu muội ngay. Ngày thường sư phụ giáo huấn rằng phái Hằng Sơn của chúng ta tuy đều là hạng nữ lưu nhưng tinh thần hiệp nghĩa thì không thể thua hạng nam tử hán".

Định Dật vỗ tay nói lớn:

- Hay! Người nói phải đó! Chúng ta là người học võ, nếu bất chấp nghĩa khí giang hồ thì sống không bằng chết, bất luận nam hay nữ đều như nhau cả.

Mọi người nghe lão ni nói mấy câu đầy hào khí, nghĩ bụng: Khí khái của lão ni cô này không thua gì đấng mày râu.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Lệnh Hồ đại ca lại tiếp tục chửi to hơn nữa: "Tiểu ni cô khốn nạn du thủ du thực cứ đứng đây lôi thôi rắc rối khiến cho ta không phát triển được kiếm pháp thiên hạ vô địch của phái Hoa Sơn. Cái mạng già này thế nào cũng lọt vào tay của Điện Bá Quang rồi. Thì ra người và Điện Bá Quang thông đồng với nhau, cố ý hãm hại ta. Lao Đức Nặc này thật là xui xẻo, vừa ra cửa đã gặp ni cô, mà là một tiểu ni cô khốn nạn, tuyệt tử tuyệt tôn, tuyệt đến mười tám đời con cháu đã hại lão tử. Lão tử là một người không có gì không phá nổi mà hôm nay không phát huy được oai lực kiếm pháp tuyệt diệu, lại sợ kiếm pháp lợi hại này làm tổn thương tính mạng cô ta nên không thể đem ra sử dụng được. Trời ơi! Điện Bá Quang! Người cho ta một đao để ta chết cho rồi, lão tử hôm nay đã tới số rồi!".

Mọi người nghe Nghi Lâm nói năng lưu loát, giọng điệu mềm mại trong trẻo. Cô thuật lại những lời chửi bới thô tục của Lệnh Hồ Xung mà ai nấy nghe rất dễ lọt tai.

Nghi Lâm lại kể tiếp:

- Đệ tử nghe đại ca nói như vậy, tuy biết đại ca chửi đệ tử là giả, nhưng lại nghĩ võ nghệ của đệ tử

còn thấp không thể giúp gì được cho đại ca, ở lại trong sơn động chỉ làm vướng tay vướng chân đại ca, khiến đại ca không phát triển được sự tinh xảo trong Hoa Sơn kiếm pháp...

Định Dật hừ một tiếng rồi nói:

- Tiểu tử này khoác lác quá! Hoa Sơn kiếm pháp của hần chẳng qua cũng chỉ vậy thôi, làm sao có thể nói là thiên hạ vô địch?

Nghi Lâm nói:

- Sư phụ, đại ca nói khoác để dọa Điền Bá Quang, làm cho hần biết khó mà rút lui. Đệ tử nghe đại ca càng chửi càng hăng, mới nói: "Lao đại ca, tiểu muội đi đây! Sau này có ngày gặp lại". Đại ca chửi: "Cút đi đồ thối tha, tránh ta ra càng xa càng tốt! Hễ ta gặp ni cô thì đánh bạc thua sạch túi. Trước giờ, ta chưa gặp người, sau này vĩnh viễn ta cũng không muốn gặp người. Lão tử bình sinh thích nhất là đánh bạc, gặp người nữa để làm gì?".

Định Dật đột nhiên nổi nóng, đập bàn quát:

- Tiểu tử thật là khốn nạn! Lúc đó người còn chưa đi sao?

Nghi Lâm đáp:

- Đệ tử sợ đại ca giận nên đành phải đi. Vừa ra khỏi sơn động thì đã nghe trong động tiếng đao kiếm giao đấu chạm nhau loảng choảng. Nhưng đệ tử sợ đại ca xui xẻo, đánh bạc sẽ thua, vậy là đệ tử mím miệng lấy hơi chạy thật nhanh, bụng nghĩ sẽ đuổi kịp sư phụ lão nhân gia để xin sư phụ giúp đỡ đại ca bắt tên ác tặc Điền Bá Quang.

Định Dật ừ một tiếng, gật đầu.

Nghi Lâm đột nhiên hỏi:

- Sư phụ, Lệnh Hồ đại ca sau đó không may chết đi có phải là vì... là vì... đã gặp đệ tử, nên thời vận mới xui xẻo như vậy?

Định Dật tức giận nói:

- Cái gì "Hề gặp ni cô thì đánh bạc thua". Toàn là những lời bậy bạ mà người cũng tin được ư? Ở đây có nhiều người đều đã gặp thấy trò ta, lẽ nào bọn họ ai cũng thời vận xui xẻo?

Mọi người nghe đều mỉm cười, nhưng không ai dám cười ra tiếng.

Nghi Lâm nói:

- Dạ, đệ tử chạy cho đến khi trời sáng thì đã thấy thành Hành Dương mới yên tâm một chút, nghĩ bụng chắc có thể gặp được sư phụ ở Hành Dương, nào ngờ tên Điền Bá Quang lại đuổi đến. Đệ tử vừa thấy hấn chân đã mềm nhũn ra, chạy được mấy bước liền bị hấn tóm lấy. Đệ tử nghĩ hấn đã đuổi đến nơi đây thì đại ca Lao Đức Nặc của phái Hoa Sơn nhất định đã bị hấn giết trong sơn động rồi, lòng đau đớn không sao tả được. Điền Bá Quang thấy người đi đường rất đông nên không dám vô lễ với đệ tử. Hấn nói: "Tiểu ni cô đi cùng ta, ta sẽ không động tay động chân với cô. Nếu cô ngoan cố không nghe, ta lập tức lột hết quần áo cô ra để làm trò cười cho mọi người đi đường". Đệ tử sợ quá không dám phản kháng, đành đi theo hấn vào thành".

Đến trước quán rượu Hồi Nhạn lâu, hấn nói: "Tiểu sư phụ, cô là nàng tiên... nhan sắc chim sa cá lặn. Hồi

Nhận lâu vì cô mà mở ra. Vậy chúng ta lên đó uống một bữa cho thật say để chúc mừng ngày gặp gỡ này". Đệ tử nói: "Người xuất gia không ăn mặn, không uống rượu. Đây là giới luật của Bạch Vân am ta". Hấn nói: "Giới luật của Bạch Vân am nhà cô sao lắm chuyện vậy, thực sự có giữ được nổi không? Tý nữa ta sẽ giúp người phá giới. Những gì được gọi là thanh quy giới luật đều chỉ đặt ra để dỗi gạt người. Sư phụ người... sư phụ người"...

Cô nói đến đây liếc trộm Định Dật một cái rồi không dám nói tiếp nữa.

Định Dật nói:

- Tền ác nhân ăn nói càn bậy, không cần đề cập đến hấn. Người chỉ nói sau đó thì người nói thế nào thôi.

Nghi Lâm nói:

- Dạ! Sau đó đệ tử nói: "Người đừng nói tầm bậy tầm bạ! Sư phụ ta từ trước đến giờ không bao giờ lên lút uống rượu và ăn thịt chó đâu".

Mọi người nghe cô nói nhin không nổi, cười ồ cả lên. Nghi Lâm tuy không thuật hết những lời nói của Diên Bá Quang nhưng từ câu trả lời của cô, ai cũng biết Diên Bá Quang đã bảo Định Dật thường lên lút uống rượu và ăn thịt chó!

Định Dật sa sầm nét mặt, nghĩ bụng:

- Hài tử thật là ngây thơ, nói năng không biết giữ mồm giữ miệng chút nào.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Tền ác nhân gior tay chụp lấy vạt áo của đệ tử rồi nói: "Người không lên lầu bồi rượu cho ta thì ta sẽ

xé toạc áo quần của người đó". Đệ tử không còn cách nào khác đành theo hần lên lầu. Tên ác nhân gọi đem rượu ra. Hần thật tội tệ, đệ tử đã nói là đệ tử ăn chay nhưng hần cứ kêu toàn là đồ ăn mặn như thịt bò, thịt heo, thịt gà, cá, tôm. Hần bảo nếu đệ tử không ăn thì hần sẽ xé rách quần áo của đệ tử. Sư phụ, đệ tử nhất định không ăn, quyết không phạm giới cấm của nhà Phật. Gã xấu xa này muốn xé quần áo của đệ tử nhưng không được nữa. Ngay lúc đó có một người đi lên lầu, lưng đeo trường kiếm, sắc mặt nhợt nhạt, áo quần dính đầy máu. Người ấy đến bên cạnh đệ tử ngồi xuống, không nói một lời, bưng lấy bát rượu trước mặt đệ tử uống cạn. Người ấy tự rót thêm một bát nữa, nâng lên nhìn Điền Bá Quang nói "Xin mời!" rồi nhìn đệ tử nói "Xin mời!" rồi lại uống cạn. Đệ tử vừa nghe giọng nói của người ấy bất giác vừa sợ hãi vừa vui mừng. Thì ra, đó là Lao đại ca, người đã cứu đệ tử trong sơn động. Cảm ơn Trời Phật, đại ca không bị Điền Bá Quang giết chết. Nhưng trên người đầy vết chém, đại ca vì cứu đệ tử mà bị thương tích khắp mình mẩy.

Điền Bá Quang nhìn đại ca chăm chú từ trên xuống dưới rồi nói: "Là người à?". Đại ca nói: "Là ta!". Điền Bá Quang nhìn đại ca rồi giơ ngón tay cái lên, khen rằng: "Hảo hán tử!". Đại ca cũng nhìn Điền Bá Quang rồi đưa ngón tay cái lên khen ngợi: "Hảo đạo pháp!". Cả hai đều cười ha hả, rồi cùng uống bát rượu. Đệ tử lấy làm kỳ. Tối hôm qua, hai người choáng nhau kịch liệt như vậy, tại sao bây giờ bỗng nhiên biến thành bằng hữu? Đại ca không chết, đệ tử rất vui mừng, nhưng thấy đại ca lại là bằng hữu của tên ác nhân Điền Bá Quang, đệ tử không an lòng chút nào.

Diễn Bá Quang nói: “Người không phải là Lao Đức Nặc! Lao Đức Nặc là một lão già xấu xí, đầu có phong lưu trắng kiện như người?”. Đệ tử trộm nhìn đại ca, ước đoán đại ca không quá hai mươi tuổi. Thì ra tối hôm qua, đại ca nói cái gì là “lão gia sống đã mấy chục năm rồi” đều là để gạt Diễn Bá Quang. Đại ca cười nói: “Ta không phải là Lao Đức Nặc”. Diễn Bá Quang vỗ bàn nói: “Đúng rồi, người là Lệnh Hồ Xung, nhân vật số một trong hàng đệ tử của phái Hoa Sơn, cao thủ giang hồ”. Lệnh Hồ đại ca thừa nhận, cười nói: “Các hạ quá lời! Lệnh Hồ Xung đã thất bại dưới tay các hạ, thật hổ thẹn!”. Diễn Bá Quang nói: “Không đánh thì không biết nhau. Chúng ta kết giao bằng hữu, được chăng? Lệnh Hồ huynh đã thích tiểu ni cô xinh đẹp mỹ miều này, tại hạ nhường cho huynh đó. Trọng sắc đẹp mà khinh tình bằng hữu thì đâu phải là hành vi của đại hạ?”.

Định Dật tái mặt, nói:

- Tên ác tặc đáng chết, thật đáng chết!

Nghi Lâm nước mắt lưng tròng nói:

- Sư phụ, Lệnh Hồ đại ca bỗng nhiên chửi đệ tử. Đại ca nói: “Tiểu ni cô này mặt mày không còn chút máu, suốt ngày chỉ ăn rau cải và đậu hũ, tướng mạo có gì tươi tốt đâu. Diễn huynh, bình sinh tại hạ hề thấy ni cô thì phát bực, chỉ hận là không giết hết ni cô trong thiên hạ!”. Diễn Bá Quang cười hỏi: “Tại sao lại như vậy?”. Lệnh Hồ đại ca đáp: “Không giấu gì Diễn huynh, bình sinh tiểu đệ có một sở thích là đánh bạc, coi trọng việc đánh bạc hơn cả sinh mạng mình, chỉ nhìn thấy con xúc xắc thôi thì ngay cả đến họ tên mình cũng không nhớ. Nhưng nếu xui xẻo gặp

ni cô thì ngày hôm đó không dám đánh bạc nữa vì đánh đâu thua đó, đã thử nhiều lần nhưng lần nào cũng vậy. Không chỉ riêng tại hạ đâu, các sư huynh sư đệ của phái Hoa Sơn người nào cũng gặp như vậy. Vì thế đệ tử phái Hoa Sơn hễ thấy sư bá, sư thúc, sư muội, sư tỷ của phái Hằng Sơn ngoài mặt tuy giả bộ cung kính nhưng trong lòng than thầm xui xẻo!".

Định Dật tức giận, quay lại đánh một chưởng. Chỉ nghe bốp một tiếng, Lao Đức Nặc đã bị tát một cái toé lửa. Lão ni xuất thủ vừa nhanh vừa mạnh, Lao Đức Nặc không kịp né tránh, chỉ cảm thấy đầu văng mất hoa, suýt chút nữa thì té nhào.

Hồi 15

Thua cuộc là do phép đánh ngôi

Lưu Chính Phong cười nói:

- Có gì đâu mà sư thái phải nổi giận như vậy? Lệnh Hồ tiên diệt vì muốn cứu lệnh cao túc nên mới nói càn bậy với Điền Bá Quang; lời nói điêu ngoa xảo trá mà sư thái cũng cho là thật ư?

Định Dật ngẩn ngơ, hỏi lại:

- Tam gia nói là vì hấn muốn cứu Nghi Lâm sao?

Lưu Chính Phong nói:

- Tại hạ đoán chắc là như vậy. Nghi Lâm sư diệt, có phải vậy không?

Nghi Lâm cúi đầu đáp:

- Lệnh Hồ đại ca là người tốt, chỉ vì... chỉ vì ăn nói hơi vô lễ và thô tục nên sư phụ giận. Đệ tử không dám kể tiếp nữa.

Định Dật quát:

- Người kể tiếp, nói rõ từng chi tiết đi. Ta muốn biết hẳn có ý tốt hay là muốn xiên xỏ. Nếu thẳng ranh con vô lại xấu xa đó chết rồi, ta cũng sẽ tính chuyện với Nhạc lão nhi nữa.

Nghi Lâm ấp a ấp úng, không dám kể tiếp. Định Dật quát:

- Nói đi, không phải úy kỵ gì nữa. Dù tốt hay xấu, lẽ nào chúng ta không phân biệt được sao?

Nghi Lâm đáp:

- Dạ! Lệnh Hồ đại ca lại nói: "Điền huynh, chúng ta là người học võ, cả đời sống trên lưỡi kiếm lưỡi đao, tuy người có võ nghệ cao cường luôn chiếm ưu thế, nhưng chung quy vẫn là ở vận số. Điền huynh nghĩ xem có đúng vậy không? Khi gặp đối thủ võ công tương đương thì sự sinh tử, tồn vong đều do vận số quyết định. Đừng nói tiểu ni cô này ốm nhom như con mắm, nhắc lên không được ba lạng, mà ngay đến tốt tươi như tiên nữ hạ phàm, Lệnh Hồ Xung này cũng không thêm nhìn mắt. Con người ta ai cũng coi trọng tính mạng. Trọng sắc đẹp mà khinh bằng hữu tất nhiên là đã trật rồi; còn trọng sắc đẹp mà xem thường tính mạng của mình thì người đó là đại ngu ngốc. Tiểu ni cô vận lẩn muốn gặp ta cũng không được". Điền Bá Quang cười nói: "Lệnh Hồ huynh, tiểu đệ biết huynh là một hảo hán tử không sợ trời sợ đất, tại sao đối với ni cô mà huynh kiêng kỵ nhiều điều như vậy?". Lệnh Hồ Xung đáp: "Đúng, cả cuộc đời tiểu đệ sau khi vương phải ni cô thì gặp rất nhiều chuyện xui xẻo không sao tưởng tượng nổi. Huynh nghĩ coi, tối hôm qua tiểu đệ còn lành lặn đầy đủ, ngay cả khuôn mặt của tiểu ni cô cũng không

trông thấy nhưng mới chỉ nghe giọng nói của cô ta thôi thì đã bị huynh chém lên người ba nhát, sém chút nữa là toi mạng. Đó không là xui xẻo thì thế nào mới là xui xẻo?”. Diên Bá Quang cười ha hả, rồi nói: “Như vậy thì quả là xui xẻo thật!”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Diên huynh, tiểu đệ không muốn nói chuyện với ni cô này nữa. Chúng ta là nam tử hán đại trượng phu cứ uống rượu cho thỏa thích. Huynh bảo tiểu ni cô này rút xéo đi! Tiểu đệ chân thành khuyên huynh chớ đụng vào cô ta, nếu không thì lập tức vận xui sẽ bao trùm cuộc đời ngay. Sau này khắp chốn giang hồ, đâu đâu huynh cũng gặp xui xẻo, trừ khi huynh xuất gia cạo đầu làm hòa thượng thì mới hết. Ni cô là một món trong Thiên hạ tam độc, sao Diên huynh không tránh xa cô ta ra?”. Diên Bá Quang hỏi: “Cái gì mà Thiên hạ tam độc?”. Lệnh Hồ đại ca giả bộ sững sốt đáp: “Diên huynh đã ngang dọc giang hồ nhiều năm, kiến thức rộng rãi, mà sao ngay cả “Thiên hạ tam độc” cũng không biết? Người ta thường nói: “Ni cô, Tỳ sương, Kim tuyến xà, dù lớn gan hay nhỏ mật cũng xin chớ đụng vào! Ni cô là món độc thứ nhất, Tỳ sương là món độc thứ hai, Kim tuyến xà là món độc thứ ba. Trong thiên hạ tam độc, ni cô đứng đầu tiên; bọn nam đệ tử trong Ngũ Nhạc kiếm phái thường nhắc nhở với nhau như vậy.

Định Dật nổi giận gơ tay đập mạnh xuống bàn trà rồi chửi to:

- Mẹ nó! Đồ chó...

Lão ni định chửi “đồ chó ỉa” nhưng may mắn ghìm lại được. Lao Đức Nặc đã bị lão ni làm cho đau khổ mấy lần nên hấn cố đứng xa xa và tránh qua một bên.

Hắn thấy lão ni mặt đỏ bừng bừng thì lại thụt lùi về sau thêm vài bước nữa.

Lưu Chính Phong thở dài nói:

- Lệnh Hồ sư diệt tuy là có ý tốt nhưng buột miệng thốt ra những lời như vậy thì phải nói là quá đáng. Nhưng có thể hiểu là khi nói chuyện với hạng người đại ác như Điền Bá Quang mà không thiên hô bách sát như vậy thì không dễ gặt cho hắn tin được.

Nghi Lâm hỏi:

- Lưu sư thúc, sư thúc nói những lời như vậy là do Lệnh Hồ đại ca cố ý bịa ra để đối gạt gã họ Điền ư?

Lưu Chính Phong đáp:

- Tất nhiên là như vậy. Trong Ngũ Nhạc kiếm phái, đâu có những câu vừa nhạt nhẽo vừa vô lễ như vậy? Còn một hôm nữa là tới ngày đại lễ rửa tay gác kiếm của Lưu mõ, tại hạ muốn tất cả mọi người đều được tốt đẹp vui vẻ. Nếu đối với quý phái có điều cấm kỵ kiêng dè thì Lưu mõ làm sao dám cung kính thỉnh mời Định Dật sư thái và các vị hiền diệt quang lâm tề xá?

Định Dật nghe lão nói mấy câu, sắc mặt dịu bớt, lại hừ lên một tiếng rồi chửi tiếp:

- Tiểu tử Lệnh Hồ Xung thối mồm thối miệng, không biết là do tên thất đức nào đã dạy hắn phun ra những lời như vậy?

Lão ni nói vậy là có ý ám chỉ sư phụ của Lệnh Hồ Xung. Xem ra, mục chửi luôn cả chương môn phái Hoa Sơn. Lưu Chính Phong nói:

- Sư thái không nên phiền trách, võ công của Điền Bá Quang rất lợi hại. Lệnh Hồ sư diệt đấu không lại

hắn, thấy Nghi Lâm hiền triết đang ở trong hoàn cảnh cực kỳ nguy hiểm, đành phải bịa chuyện nói bảy nói ba mới có thể lừa gạt được tên ác tặc để hắn buông tha cho Nghi Lâm. Thử nghĩ xem, Điền Bá Quang qua lại khắp nơi trên giang hồ, hiểu biết rộng rãi, sao lại có thể dễ bị lừa gạt được? Người phạm tục không biết các sư thái là người xuất gia sống như thế nào nên dễ có cách nhìn sai lệch. Đó cũng là chuyện bình thường và Lệnh Hồ sư diệt đã nhân cơ hội mà nói ra những lời như vậy. Chúng ta là người trên giang hồ, lời nói hay việc làm cũng có lúc phải tùy cơ ứng biến. Nếu Lệnh Hồ sư diệt thực sự không xem trọng phái Hằng Sơn thì mới quy lỗi là do Nhạc tiên sinh của phái Hoa Sơn mà ra. Còn nếu không có lòng kính trọng khâm phục ba vị lão sư thái thì tại sao Lệnh Hồ sư diệt lại phải tận tâm tận lực cứu đệ tử của quý phái như vậy?

Định Dật gật đầu nói:

- Lưu tam gia nói hơi quá lời rồi.

Rồi quay qua nhìn Nghi Lâm hỏi:

- Có phải vì vậy mà Điền Bá Quang thả ngươi ra?

Nghi Lâm lắc đầu nói:

- Không phải. Lệnh Hồ đại ca nói: "Huynh tuy khinh công độc bộ thiên hạ nhưng nếu gặp lúc vận khí xui xẻo thì dù khinh công có giỏi đến đâu cũng không thể nào phát huy được".

Điền Bá Quang nhất thời chưa hiểu hết chủ ý, hắn nhìn đệ tử rồi lắc đầu nói: "Điền Bá Quang tự đến tự đi, ngang dọc giang hồ nào biết kiêng dè ai? Dù sao chúng ta cũng lỡ gặp tiểu ni cô rồi, cứ để cô ta

ở lại bồi rượu". Ngay lúc đó, bàn bên cạnh có một hán tử còn trẻ rút trường kiếm ra, xông đến trước mặt Điền Bá Quang, quát: "Người... người chính là Điền Bá Quang phải không?". Điền Bá Quang nói: "Thế nào?". Hán tử nói: "Ta phải giết người, đồ dâm tặc! Ai ai trong võ lâm cũng đều muốn giết người mới hả dạ. Người lại còn ở đây mà ti toe cái lỗ miệng. Người không sợ chết sao?".

Hán tử nói xong liền phóng kiếm đâm Điền Bá Quang, nhìn chiêu thức thì biết ngay là kiếm pháp của phái Thái Sơn. Chính là vị sư huynh này đây.

Nói xong, cô chỉ tay vào cái xác được đặt nằm trên cánh cửa.

Thiên Môn đạo nhân gật đầu nói:

- Trì Bách Thành hài tử được lắm!

Nghi Lâm kể tiếp:

- Điền Bá Quang né người tránh khỏi, tay đã cầm thanh đơn đao, cười nói: "Mời ngồi, mời ngồi! Uống rượu, uống rượu!". Khi hán tử rút đao vào trong võ thì vị sư huynh phái Thái Sơn đã bị trúng một đao trước ngực từ lúc nào không rõ, máu tươi phun ra. Sư huynh trừng mắt nhìn Điền Bá Quang, loạn choạng mấy cái rồi té xuống sàn gạch.

Nghi Lâm đưa mắt nhìn Thiên Tùng đạo nhân rồi nói:

- Vị sư bá phái Thái Sơn này liền nhảy đến trước mặt Điền Bá Quang, quát lớn rồi phóng kiếm ra chiêu. Chiêu thức của sư bá vô cùng lợi hại nhưng Điền Bá Quang vẫn không đứng dậy. Hán tử yên trên ghế

rút đao chống đỡ. Sư bá tấn công hai, ba chục chiêu kiếm nhưng hần vẫn ngồi chứ không hề đứng dậy.

Thiên Môn đạo nhân sầm mặt đưa mắt nhìn sư đệ đang nằm trên cánh cửa rồi hỏi:

- Sư đệ, võ công của ác tặc đó lợi hại đến như vậy sao?

Thiên Tùng đạo nhân thở dài, từ từ quay đầu đi.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Lệnh Hồ đại ca phóng kiếm đâm Điền Bá Quang. Điền Bá Quang quay đao đứng dậy đỡ chiêu kiếm.

Định Dật nói:

- Người nói không đúng rồi. Thiên Tùng đạo trưởng liên tiếp đánh hần hai ba chục chiêu mà hần không đứng dậy; Lệnh Hồ Xung chỉ phóng một kiếm thì hần đứng dậy ngay. Võ công của Lệnh Hồ Xung làm sao có thể cao bằng Thiên Tùng đạo trưởng được?

Nghi Lâm nói:

- Điền Bá Quang hành động như vậy là có lý do. Hần nói: "Lệnh Hồ huynh, tiểu đệ với Lệnh Hồ huynh là bằng hữu, huynh phóng kiếm tấn công tiểu đệ, nếu tiểu đệ vẫn ngồi bất động là coi thường huynh rồi. Võ công của tiểu đệ tuy cao hơn huynh nhưng lòng tiểu đệ vẫn kính trọng huynh, vì vậy bất luận thắng hay bại đều phải đứng dậy tiếp chiêu. Còn đối với lão mũi... mũi trâu kia... thì không cần phải đứng dậy làm gì". Lệnh Hồ đại ca hừ một tiếng rồi nói: "Được huynh để mắt tới thì Lệnh Hồ Xung này vô cùng hân hạnh". Véo, véo, véo; Lệnh Hồ đại ca liên tiếp tấn công hần liền ba chiêu. Sư phụ, ba chiêu kiếm này rất

lợi hại, xung quanh Điền Bá Quang bao phủ một làn kiếm quang dày đặc.

Định Dật gật đầu nói:

- Đây là kiệt tác đặc ý của Nhạc lão nhi, gọi cái gì là Thái nhạc tam thanh phong; chiêu thứ hai mãnh liệt hơn chiêu thứ nhất, chiêu thứ ba mãnh liệt hơn chiêu thứ hai. Điền Bá Quang chiết giải ra sao?

Nghi Lâm nói:

- Điền Bá Quang tiếp một chiêu, lui một bước rồi lui liên tiếp ba bước, reo lên "hảo kiếm pháp". Rồi quay qua nhìn Thiên Tùng sư bá, hấn nói: "Lão mũi trâu, tại sao ngươi không tiếp tục tấn công ta?"

Lệnh Hồ đại ca vừa phóng kiếm, Thiên Tùng sư bá thụt lùi rồi đứng sang một bên. Sư bá lạnh lùng nói: "Ta là chính nhân quân tử của phái Thái Sơn, tại sao có thể liên thủ với hạng tà dân?". Đệ tử không nhìn được nữa bèn nói: "Sư bá đừng nói oan cho Lệnh Hồ sư huynh, sư huynh là người tốt!". Thiên Tùng sư bá cười nhạt nói: "Hắn là người tốt ư? Hà hà! Hắn kéo bè cùng gã Điền Bá Quang hoang dã ô trọc như vậy mà cũng gọi là người tốt được sao?". Bỗng nhiên Thiên Tùng sư bá hét to một tiếng, hai tay ôm ngực, thần sắc trông thật khó coi. Điền Bá Quang tra đao vào vỏ rồi nói: "Ngồi xuống, ngồi xuống! Uống rượu! Uống rượu đi!"

Đệ tử thấy máu từ các kẽ tay của Thiên Tùng sư bá ứa ra. Không biết Điền Bá Quang sử dụng pháp gì, phóng đao nhanh như chớp, đệ tử hoàn toàn không thấy hắn động thủ mà ngực của Thiên Tùng sư bá đã bị trúng đao rồi. Đệ tử sợ quá la lên: "Đừng... đừng giết sư bá!". Điền Bá Quang cười nói: "Tiểu mỹ nhân

bảo không giết thì ta không giết". Thiên Tùng sư bá ôm vết thương loạng choạng chạy xuống cầu thang.

Lệnh Hồ đại ca đứng dậy định chạy theo để giúp đỡ sư bá nhưng Điền Bá Quang giữ lại và nói: "Lệnh Hồ huynh, lão mũi trâu này kiêu ngạo quá đáng, để cho lão chết, huynh không cần giúp đỡ. Tại sao huynh cứ mang cái khổ vào thân, chẳng thú vị tí nào cả".

Lệnh Hồ đại ca lắc đầu cười nhạo, uống một hơi hai bát rượu. Thừa sư phụ, lúc đó đệ tử nghĩ: trong năm giới cấm lớn của Phật môn chúng ta, giới thứ năm là cấm uống rượu. Lệnh Hồ đại ca tuy không phải là đệ tử Phật môn, nhưng uống rượu không ngừng nghỉ thì không hay chút nào cả. Nhưng đệ tử không dám đem chuyện ấy ra nói với đại ca, sợ đại ca lại chửi đệ tử cái gì "Hề thấy ni cô...".

Định Dật nói:

- Lệnh Hồ Xung ăn nói điên khùng như vậy, sau này không nên nhắc đến các lời ấy nữa.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ!

Định Dật nói:

- Sau đó thì thế nào?

Nghi Lâm kể tiếp:

- Điền Bá Quang nói: "Lão mũi trâu này võ công không phải tầm thường. Nhất đao của tiểu đệ phóng nhanh như vậy mà lão lại có thể kịp thời co mình lại ba tấc, nên không đủ làm cho lão chết được. Võ nghệ của phái Thái Sơn rốt cuộc còn được hai người. Lệnh

Hồ huynh, lão mũi trâu này không chết thì từ nay về sau huynh còn gặp lắm điều phiền phức. Vừa rồi tiểu đệ có ý muốn giết lão để tránh hậu hoạn cho huynh nhưng đáng tiếc một đao của đệ không giết được lão”.

Lệnh Hồ đại ca cười nói: “Trong cuộc đời của tiểu đệ, chuyện phiền phức ngày nào cũng có. Mặc kệ lão, mặc kệ ni cô này. Uống rượu, uống rượu đi! Điền huynh, nếu một đao của huynh đâm trúng ngực tiểu đệ, võ công của đệ không bằng Thiên Tùng sư bá, thì ắt là đệ tránh không kịp rồi”.

Điền Bá Quang cười nói: “Lúc tiểu đệ phóng đao, thực sự tiểu đệ đã nương tình. Đó là nhằm báo đáp tình nghĩa của Lệnh Hồ huynh tối hôm qua ở trong động đã không nỡ giết tiểu đệ”. Đệ tử nghe xong rất lấy làm kỳ. Nếu nói vậy thì tối hôm qua, hai người đấu với nhau trong sơn động, Lệnh Hồ đại ca đã chiếm được thượng phong và đã tha mạng cho hắn.

Mọi người nghe đến đây đều tỏ vẻ không hài lòng, cho rằng Lệnh Hồ Xung không nên giao tình với tên vạn ác thâm tặc này như vậy.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Lệnh Hồ đại ca nói: “Tối qua trong sơn động, tiểu đệ đã dùng hết sức mà võ nghệ cũng không bằng huynh, đâu dám nói đến chuyện kiếm hạ lưu tình như vậy”. Điền Bá Quang cười ha hả, nói: “Lúc huynh và tiểu ni cô trốn ở trong sơn động; tiểu ni cô gây ra tiếng động nên bị tiểu đệ phát hiện, nhưng huynh lại nín thở. Tiểu đệ có đoán đến vạn lần cũng không ngờ được có người khác ở bên cạnh ni cô. Tiểu đệ kéo tiểu ni cô định phá thanh quy giới luật của cô ta. Huynh chỉ cần chờ một

chút nữa đợi lúc tiểu đệ tâm thần mê mẩn không để ý đến, thì chỉ một nhát kiếm, huynh đã có thể lấy được cái mạng của tiểu đệ rồi. Lệnh Hồ huynh, huynh không phải là con nít thì điều tất yếu đó sao lại không biết? Tiểu đệ biết huynh đường đường là một bậc trượng phu không muốn đánh lén hại người, vì vậy mà mũi kiếm đó, ha ha, chỉ đâm lướt qua bả vai của tiểu đệ”.

Lệnh Hồ đại ca nói: “Nếu tiểu đệ đợi thêm một chút nữa thì tiểu ni cô này làm sao tránh khỏi chuyện bị huynh làm nhục! Tiểu đệ nói Điền huynh hay: đệ thấy cái bộ mặt ni cô này là tức giận ngay nhưng phái Hằng Sơn cũng là một trong Ngũ Nhạc kiếm phái, huynh lại ức hiếp cô ta thì làm sao tiểu đệ có thể dung thứ?”. Điền Bá Quang cười nói: “Nói là như vậy, nhưng nếu lưỡi kiếm của huynh đâm sâu thêm ba bốn tấc thì cánh tay của tiểu đệ sẽ bị tàn phế. Tại sao sau khi huynh phóng kiếm đâm đệ rồi, huynh lại rút kiếm về?”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Tiểu đệ là đệ tử phái Hoa Sơn, sao có thể bắn lén tên để hại người? Huynh đã chém một đao yào vai tiểu đệ trước; tiểu đệ liền trả một kiếm vào vai của huynh, xem như huê. Nếu giao đấu một cách đường đường chính chính thì không ai chiếm lợi thế của ai cả”. Điền Bá Quang cười ha hả đáp: “Hay lắm huynh đệ! Ta kết tình bằng hữu. Nào, nào, nào! Uống một bát đi!”.

Lệnh Hồ đại ca nói: “Vô công của đệ không bằng huynh, nhưng tửu lượng thì huynh không bằng đệ”. Điền Bá Quang nói: “Tửu lượng của đệ không bằng huynh sao? Chưa chắc đâu, chúng ta uống thi đi. Nào, mỗi bên uống mười bát to rồi hãy nói”. Lệnh Hồ đại ca chau mày nói: “Điền huynh, đệ biết huynh là một bậc hảo hán không chiếm phần tiện nghi nên mới cùng huynh uống rượu thi. Nào ngờ,

huynh không phải là người như vậy làm cho tiểu đệ quá thất vọng”.

Điền Bá Quang ngó nghiêng Lệnh Hồ đại ca rồi hỏi: “Tiểu đệ chiếm phần tiện nghi chỗ nào?”. Lệnh Hồ đại ca đáp: “Huynh đã biết tiểu đệ rất kiêng cử ni cô, vừa thấy ni cô thì lòng đã khó chịu, ăn uống không ngon thì đấu rượu với huynh sao được?”. Điền Bá Quang lại cười to lên, nói: “Lệnh Hồ huynh, tiểu đệ biết huynh tìm trăm phương ngàn kế để cứu tiểu ni cô này. Nhưng Điền Bá Quang yêu sắc đẹp như tính mạng mình, đã gặp tiểu ni cô thiên kiều bá mỵ như vậy thì dù huynh có nói gì đi nữa, Điền mỗ cũng không buông tha cho cô ta đi đâu. Nếu huynh muốn tiểu đệ thả cô ta ra thì phải chịu một điều kiện”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Được, Điền huynh nói ra đi. Trên có núi đao nhọn, dưới có vạc dầu sôi, Lệnh Hồ Xung này cũng xin chấp thuận, nếu tiểu đệ chau mày thì không phải là bậc hảo hán”.

Điền Bá Quang cười hi hi, rót đầy hai bát rượu rồi nói: “Huynh uống bát rượu này, rồi tiểu đệ sẽ nói với huynh”. Lệnh Hồ đại ca bưng bát rượu lên uống cạn một hơi, nói: “Cạn rồi!”. Điền Bá Quang cũng uống cạn bát rượu, cười nói: “Lệnh Hồ huynh, tiểu đệ đã là bạn của huynh thì tất nhiên tuân theo quy luật giang hồ. Vợ của bạn thì không được trêu ghẹo. Nếu như huynh chịu lấy ni cô... tiểu ni cô...”.

Nghi Lâm nói đến đây, hai má đỏ ửng lên, mắt rũ xuống, giọng nói càng lúc càng nhỏ đi, đến lúc sau thì không ai còn nghe được.

Định Dật đập tay lên bàn, quát:

- Nói năng xằng bậy, càng nói càng tệ hại. Sau đó thì sao?

Nghi Lâm đáp khē:

- Diên Bá Quang vẫn nói tầm bậy tầm bạ. Hấn cười hi hi nói: “Đại trượng phu nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy. Nếu huynh chịu lấy... lấy cô ta làm vợ, tiểu đệ lập tức thả cô, còn vái lạy đền tội với cô ta nữa. Ngoài điều kiện này ra thì hàng vạn cách khác cũng đều không được”.

Lệnh Hồ đại ca hừ một tiếng, nói: “Huynh muốn tiểu đệ suốt đời xui xẻo sao? Việc này đừng nhắc đến nữa”. Diên Bá Quang lại càng nói bậy bạ hơn, nào là để tóc trên đầu thì không còn là ni cô nữa, rồi còn nói thêm rất nhiều lời điên khùng; đệ tử bịt tai lại không dám nghe hấn nói. Lệnh Hồ đại ca nói: “Im đi, huynh còn nói thêm những lời bỡn cợt như vậy thì Lệnh Hồ Xung đã bị huynh làm cho tức đến chết; còn đâu tính mạng mà ngồi đấu rượu với huynh? Huynh không thả cô ta, chúng ta lại phải quyết một phen tử chiến”. Diên Bá Quang cười nói: “Xin mời. Nhưng huynh đánh không lại tiểu đệ đâu”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Đừng đánh thì tiểu đệ không phải là đối thủ của huynh, còn ngồi đánh thì huynh không phải là đối thủ của đệ”.

Trước đó mọi người đã nghe Nghi Lâm thuật chuyện Diên Bá Quang ngồi trên ghế, không thèm đứng dậy mà vẫn chống đỡ hai ba chục chiêu kiếm lợi hại của Thiên Tùng đạo nhân, cao thủ của phái Thái Sơn. Như vậy, hấn rất giỏi về phép tọa đấu. Bây giờ, Lệnh Hồ Xung lại nói “Đừng đánh thì tiểu đệ không phải là đối thủ của huynh, còn ngồi đánh thì huynh không phải là đối thủ của đệ”, câu nói này là cố ý khiêu khích hấn.

Hà Tam Thất gật đầu nói:

- Gặp phải hạng ác đồ dâm tặc này, trước tiên phải khiêu khích để hắn nổi giận dùng dùng, sau đó mới tùy cơ hạ thủ. Đó là diệu kế.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Điền Bá Quang nghe xong không tức giận, chỉ cười nói: "Lệnh Hồ huynh, Điền Bá Quang này khâm phục huynh ở chỗ có kiến thức, có hào khí chứ không phải là ở võ công". Lệnh Hồ đại ca nói: "Còn Lệnh Hồ Xung này khâm phục huynh ở chỗ đứng đánh phép khoái đao chứ không phải ở chỗ ngồi mà đánh". Điền Bá Quang nói: "Được. Lệnh Hồ huynh không biết lúc còn nhỏ, hai đùi của tiểu đệ bị bại liệt, suốt hai năm trời tiểu đệ ngồi để luyện đao pháp. Ngồi đánh chính là trò chơi của tiểu đệ. Vừa rồi tiểu đệ và lão mũi... mũi... trâu đạo nhân kia chiết chiêu, tiểu đệ không đứng không phải là coi thường lão mà chỉ vì tiểu đệ ngồi sử đao đã quen nên không cần phải đứng dậy. Lệnh Hồ huynh, môn công phu này huynh không bằng đệ đâu". Lệnh Hồ đại ca nói: "Điền huynh, lúc còn niên thiếu bất quá Điền huynh chỉ bị bại liệt nên mới ngồi luyện đao pháp hai năm. Thời gian nhiều lắm cũng chỉ hai năm mà thôi. Công phu của tiểu đệ khác hẳn của huynh, thời gian ngồi sử kiếm pháp còn hơn huynh nhiều. Ngày nào tiểu đệ cũng ngồi để luyện kiếm pháp".

Mọi người nghe đến đây đều đưa mắt nhìn Lao Đức Nặc nghĩ thầm: Không biết trong võ công của phái Hoa Sơn, có môn nào ngồi luyện kiếm như thế này không?

Lao Đức Nặc lắc đầu nói:

- Đại sư ca lừa bịp hấn đấy. Trong tệ phái không hề có môn công phu kỳ cục này.

Nghi Lâm nói:

- Điền Bá Quang lộ vẻ ngạc nhiên, nói: "Chuyện đó có thật không? Tiểu đệ không phải là người cô lậu quả văn, kiến thức không hẹp lắm nhưng sao lại chưa từng nghe loại kiếm pháp gì mà ngòi... ngòi đánh của phái Hoa Sơn?". Lệnh Hồ đại ca cười nói: "Đây không phải là kiếm pháp của ân sư truyền thụ cho mà do tự tiểu đệ sáng chế ra". Điền Bá Quang vừa nghe xong, mặt biến sắc, nói: "Thì ra là như vậy. Lệnh Hồ huynh đại tài khiến cho tiểu đệ vô cùng khâm phục".

Mọi người biết Điền Bá Quang đổi sắc mặt là vì trong võ học, muốn sáng chế ra một đường quyền pháp hay kiếm pháp mới không phải là dễ. Nếu không phải võ công cao, lại có sở học tài trí hơn người thì khó tìm ra được con đường đi riêng cho mình để sáng chế ra chiêu thức mới. Phái Hoa Sơn đã được lập ra mấy trăm năm nay rồi, các chiêu thức võ công phải kinh qua hàng trăm ngàn lần rèn luyện; muốn cải biến một chiêu, một thức cũng cực kỳ khó khăn huống chi sáng chế ra một đường kiếm pháp.

Lao Đức Nặc nghĩ bụng: Thì ra đại sư ca đã âm thầm sáng chế ra một loại kiếm pháp, tại sao không trình lên cho sư phụ biết?

Nghi Lâm kể tiếp:

- Lúc đó Lệnh Hồ đại ca cười hi hi rồi nói: "Đường kiếm pháp này thú vị đến tận trời xanh, có gì đâu mà Điền huynh khâm phục". Điền Bá Quang càng kinh ngạc hơn nữa, hỏi: "Sao lại thú vị đến tận trời xanh?".

Đệ tử cũng cảm thấy kỳ cục. Kiếm pháp có cao minh hay không thôi chứ làm gì có mùi khó ngửi? Lệnh Hồ đại ca nói: “Không giấu gì Điền huynh, mỗi buổi sáng sớm, tiểu đệ thường vào ngồi trong cầu tiêu. Ruồi nhặng bay qua lại lung tung. Đệ tức muốn chết, bèn phóng kiếm đâm mấy con, lúc đầu đâm không trúng con nào nhưng càng lâu ngày càng chính xác, xuất kiếm ra là đâm trúng ruồi nhặng ngay. Dần dần tinh thần lĩnh hội, từ trong các chiêu kiếm dùng đâm ruồi nhặng, tiểu đệ ngộ được một đường kiếm pháp. Lúc sử kiếm pháp này, đệ vẫn ngồi trên bàn cầu, há không phải là hơi thú vị đến khó ngửi ư?”

Đại ca nói đến đây khiến đệ tử nhìn không được phải bật cười. Lệnh Hồ đại ca quả thật khôi hài, trong thiên hạ đâu có kiểu luyện kiếm như vậy. Điền Bá Quang nghe xong xanh mặt, tức giận nói: “Lệnh Hồ huynh, đệ xem huynh như bằng hữu mà huynh lại nói lảng nhặng như vậy là coi thường đệ quá đáng. Huynh coi Điền Bá Quang này như ruồi nhặng trong cầu tiêu phải không? Được, đệ xin lĩnh giáo huynh đường kiếm pháp này”.

Mọi người nghe kể đến đây đều lặng lẽ gật đầu. Ai cũng biết khi các cao thủ thi đấu võ nghệ, nếu tâm ý bộp chộp thì có thể nói đã sút kém ba phần. Lệnh Hồ Xung nói mấy lời như vậy là rõ ràng có ý trêu tức đối phương, khiến Điền Bá Quang nổi giận, tức là hấn đã bị trúng kế rồi.

Định Dật nói:

- Tuyệt diệu! Sau đó ra sao?

Nghi Lâm đáp:

- Lệnh Hồ đại ca cười nói: "Tại hạ luyện đường kiếm pháp này chỉ xem là trò giải trí, không hề có ý đem ra để cùng người khác tranh đấu hơn thua. Vạn lần xin Điền huynh đừng hiểu lầm, tiểu đệ quyết không dám ví huynh như ruồi nhặng trong cầu tiêu đâu". Đệ tử nghe Lệnh Hồ đại ca nói vậy nên không nhin được bèn bật cười một tiếng nữa. Điền Bá Quang càng thêm bực tức, rút đơn đao ra đặt lên bàn, rồi nói: "Được. Trước mặt mọi người ngồi đây, chúng ta thử giao đấu một phen". Đệ tử thấy mắt hấn phát ra những tia nộ khí thì rất sợ hãi, hiển nhiên hấn đã nổi khùng, có ý định giết người. Chắc hấn sẽ giết Lệnh Hồ đại ca mất.

Lệnh Hồ đại ca đáp: "Ngồi mà sử dụng đao kiếm, công phu của huynh không cao bằng đệ nên không địch lại đệ đâu. Lệnh Hồ Xung hôm nay vừa mới kết giao bằng hữu với Điền huynh, sao nỡ gây tổn thương hòa khí giữa hai ta được? Vả lại Lệnh Hồ Xung đường đường là đấng trượng phu, không thể lấy cái công phu trội nhất của mình để làm tiện nghi mà thắng bạn bè". Điền Bá Quang nói: "Đây là do Điền Bá Quang cam tâm tình nguyện, không thể nói là huynh chiếm phần tiện nghi của đệ được". Lệnh Hồ đại ca nói: "Nói như thế thì Điền huynh nhất định muốn tỉ thí ư?". Điền Bá Quang đáp: "Nhất định muốn tỉ thí!". Lệnh Hồ đại ca nói: "Nhất định muốn ngồi để tỉ thí ư?". Điền Bá Quang đáp: "Phải đấy, nhất định muốn ngồi để tỉ thí!". Lệnh Hồ đại ca đáp: "Được, đã vậy thì chúng ta phải quy ước với nhau một điều: lúc chưa phân thắng bại, nếu ai đứng dậy trước thì coi như thua". Điền Bá Quang nói: "Đúng vậy! Lúc chưa phân quyết thắng bại, nếu ai đứng dậy trước thì coi như thua".

Lệnh Hồ đại ca lại hỏi: “Thua rồi thì phải làm sao?”. Diên Bá Quang đáp: “Theo ý huynh thì phải thế nào?”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Đợi tiểu đệ nghĩ xem. Có rồi, thứ nhất là người nào thua, từ nay về sau hễ thấy tiểu ni cô này thì không được nói năng hay hành động vô lễ; khi gặp cô ta thì phải đến trước mặt cung kính cúi mình hành lễ và nói: “Tiểu sư phụ, đệ tử Diên Bá Quang xin bái kiến”. Diên Bá Quang nói: “Úi chao! Huynh sao lại khẳng định là đệ thua? Nếu huynh thua thì sao?”. Lệnh Hồ Xung nói: “Tiểu đệ cũng phải làm như vậy. Hễ ai thua thì người đó phải vào làm môn hạ của phái Hằng Sơn, làm đồ tôn của Định Dật lão sư thái và đồ đệ của tiểu ni cô này”. Sư phụ, sư phụ nghĩ xem Lệnh Hồ đại ca nói vậy có tức cười không? Hai người họ tử vô, nếu ai thua thì phải thay đổi môn phái, vào làm môn hạ phái Hằng Sơn. Làm sao đệ tử có thể thu nhận họ làm đồ đệ được?

Cô nói đến đây, nụ cười hé lộ trên môi. Trước đó, lúc nào cô cũng u sầu, giờ đây nụ cười hé nở càng tăng thêm nét yêu kiều.

Định Dật nói:

- Bọn hán tử thô lỗ trên giang hồ lời nào cũng nói được, sao người cho đó là thật? Lệnh Hồ Xung cố tình chọc giận Diên Bá Quang đó.

Lão ni nói đến đây, ngẩng đầu lên lim dim hai mắt, suy nghĩ xem Lệnh Hồ Xung sẽ dùng cách gì để có thể giành phần thắng. Nếu hán tử vô thua thì làm sao rút lời lại được? Ngẫm nghĩ một lúc, lão ni biết trí lực của mình so với bọn vô lại lưu manh còn thua xa, hà tất phải nghĩ nhiều cho một óc, liền hỏi:

- Rồi Diên Bá Quang trả lời thế nào?

Nghi Lâm đáp:

- Diên Bá Quang thấy Lệnh Hồ đại ca nói có vẻ chắc ăn, mặt hấn lộ vẻ chần chừ. Đệ tử đoán có lẽ hấn đang tự nhủ đại khái là phải chăng Lệnh Hồ Xung đúng là có sở trường ngồi sử kiếm hơn người chẳng? Lệnh Hồ đại ca lại nói khích hấn: "Nếu huynh quyết chí vào làm môn hạ của phái Hằng Sơn thì chúng ta không cần phải tỉ đấu nữa". Diên Bá Quang cả giận, nói: "Nói vậy! Được, cứ như vậy mà làm, ai thua thì bá tiểu ni cô này làm sư phụ". Đệ tử nói: "Tiểu ni không thể thụ nhận hai vị làm đồ đệ được vì công phu của tiểu ni còn non nớt, hơn nữa sư phụ của tiểu ni cũng không cho phép làm như vậy đâu. Phái Hằng Sơn của tiểu ni bất luận là người xuất gia hay người tục gia đều là giới nữ, làm sao có thể... làm sao có thể..."

Lệnh Hồ đại ca xua tay nói: "Ta và Diên huynh đã thương lượng và quyết định rồi, sư muội không muốn cũng phải nhận, đừng có lời thôi. Sư muội nhất định phải làm sư phụ". Đại ca quay qua Diên Bá Quang nói: "Điều thứ hai là người bị thua phải vung đao cắt một cái, tự biến mình thành thái giám". Sư phụ, đệ tử không hiểu thế nào là "vung đao cắt một cái tự biến mình thành thái giám"?

Nghi Lâm hỏi như vậy khiến mọi người cười ồ cả lên. Nét mặt nghiêm khắc của Định Dật rất cuộc cũng lộ vẻ nhu hòa. Lão ni không nhịn được, bật cười thành tiếng rồi nói:

- Đó chỉ là lời nói thô tục của bọn lưu manh. Hài tử, người không hiểu thì đừng thắc mắc, chẳng có gì hay ho đâu.

Nghi Lâm nói:

- Trời ơi! Thì ra chỉ là lời thô tục, vậy mà đệ tử cứ tưởng chỉ có hoàng đế mới có thái giám. Diên Bá Quang đưa mắt lườm Lệnh Hồ đại ca rồi hỏi: “Lệnh Hồ huynh, huynh có nắm chắc phần thắng không?”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Tất nhiên rồi! Đánh đứng thì trong võ lâm thiên hạ Lệnh Hồ Xung này được xếp vào hạng thứ tám mươi chín; còn đánh ngồi thì được xếp vào hạng thứ nhì”. Diên Bá Quang rất lấy làm ngạc nhiên, hỏi lại: “Lệnh Hồ huynh đứng hạng nhì vậy hạng nhất là ai?”. Lệnh Hồ đại ca đáp: “Người đó là Ma giáo giáo chủ Đông Phương Bất Bại!”.

Mọi người nghe cô nói đến tám chữ “Ma giáo giáo chủ Đông Phương Bất Bại” thì đều tái mặt.

Nghi Lâm quan sát thấy sắc mặt mọi người bỗng nhiên thay đổi, vừa ngạc nhiên vừa sợ hãi, tưởng mình nói có gì nhầm lẫn, bèn hỏi:

- Sư phụ, lời nói đó không đúng phải không?

Định Dật đáp:

- Người đừng đề cập tên người này nữa. Rồi Diên Bá Quang nói như thế nào?

Nghi Lâm nói:

- Diên Bá Quang gật đầu nói: “Huynh nói Đông Phương giáo chủ thuộc hạng nhất, tiểu đệ không có gì để nói nhưng Lệnh Hồ huynh lại tự cho mình thuộc hạng nhì thì e rằng hơi khoác lác. Lẽ nào huynh lại giỏi hơn cả tôn sư Nhạc tiên sinh?”. Lệnh Hồ đại ca đáp: “Tiểu đệ nói đây là đánh ngồi. Còn đánh đứng thì sư phụ của tiểu đệ được xếp vào hạng thứ tám, tiểu đệ

thuộc hạng thứ tám mươi chín, so với sư phụ lão nhân gia còn kém rất xa". Điền Bá Quang gật đầu nói: "Thì ra là vậy! Thế đứng đánh thì tiểu đệ được xếp vào hạng thứ mấy? Ai là người đứng ra xếp hạng?". Lệnh Hồ đại ca đáp: "Đây là điều rất bí mật. Điền huynh, tiểu đệ với huynh nói chuyện với nhau rất hợp ý; đệ nói cho huynh nghe nhưng huynh không được tiết lộ chuyện này ra ngoài, nếu không thì nhất định sẽ xảy ra một trận phong ba bão táp trong võ lâm. Cách đây ba tháng, năm vị chưởng môn tôn sư của Ngũ Nhạc kiếm phái hội tụ ở Hoa Sơn, bàn bạc về những danh thủ trong võ lâm ngày nay. Năm vị tôn sư nhất thời cao hứng, bèn đem các cao thủ trong thiên hạ mà sắp đặt thứ bậc. Điền huynh, tiểu đệ không giấu gì huynh, năm vị tôn sư xét nhân phẩm của huynh thì thóa mạ cho rằng không đáng một xu, còn xét đến võ công của huynh thì năm vị thật sự khâm phục cho rằng nếu đánh đúng thì Điền huynh được xếp vào hạng thứ mười bốn.

Thiên Môn đạo nhân và Định Dật sư thái cùng nói:

- Lệnh Hồ Xung nói tầm bậy, làm gì có chuyện đó?

Nghi Lâm đáp:

- Nguyên là Lệnh Hồ đại ca muốn gạt hấn. Điền Bá Quang bán tín bán nghi, nói: "Chưởng môn nhân Ngũ Nhạc kiếm phái đều là cao nhân trong võ lâm, lại xếp Điền Bá Quang này hạng thứ mười bốn là đã quá khen rồi đó. Lệnh Hồ huynh, huynh đã thi triển bộ kiếm pháp khó ngửi của huynh trước mặt năm vị chưởng môn chưa? Nếu không thì sao các vị đó biết mà xếp huynh vào hạng thứ nhì đánh ngồi trong thiên hạ?".

Lệnh Hồ đại ca cười nói: "Bộ kiếm pháp thú vị tha này ư? Nếu đem ra thi triển trước mặt mọi người thì quá

bất nhã, làm sao mà tiểu đệ dám biểu diễn trước năm vị tôn sư? Tư thế kiếm pháp này hơi khó xem nhưng rất lợi hại. Tiểu đệ đã đem vấn đề này ra thảo luận với các vị cao thủ trong tả đạo, ai cũng cho rằng ngoài Đông Phương giáo chủ ra, thì trong thiên hạ không ai có thể địch nổi. Nhưng thưa Điền huynh, hễ nói đi thì cũng phải nói lại, đường kiếm pháp của tiểu đệ tuy là tuyệt diệu, nhưng ngoài lúc ngồi cầu tiêu đâm mấy con ruồi con nhặng ra thì không còn giá trị thực tế gì nữa. Điền huynh nghĩ coi, đương lúc người ta động thủ tỉ võ công thì có ai dám ngồi yên bất động bao giờ? Cứ xem như đến lúc huynh thua rồi, tất nhiên huynh sẽ xấu hổ quá mà hóa giận, bèn đứng dậy động thủ. Huynh đánh đứng thuộc hạng thứ mười bốn trong thiên hạ thì chỉ cần một đao là hạ được tiểu đệ đánh ngồi đệ nhị thiên hạ một cách dễ dàng. Vì vậy, Điền huynh đánh đứng vào hạng thứ mười bốn trong thiên hạ là thực chất, còn tiểu đệ xếp hạng đệ nhị đánh ngồi trong thiên hạ thì chỉ là hư danh mà thôi, không có gì đáng nói”.

Điền Bá Quang hừ lên một tiếng, nói: “Lệnh Hồ huynh, cái miệng của huynh thật là lắm chuyện. Sao huynh biết đệ đánh ngồi nhất định sẽ thua? Sao huynh biết được tiểu đệ xấu hổ quá mà hóa giận rồi đứng dậy để giết huynh?”.

Lệnh Hồ đại ca nói: “Nếu huynh đáp ứng yêu cầu là sau khi thua không được giết tiểu đệ và làm đúng giao kèo là làm thái... thái giám thì huynh sẽ tuyệt tử tuyệt tôn, không có người nối dõi. Thôi đi! Không cần nói nhiều nữa, huynh động thủ đi!”. Nói xong Lệnh Hồ đại ca hất tay một cái, các hũ rượu, bát đĩa và chiếc bàn cũng bay luôn. Hai người ngồi đối diện nhau, người cầm đao, người cầm kiếm.

Lệnh Hồ đại ca nói: “Xuất chiêu đi! Ai đứng đây trước để mông rời khỏi ghế thì người đó thua”. Diên Bá Quang nói: “Được, để xem coi ai đứng đây trước!”. Hai người sắp động thủ, Diên Bá Quang liếc đê tử một cái rồi đột nhiên cười lên ha hả, nói: “Lệnh Hồ huynh, tiểu đệ khâm phục huynh rồi. Thì ra huynh đã ngấm ngấm mai phục kế mưu, cố ý đến đây gây khó dễ cho Diên Bá Quang này. Tiểu đệ và huynh ngồi đấu với nhau, không ai được rời mông khỏi ghế, chưa nói những tay giúp đỡ huynh kéo vào mà ngay cả tiểu ni cô này đứng ở sau lưng tiểu đệ động tay động chân thì không chừng sẽ bức ép tiểu đệ đứng dậy mất”.

Lệnh Hồ đại ca cũng cười ha hả rồi nói: “Chỉ cần có người ra tay giúp đỡ thì coi như Lệnh Hồ Xung này thua vậy. Tiểu ni cô, sư muội muốn ta thắng hay bại?”. Đê tử đáp: “Tất nhiên là muốn đại ca đánh thắng. Đại ca là đệ nhị đánh ngồi trong thiên hạ, quyết không thể thua hần được”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Được, thế thì ta xin mời tiểu muội hãy ra đi, càng nhanh càng tốt, càng xa càng hay! Tiểu ni cô đầu trọc lóc đứng trước mặt ta thì Lệnh Hồ Xung này không cần đánh cũng đã thua rồi!”. Lệnh Hồ đại ca không đợi Diên Bá Quang lên tiếng ngăn cản liền phóng kiếm đâm hần.

Diên Bá Quang giơ đao đỡ gạt ra, cười nói: “Khâm phục, khâm phục! Đây là một diệu kế rất tuyệt để cứu ni cô thoát thân. Lệnh Hồ huynh, huynh cũng thật là... một người đa... thật là một người thuộc giống đa tình. Nhưng đây là một trận chiến đấu hung hiểm, hậu quả không thể lường được”. Lúc đó đê tử mới hiểu ra Lệnh Hồ đại ca giao kết chuyện ai đứng lên trước là người đó thua là muốn đê tử có cơ hội trốn thoát. Cái thân

của Diên Bá Quang không thể rời khỏi ghế, tất nhiên không có cách nào bắt được đệ tử.

Mọi người nghe đến đây mới hiểu thấu chỗ dụng tâm sâu xa của Lệnh Hồ Xung, không khỏi ca ngợi cảm phục. Võ công của Lệnh Hồ Xung tuy không bằng Diên Bá Quang nên ngoài điều kiện này ra, thực sự không còn kế sách nào để cứu Nghi Lâm thoát thân.

Định Dật nói:

- Cái gì là “giống đa tình”, đều là những lời thô tục. Sau này cái miệng của người đừng nên đề cập đến, ngay cả lòng người cũng không được nghĩ tới nữa.

Nghi Lâm rũ mày, đáp:

- Dạ, thì ra đó cũng là lời thô tục. Đệ tử hiểu rồi.

Định Dật nói:

- Vậy là người nên lập tức chạy đi, nếu không Diên Bá Quang giết Lệnh Hồ Xung xong thì người khó mà thoát khỏi tên độc thủ này.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ, Lệnh Hồ đại ca lại thúc giục, đệ tử đành bái đại ca một bái rồi nói: “Đa tạ ơn cứu mạng của Lệnh Hồ đại ca” rồi quay người đi xuống lầu. Mới đi đến đầu cầu thang, bỗng nghe tiếng Diên Bá Quang quát: “Trúng rồi!”, đệ tử liền quay đầu lại. Hai giọt máu tươi văng đến dính trên vạt áo của đệ tử. Thì ra Lệnh Hồ đại ca bị trúng một dao trên bả vai.

Diên Bá Quang cười nói: “Thế nào? Tiểu đệ thấy kiếm pháp đánh ngôi đệ nhị thiên hạ của Lệnh Hồ huynh cũng tầm thường thôi!”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Tiểu

ni cô này còn chưa đi, tiểu đệ làm sao mà đánh thắng Diên huynh? Cái mạng của tiểu đệ xui xẻo thật rồi". Đệ tử tướng Lệnh Hồ đại ca kiêng kỵ ni cô, nếu đệ tử chân chủ không đi thì sợ làm hại tính mạng của đại ca thật, nên vội vàng chạy xuống lầu. Khi xuống dưới đất, đệ tử lại nghe tiếng đao kiếm giao đấu kịch liệt ở trên lầu rồi Diên Bá Quang lại la to: "Trúng rồi!".

Đệ tử kinh hãi quá, đoán rằng Lệnh Hồ đại ca lại bị hán chém trúng một đao nữa nhưng không dám lên lầu để xem. Đệ tử bèn chạy ra bên ngoài vịn tường leo lên nóc tửu lầu, nằm áp sát mặt vào mái ngói, từ lỗ hổng nhìn vào trong, thấy Lệnh Hồ đại ca vẫn cầm kiếm đấu diên cuồng, khắp người đầy máu; còn Diên Bá Quang không bị thương một chút nào cả.

Đấu thêm một hiệp thì Diên Bá Quang lại la lên: "Trúng rồi!" một đao nữa chém trúng vai trái Lệnh Hồ đại ca. Diên Bá Quang thu đao cười nói: "Lệnh Hồ huynh, chiêu này là tiểu đệ hạ lưu tình đấy!". Lệnh Hồ đại ca cười nói: "Tất nhiên là tiểu đệ biết chứ, Diên huynh xuống tay mạnh một chút nữa thì cánh tay này của tiểu đệ đã bị huynh chặt rớt rồi". Sư phụ, đã ra nông nỗi này mà đại ca còn cười được. Diên Bá Quang nói: "Lệnh Hồ huynh còn muốn đánh nữa không?". Lệnh Hồ đại ca đáp: "Đương nhiên là đánh nữa, tiểu đệ còn chưa đứng mà". Diên Bá Quang nói: "Tiểu đệ khuyên Lệnh Hồ huynh nên chịu thua mà đứng dậy đi thôi. Những lời giao ước của chúng ta coi như xí xóa, Lệnh Hồ huynh không cần bái tiểu ni cô làm sư phụ". Lệnh Hồ đại ca nói: "Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy. Lời đã nói ra sao có thể xí xóa được?". Diên Bá Quang nói: "Tiểu đệ đã thấy qua rất nhiều hán tử kiên cường trong thiên hạ

nhưng người như Lệnh Hồ huynh thì hôm nay Diên Bá Quang mới thấy lần đầu. Được, chúng ta sẽ không phân thắng bại, cả hai dừng tay thôi, được chứ?”.

Lệnh Hồ đại ca nhìn hấn cười ha ha, không nói lời nào, máu tươi từ những vết thương trên người không ngừng rơi xuống sàn nhà tạo thành những tiếng tí tách. Diên Bá Quang liệng đơn đao xuống, muốn đứng dậy, bỗng nhiên nghĩ đến giao ước hễ đứng dậy là thua nên người hấn chỉ lạng một cái nhưng vẫn ngồi trên ghế, coi như chưa rời khỏi ghế. Lệnh Hồ đại ca cười nói: “Diên huynh, huynh nhanh trí thật”.

Mọi người nghe đến đây đều thốt lên úi chà, hồi tiếc giùm cho Lệnh Hồ Xung.

Nghi Lâm tiếp tục kể:

- Diên Bá Quang nhặt đơn đao lên rồi nói: “Tiểu đệ muốn sử đao thật nhanh, nếu chậm một chút nữa thì tiểu ni cô đó chạy trốn mất, có đuổi theo tìm cũng không kịp”. Nghe hấn nói còn muốn đuổi theo, đệ tử sợ đến nỗi toàn thân phát run, lại lo cho Lệnh Hồ đại ca đã bị hấn hạ độc thủ, không biết phải làm sao. Bỗng nhiên đệ tử lại nghĩ ra, sở dĩ Lệnh Hồ đại ca liều mạng quyết đấu với hấn chỉ vì để cứu đệ tử. Vậy chỉ còn cách đệ tử tự vẫn trước mặt hấn thì mới có thể làm cho Lệnh Hồ đại ca thoát chết. Đệ tử liền rút thanh kiếm gãy sau lưng ra, định nhảy xuống tửu lâu. Bỗng nhiên, đệ tử thấy Lệnh Hồ đại ca chao người, cả người và ghế đổ xuống sàn nhà, lại thấy hai tay của đại ca chống xuống đất, rồi lồm cồm bò dậy, cái ghế vẫn đè lên người đại ca. Đại ca bị thương rất nặng, nhất thời không đứng dậy được nữa.

Điền Bá Quang lấy làm đắc ý cười nói: “Ngồi đánh thì đệ nhị thiên hạ, còn nằm đánh thì đứng hạng mấy đây?”. Vừa nói hần vừa đứng dậy.

Lệnh Hồ đại ca cười ha hả rồi nói: “Điền huynh thua rồi!”. Điền Bá Quang cười nói: “Lệnh huynh thua te tua như vậy mà còn bảo tiểu đệ thua ư?”. Lệnh Hồ đại ca nằm sát xuống đất rồi hỏi: “Trước khi đánh nhau chúng ta đã giao ước như thế nào?”. Điền Bá Quang nói: “Chúng ta giao ước là ngồi đánh, ai đứng lên trước, mông rời khỏi ghế thì... thì... thì...”. Hần nói liền ba chữ “thì” một lúc thì không nói được nữa, gơ tay trái chỉ vào Lệnh Hồ đại ca. Thì ra lúc này hần mới biết là đã bị lừa. Hần đã đứng dậy còn Lệnh Hồ đại ca vẫn chưa đứng, mông cũng chưa rời khỏi ghế, tuy bộ dạng rất thê thảm, nhưng theo lời giao ước thì coi như đã thắng.

Mọi người nghe đến đây không nhịn được, vỗ tay cười lớn reo lên:

- Thật là bậc thiếu niên anh hùng!

Dư Thương Hải hừ lên một tiếng rồi nói:

- Tiểu tử vô lại này dùng thủ đoạn lưu manh để lừa gạt đâm tặc Điền Bá Quang, há không làm mất đi thể diện của danh môn chính phái ư?

Định Dật tức giận nói:

- Cái gì là thủ đoạn lưu manh? Đại trượng phu đấu trí chứ không đấu sức. Bần ni chưa hề thấy trong phái Thanh Thành của các hạ có một thanh niên nào có nghĩa khí như vậy?

Lão ni nghe Nghi Lâm thuật lại chuyện Lệnh Hồ Xung quên mình giao đấu để bảo vệ thanh danh cho

phái Hằng Sơn, lòng thật sự cảm kích. Trước đây, lão ni có ý oán giận Lệnh Hồ Xung, giờ thì nỗi oán giận đó đã tan hết rồi. Dư Thương Hải lại hừ lên một tiếng rồi nói:

- Gã thiếu niên anh hùng bò dưới đất thật là tuyệt diệu!

Định Dật lớn tiếng nói:

- Phái Thanh Thành người...

Lưu Chính Phong sợ hai người lại xảy ra xung đột, vội vàng cắt ngang lời nói của Định Dật, hỏi Nghi Lâm:

- Hiền diệt, Điền Bá Quang có chịu thua hay không?

Nghi Lâm đáp:

- Điền Bá Quang đứng ngay người ra, nhất thời không biết nói gì. Lệnh Hồ đại ca gọi: "Tiểu sư muội phái Hằng Sơn, sư muội mau xuống đi, đại ca mừng cho tiểu muội mới thu nhận một vị cao túc". Thì ra đại ca đã sớm biết tiểu đồ núp trên nóc nhà. Gã Điền Bá Quang này tuy độc ác, nhưng không đến nỗi là kẻ nói rồi nuốt lời. Nếu lúc đó hắn tiến một bước cầm đao giết Lệnh Hồ đại ca rồi quay lại đối phó với đệ tử thì xong ngay. Nhưng hắn lại gọi to: "Tiểu ni cô, ta cho ngươi biết, ngươi mà còn dám gặp mặt ta thì ta sẽ chém một đao là toi mạng". Đệ tử vốn không muốn thu nhận tên ác nhân này làm đồ đệ, hắn nói như vậy chính là điều đệ tử có muốn cũng không được. Điền Bá Quang nói câu này xong, tra đao vào vỏ rồi sải bước xuống khỏi lầu. Đệ tử nhảy xuống sàn nhà, đỡ Lệnh Hồ đại ca dậy, lấy Thiên hương đoạn tục giao ra

bôi lên vết thương cho đại ca. Đệ tử đếm các vết thương lớn nhỏ trên người đại ca thì có đến hơn mười ba vết...

Dư Thương Hải bỗng nhiên xen vào:

- Định Dật sư thái! Xin chúc mừng, chúc mừng!

Định Dật sư thái trừng mắt nhìn lão nói:

- Chúc mừng cái gì?

Dư Thương Hải nói:

- Chúc mừng sư thái mới thu được một tên hảo đồ tôn võ công trác tuyệt, danh tiếng lẫy lừng thiên hạ!

Định Dật cả giận, đập bàn một cái rầm, đứng dậy.

Thiên Môn đạo nhân nói:

- Dư quán chủ, quán chủ nói không đúng rồi. Chúng ta là những người tu hành trong Huyền môn, sao có thể nói với nhau những lời xiên xỏ buồn cười như vậy?

Dư Thương Hải một là biết mình đuối lý, hai là đối với Thiên Môn đạo nhân lão mười phần kiêng kỵ. Lão liền quay đầu đi giả bộ như chẳng nghe thấy gì.

Hồi 16

Thí cổ hương hậu Bình sa lạc nhận thức

Nghi Lâm tiếp tục kể:

- Đệ tử sẵn sóc vết thương cho Lệnh Hồ đại ca, đỡ đại ca ngồi lên ghế. Lệnh Hồ đại ca thều thào nói: "Cảm phiền sư muội rót cho ta một bát rượu". Đệ tử rót đầy bát rượu đưa cho đại ca. Bỗng nhiên dưới thang lầu nghe có tiếng bước chân, rồi hai người bước lên. Một người chính là hấn.

Nghi Lâm đưa tay chỉ vào cái xác La Nhân Kiệt, đệ tử của phái Thanh Thành rồi nói:

- Còn người kia cũng ác ôn như La Nhân Kiệt. Chúng nhìn đệ tử rồi nhìn Lệnh Hồ đại ca, rồi lại quay nhìn đệ tử; ánh mắt rất vô lễ.

Mọi người nghĩ tất nhiên bọn La Nhân Kiệt thấy người Lệnh Hồ Xung đầy máu và một tiểu ni cô dung mạo mỹ miều ngồi trên tẩu lầu, mà tiểu ni cô lại rót

rượu cho hần uống, dĩ nhiên cho là chuyện kỳ cục, nên chúng nhìn một cách vô lễ cũng chẳng có gì là lạ.

Nghi Lâm kể tiếp:

- Lệnh Hồ đại ca liếc nhìn La Nhân Kiệt rồi hỏi: “Sư muội, sư muội có biết sở trường tối cao của phái Thanh Thành là công phu gì không?”. Đệ tử đáp: “Tiểu muội không biết, nghe nói phái Thanh Thành có nhiều công phu cao minh”. Lệnh Hồ đại ca nói: “Đúng vậy, công phu cao minh của phái Thanh Thành thì rất nhiều nhưng trong đó có một chiêu cao minh nhất, hà hà... Để khỏi tổn thương hòa khí, ta không thềm nói nữa”. Đại sư ca nói xong trợn mắt nhìn La Nhân Kiệt. La Nhân Kiệt sấn sổ tiến đến quát: “Cao minh nhất là cái gì? Người nói thử xem?”. Lệnh Hồ đại ca cười nói: “Tại hạ vốn không muốn nói ra, nhưng các hạ nhất định muốn tại hạ phải nói. Đó là chiêu Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận thức”. La Nhân Kiệt giơ tay đập bàn quát: “Nói tầm bậy, cái gì là Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận thức (Chống dít ra sau, rơi như con nhận bay xuống bãi cát)? Trước nay, ta chưa hề nghe”.

Lệnh Hồ đại ca cười nói: “Đây là chiêu thức giữ nhà của quý phái, sao các hạ lại chưa nghe qua? Các hạ quay người lại, tại hạ diễn cho các hạ xem”. La Nhân Kiệt chửi vài câu, vung quyền đánh Lệnh Hồ đại ca. Lệnh Hồ đại ca muốn đứng dậy né tránh nhưng vì bị mất máu quá nhiều, một chút khí lực cũng không còn, toàn thân loạng choạng lập tức té ngổ xuống, bị hần đánh cho một quyền trúng mũi, máu tươi chảy ra. La Nhân Kiệt định đánh quyền thứ hai thì đệ tử vội đưa tay ra cản, nói: “Đừng đánh nữa, người này đang

bị trọng thương, các hạ không thấy sao? Các hạ ăn hiếp người đã bị thương thì đâu phải là anh hùng hảo hán?”. La Nhân Kiệt chửi: “Tiểu ni cô thấy tiểu tặc này đẹp trai mà động lòng phạm tục ư? Mau tránh ra. Người không tránh thì ta sẽ đánh cả người luôn”. Đệ tử nói: “Người mà dám đánh ta, ta sẽ thưa lên sư phụ của người là Dư quán chủ cho coi”. Hấn nói: “Ha ha, người không giữ thanh quy, đã phạm dâm giới thì người trong thiên hạ ai cũng đánh được”. Sư phụ, hấn nói như vậy thì chết đâu có oan uổng? Hấn giơ tay trái chụp lấy đệ tử, đệ tử đưa tay ra đỡ, không ngờ đây chỉ là hư chiêu. Bỗng nhiên, tay phải của hấn đưa ra véo lên má trái đệ tử một cái rồi còn cười một cách ma quái nữa. Đệ tử vừa tức giận vừa nồn nóng liền đánh ra ba chưởng nhưng hấn né tránh được hết.

Lệnh Hồ đại ca nói: “Sư muội, muội đừng động thủ, ta vận khí một chút nữa là được rồi”. Đệ tử quay đầu nhìn đại ca thấy khuôn mặt đại ca không chút máu. Lúc đó, La Nhân Kiệt chạy đến muốn đánh đại ca. Lệnh Hồ đại ca tay trái thủ chưởng, xoay người nửa vòng, phóng cước đá trúng... mõng đít của hấn. Cước này vừa nhanh vừa chuẩn xác, tuyệt diệu vô cùng. La Nhân Kiệt đứng không vững bay nhào xuống lầu.

Lệnh Hồ đại ca nói khẽ: “Sư muội, đây chính là chiêu số cao minh nhất của phái Thanh Thành, được gọi là Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận thức. Thí cổ hương hậu là chuyên chống đít ra sau còn bình sa lạc... lạc... nhận thì tiểu sư muội nhìn thấy rồi đó, có giống không?”. Đệ tử muốn bật cười, nhưng thấy sắc mặt của đại ca càng lúc càng tái đi, đệ tử rất đau lòng, bèn khuyên: “Đại ca nghỉ một chút đi, đừng nói

nữa". Đệ tử thấy các vết thương của đại ca rướm máu, hiển nhiên vừa rồi đã dùng quá sức đá một cước làm cho các miệng vết thương rách ra.

Gã La Nhân Kiệt sau khi bị rút xuống lầu lập tức chạy lên lại, tay đã cầm thanh kiếm quát: "Người là Lệnh Hồ Xung phái Hoa Sơn phải không?". Lệnh Hồ đại ca cười nói: "Cao thủ của quý phái đã được ta thi triển chiêu Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận thức đến các hạ đã là người thứ ba, đừng trách... đừng trách...". Đại ca nói tới đó thì ho lên sù sụ. Đệ tử sợ La Nhân Kiệt hại đại ca, bèn rút kiếm ra đứng bên cạnh bảo vệ.

La Nhân Kiệt nói với gã sư đệ: "Lê sư đệ, sư đệ đối phó với tiểu ni cô này". Gã ác nhân họ Lê liền dạ, rồi rút trường kiếm tấn công đệ tử, đệ tử xuất chiêu để đỡ. La Nhân Kiệt vung kiếm lia lia nhắm Lệnh Hồ đại ca mà đâm. Lệnh Hồ đại ca gắng hết sức giơ kiếm lên đỡ chiêu kiếm của hắn, tình thế rất là nguy cấp. Vừa đánh được mấy chiêu, trường kiếm của Lệnh Hồ đại ca đã bị đánh rớt. La Nhân Kiệt phóng trường kiếm chỉ vấp trước ngực của đại ca cười nói: "Người gọi ta ba tiếng 'Gia gia phái Thanh Thành' thì ta sẽ tha mạng cho". Lệnh Hồ đại ca cười nói: "Được, để ta gọi! Sau khi ta gọi rồi, người có chịu truyền hay không truyền cho ta chiêu thức Thí cổ hương hậu bình sa.... Đại ca chưa dứt lời, thì bị tên ác nhân La Nhân Kiệt phóng kiếm đâm mạnh vào ngực. Tên ác nhân này thật là độc ác.

Cô nói đến đây, những giọt nước mắt long lanh chảy dài trên má rồi rơi xuống. Cô ghen ngào kể tiếp:

- Đệ tử... đệ tử... đệ tử thấy tình cảnh như vậy, liền nhảy vào ngăn cản nhưng lưỡi kiếm của La Nhân Kiệt đã... đã đâm vào ngực của Lệnh Hồ đại ca rồi.

Tòa hoa sảnh yên tĩnh không một tiếng động.

Dư Thương Hải cảm giác có rất nhiều ánh mắt nhìn mình với vẻ phẫn nộ và khinh bỉ. Lão nói:

- Người nói những lời đó chưa chắc đúng sự thật. Người nói La Nhân Kiệt đã giết Lệnh Hồ Xung rồi thì tại sao La Nhân Kiệt lại chết dưới kiếm của hần?

Nghi Lâm đáp:

- Sau khi Lệnh Hồ đại ca bị đâm, đại ca vẫn còn cười, nói khê với đệ tử: "Tiểu sư muội, ta... ta có một bí mật, nói cho muội nghe. Là Tịch tà... Tịch tà kiếm phổ của Phước... Phước Oai tiêu cực ở... ở...". Đại ca nói càng lúc càng nhỏ, đệ tử không nghe được gì, chỉ thấy miệng đại ca mấp máy...

Dư Thương Hải nghe cô ta nhắc đến Tịch tà kiếm phổ của Phước Oai tiêu cực thì bất giác tâm thần chấn động, không tự chủ được, vẻ mặt vô cùng hồi hộp, bèn hỏi:

- Ở chỗ...?

Lão muốn hỏi ở chỗ nào nhưng lập tức nghĩ lại câu hỏi này vạn lần không nên nói ra trước mặt mọi người nên ngừng lại ngay, nhưng trống ngực đập loạn xạ cả lên. Lão chỉ mong Nghi Lâm còn nhớ không biết gì sẽ nói ra hết, nếu không sau sự việc này, Định Dật sư thái sẽ hỏi thêm cho tận tường, lão ni sẽ biết được tầm quan trọng của Tịch tà kiếm phổ, thì lão không còn cơ hội để nghe điều cơ mật này nữa.

Nghi Lâm kể tiếp:

- La Nhân Kiệt đối với kiếm phổ gì đó dường như vô cùng quan tâm, liền đi đến, cúi thấp người xuống để nghe cho rõ Lệnh Hồ đại ca nói kiếm phổ đó ở chỗ nào. Bỗng nhiên, Lệnh Hồ đại ca chụp thanh kiếm ở dưới sàn nhà lên đâm vào bụng dưới của La Nhân Kiệt. Tên ác nhân này ngẩng mặt lên trời rồi té nhào, tay chân co rút lại, không bò dậy nổi nữa. Hóa ra... hóa ra... sư phụ... Lệnh Hồ đại ca cố ý lừa hấn đến gần, giết hấn để báo thù.

Nghi Lâm kể xong câu chuyện, tinh thần không chịu đựng được nữa, toàn thân lão đảo rồi ngất xỉu. Định Dật sư thái đưa cánh tay ôm lấy lưng cô rồi nhìn Dư Thương Hải với cặp mắt không chút thiện cảm.

Mọi người mặc nhiên không nói lời nào, tưởng tượng lại cuộc đấu kinh tâm động phách ở trên gác Hồi Nhạn lâu. Trong mắt của các cao thủ Thiên Môn đạo nhân, Lưu Chính Phong, Văn tiên sinh, Hà Tam Thất, võ công của Lệnh Hồ Xung và La Nhân Kiệt tất nhiên không có gì cao cường cả, nhưng trận ác đấu biến ảo thâm khốc như thế này thì chưa từng nghe thấy trên giang hồ. Câu chuyện này lại do chính miệng tiểu ni cô Nghi Lâm yêu kiều, ngây thơ kể lại, hiển nhiên không có chút gì giả dối cả.

Lưu Chính Phong nhìn gã đệ tử phái Thanh Thành họ Lê hỏi:

- Lê thế huynh, lúc đó thế huynh cũng ở hiện trường, có tận mắt nhìn thấy đúng như vậy không?

Gã họ Lê đệ tử phái Thanh Thành không trả lời, đưa mắt nhìn Dư Thương Hải. Mọi người thấy sắc mặt

của gã thì biết ngay sự tình xảy ra đúng như vậy; nếu không, Nghi Lâm chỉ cần nói dối nửa câu là gã tất đã lên tiếng cãi lại.

Dư Thương Hải đưa mắt nhìn Lao Đức Nặc, sắc mặt lão xanh lè, lạnh lùng hỏi:

- Lao hiền diệt, phái Thanh Thành của ta đã làm gì đắc tội với quý phái mà lệnh sư huynh lại vô cớ sinh sự với đệ tử phái Thanh Thành?

Lao Đức Nặc lắc đầu đáp:

- Đệ tử không biết. Đó là Lệnh Hồ đại ca và La sư huynh của quý phái có xích mích vì chuyện riêng tư chứ chẳng liên can gì đến mối giao tình giữa hai phái Thanh thành và Hoa Sơn cả.

Dư Thương Hải cười khẩy nói:

- Tuyệt đối không có liên can gì! Hiền diệt tương chối là xong...

Hồi 17

Diễn biến bất ngờ trong đại sảnh

Lão nói chưa dứt lời, bỗng nghe két một tiếng, cửa sổ phía Tây mở ra, một người bay vào. Mọi người trên hoa sảnh là cao thủ, ứng biến thần tốc, né ra hai bên để tránh. Ai cũng xuất quyền, vung chưởng tự hộ thân, còn chưa thấy rõ người bay vào là ai. Lại nghe két một tiếng, thêm một người bay vào nữa. Hai người này ngã xuống đất, nằm dài bất động. Cả hai đều mặc trường bào màu xanh, màu áo của đệ tử phái Thanh Thành. Trên áo, chỗ ngang hông còn in rõ vết chân dầy bùn.

Bỗng nghe ở ngoài cửa có tiếng một người nào đó la lớn:

- Thi cổ hương hậu bình sa lạc nhận thức! Ha ha! Ha ha!

Dư Thương Hải lặng người một cái, song chưởng đánh ra, đồng thời người lão cũng lao theo thế chưởng

luồn ra ngoài cửa sổ, tay trái vin vào cánh cửa sổ làm thế nhảy lên nóc nhà, chân trái vừa đặt trên mái ngói thì đôi mắt đã quan sát bốn phương. Nhưng lão chỉ thấy trời tối đen thăm thẳm, mưa lất phất rơi, không có một bóng người nào cả. Lão nghĩ bụng: Người này quyết không thể trong nháy mắt mà biến mất không để lại dấu vết. Nhất định hắn ẩn núp ở gần đâu đây thôi.

Lão biết người này là kinh địch, liền giơ tay rút thanh trường kiếm, triển khai nội lực toàn thân, chạy khắp Lưu phủ một cách thần tốc dị thường.

Thiên Môn đạo nhân tự trọng thân phận của mình, vẫn ngồi bất động trên ghế; còn Định Dật sư thái, Hà Tam Thất, Văn tiên sinh, Lưu Chính Phong, Lao Đức Nặc và những người khác đều đã nhảy lên nóc nhà, chỉ thấy một đạo nhân thân người lùn tịt nhỏ bé, cầm kiếm chạy rất nhanh. Trong đêm tối mất mọi người thấy ánh kiếm sáng loáng, tạo thành một luồng bạch quang huyền ảo bao quanh mười nóc nhà của Lưu phủ. Ai cũng ngấm ngấm khâm phục công phu khinh thân của Dư Thương Hải.

Dư Thương Hải tuy chạy rất nhanh nhưng bốn phía các nóc nhà của Lưu phủ từ tàn cây, bụi cỏ không chỗ nào có thể lọt qua mắt lão. Không thấy có bất cứ cái gì khác thường, lão lập tức nhảy xuống hoa sảnh, thấy hai tên đệ tử của mình vẫn nằm lăn dưới đất, trên móng của chúng vẫn còn in rõ dấu chân. Lão tưởng chừng như mọi đôi mắt của bọn hào sĩ giang hồ đang cười nhạo làm phái Thanh Thành mất hết thể diện.

Dư Thương Hải đưa tay lật một tên đệ tử lại, thấy đó là Thân Nhân Tuấn. Người kia không cần lật lại

nhưng từ phía sau ót vẫn thấy được bộ râu quai nón thì lão biết ngay là Cát Nhân Thông, bạn rất thân của Thân Nhân Tuấn. Lão đưa tay giải khai huyết đạo ở hai bên ngực của Thân Nhân Tuấn rồi hỏi:

- Người bị ai đá vậy?

Thân Nhân Tuấn há miệng muốn nói nhưng nói không ra tiếng. Dư Thương Hải giật mình kinh hãi. Vừa rồi, hai cái điểm giải khai huyết đạo của lão tưởng chỉ là rất nhẹ nhàng, không dùng sức nhiều nhưng kỳ thực lão đã vận dụng hết nội lực thượng thừa của phái Thanh Thành mà huyết đạo Thân Nhân Tuấn vẫn không giải khai được. Lão ngấm ngấm vận nội công truyền hết nội lực vào huyết Linh đài ở sau lưng Thân Nhân Tuấn. Một lúc lâu sau, Thân Nhân Tuấn mới ú ớ nói:

- Sư... sư phụ!

Dư Thương Hải không đáp, tiếp tục truyền thêm nội lực. Thân Nhân Tuấn nói:

- Đệ... đệ tử không thấy được đối thủ là ai.

Dư Thương Hải hỏi:

- Hấn hạ thủ ở đâu?

Thân Nhân Tuấn đáp:

- Đệ tử và Cát sư đệ cùng đi ra ngoài chơi, bỗng dưng đệ tử cảm thấy sau lưng tê nhức thì mới biết đã bị tên rùa đen chó má nào đó hạ thủ.

Dư Thương Hải trầm nét mặt nói:

- Người ta là cao thủ võ lâm, không nên hồ đồ mà chửi bới.

Thân Nhân Tuấn đáp:

- Dạ!

Dư Thương Hải nhất thời không hiểu được đối phương gốc gác thế nào, lão ngẩng lên chỉ thấy Thiên Môn đạo nhân mặt lạnh như gỗ đá, đối với chuyện này dường như hoàn toàn chẳng quan tâm.

Lão nghĩ thầm: Ngũ Nhạc kiếm phái đồng khí liên chi, Nhân Kiệt đã giết Lệnh Hồ Xung rồi. Xem ra lão Thiên Môn này sắp cự nự ta đây.

Bỗng nhiên lão nghĩ ra: Có lẽ người hạ thủ đang ở trong đại sảnh.

Lão lập tức vẫy Thân Nhân Tuấn, chạy nhanh vào đại sảnh.

Mọi người trên sảnh đang xôn xao bàn tán, phỏng đoán ai đã hạ độc thủ gây ra cái chết bất đắc kỳ tử cho một đệ tử phái Thái Sơn, một đệ tử phái Thanh Thành. Bỗng nhiên thấy Dư Thương Hải tiến vào, có người nhận ra lão là trưởng môn phái Thanh Thành, có người không nhận ra, thấy tướng lão không quá năm thước, nhưng lại có khí phách của bậc tôn sư võ học. Lão không giận nhưng tướng mạo, cử chỉ vẫn rất oai nghiêm, nên tất cả đều im lặng.

Dư Thương Hải đảo mắt nhìn mặt từng người. Mọi người trong sảnh đều là nhân vật hạng nhì trong võ lâm, tuy lão không nhận ra nhiều nhưng nhìn vào sắc phục của từng người thì mười phần cũng đoán được tám chín họ thuộc môn phái nào. Lão đoán trong các đệ tử đời thứ hai của bất cứ môn phái nào cũng không thể có hảo thủ có nội lực thâm hậu như vậy,

người này nếu ở trong đại sảnh tất nhiên phải khác hẳn mọi người. Lão nhìn từng người, từng người một rồi đột nhiên ánh mắt sắc bén như dao của lão dừng lại ở một người.

Người này hình dáng cực kỳ dị hợm, da thịt trên mặt co rúm lại, cái lưng gù lên. Hóa ra đó là một người gù.

Dư Thương Hải bỗng nhớ đến một người, bất giác sợ hãi, nghĩ thầm:

- Chẳng lẽ là hắn? Nghe nói Tái Bắc mình đã Mộc Cao Phong ở nơi giá lạnh, không bao giờ vào Trung Nguyên và không hề có giao tình gì với Ngũ Nhạc kiếm phái sao lại đến tham dự lễ rửa tay gác kiếm của Lưu Chính Phong? Nếu không phải là hắn thì trong võ lâm đâu có người thứ hai đã gù lưng mà tướng mạo lại xấu xí như vậy?

Mọi người trong đại sảnh theo hướng của Dư Thương Hải cùng nhìn thẳng về phía gã lưng gù. Có mấy vị tiền bối hiểu chuyện xưa trong võ lâm đều không khỏi kinh ngạc ồ lên một tiếng. Lưu Chính Phong vội đi đến, vái dài một cái rồi nói:

- Không biết tôn giá quang lâm nên không kịp nghinh tiếp. Thật là đắc tội!

Kỳ thực người lưng gù đó nào có muốn trở thành dị nhân trong võ lâm gì đâu! Chàng chính là Lâm Bình Chi, thiếu tiêu đầu của Phước Oai tiêu cục. Chàng rất sợ bị người khác nhận ra mình nên vẫn cúi đầu thấp xuống ngồi co rút trong góc đại sảnh, nếu không phải là Dư Thương Hải nhận ra tướng mạo kỳ dị của chàng thì sẽ không ai thèm chú ý đến chàng. Lúc này

bỗng nhiên mọi người đưa mắt nhìn chằm chằm vào chàng. Lâm Bình Chi lúng túng, vội vàng đứng dậy đáp lễ Lưu Chính Phong, nói:

- Không dám, không dám!

Lưu Chính Phong biết Mộc Cao Phong là cao thủ người phương Bắc, nhưng trước mặt lão, người này lại nói khẩu âm phương Nam, tuổi tác thua kém rất xa nên lão không thể không hoài nghi. Nhưng biết Mộc Cao Phong hành sự xuất quỷ nhập thần, không thể phỏng đoán theo lẽ thường tình được nên lão vẫn cung kính nói:

- Tại hạ Lưu Chính Phong, không dám thỉnh giáo cao danh quý tính của các hạ...

Lâm Bình Chi không ngờ rằng có người lại hỏi đến họ tên mình, chàng ấp úng, nhất thời không đáp. Lưu Chính Phong nói:

- Các hạ cùng với Mộc đại hiệp...

Lâm Bình Chi nhạy cảm, nghĩ ra: Mình họ Lâm, tách chữ Lâm ra chỉ dùng một nửa thì xưng đại họ Mộc cũng được.

Chàng bèn buột miệng nói:

- Tại hạ họ Mộc...

Lưu Chính Phong nói:

- Mộc tiên sinh quang lâm Hành Sơn, thật là hân hạnh cho Lưu mỗ. Không biết các hạ với Tái Bắc minh đã Mộc đại hiệp xưng hô ra sao?

Lão thấy Lâm Bình Chi tuổi còn rất trẻ, đồng thời trên mặt lại dán mấy miếng thuốc cao, hiển

nhiên là cố ý che giấu diện mạo, quyết không phải là Tái Bắc minh đà Mộc Cao Phong đã nổi danh mấy chục năm.

Lâm Bình Chi trước giờ chưa nghe đến mấy chữ "Tái Bắc minh đà Mộc đại hiệp", chỉ nghe giọng nói của Lưu Chính Phong đối với người họ Mộc này rất tôn kính. Nhưng Dư Thương Hải đang đứng bên cạnh nhìn chàng với cái nhìn không thiện cảm nên chàng không thể để lộ tung tích, nếu để lộ thì lập tức toi mạng dưới chưởng của lão ngay. Tình thế rất cấp bách chàng đành phải thuận miệng nói qua loa cho xong:

- Tái Bắc minh đà Mộc đại hiệp ư? Đó là... đó là trưởng bối của tại hạ.

Chàng nghĩ người đó được gọi là "đại hiệp", đương nhiên có thể gọi là "trưởng bối".

Dư Thương Hải nhìn thấy trong sảnh đường không có người nào dị dạng như vậy, thì lão đoán ngay đệ tử Thân Nhân Tuấn và Cát Nhân Thông nhất định là bị người này ra tay hạ nhục. Nếu Tái Bắc minh đà Mộc Cao Phong thân hành đến đây thì lão cũng có chút kiêng dè, sợ sệt; gã này chẳng qua chỉ là con cháu của Mộc Cao Phong nên lão cũng không để tâm làm gì. Nhưng vì hấn muốn đến đây sinh sự với phái Thanh Thành, thì lão làm sao có thể nuốt được nổi cảm tức này? Lão lạnh lùng hỏi:

- Phái Thanh Thành và Tái Bắc Mộc tiên sinh không có liên quan gì với nhau, không hiểu có chỗ nào đắc tội với các hạ?

Lâm Bình Chi và đạo nhân thấp lùn đứng đối diện với nhau. Chàng nghĩ những ngày qua, tiêu cực

bị tàn phá, nhà tan cửa nát, phụ mẫu bị giam cầm đến nay không biết sống chết ra sao, tất cả đều do tên đạo nhân nhỏ con, lùn tịt này gây ra. Tuy biết võ công của lão cao hơn mình gấp trăm lần, nhưng bầu nhiệt huyết trong lòng sục sôi, chàng chỉ muốn rút kiếm đâm lão. Mấy ngày nay trải qua nhiều ưu phiền, lo lắng, chàng đã không còn tìm lại được những ngày niên thiếu quần lụa áo là đi săn, đá gà như hồi ở Phúc Châu nữa. Chàng nén lửa giận đang bốc lên, nói:

- Phái Thanh Thành đã làm nhiều việc tốt đẹp quá! Trên đường, Mộc đại hiệp thấy chuyện bất bình, đã ra tay. Lão nhân gia đạo cả lòng thành ra tay dẹp bọn hung tàn và giúp đỡ người yếu đuối, hà tất các hạ phải quan tâm chuyện đắc tội hay không đắc tội với lão nhân gia?

Lưu Chính Phong nghe qua, lòng không khỏi cười thầm. Tái Bắc mình đã Mộc Cao Phong võ công tuy cao cường nhưng nhân phẩm lại dè hèn; ba chữ "Mộc đại hiệp" chỉ vì tiện miệng gọi ra mà thôi, chứ nếu lấy con người Mộc Cao Phong ra mà luận bàn thì đừng nói đến hai chữ "đại hiệp" mà ngay chỉ một chữ "hiệp" cũng không xứng. Tính lão ưa xu phụ quyền thế, không có tín nghĩa, chỉ vì võ công của lão cao cường, người lại linh mãnh, nếu gây hấn kết thù với lão thì không biết đâu mà đề phòng. Đối với lão người trong võ lâm thường ụy kỵ và muốn lánh xa, không ai có ý tôn kính lão thật sự cả.

Lưu Chính Phong nghe Lâm Bình Chi nói như vậy thì tin rằng chàng là tử địch của Mộc Cao Phong. Lão sợ Dư Thương Hải ra tay làm tổn thương chàng gù nên lập tức cười nói:

- Dư quán chủ, Mộc huynh! Hai vị đã đến tề xá thì đều là khách quý của tại hạ, vậy xin hai vị hãy vì Lưu mỗ cùng uống chén rượu trong hòa khí. Người dẫu, mang rượu ra đây!

Bọn gia đình dạ ran, rót rượu đem đến.

Dư Thương Hải đối với gã thanh niên lưng gù trước mặt tuy không rời khỏi mắt, nhưng lão nghĩ đến tiếng đồn nghe đầy cả hai tai về thành tích vô lại của Mộc Cao Phong trên giang hồ nên không dám mạo muội trở mặt. Thấy gia đình của Lưu phủ rót rượu mang đến, lão không đưa tay tiếp rượu, muốn xem hành động của đối phương ra sao.

Lâm Bình Chi vừa giận vừa sợ, nhưng mỗi cảm hận vẫn nhiều hơn. Chàng nghĩ thầm: Không chừng giờ phút này gia gia và má má của mình đã bị tên đạo nhân lùn tịt này hạ độc thủ rồi. Mình dù có thể bị lão cho một chưởng chết ngay ở đương trường cũng quyết không cùng uống chén rượu với lão.

Ánh mắt chàng bốc lên lửa giận ngàn ngút. Chàng trừng mắt nhìn Dư Thương Hải, không thèm đưa tay tiếp ly rượu. Chàng còn muốn nhục mạ lão mấy câu nhưng lại sợ uy thế của lão nên không dám chửi ra thành lời.

Dư Thương Hải thấy Lâm Bình Chi đối với mình đầy ý thù địch, lửa giận cũng bốc lên ngàn ngút. Lão bèn đưa tay ra thì triển cầm nã thủ pháp, nắm chặt cổ tay của Lâm Bình Chi rồi nói:

- Được. Hay lắm, hay lắm! Theo thông lệ trước mặt Lưu tam gia, không ai được vô lễ ở Lưu phủ. Mộc huynh đệ, chúng ta hãy thân cận với nhau đi.

Lâm Bình Chi dùng hết sức cựa quậy nhưng không thể rút tay ra được, chỉ nghe lão nói đến chữ “cận” thì cảm thấy đau buốt cổ tay, xương cổ tay kêu rắc rắc, dường như bị lão bẻ gãy rồi. Dư Thương Hải ngưng lại, đợi cho Lâm Bình Chi lên tiếng xin tha. Nào ngờ đối với lão Lâm Bình Chi có mối thâm thù đại hận, tuy xương cổ tay đau buốt nhưng chàng vẫn không rên lên một tiếng.

Lưu Chính Phong đứng bên cạnh thấy những giọt mồ hôi to như hạt đậu đổ ra trên trán chàng nhưng thần sắc chàng vẫn rất ngạo nghễ, không tỏ ra khuất phục tí nào. Đối với người thanh niên kiên cường này, lão không khỏi có phần khâm phục, bèn nói:

- Dư quán chủ!

Lão đang tìm lời để giải hòa đôi bên, bỗng nghe có tiếng người thét lên rất chói tai:

- Dư quán chủ, sao Dư quán chủ cao hứng mà đi bắt nạt tôn tử của Mộc Cao Phong này vậy?

Mọi người cùng quay đầu nhìn lại thì thấy ở cửa đại sảnh có một lão già lưng gù béo phì đứng đó, mặt đầy lang ben trắng bệch lấm chấm xen lẫn những cục u đen, lại thêm cái lưng gù cao lên trông thật cổ quái và cực kỳ xấu xí. Đa số người trên sảnh chưa thấy qua chân tướng thật của Mộc Cao Phong, nay nghe lão tự xưng tên họ mình, lại thấy tướng mạo cổ quái của lão, bất giác ai cũng biến sắc mặt.

Lão gù mập ú nặng nề nhưng hành động cực kỳ mau lẹ. Chỉ trong nháy mắt, mọi người đã thấy lão đứng bên cạnh Lâm Bình Chi vỗ vai chàng rồi nói:

- Hảo tôn tử! Thừa tôn nhi! Người ca ngời gia gia nào là hành hiệp trượng nghĩa, đánh dẹp lũ cường

hung, giúp đỡ người yếu hèn khiến gia gia nghe sướng hai lỗ tai lắm!

Lão nói xong lại vỗ nhẹ vào vai chàng.

Khi lão vỗ cái thứ nhất, Lâm Bình Chi cảm thấy toàn thân bị chấn động. Cánh tay của Dư Thương Hải cũng nóng lên, suýt nữa phải buông ra, nhưng lập tức lão vận công lực nắm chặt lại. Một cái vỗ của Mộc Cao Phong không làm cho năm ngón tay của Dư Thương Hải buông ra; lão vừa nói với Lâm Bình Chi vừa ngấm ngầm vận nội công. Lúc lão vỗ cái thứ hai lên vai chàng, lão đã sử dụng hết mười thành công lực. Lâm Bình Chi thấy trước mặt chợt tối đen, cổ họng muốn phát nôn, máu tươi chỉ chực trào ra miệng. Chàng ngậm lại, ực một tiếng nuốt ngược vào trong bụng.

Hổ khẩu của Dư Thương Hải muốn rách, không nắm được nữa đành phải buông tay Lâm Bình Chi ra, lùi lại một bước. Lão nghĩ bụng: Thủ đoạn lão lưng gù này thật lợi hại, quả nhiên danh bất hư truyền. Lão vì muốn ta phải buông tay ra mà lại làm cho cháu lão phải bị nội thương.

Lâm Bình Chi dùng hết sức cười lên ha hả, nhìn Dư Thương Hải nói:

- Dư quán chủ, võ công của phái Thanh Thành lão chẳng qua cũng chỉ tầm thường vậy thôi, so với Tái Bắc minh đà Mộc đại hiệp thì còn kém xa lắm. Tại hạ thấy quán chủ nên quy đầu làm môn hạ của Mộc đại hiệp, xin lão gia chỉ điểm cho mấy chiêu, cũng có thể... cũng có thể... có một chút tiến... tiến...

Người chàng bị nội thương, lúc nói một hơi dài như vậy thì tinh thần lại quá kích động nên cảm thấy

lục phủ ngũ tạng dường như đảo lộn cả lên. Chàng cố nói cho hết lời nhưng không còn chút khí lực, người lão đảo muốn té.

Dư Thương Hải nói:

- Được, người bảo tại hạ quy đầu làm môn hạ của Mộc tiên sinh để học thêm một ít bản lĩnh, đó chính là điều mà Dư Thương Hải này có muốn cũng không được. Người là môn hạ của Mộc tiên sinh, bản lĩnh nhất định rất cao thâm. Tại hạ xin muốn được lĩnh giáo.

Lão chỉ muốn khiêu chiến với Lâm Bình Chi nhưng lại muốn Mộc Cao Phong tự thủ bằng quan, không được tham dự vào.

Mộc Cao Phong lùi về sau hai bước, cười nói:

- Tiểu tôn tử, ta chỉ sợ người luyện tập chưa đạt đến thượng thừa, không phải là đối thủ của chương môn phái Thanh Thành. Người mà tỷ đấu với lão tất sẽ bị uống mạng, gia gia khó mà có được một hảo tôn tử vừa gù lưng vừa tuấn tú như vậy nên không đành để người bị sát hại được. Nếu người quỳ xuống dập đầu lạy gia gia, xin gia gia thay thế người ra tay, thì gia gia làm ngay.

Lâm Bình Chi liếc Dư Thương Hải rồi nghĩ bụng: Nếu ta mạo muội tiến ra động thủ với lão họ Dư trong lúc lão đang nổi cơn tức giận thì chỉ cần một chiêu của lão là ta đã toi mạng rồi. Tính mạng không còn thì còn nói gì đến chuyện báo thù cho gia nương? Nhưng Lâm Bình Chi ta đường đường là đấng nam tử, sao có thể vô duyên vô cớ đi gọi lão lưng gù này là gia gia? Nếu ta quỳ trước mặt lão thì phải nương nhờ vào nhà Tái Bắc mình đã không thể tự lập được nữa.

Nhất thời tâm thần bất định, toàn thân chàng phát run, phải đưa tay chống vào chiếc bàn.

Dư Thương Hải nói:

- Ta xem ngươi chẳng ra làm sao cả! Nếu muốn nhờ người thay thế ngươi ra tay thì phải dập đầu lạy mấy câu, có gì nhục nhã đâu?

Lão đã phát hiện giữa Lâm Bình Chi và Mộc Cao Phong có mối quan hệ khác thường, rõ ràng là Mộc Cao Phong không phải là gia gia của chàng thật, nếu không thì tại sao này giờ Lâm Bình Chi chỉ xưng lão là "tiền bối" mà không gọi một tiếng "gia gia" nào cả? Mộc Cao Phong sẽ không bảo tôn nhi của mình dập đầu lạy, lão dường như nói vậy chỉ để khiêu khích, muốn Lâm Bình Chi nhịn không được mà tự mình ra tay, để tiện cho lão có thời gian trốn thoát.

Lâm Bình Chi chuyển đổi ý nghĩ rất nhanh. Chàng nghĩ trong những ngày vừa qua, Phước Oai tiêu cực đã bị phái Thanh Thành ức hiếp quá rồi, phải chịu biết bao sỉ nhục, trong đầu chàng chồng chất rất nhiều ưu tư. Chàng nghĩ thầm: Bậc đại trượng phu việc nhỏ không nhịn được thì sẽ hỏng việc lớn. Để ngày sau có thể mở mày mở mặt thì hôm nay phải chịu một chút nhục nhã cũng chẳng sao.

Chàng lập tức quay người lại, quỳ gối hướng về Mộc Cao Phong liên tiếp dập đầu lạy và nói:

- Gia gia, lão Dư Thương Hải này lạm sát người vô tội, cướp đoạt tài vật, trong võ lâm ai ai cũng muốn giết lão, xin gia gia chủ trì công đạo, vì đại nghĩa giang hồ mà trừ mối đại họa này.

Mộc Cao Phong và Dư Thương Hải không ngờ chàng làm vậy. Việc ấy vượt quá sự liệu định của cả hai lão. Gã thanh niên lưng gù này vừa rồi bị Dư Thương Hải nắm chặt cổ tay, dùng nội lực cưỡng bức, nhưng vẫn cứng cỏi bất khuất, có thể thấy rằng chàng rất có khí phách. Nào ngờ trước chỗ đông người như thế này chàng lại dập đầu van xin. Quân hào đều tưởng gã thanh niên lưng gù này là cháu của Mộc Cao Phong, nếu không phải là con cháu thân thích thì cũng là đồ tôn, diệt tôn. Chỉ có Mộc Cao Phong mới biết gã thanh niên này với mình tuyệt nhiên không có chút quan hệ gì; còn Dư Thương Hải tuy đã khám phá ra được phần nào chỗ sơ hở nhưng không đoán được mối quan hệ thật giữa hai người. Lão chỉ biết Lâm Bình Chi bái Mộc Cao Phong hai tiếng gia gia là rất miễn cưỡng, chắc vì chàng tham sống sợ chết mà phải gọi như vậy.

Mộc Cao Phong cười ha hả rồi nói:

- Hảo tôn nhi! Thừa tôn nhi! Thế nào, chúng ta chơi thử một cuộc được chăng?

Miệng lão tán tụng Lâm Bình Chi mà mặt lại hướng về phía Dư Thương Hải; mấy chữ "Hảo tôn nhi, Thừa tôn nhi" dường như là để đùa cợt Dư Thương Hải.

Dư Thương Hải phần nộ vô cùng, nhưng lão biết cuộc chiến hôm nay không những liên hệ đến sự sinh tử, tồn vong của mình mà còn liên quan lớn đến sự hưng suy, vinh nhục của phái Thanh Thành. Lão lập tức ngấm ngấm định thần chuẩn bị, cười khẩy nói:

- Mộc tiên sinh có ý muốn phô trương huyền quang công phu tuyệt thế trước mặt các vị bằng hữu khiến

cho chúng ta mở rộng thêm tầm mắt thì bản đạo xin được liều mạng để bồi tiếp quân tử.

Vừa rồi, hai cái võ của Mộc Cao Phong đã khiến lão bị chấn động cánh tay, Dư Thương Hải biết nội công của lão gù rất thâm hậu, nội lực của lão mười phần bá đạo. Bây giờ, lão trực diện đánh nhau, nhất định sẽ mạnh như sấm sét, như dùi non lấp biển. Lão nghĩ thầm: Từ trước đến nay, ta nghe nói lão lưng gù này mười phần tự phụ, nhất thời lão không thắng nổi ta, tất sẽ đi đến chỗ tâm thần phù động, sẽ vận chân khí tảo bạo để tấn công. Trong một trăm chiêu đầu, ta chỉ nên thủ chờ không công, giữ cái thế không phân thắng bại. Đợi đến một trăm chiêu sau, ta sẽ có cách tìm chỗ sơ hở của lão để thủ thắng.

Ngược lại, Mộc Cao Phong thấy thân hình lão đạo nhân thấp lùn này giống như một hải đồng, lấy tay nhắc lên chỉ sợ chưa được tám mươi cân, nhưng lão đứng thủ thế vững vàng tự tin, có cái phong độ của một tôn sư đại phái, hiển nhiên nội công rất thâm hậu. Lão nghĩ bụng: Lão tiểu đạo sĩ này quả nhiên có một chút tà môn. Nhưng phái Thanh Thành đời nào cũng có danh thủ, lão mũi trâu này làm chương môn, quyết không phải là hạng tầm thường. Lão gù ta hôm nay nếu không thể lật thuyền trong ngòi lạch được thì thanh danh một đời sẽ trôi theo dòng nước.

Lão dăm dăm nhìn Dư Thương Hải, nhất thời chưa dám mạo muội xuất chiêu.

Hồi 18

Tiểu cô nương nhục mạ đạo sĩ lùn

Giữa lúc Mộc Cao Phong và Dư Thương Hải đang thủ thế chờ cơ hội xuất chiêu, bỗng nghe tiếng kêu la, hai người từ phía sau vọt ra nghe đánh phịch một cái, rơi xuống nằm sấp dưới đất không nhúc nhích. Hai người này mặc trường bào màu xanh, chỗ móng dít còn in dấu chân đá. Bỗng nghe giọng nói trong trẻo của một cô gái nhỏ tuổi nói:

- Đây là bản lĩnh giữ nhà của phái Thanh Thành gọi là Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận thức!

Dư Thương Hải cả giận, vội quay người lại, không kịp nhìn xem rõ là ai, bèn nhảy vọt về phía phát ra tiếng nói. Chỉ thấy một tiểu cô nương mặc áo màu lục đứng bên bức màn sáo. Lão đưa tay nắm chặt cổ tay của cô. Cô kêu to hai tiếng má ơi rồi khóc òa lên. Dư Thương Hải giật mình sợ hãi. Lão tưởng cô ta nói ra những lời vu nhục, trong lúc tức giận như điên không kịp suy nghĩ, liền nhận định hai tên đệ tử phái Thanh

Thành bị đá nhất định có liên quan đến cô. Lão sử dụng luồng lực đạo rất mạnh nắm chặt tay cô. Khi nghe cô khóc la lên, mới hiểu ra người này chẳng qua chỉ là một tiểu cô nương, lão xử sự với cô nặng tay như vậy thì trước mặt anh hùng thiên hạ đã tự mình làm tổn thất thân phận chương môn của phái Thanh Thành rồi. Lão vội vàng buông tay cô ra, nào ngờ tiểu cô nương càng khóc to hơn. Cô vừa khóc vừa la:

- Lão làm gãy xương ta rồi! Má ơi! Hai nhi bị gãy tay rồi! Hu hu, đau quá, đau quá! Hu hu!

Chương môn phái Thanh Thành đã kinh qua trăm trận, ứng phó với vô vàn phong ba bão táp, nhưng bây giờ lại vô cùng bối rối trước một tình huống xưa nay chưa bao giờ xảy ra. Hàng trăm con mắt đang chăm chăm nhìn vào mặt lão lộ vẻ trách móc khinh bỉ. Bất giác mặt lão đỏ lên, chân tay luống cuống. Lão đỏ dành cô bé:

- Đừng khóc, đừng khóc nữa! Không gãy tay đâu! Không gãy tay đâu!

Tiểu cô nương vừa khóc vừa nói:

- Đã gãy rồi. Lão ăn hiếp người ta, người lớn mà ăn hiếp con nít xem đẹp mặt chưa! Đau quá, hu hu hu!

Mọi người thấy tiểu cô nương này chừng mười ba, mười bốn tuổi, mặc áo màu lục, da trắng nõn nà như tuyết, gương mặt trái xoan thanh tú trông rất dễ thương nên ai cũng có ý thương mến.

Có mấy người thô lỗ ngoác miệng chửi:

- Trói lão mũi trâu lại!

- Đánh chết đạo sĩ lùn beo đó đi!

Dư Thương Hải cuống quýt lên, biết mình phạm lỗi làm cho mọi người tức giận, không dám mở miệng chửi lại. Lão khề nói:

- Tiểu muội muội đừng khóc nữa! Cho ta xin lỗi, cho ta xem cánh tay của tiểu muội có bị thương không?

Lão nói xong liền vén tay áo cô bé lên. Cô bé không chịu, la lớn:

- Không, không, đừng đụng đến ta! Má má, má má, lão đạo sĩ thấp lùn này đánh gãy cánh tay của hài nhi rồi.

Dư Thương Hải đang lúc không biết phải làm sao thì trong đám đông một gã hán tử áo xanh chạy ra. Người đó chính là Phương Nhân Trí, con người cơ trí nhất của phái Thanh Thành. Gã nhìn cô bé rồi nói:

- Tiểu cô nương thật giỏi đóng kịch, tay của sư phụ ta không động đến tay áo của cô thì làm sao có thể đánh gãy cánh tay của cô được?

Tiểu cô nương la lên:

- Má má, lại có người nữa đến đánh hài nhi kìa!

Định Dật sư thái đứng bên thấy vậy cả giận, bước đến giơ tay tát vào mặt Phương Nhân Trí một cái bốp rồi quát:

- Người lớn ăn hiếp con nít mà không biết nhục ư?

Phương Nhân Trí giơ cánh tay muốn gạt nhưng tay phải của Định Dật rất nhanh nắm được tay của gã, rồi tay trái bẻ chặt cổ tay vào cánh tay. Lão ni chỉ cần vận sức thêm một chút nữa thì xương tay của Phương Nhân Trí sẽ bị gãy từng đoạn. Dư Thương Hải

phóng ngón tay vào sau lưng Định Dật định điểm huyệt. Định Dật đành phải buông Phương Nhân Trí, xoay tay lại xuất chưởng chống đỡ. Dư Thương Hải không muốn đánh nhau với lão ni, bèn nói:

- Tại hạ xin lỗi!

Rồi lão nhảy lùi lại hai bước.

Định Dật cầm tay tiểu cô nương, ôn hòa nói:

- Hào hài tử, hài tử đau ở đâu? Để ta xem rồi ta trị thương cho.

Lão ni sờ nắn cánh tay của tiểu cô nương, thấy không bị gãy, cũng yên tâm. Lão ni vén tay áo của cô bé lên thì thấy trên cánh tay trắng nõn nà như tuyết còn in rõ bốn dấu ngón tay xanh lè. Định Dật cả giận nhìn Phương Nhân Trí quát:

- Tiểu tử nói láo! Sư phụ của người không đụng đến cánh tay của cô bé thì dấu bốn ngón tay này là do ai nắm vào đây?

Tiểu cô nương nói:

- Là con rùa đen nắm, là con rùa đen nắm!

Cô vừa nói vừa chỉ vào sau lưng Dư Thương Hải.

Bỗng nhiên, mọi người cười ầm cả lên; có người cười đến nổi nước trà trong miệng văng tung tóe, có người cười bò lăn bò càng. Trong đại sảnh chỗ nào cũng có tiếng cười rần rần.

Dư Thương Hải không biết mọi người cười cái gì, bụng nghĩ tiểu cô nương này chửi mình là con rùa đen, nhưng chẳng qua là hài tử bị đau đòn nên tiện miệng thốt ra, có gì đáng cười đâu.

Nhưng lão thấy ai cũng nhìn mình mà cười thì luống cuống cả lên, xấu hổ vô cùng. Phương Nhân Trí nhảy ra, chạy đến sau lưng Dư Thương Hải, lấy ra một mảnh giấy từ trên áo của lão rồi vo tròn lại.

Dư Thương Hải tiếp lấy mở ra xem, thấy mảnh giấy vẽ một con rùa đen to, chắc là do cô bé đã dán sau lưng mình. Dư Thương Hải tức giận, nghĩ bụng: Con rùa đen này đã được vẽ từ trước rồi, nhưng người khác quyết không thể dán vào lưng mình được. Nhất định là con bé to mồm này nhân lúc ta bối rối liền dán lên. Như vậy hẳn là trong bóng tối có người lớn chỉ dẫn cho nó rồi.

Lão đưa mắt nhìn Lưu Chính Phong một cái rồi nghĩ bụng: Con bé này chính là người của Lưu gia. Thì ra Lưu Chính Phong ngầm ngầm giở trò ma với ta.

Lưu Chính Phong bị lão liếc nhìn như vậy, lập tức hiểu ra ngay, biết lão có ý nghi ngờ mình. Lão liền tiến lên một bước, nhìn cô bé hỏi:

- Tiểu muội muội, tiểu muội muội là hài tử của nhà ai? Gia gia và má má của tiểu muội muội đâu?

Lão hỏi hai câu này, một là biểu thị lời thanh minh với Dư Thương Hải, hai là chính lão cũng hoài nghi, muốn biết tiểu cô nương này là do người nào dẫn tới.

Tiểu cô nương đáp:

- Gia gia, má má của tiểu nữ có việc đi rồi, bảo tiểu nữ ngồi ở đây cho ngoan đừng có đi lung tung và nói chút xiu nữa sẽ được coi hý kịch: sẽ có hai người bay đi nằm im không nhúc nhích, đó là bản lĩnh giữ nhà của phái Thanh Thành, gọi cái gì gì là Thí cổ hưởng hậu bình sa lạc nhận thức. Quả nhiên kịch rất hay!

Cô nói xong liền vỗ tay. Những giọt nước mắt long lanh trên má cô vẫn còn nguyên, chưa kịp lau thì đã cười lên giòn giã.

Mọi người thấy vậy đều mừng thầm, biết rằng đó là lời xía xói phái Thanh Thành. Trước mắt, hai tên đệ tử của phái Thanh Thành vẫn còn nằm bất động, đít chổng lên trời, móng đít vẫn còn in rõ vết chân, là nỗi xấu hổ lớn nhất của phái Thanh Thành.

Dư Thương Hải gơ tay vỗ lên người đệ tử, mới phát hiện cả hai đều bị điểm huyết đạo, cũng giống như Thân Nhân Tuấn và Cát Nhân Thông. Nếu lão vận nội lực giải khai huyết đạo thì nhất thời bị tiêu hao công lực, không những Mộc Cao Phong đang đứng bên cạnh nhìn gườm gườm như con cọp đang rình mồi mà sẽ còn có kẻ khác ngấm ngấm tìm cách đối đầu với lão nữa. Lúc này, lão không thể giải huyết đạo cho đệ tử để khỏi hao tổn nội công. Lão nói khẽ với Phương Nhân Trí:

- Khiêng chúng đi đi.

Phương Nhân Trí vẫy tay cho các đồng môn. Máy tên đệ tử Thanh Thành chạy đến khiêng hai đồng môn ra khỏi sảnh.

Tiểu cô nương bỗng nhiên la lên:

- Người của phái Thanh Thành thật là đông! Một người "bình sa lạc nhận" thì có hai người khiêng; hai người "bình sa lạc nhận" thì có bốn người khiêng!

Dư Thương Hải sắc mặt xanh lè, nhìn tiểu cô nương hỏi:

- Gia gia của tiểu cô nương họ gì? Những câu nói vừa rồi phải chăng là gia gia dạy cho?

Lão nghĩ hai câu nói của cô bé này rất là châm chọc, nếu không phải người lớn dạy cho thì cô bé nhỏ tuổi thế này quyết sẽ không biết nói như vậy. Lão lại nghĩ: Cái gì là Thí cố hướng hậu bình sa lạc nhận thức? Chính là do thằng nhóc bịp bợm Lệnh Hồ Xung đặt ra. Chắc có lẽ phái Hoa Sơn không nhận được việc Lệnh Hồ Xung bị La Nhân Kiệt giết nên tìm cách đả thương người của phái Thanh Thành ta. Người điểm huyết này võ công rất cao cường, chẳng lẽ... chẳng lẽ... chương môn Nhạc Bất Quần đã ngấm ngấm giờ trò ma quỷ?

Lão nghĩ đến việc Nhạc Bất Quần ngấm ngấm ám hại mình; người này không những võ công rất thâm hậu mà còn liên minh với Ngũ Nhạc kiếm phái, nếu hôm nay cùng động thủ với lão, nhất định phái Thanh Thành sẽ thất bại ê chề. Nghĩ tới đó, thần sắc lão biến đổi thấy rõ.

Trả lời câu hỏi của lão, tiểu cô nương cười nói:

- Một lần hai là hai, hai lần hai là bốn, hai lần ba là sáu, hai lần bốn là tám, hai lần năm là mười...

Cô đọc thuộc lòng bằng cửu chương từ một đến chín.

Dư Thương Hải hỏi:

- Ta hỏi tiểu cô nương đó!

Giọng lão rất nghiêm khắc. Tiểu cô nương há miệng khóc òa rồi úp mặt vào lòng Định Dật sư thái. Định Dật vỗ nhẹ nhẹ vào lưng an ủi cô bé:

- Đừng sợ, đừng sợ! Hảo hài tử đừng sợ!

Nói xong lão ni quay qua nhìn Dư Thương Hải nói:

- Các hạ làm bộ hung tợn như vậy để hù dọa con nít ư?

Dư Thương Hải hứ lên một tiếng, nghi bưng: Ngũ Nhạc kiếm phái hôm nay có thể đụng độ với phái Thanh Thành ta, cho nên ta phải thận trọng.

Tiểu cô nương từ trong lòng Định Dật thò đầu ra nói:

- Lão sư thái, hai lần hai là bốn, hai người phái Thanh Thành "Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận" có bốn người khiêng; hai lần ba là sáu, ba người "Thí cổ hương hậu bình sa lạc nhận" thì được sáu người khiêng; hai lần bốn là tám.

Cô bé không nói nữa, cười lên khanh khách.

Mọi người thấy tiểu cô nương này động một tí là khóc, sau khi khóc lại cười. Bỗng cười bỗng khóc là chuyện thường ngày của những đứa trẻ bảy tám tuổi, còn tiểu cô nương này xem vóc dáng cũng đã mười ba mười bốn tuổi, thân hình rất cao, hướng hồ mỗi câu nói của cô bé đều nhằm xỉa xói Dư Thương Hải, rõ ràng không phải là những lời ngây thơ của trẻ con. Nhất định trong bóng tối còn có người lớn xui khiến, giật dây; điều đó không còn nghi ngờ gì nữa.

Dư Thương Hải nói to:

- Đại trượng phu hãy hành động cho quang minh lỗi lạc. Vị bằng hữu nào có điều xích mích với bản đạo xin cứ hiện thân đi chớ đừng có lén lút giấu đầu lòi đuôi, dạy cho con nít nói ra những lời vô vị như vậy thì đâu phải là phong độ bậc anh hùng hảo hán?

Lão tuy thấp lùn, nhưng lời nói phát ra từ huyết Đan điền trung khí tràn đầy, thanh âm hùng tráng, lọt vào tai người nghe oang oang. Quần hào nghe lão nói vậy bỗng nhiên đem lòng kính trọng chứ không còn lộ vẻ khinh khi như trước nữa.

Lão nói xong đại sảnh yên lặng, không có tiếng người đáp trả.

Một lúc lâu sau, bỗng nhiên tiểu cô nương nói:

- Thưa lão sư thái, lão đó hỏi anh hùng hảo hán ở môn phái nào vậy? Phái Thanh Thành của lão không phải là anh hùng hảo hán ư?

Định Dật là nhân vật tiền bối của phái Hằng Sơn, tuy đối với phái Thanh Thành có phần bất mãn, nhưng không thể công nhiên phỉ báng cả môn phái, liền trả lời mập mờ:

- Phái Thanh Thành... đời trước có rất nhiều anh hùng hảo hán.

Tiểu cô nương lại hỏi:

- Vậy ngày nay thì sao? Họ còn anh hùng hảo hán nào không?

Định Dật trề môi nhìn Dư Thương Hải rồi nói:

- Cái đó người hãy hỏi Dư quán chủ đây.

Cô gái quay lại hỏi Dư Thương Hải:

- Dư quán chủ, cầm kiếm giết một người khi người đó đã bị trọng thương có phải là anh hùng hảo hán không?

Nghi Lâm nghe cô bé hỏi thì chấn động cả lòng. Bản tính cô hiền hòa, lại kính trọng người trên vì dù sao Dư Thương Hải cũng là bậc tiền bối nên không tiện hỏi. Bây giờ tiểu cô nương này lại thay cô nói ra những lời ẩn ức trong lòng; cô không kìm được nổi đau đớn ngậm ngùi, nước mắt lăn xả.

Dư Thương Hải trầm giọng hỏi khẽ:

- Ai đã dạy tiểu cô nương câu hỏi này?

Tiểu cô nương đáp:

- Có một người tên La Nhân Kiệt phái Thanh Thành là đệ tử của đạo trưởng phải không? Hắn thấy người ta bị trọng thương mà người ta lại là người tốt, chẳng những đã không cứu người ta mà ngược lại, còn đâm cho người ta một kiếm. Đạo trưởng nói xem La Nhân Kiệt có phải là anh hùng hảo hán không? Đây không phải là bản lĩnh hiệp đạo của phái Thanh Thành mà đạo trưởng đã dạy cho hắn ư?

Các câu hỏi này do chính miệng cô bé nói ra, nhưng cô nói một cách lạnh lẽ, có ý bức ép dồn người vào thế bí.

Dư Thương Hải không còn biết phải trả lời thế nào, bèn la lớn:

- Rốt cuộc là ai đã chỉ bảo người hỏi ta? Phụ thân của người là người phái Hoa Sơn phải không?

Tiểu cô nương quay qua Định Dật hỏi:

- Lão sư thái, lão đó hù dọa ăn hiếp tiểu nữ, có phải là bậc đại trượng phu quang minh lỗi lạc không?

Định Dật thở dài đáp:

- Ta không thể trả lời được câu này.

Mọi người càng nghe càng lấy làm kỳ. Những lời nói trước đây của tiểu cô nương có lẽ do người lớn đã dạy cho, nhưng những câu hỏi vừa rồi rõ ràng là cô nắm bắt lời nói của Dư Thương Hải mà vặn lại, có ý châm chích mủi phần cay độc, hiển nhiên là cô đã tùy cơ ứng biến. Họ không ngờ cô còn nhỏ tuổi mà miệng lưỡi đã sắc bén lợi hại đến như vậy.

Nghi Lâm nước mắt ràn rụa. Cô nhìn cái dáng thon thả của tiểu cô nương từ phía sau lưng bèn nhớ lại:

- Hình như ta đã gặp tiểu muội muội này ở đâu đây?

Cô nghiêng đầu suy nghĩ chợt nhớ ra:

- Đúng rồi. Ngày hôm qua trên Hội Nhạn lâu, cô bé này có mặt ở đó.

Những hình ảnh ngày hôm qua lần lượt hiện lên trong đầu Nghi Lâm. Sáng sớm hôm qua, cô bị Điền Bá Quang bức bách lên tầu lâu thì ở đây đã có bảy tám cái bàn đầy khách ngồi uống rượu. Sau đó có hai người phái Thái Sơn khiêu chiến, rồi Điền Bá Quang đâm chết một người, các tầu khách sợ hãi bỏ chạy tán loạn; tầu bảo cũng không dám lên rót rượu. Nhưng ở trong góc tầu lâu, có một cái bàn nhỏ ngồi nhìn ra đường, một hòa thượng thân người cao to ngồi đó. Lại có hai người ngồi bên cạnh một cái bàn nhỏ khác. Cho đến lúc Lệnh Hồ Xung bị giết, cô ôm thi thể của Lệnh Hồ đại ca xuống lầu, lão hòa thượng và hai người đó vẫn chưa rời khỏi bàn. Lúc đó, lòng cô bàng hoàng kinh sợ vô cùng, mọi chuyện cứ dồn dập đến, còn lòng dạ nào để lưu tâm đến lão hòa thượng cao to và hai người kia nữa. Bây giờ, thấy hình ảnh sau lưng của cô bé cũng giống như hình bóng còn lưu lại trong trí thì cô mới nhớ rõ lại rằng ngày hôm qua, một trong hai người ngồi ở bàn nhỏ chính là tiểu cô nương này. Cô bé ngồi quay lưng về hướng cô nên cô chỉ nhớ được hình bóng sau lưng của cô bé. Ngày hôm qua, cô bé mặc áo màu vàng nhạt; bây giờ, cô lại mặc áo màu lục. Nếu như lúc này cô bé không quay lưng lại thì Nghi Lâm đã không thể nhớ ra.

Nhưng còn người kia nữa là ai? Cô chỉ nhớ chắc chắn đó là một nam tử, còn nam tử ấy già hay trẻ, ăn mặc thế nào thì cô không nhớ rõ. Cô còn nhớ được lúc lão đại hòa thượng bưng bát rượu lên uống, Điền Bá Quang bị Lệnh Hồ đại ca phỉnh gạt phải chấp nhận thất bại, lão đại hòa thượng đã cười ha hả. Lúc đó, tiểu cô nương này cũng cười theo; tiếng cười của cô ta rất giòn giã. Bên tai cô như vọng lên tiếng “đúng là cô ta, chính là cô ta!”. Lão đại hòa thượng là ai? Tại sao hòa thượng cũng uống rượu?

Toàn bộ tâm thần của Nghi Lâm đều chìm ngập trong tình cảnh ngày hôm qua. Trước mặt cô, dường như lại xuất hiện nét mặt tươi cười của Lệnh Hồ Xung. Lúc đại ca sắp chết, đã lừa La Nhân Kiệt đến gần rồi giơ kiếm đâm vào bụng dưới của địch nhân. Cô ôm thi thể của Lệnh Hồ Xung loạn choạng đi xuống lầu, lòng vô cùng hoang mang, không biết mình đang ở nơi nào. Cô lững thững ra khỏi thành Hành Dương rồi loạn choạng đi trên đường...

Cô cảm thấy thi thể Lệnh Hồ Xung đang ôm trong tay từ từ lạnh dần. Cô không cảm thấy nặng chút nào, cũng không đau lòng, lại càng không biết phải ôm cái thi thể này đến phương nào nữa. Khi cô đến bên một đầm sen, trông hoa sen nở tươi thắm, ngực cô như bị ai đánh một chùy. Cô không chịu đựng được nữa, cả cô và thi thể Lệnh Hồ Xung cùng nhào xuống rồi cô ngất đi...

Đến khi cô tỉnh dậy, thấy mặt trời sáng tỏ, cô vội choàng tay ôm thi thể Lệnh Hồ Xung thì chẳng thấy đâu cả. Cô sợ hãi vùng dậy, thấy mình vẫn ở bên cạnh đầm sen, hoa sen vẫn tươi thắm ngọt ngào, nhưng thi thể của Lệnh Hồ Xung lại biến mất đâu rồi. Cô vô cùng

kinh hoàng, chạy một vòng quanh đầm sen. Thi thể đại ca ở đâu? Cô không tìm thấy chút dấu vết gì. Cô cúi xuống nhìn những vệt máu còn lấm tấm trên áo mình, rõ ràng biết mình không phải đang nằm mơ, suýt nữa cô lại ngất đi. Nhưng cô định thần lại, tìm kiếm bốn phía thêm một lần nữa, cái thi thể như sống lại mà bay đi mất tiêu rồi. Thấy nước trong đầm sen rất cạn, cô liền bước xuống mò tìm cũng chẳng thấy tăm tích gì cả.

Cô đành thất thủ đến thành Hành Sơn, hỏi đường đến Lưu phủ để tìm sư phụ. Lòng cô lúc nào cũng canh cánh tự hỏi: Thi thể Lệnh Hồ đại ca ở đâu? Có người qua đường đã đem đi chôn cất rồi hay đã bị dã thú tha mất?

Cô nghĩ đến Lệnh Hồ đại ca đã vì cứu cô mà không màng đến tính mạng, vậy mà ngay cả thi thể của Lệnh Hồ đại ca cô cũng không chăm sóc chu toàn, nếu thực sự bị dã thú tha mất thì chính cô không muốn sống nữa. Nhưng dù có tìm được thi thể của Lệnh Hồ Xung nguyên vẹn thì cô cũng không muốn sống nữa.

Bỗng nhiên, từ tận đáy lòng cô ẩn hiện một ý niệm, mà ý niệm đó cô không hề dám nghĩ tới. Thế nhưng cái ý niệm này cứ lửng lơ trong đầu cô suốt cả ngày. Cô cố nén nó xuống, nghĩ bụng: Tại sao ta không định tâm được? Tại sao ta lại nghĩ vớ vẩn thế này? Thật là quá vớ vẩn! Không, quyết không thể có chuyện như vậy được!

Nhưng lúc này, đầu óc cô lại không đè nén được ý niệm đó nữa, nó đang trỗi dậy mãnh liệt trong cô: Lúc ôm thi thể của Lệnh Hồ đại ca trong tay, lòng ta vô cùng bình thản, thậm chí còn cảm thấy vui vui, giống như đang ngồi luyện công, lòng không nghĩ ngợi gì cả. Dường như ta muốn được ôm thi thể đại ca để

cả đời có được một người mà người đó không tùy tiện đi lại trên chốn giang hồ, vĩnh viễn không rời xa ta. Dù gì đi nữa cũng phải tìm cho được thi thể của đại ca về. Vậy thì phải làm sao? Sao có thể không đau thương được khi thi thể của đại ca bị dã thú tha mất? Không, không thể. Ta muốn ôm thi thể của đại sư ca chạy loạn trên đường, đến bên đầm sen yên tĩnh để ngồi nghỉ. Sao ta lại ngất đi? Thật là đáng chết! Thôi ta không nên nghỉ như vậy; sư phụ không cho phép, Bồ Tát cũng không tha thứ. Đây là ý niệm ma chướng, ta không nên giữ lại trong lòng. Nhưng... nhưng thi thể của Lệnh Hồ đại ca đâu rồi?

Đầu cô bắn loạn cả lên, có khi nhìn thấy Lệnh Hồ đại ca nhếch mép cười, nụ cười hồn nhiên; có lúc lại thấy đại ca chửi: “Tiểu sư muội xui xẻo” với vẻ mặt cau có khó chịu. Lòng cô đau nhói như bị dao cắt.

Giọng nói của Dư Thương Hải lại vang lên:

- Lao Đức Nặc, tiểu cô nương này có phải là người phái Hoa Sơn các ngươi không?

Lao Đức Nặc đáp:

- Không phải, đệ tử hôm nay mới gặp tiểu muội này lần đầu; cô không phải là người của tề phái.

Dư Thương Hải nói:

- Được, ngươi không thừa nhận thì thôi.

Bỗng nhiên lão vung tay, ánh sáng lóe lên, một mũi phi tiêu đã bắn về hướng Nghi Lâm, miệng quát lớn:

- Tiểu sư diệt, ngươi xem đây là cái gì?

Nghi Lâm còn đang ngẩn ngơ, không ngờ Dư Thương Hải lại phóng ám khí vào mình.

Lòng cô bỗng nhiên nghĩ ra một ý tưởng rất hạnh phúc: Lão muốn giết ta thì tốt lắm. Ta vốn không muốn sống nữa, lão giết ta càng hay!

Cô không có ý muốn né tránh. Trước mắt cô, ngọn phi tiêu vù vù bay tới; mấy người hô toáng lên:

- Cẩn thận đó, ám khí!

Không hiểu sao, Nghi Lâm lại cảm thấy hạnh phúc nói không nên lời. Cô thấy sống trên đời đầy rẫy đau khổ, khó mà chịu đựng được sự quanh quệ thế lương này. Mũi phi tiêu giết cô chính là điều mà cô mong muốn.

Định Dật đẩy nhẹ cô bé, phóng người ra chắn trước mặt Nghi Lâm. Đừng tưởng lão ni già lụ khụ mà chậm chạp, chỉ trong nháy mắt lão ni phóng người nhanh đến kỳ lạ. Mũi phi tiêu tuy bay chậm nhưng cũng là một loại ám khí; Định Dật nhảy ra sau nhưng lại đến trước, kịp thời đưa tay ra định chụp lấy.

Định Dật sư thái đưa tay để đón mũi phi tiêu, nào ngờ phi tiêu bay đến cách lão ni hai tấc thì rơi xuống, keng một tiếng đã nằm dưới đất. Định Dật chụp hụt, vậy là đã bị thua một chiêu trước mặt mọi người. Bất giác, khuôn mặt lão ni đỏ lên nhưng không phản ứng gì. Ngay lúc đó, Dư Thương Hải lại giơ tay lên liệng cục giấy vo tròn vào mặt cô bé. Cục giấy này là từ mảnh giấy vẽ con rùa đen vo lại. Định Dật nghĩ bụng:

- Lão mũi trâu này phóng phi tiêu, thì ra là hấn muốn giương Đông kích Tây đánh lừa ta chứ không phải cố ý đả thương Nghi Lâm.

Cục giấy nhỏ liệng tới thế bay rất nhanh, còn nhanh hơn thế bay của phi tiêu vừa rồi, trong đó hàm chứa nội lực rất lớn. Nếu nó đập vào trúng mặt tiểu

cô nương thì cô không khỏi bị thương. Lúc này, Định Dật đang đứng bên Nghi Lâm; sự việc xảy ra quá nhanh, nên lão ni không kịp ngăn đỡ, chỉ kêu lên được một chữ “Người...”. Bỗng thấy cô bé cúi thấp người xuống đất, khóc to gọi:

- Má má! Má má! Người ta muốn đánh chết hài nhi kìa!

Cô lùi lại rất nhanh, kịp thời né tránh cục giầy. Rõ ràng cô là người có võ công, và lại muốn chọc tức họ Dư. Mọi người đều cảm thấy buồn cười. Dư Thương Hải cũng cảm thấy không nên bức bách cô bé nữa, bụng lão lại đầy mối hoài nghi, không thể lý giải được.

Định Dật sư thái thấy Dư Thương Hải lộ vẻ bối rối. Lão ni cười thầm cho rằng hôm nay phái Thanh Thành bị bêu xấu như vậy cũng đủ rồi, không nên gây thêm phiền phức cho lão nữa, bèn nói với Nghi Lâm:

- Nghi Lâm, cha mẹ của tiểu cô nương này không biết đi đâu. Người dẫn cô bé đi tìm, để không có ai chăm nom dễ bị người ta hiếp đáp.

Nghi Lâm đáp:

- Dạ!

Cô nắm tay cô bé dẫn đi. Cô bé nhìn cô cười rồi cùng ra khỏi sảnh. Dư Thương Hải cười nhạt một tiếng, biết không thể cản được liền quay qua nhìn Mộc Cao Phong.

Hồi 19

Vào kỹ viện cứu người hào kiệt

Nghi Lâm và cô bé đi ra bên ngoài sảnh. Nghi Lâm hỏi:

- Tiểu muội, quý tính cao danh của muội muội là gì?
Cô bé cười nói:

- Tiểu muội họ Lệnh Hồ, tên gọi là Xung!

Trái tim Nghi Lâm như muốn nhảy vọt ra ngoài, sắc mặt trầm xuống, cô nói:

- Ta hỏi thật tiểu muội, sao tiểu muội lại nói đùa với ta?

Cô bé cười nói:

- Sao lại nói đùa với tỷ tỷ? Lẽ nào chỉ có một mình người bạn của tỷ tỷ mới có tên là Lệnh Hồ Xung? Tiểu muội đặt tên đó không được sao?

Nghi Lâm thở dài, lòng đau xót không kìm được, hai hàng nước mắt tuôn rơi, nói:

- Vị Lệnh Hồ đại ca này là đại ân nhân đã cứu mạng ta, rốt cuộc đã vì ta mà chết. Ta... ta không đáng là bạn của đại ca.

Cô mới nói đến đây, thấy hai người lưng gù vội vàng từ dãy hành lang ngoài đại sảnh đi qua. Đó chính là Tái Bắc minh đà Mộc Cao Phong và Lâm Bình Chi. Cô bé cười hi hi rồi nói:

- Thiên hạ thật có lắm chuyện kỳ cục, đã có một lão lưng gù xấu đến nỗi ai nhìn cũng phải sợ, giờ lại có thêm một gã lưng gù trẻ nữa.

Nghi Lâm nghe cô bé cười nhạo người khác, lòng rất phiền não, bèn nói:

- Tiểu muội, muội tự đi tìm gia gia má má có được không? Ta đau đầu quá, trong người rất khó chịu.

Cô bé cười nói:

- Đau đầu khó chịu ư? Thật khéo giả bộ. Tiểu muội biết tỷ tỷ nghe tiểu muội mạo xưng tên của Lệnh Hồ Xung nên lòng tỷ tỷ không được vui. Tỷ tỷ, sư phụ của tỷ tỷ bảo tỷ tỷ đi với tiểu muội, tại sao không quan tâm mà đuổi tiểu muội đi? Nếu tiểu muội bị người ta hiếp đáp, sư phụ của tỷ tỷ sẽ quở trách tỷ tỷ cho coi.

Nghi Lâm nói:

- Tiểu muội bản lĩnh cao hơn ta nhiều, lại còn nhanh trí, khéo léo; ngay cả Dư quán chủ là nhân vật nổi danh khắp thiên hạ cũng phải e dè tiểu muội. Muội muội không ăn hiếp người ta thì người ta đã phải cảm ơn trời đất rồi, ai mà dám đến ăn hiếp tiểu muội nữa?

Cô bé cười khanh khách, kéo tay Nghi Lâm nói:

- Tỷ tỷ cứ nói móc tiểu muội không hà. Vừa rồi nếu không phải sư phụ của tỷ tỷ bảo vệ muội muội thì lão mũi trâu đã sớm đánh tiểu muội rồi. Tỷ tỷ ơi, muội muội họ Khúc, tên là Phi Yên. Gia gia gọi muội là Phi Phi, tỷ tỷ cũng gọi tiểu muội là Phi Phi nghe.

Nghi Lâm nghe cô bé nói thật tên họ, lòng mới dịu trở lại, chỉ cảm thấy kỳ lạ là tại sao cô bé biết mình đang nhớ đến Lệnh Hồ Xung mà lấy tên của Lệnh Hồ Xung ra làm trò đùa? Cô nghĩ có lẽ lúc trong hoa sảnh, cô đã thuật cho sư phụ và mọi người nghe thì tiểu cô nương ranh mãnh này đã núp ở ngoài cửa sổ để lén nghe. Cô nói:

- Khúc tiểu muội, chúng ta đi tìm gia gia má má của tiểu muội đi. Tiểu muội đoán xem họ đã đến những chỗ nào rồi?

Khúc Phi Yên nói:

- Tiểu muội biết họ ở chỗ nào rồi. Tỷ tỷ muốn tìm thì tự đi tìm đi, tiểu muội không đi đâu.

Nghi Lâm lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao muội muội lại không đi?

Khúc Phi Yên nói:

- Tiểu muội nhỏ tuổi thế này làm sao mà đi được, nhưng tỷ tỷ thì khác. Tỷ tỷ đã quá đau lòng nên sớm đi mới phải.

Nghi Lâm run lên nói:

- Tiểu muội nói gia gia má má của tiểu muội...

Khúc Phi Yên đáp:

- Gia gia má má của tiểu muội sớm đã bị người ta giết hại rồi; tỷ tỷ muốn tìm họ thì đến âm phủ mà tìm.

Nghi Lâm rất khó chịu, nói:

- Gia gia má má của tiểu muội đã mất rồi, tại sao có thể đem chuyện đó ra để đùa giỡn được? Ta không đi với muội muội nữa đâu.

Khúc Phi Yên nắm lấy tay trái của Nghi Lâm, năn nỉ:

- Tỷ tỷ ơi, tiểu muội côi cút vất vưởng một mình, không có ai chơi với tiểu muội. Tỷ tỷ đi với tiểu muội một chút đi.

Nghi Lâm nghe cô bé nói thật đáng thương, bèn nói:

- Được rồi, ta đi với tiểu muội một chút nhưng tiểu muội không được ăn nói đùa giỡn một cách vô vị nữa. Ta là người xuất gia, tiểu muội gọi ta là tỷ tỷ cũng không đúng.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Mỗi người có một cách nghĩ khác nhau. Có những lời nói tỷ tỷ cho là vô vị nhưng tiểu muội rất lấy làm thú vị. Tỷ tỷ lớn tuổi hơn tiểu muội, tiểu muội gọi tỷ tỷ là là "tỷ tỷ" có gì đâu mà không đúng? Lẽ nào tiểu muội gọi tỷ tỷ là "muội muội"? Nghi Lâm tỷ tỷ, tỷ tỷ đừng làm ni cô nữa có được không?

Nghi Lâm không kìm được sùng sốt, thụt lùi một bước. Khúc Phi Yên buông tay cô ra rồi cười nói:

- Làm ni cô có gì hay đâu? Đã không ăn cá tôm, thịt gà, thịt vịt, thịt bò, thịt dê, suốt đời chỉ biết rau dưa. Tỷ tỷ, trời đã ban cho tỷ tỷ nhan sắc mỹ miều,

mà lại phải cạo cái đầu trọc lóc làm giảm bớt dung nhan đi. Nếu tỷ tỷ giữ lại mái tóc dài óng mượt thì nhìn mới đẹp.

Nghi Lâm nghe cô bé nói quá hồn nhiên, cô cười nói:

- Ta đã gửi mình vào chốn Thiền môn, tứ đại giai không thì còn kể chi đến dung mạo bên ngoài xấu đẹp nữa.

Khúc Phi Yên nghiêng đầu ngắm nghía khuôn mặt Nghi Lâm một lúc lâu. Lúc này mưa đã tạnh, mây dần dần tan ra, ánh trăng lơ mơ soi lên mặt cô thành một làn sáng bạc mờ mờ càng tôn thêm vẻ yêu kiều diễm lệ. Khúc Phi Yên thở dài nói:

- Tỷ tỷ, tỷ tỷ thật đẹp. Thảo nào người ta tơ tưởng đến tỷ tỷ nhiều như vậy.

Nghi Lâm thẹn đỏ mặt:

- Tiểu muội nói gì vậy? Tiểu muội lại nói đùa nữa thì ta bỏ đi bây giờ.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Được rồi, tiểu muội không nói nữa. Tỷ tỷ, tỷ tỷ cho tiểu muội xin một ít Thiên hương đoạn tục giao, tiểu muội muốn đi cứu một người.

Nghi Lâm lấy làm lạ hỏi:

- Tiểu muội đi cứu ai vậy?

Khúc Phi Yên cười nói:

- Người này rất quan trọng, bây giờ không thể nói cho tỷ tỷ nghe được.

Nghi Lâm nói:

- Tiểu muội muốn lấy thuốc để cứu người, đáng lý ta nên đưa cho tiểu muội, nhưng sư phụ đã có lời nghiêm huấn. Sư phụ bảo: “Thiên hương đoạn tục giao này điều chế rất khó; nếu người xấu bị thương thì không nên cứu”.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ, nếu như có người vô lễ, dùng những lời khó nghe để thóa mạ sư phụ của tỷ tỷ và phái Hằng Sơn thì đó là người tốt hay xấu?

Nghi Lâm nói:

- Người nào thóa mạ sư phụ ta và phái Hằng Sơn tất nhiên là người xấu, làm sao có thể coi là tốt được?

Khúc Phi Yên cười nói:

- Thật là kỳ lạ. Có một người hể mở miệng ra thì nói: “Gặp ni cô thật là xui xẻo, đánh bạc tất thua”. Người này đã thóa mạ sư phụ của tỷ tỷ, lại chửi cả tỷ tỷ và cả phái Hằng Sơn. Nếu loại “người xấu” đó bị trọng thương thì...

Nghi Lâm không đợi Phi Yên nói hết, mặt biến sắc, quay đầu định bỏ đi. Khúc Phi Yên lạng người đứng chặn trước mặt cô, dang hai tay ra cản đường không cho Nghi Lâm đi.

Bỗng nhiên Nghi Lâm nghĩ: Ngày hôm qua trên Hối Nhạn lâu, cô bé này và một người đàn ông đang ngồi ở đó. Cho đến lúc Lệnh Hồ đại ca chết, mình ôm thi thể Lệnh Hồ đại ca chạy xuống lầu, hình như cô bé vẫn còn ngồi ở đó, nên tất cả

mọi việc cô bé đã nhìn thấy chứ không phải nghe lén mình thuật lại. Không biết cô bé có theo dõi mình không?

Nghi Lâm muốn hỏi Phi Phi một câu nhưng mặt cô đỏ bừng, nói không thành lời.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ, tiểu muội biết tỷ tỷ muốn hỏi tiểu muội là "Thi thể của Lệnh Hồ đại ca ở đâu?" đúng không?

Nghi Lâm nói:

- Đúng vậy. Nếu tiểu muội biết nói cho ta hay, ta... ta cảm kích vô cùng.

- Khúc Phi Yên nói:

- Tiểu muội không biết nhưng có một người biết; người này đang bị trọng thương, tính mạng rất nguy hiểm. Nếu tỷ tỷ có thể dùng Thiên hương đoạn tặc giao cứu y sống lại thì y có thể sẽ nói cho tỷ tỷ biết thi thể của Lệnh Hồ đại ca hiện đang ở đâu.

Nghi Lâm hỏi:

- Tiểu muội không biết thật ư?

Khúc Phi Yên thề:

- Nếu Khúc Phi Yên này biết thi thể Lệnh Hồ Xung ở đâu thì sáng mai sẽ chết trong tay Dư Thương Hải, sẽ bị trường kiếm của lão đâm lên người mười bảy mươi tám nhát.

Nghi Lâm vội nói:

- Ta tin rồi, không cần thề. Vậy người đó là ai?

Khúc Phi Yên nói:

- Người này có cứu được hay không là tùy ở tỷ tỷ và nơi mà chúng ta sẽ đến không phải là nơi tử tế gì.

Nghi Lâm vì muốn tìm thi thể Lệnh Hồ Xung thì dù có phải vượt qua núi đao rừng kiếm cô cũng không màng, sá chi nơi tử tế hay không tử tế. Nghi Lâm liền gật đầu nói:

- Chúng ta cứ đi đến đó đi.

Hai người đi đến cổng lớn thì trời đổ mưa, có mấy chục cây dù che mưa để bên cửa. Nghi Lâm và Khúc Phi Yên mỗi người lấy một cây dù, rồi ra khỏi cổng đi về góc đường hướng Đông Bắc. Trời đã vào khuya, người qua lại trên đường rất ít, hai người đi vào trong ngõ hẻm thì có tiếng chó sủa vang. Nghi Lâm thấy Khúc Phi Yên dẫn mình vào một con hẻm nhỏ hẹp nhưng lòng cô chỉ nghĩ tới nơi có thi thể Lệnh Hồ Xung nên dẫn đi đâu cô cũng không hề thắc mắc.

Đi một lúc, bỗng Khúc Phi Yên lại quẹo vào một con hẻm rất nhỏ, chỉ thấy trên cửa nhà bên trái treo một cái đèn lồng màu đỏ. Khúc Phi Yên gõ cửa ba cái, có người từ trong viện thò đầu ra xem rồi mới mở cửa. Khúc Phi Yên thì thào vài câu vào tai người đó rồi nhét một vật gì đó vào tay gã. Người đó nói:

- Dạ, dạ, xin mời tiểu thư vào.

Khúc Phi Yên quay lại vẫy tay, Nghi Lâm theo cô bé đi vào. Người đó thấy Nghi Lâm tỏ vẻ ngạc nhiên vô cùng.

Gã đi trước dẫn đường, qua một cái sân rộng, gã vén bức màn nhà ngang phía Đông rồi nói:

- Xin mời tiểu thư và sư phụ ngồi ở đây.

Mành cửa vừa vén lên, mùi son phấn dầu thơm xông vào mũi nồng nặc. Nghi Lâm vòng ra phía sau, thấy trong phòng đặt một chiếc giường lớn, chân gối trên giường đều thêu bằng gấm năm màu, đó chính là hàng thêu ở Hồ Nam nổi tiếng khắp thiên hạ. Trên tấm chăn gấm thêu một đôi uyên ương lượn lờ trong nước, sắc màu rực rỡ sống động như thật. Từ nhỏ Nghi Lâm đã xuất gia và sống ở Bạch Vân am, chỉ đắp chăn bằng vải bố thô sơ, cô chưa bao giờ thấy chăn đệm xa hoa lộng lẫy như vậy. Cô chỉ liếc nhìn thoáng qua rồi quay đầu đi. Trên bàn nhỏ, thấp một cây đèn đỏ; bên cây đèn đỏ là một tấm gương, một hộp son phấn; phía trước giường có hai đôi giày thêu hoa, một đôi dành cho đàn ông, một đôi dành cho đàn bà. Cả hai đôi đều sắp đặt rất ngay ngắn.

Nghi Lâm bỗng giật nảy người. Ngẩng đầu lên, cô thấy trước mặt xuất hiện một gương mặt trái soan đỏ hồng, vừa bên lên, bối rối lại vừa sưng sốt. Đó chính là dung nhan của cô trong gương.

Có tiếng bước chân ở sau lưng, một nữ tỳ tươi cười bung trà đến. Người nữ tỳ này ăn mặc rất gọn ghẽ, trông rất yêu kiều nhã nhặn. Nghi Lâm càng lúc càng thấy sợ hãi. Cô khẽ hỏi Khúc Phi Yên:

- Đây là đâu vậy?

Khúc Phi Yên tủm tỉm cười, rồi cúi mặt nói vào tai cô nữ tỳ một câu. Cô nữ tỳ đáp:

- Dạ.

Rồi giơ tay bịt miệng cười khúc khích, ông ẹo đi ra.

Nghi Lâm nghĩ bụng:

- Người con gái này làm bộ làm tịch, nhất định không phải là người đang hoàng.

Cô lại hỏi Khúc Phi Yên:

- Tiểu muội dẫn ta đến đây để làm gì? Đây là đâu vậy?

Khúc Phi Yên mỉm cười nói:

- Đây là nơi nổi tiếng nhất trong thành Hành Sơn, gọi là Quần Ngọc viện.

Nghi Lâm lại hỏi:

- Quần Ngọc viện là gì?

Khúc Phi Yên nói:

- Quần Ngọc viện là đại kỹ viện đếm trên đầu ngón tay trong thành Hành Sơn.

Nghi Lâm nghe hai chữ “kỹ viện” thì trống ngực đập thình thịch, cơ hồ muốn ngất đi. Cô thấy cách bày biện trong phòng đã sớm ngấm ngấm cảm thấy có điều không ổn, nhưng vạn lần không ngờ đây lại là kỹ viện. Cô tuy không biết rõ kỹ viện là “viện” như thế nào, nhưng cô nghe các sư tỷ đồng môn nói kỹ nữ là đàn bà dâm dật nhất trong thiên hạ; họ bồi tiếp bất cứ người đàn ông nào, chỉ cần người đó có tiền. Khúc Phi Yên dẫn cô vào kỹ viện không chừng là muốn buộc cô làm kỹ nữ! Lòng cô bỗng chồn suốt phát khóc lên.

Bỗng nhiên, trong phòng kế bên có tiếng đàn ông cười ha hả, mà giọng cười lại rất quen. Đó chính là ác nhân Vạn lý độc hành Điện Bá Quang. Hai chân Nghi Lâm mềm nhũn; cô ngồi phịch trên ghế, mặt không còn giọt máu.

Khúc Phi Yên sợ hãi vội hỏi cô:

- Tỷ tỷ sao vậy?

Nghi Lâm nói nhỏ:

- Điền... Điền Bá Quang!

Khúc Phi Yên cười khúc khích nói:

- Đúng vậy, tiểu muội cũng nhận ra giọng cười của hắn. Hắn là đồ đệ Điền Bá Quang ngoan ngoãn của tỷ tỷ mà.

Điền Bá Quang ở phòng bên la to:

- Ai nhắc đến tên của lão tử đó?

Khúc Phi Yên nói:

- Này, Điền Bá Quang. Sư phụ của ngươi đang ở đây, mau mau ra bái yết sư phụ đi.

Điền Bá Quang cả giận nói:

- Sư phụ nào? Tiểu cô nương nói càn nói bậy, ta sẽ vả tét cái miệng thúi của cô bây giờ.

Khúc Phi Yên nói:

- Khi còn ở Hồi Nhạn lâu thành Hành Dương, không phải ngươi đã bái Nghi Lâm tiểu sư thái của phái Hằng Sơn làm sư phụ sao? Cô ta đang ở đây, mau qua đây bái kiến.

Điền Bá Quang nói:

- Cô ta làm sao mà biết chỗ này. Ui chao! Người... sao người biết? Người là ai? Ta giết người bây giờ.

Giọng nói của gã có ý sợ hãi.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Người qua đây khấu đầu bái yết sư phụ của người rồi hãy nói chuyện.

Nghi Lâm vội nói:

- Đừng, đừng. Tiểu muội đừng kêu hấn qua đây.

Diễn Bá Quang giật mình kêu lên "Trời ơi!" một tiếng, tiếp theo một cái đập, hiển nhiên là gã đã từ trên giường nhảy xuống đất. Rồi nghe tiếng một người phụ nữ nói:

- Đại gia, đại gia làm sao vậy?

Khúc Phi Yên kêu to:

- Diễn Bá Quang, người đừng có mà trốn! Sư phụ của người vén mùng tìm người đây!

Diễn Bá Quang thóa mạ:

- Sư phụ, đồ nhĩ cái gì? Lão tử ta ngang hàng với tiểu tử Lệnh Hồ Xung. Tiểu ni cô mà bước qua đây một bước, lão tử lập tức giết ngay.

Nghi Lâm run run:

- Phải, ta không đi qua đó; người cũng đừng qua đây.

Khúc Phi Yên nói:

- Diễn Bá Quang, trên giang hồ người cũng được coi là một nhân vật có tiếng tăm, sao đã nói mà không biết giữ lời? Bái sư phụ rồi bây giờ không thừa nhận là cơ vì sao? Mau qua đây bái yết sư phụ người!

Diễn Bá Quang hừ một tiếng không đáp.

Nghi Lâm nói:

- Ta không muốn hấn bái yết cũng không muốn thấy hấn. Hấn... hấn không phải là đồ đệ của ta đâu.

Diễn Bá Quang vội nói:

- Đúng vậy! Vị tiểu sư phụ này vốn không muốn gặp ta.

Khúc Phi Yên nói:

- Được, thôi gạt chuyện người qua một bên đi. Ta nói cho người biết, lúc hai chúng ta vừa bước vào đây, có hai tiểu tặc lén lút rình rập bọn ta. Người mau đi phát lạc chúng đi. Ta và sư phụ của người nghỉ ở đây, người ở bên ngoài canh giữ, không cho ai được phép vào đây làm phiền bọn ta. Người làm tốt việc này thì chuyện người bái tiểu sư phụ phái Hằng Sơn làm sư phụ sau này ta tuyệt đối không nhắc đến nữa; bằng không ta sẽ hô hoán khắp thiên hạ cho ai ai cũng biết.

Bỗng nhiên Diễn Bá Quang quát:

- Tiểu tặc, to gan thật!

Chỉ nghe cánh cửa sổ kêu kệt một tiếng, một người phóng nhanh ra. Cánh cửa sổ lại kệt một tiếng, Diễn Bá Quang đã nhảy về phòng rồi nói:

- Ta đã giết một tên là tiểu tặc phái Thanh Thành; còn một người nữa chạy thoát rồi.

Khúc Phi Yên nói:

- Người thật là đồ vô dụng. Sao để một tên chạy thoát?

Diễn Bá Quang nói:

- Người đó không thể giết được. Đó là... là một ni cô phái Hằng Sơn.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Thì ra sư bá của ngươi, tất nhiên không thể giết được rồi.

Nghi Lâm giật mình sợ hãi, nói khẽ:

- Là sư tỷ của ta ư? Phải làm sao bây giờ?

Điền Bá Quang hỏi:

- Tiểu cô nương, ngươi là ai?

Khúc Phi Yên cười nói:

- Ngươi không cần hỏi, hãy ngoan ngoãn đừng nói gì nữa. Sư phụ của ngươi vĩnh viễn không đến tìm ngươi đâu.

Quả nhiên Điền Bá Quang không nói thêm một tiếng nào.

Nghi Lâm nói:

- Khúc tiểu muội, chúng ta mau đi thôi.

Khúc Phi Yên nói:

- Người bị thương còn chưa gặp mà. Không phải tỷ tỷ nói muốn nói chuyện với người ta sao? Nếu tỷ tỷ sợ sư phụ thấy sẽ trách phạt thì tỷ tỷ lập tức về đi, cũng không ai ngăn cản đâu.

Nghi Lâm trầm ngâm nói:

- Dù sao cũng đã đến đây rồi, thôi thì chúng ta... chúng ta đi xem người đó đi.

Khúc Phi Yên cười nhẹ một tiếng rồi đi đến bên giường, giơ tay đẩy bức tường phía Đông một cái. Cánh cửa từ từ mở ra, thì ra trên tường có lắp cửa

ngâm. Khúc Phi Yên vẫy tay một cái rồi đi vào bên trong.

Nghi Lâm cảm thấy kỳ viện này càng lúc càng kỳ dị bí hiểm. May mà Điền Bá Quang ở trong phòng phía Tây, lòng cô cứ nghĩ càng xa cách hẳn càng tốt nên cô bậm gan đi theo vào. Bên trong cũng là một gian phòng nhưng không có đèn nến gì hết, phải nhờ ánh sáng từ phòng ngoài soi vào lờ mờ mới thấy được.

Căn phòng này rất nhỏ, cũng có một cái giường, tấm màn phủ xuống, đứng ngoài chỉ thấy thấp thoáng hình như trên giường có người nằm ngủ. Nghi Lâm đến bên cửa rồi cô không dám đi vào nữa.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ, tỷ tỷ lấy Thiên hương đoạn tục giao ra trị cho người ta đi.

Nghi Lâm chân chừ hỏi:

- Có thật hẳn... hẳn biết chỗ để thi thể của Lệnh Hồ đại ca không?

Khúc Phi Yên nói:

- Có thể biết, có thể không biết. Tiểu muội không thể nói được.

Nghi Lâm vội nói:

- Vừa rồi tiểu muội nói y biết rõ mà.

Khúc Phi Yên cười nói:

- Tiểu muội đâu phải là bậc đại trượng phu, những lời đã nói coi như không cần kể đến. Tỷ tỷ thử xem nếu không có gì trở ngại thì trị thương cho y đi; nếu

không thì tỷ tỷ cứ quay về ngay, không ai ngăn cản tỷ tỷ đâu.

Nghi Lâm nghĩ thầm: Bất luận thế nào, muốn tìm được thi thể của Lệnh Hồ đại ca thì dù là cơ hội mong manh cũng không thể bỏ qua được.

Cô liền nói:

- Được, để ta trị thương cho y.

Nói rồi cô quay ra phòng ngoài cầm cây nến đi đến trước giường, vén màn lên, thấy một người đang nằm ngửa, trên mặt phủ một chiếc khăn gấm màu lục. Chiếc khăn phồng lên xẹp xuống theo nhịp thở nhẹ nhẹ. Nghi Lâm không thấy được mặt người này, hơi yên tâm. Cô quay lại hỏi Khúc Phi Yên:

- Người này bị thương ở chỗ nào?

Khúc Phi Yên nói:

- Ở trước ngực, vết thương rất nặng, suýt chút nữa là vào trúng tim.

Nghi Lâm nhẹ nhàng kéo cái chăn đắp trên ngực người này ra, thấy người này ở trần, giữa ngực bị một vết thương lớn, máu đã ngừng chảy nhưng vết thương rất nặng, hiển nhiên là vô cùng nguy hiểm. Nghi Lâm định thần lại, nghĩ bụng: Bất luận thế nào ta cũng phải cứu sống tính mạng của người này.

Cô đưa cây nến cho Khúc Phi Yên cầm, rút túi lấy ra một cái hộp gỗ đựng Thiên hương đoạn tục giao, mở nắp hộp ra, đặt trên cái bàn nhỏ ở đầu giường. Cô đưa tay bóp nhẹ chung quanh vết thương người đó.

Khúc Phi Yên nói khẽ:

- Huyết đạo của người này đã sớm bị điểm rồi, nên máu ngừng chảy, nếu không thì sao y có thể sống được đến bây giờ?

Nghi Lâm gật đầu. Cô phát hiện những huyết đạo chung quanh vết thương của người này sớm bị phong tỏa, cách điểm huyết vô cùng tinh xảo, cao thâm hơn mình nhiều. Cô từ từ rút miếng bông nhét miệng vết thương ra. Miếng bông vừa được lấy, lập tức máu tươi ứa ra.

Ở sư môn Nghi Lâm đã từng học qua phép cứu thương. Tay trái cô giữ miệng vết thương, tay phải lấy Thiên hương đoạn tục giao bôi vào vết thương rồi đặt miếng bông lại cho kín. Thiên hương đoạn tục giao là thần dược trị thương của phái Hằng Sơn, vừa bôi lên vết thương không bao lâu thì máu lập tức ngừng lại. Nghi Lâm nghe hơi thở người này dần dập, không biết có thể sống nổi không, cô bèn hỏi:

- Thưa anh hùng, bần ni có chuyện xin thỉnh giáo, mong anh hùng vui lòng nói cho.

Bỗng nhiên Khúc Phi Yên nghiêng người đi, cây nến cũng nghiêng theo, ánh sáng tắt phụt. Trong phòng lúc này tối đen như mực, Khúc Phi Yên la lên một tiếng "Trời ơi" rồi nói:

- Nến bị tắt rồi.

Nghi Lâm xòe tay ra cũng không thấy gì, lòng rất hoang mang thậm chí nghĩ: Đây là nơi không được sạch sẽ gì, người xuất gia sao lại vào đây? Ta hỏi ngay cho rõ chỗ để thi thể của Lệnh Hồ đại ca rồi lập tức rời khỏi nơi đây ngay.

Cô run run hỏi:

- Thưa anh hùng, bây giờ anh hùng đã thấy bớt đau được chút nào không?

Người đó rên một tiếng, không đáp.

Khúc Phi Yên nói:

- Người ta đang sốt, tỷ tỷ sờ thử trán người ta xem sao lại nóng dữ vậy?

Nghi Lâm chưa kịp trả lời, tay phải đã bị Khúc Phi Yên nắm lấy rồi đặt lên trán người bị thương. Chiếc khăn gấm phủ trên mặt người này đã bị Khúc Phi Yên gỡ ra rồi; Nghi Lâm chỉ cảm thấy chỗ mình chạm tay vào nóng như lửa, bất giác cô nổi lòng trắc ẩn, nói:

- Ta còn có thuốc uống để trị nội thương, phải cho y uống mới được. Khúc muội muội, phiền muội đốt sáng ngọn nến lên.

Khúc Phi Yên nói:

- Được, tỷ tỷ ở đây đợi, tiểu muội đi tìm lửa.

Nghi Lâm nghe cô bé nói muốn đi khỏi phòng, cô sợ hãi vội kéo tay áo cô bé lại rồi nói:

- Đừng, đừng, tiểu muội đừng đi. Tiểu muội bỏ ta lại đây một mình, ta biết làm sao?

Khúc Phi Yên tủm tỉm cười rồi nói:

- Tỷ tỷ, tỷ tỷ đem thuốc uống trị nội thương ra đi.

Nghi Lâm lấy trong người ra một cái bình sứ, mở nắp bình ra, đổ ra ba viên để trong lòng bàn tay rồi nói:

- Thương được đã lấy ra rồi. Muội muội cho người ta uống đi.

Khúc Phi Yên nói:

- Tối đen như thế này đừng làm rơi mất thương được, tính mạng con người rất hệ trọng, không phải trò đùa. Tỷ tỷ, tỷ tỷ không dám ở lại đây một mình thì tiểu muội ở lại đây đợi. Tỷ tỷ đi đốt nến đi.

Nghi Lâm nghe cô bé nói mình phải tự đi lung tung trong kỹ viện thì cô càng sợ hãi, vội nói:

- Không, không, ta không đi đâu.

Khúc Phi Yên nói:

- Đưa Phật phải đưa đến Tây Thiên, cứu người phải cứu đến nơi đến chốn. Tỷ tỷ lấy thương được nhét vào miệng người ta, cho người ta uống vài ngụm trà có được không? Trong bóng tối, người ta không thấy được tỷ tỷ là ai, có gì mà phải sợ? Đây, đây, trà đây, cầm cẩn thận nghe, đừng để đổ.

Nghi Lâm từ từ đưa tay đón lấy chung trà, chân chừ một chút rồi nghĩ bụng: Sư phụ thường dạy người xuất gia lấy lòng từ bi làm gốc, cứu một mạng người còn hơn xây bảy cảnh chùa. Cứ coi như người này không biết chỗ để thi thể Lệnh Hồ đại ca nhưng tính mệnh y đang nguy cấp thì ta cũng nên cứu.

Thế là cô giơ tay phải, đặt lưng bàn tay lên trán của người đó rồi xoay bàn tay nhét ba viên Bạch vân hùng đảm hoàn trị nội thương đưa vào miệng người đó. Người đó há miệng ngậm lấy, đợi Nghi Lâm đưa chén trà đến bên miệng liền uống vài ngụm, miệng ứ ớ nói: "Đa tạ".

Nghi Lâm nói:

- Thưa anh hùng, anh hùng bị trọng thương cần được yên tĩnh nghỉ ngơi, nhưng bản ni có một chuyện gấp muốn hỏi. Lệnh Hồ Xung, Lệnh Hồ hiệp sĩ đã bị người ta giết chết, thì thế...

Người đó nói:

- Sư phụ... sư phụ hỏi Lệnh Hồ Xung?

Nghi Lâm nói:

- Đúng vậy! Các hạ có biết di thể của Lệnh Hồ Xung anh hùng ở chỗ nào không?

Người đó mơ hồ nói:

- Cái... cái gì di thể?

Nghi Lâm nói:

- Phải rồi, các hạ có biết di thể của Lệnh Hồ Xung, Lệnh Hồ hiệp sĩ lạc ở nơi nào?

Người đó mơ hồ nói ra mấy tiếng, giọng lại rất nhỏ nên hoàn toàn không thể nghe được. Nghi Lâm lại hỏi thêm một lần nữa rồi áp tai xuống gần mặt người đó thì nghe hơi thở của y rất dồn dập, rốt cuộc cũng không nói ra được điều gì.

Nghi Lâm đột nhiên nghĩ: Thiên hương đoạn tục giao và Bạch vân hùng đảm hoàn của bản môn rất hiệu nghiệm, được tính lại cực mạnh; nhất là Bạch vân hùng đảm hoàn sau khi uống thì bị hôn mê cả nửa ngày. Đó chính là thuốc trị thương trong tình trạng khẩn cấp, nếu ta nhân lúc này mà thúc ép hỏi han người ta thì coi sao được?

Cô nhẹ thở dài, chui đầu ra khỏi màn, vịn vào chiếc ghế ở đầu giường ngồi xuống, nói khẽ:

- Đợi y khỏe một chút rồi hãy hỏi thăm sau.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ, tính mệnh người này có còn nguy hiểm nữa không?

Nghi Lâm nói:

- Ta mong cho y bớt đau, nhưng vết thương của y rất nặng. Khúc Phi Yên, vị này là ai?

Khúc Phi Yên không đáp, một lúc sau mới nói:

- Gia gia của tiểu muội nói cái gì tỷ tỷ cũng không biết hết thì không thể làm ni cô được.

Nghi Lâm lấy làm lạ hỏi:

- Gia gia của tiểu muội biết ta sao? Lão... lão nhân gia sao biết được cái gì ta cũng không biết?

Khúc Phi Yên nói:

- Ngày hôm qua ở trên Hồi Nhạn lâu, gia gia và tiểu muội thấy các vị và Điền Bá Quang đánh nhau.

Nghi Lâm ồ lên một tiếng rồi hỏi:

- Người ngồi cùng với tiểu muội là gia gia của tiểu muội ư?

Khúc Phi Yên cười nói:

- Đúng vậy. Vị Lệnh Hồ đại ca của tỷ tỷ có cái miệng thật là lém lỉnh. Y nói y đánh ngồi được xếp hạng đệ nhị thiên hạ khiến tiểu muội và gia gia cũng hơi tin, còn cho là y thật sự có một bộ kiếm pháp gì đó đã luyện trong lúc đi cầu, và còn cho là Điền Bá Quang đâu không lại y nữa. Hi hi.

Trong bóng tối, Nghi Lâm không nhìn thấy được mặt cô bé, nhưng vẫn tưởng tượng ra được gương mặt cô đang cười tươi rói. Khúc Phi Yên càng vui cười hơn hờ bao nhiêu thì lòng Nghi Lâm càng đau xót bấy nhiêu.

Khúc Phi Yên nói tiếp:

- Sau đó Điền Bá Quang chạy trốn, gia gia nói gã tiểu tử này chẳng ra trò trống gì, đã giao ước nếu thua thì phải đập đầu bái tử tử làm sư phụ. Vậy đúng ra hẳn phải chấp nhận cúi đầu bái sư, sao lại có thể bỏ trốn?

Nghi Lâm nói:

- Lệnh Hồ đại ca vì cứu ta nên phải dùng xảo kế này, chứ thực sự đâu có thắng nổi Điền Bá Quang đâu.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ, tấm lòng của tỷ tỷ tốt quá. Tiểu tử Điền Bá Quang này đã ăn hiếp tỷ tỷ như vậy mà tỷ tỷ còn nói tốt cho hắn nữa. Sau khi Lệnh Hồ đại ca bị gã họ La kia đâm chết, tỷ tỷ ôm thi thể của y chạy loạn trên đường. Gia gia tiểu muội nói: "Tiểu ni cô này cũng giống đa tình, chỉ sợ không khéo cô ta phát điên lên. Chúng ta hãy theo dõi họ xem sao". Thế rồi hai chúng ta bám theo tỷ tỷ, thấy tỷ tỷ cứ ôm người chết đi hoài không nỡ bỏ xuống. Gia gia tiểu muội nói: "Phi Phi, người xem tiểu ni cô này đau lòng biết dường nào, nếu tiểu tử Lệnh Hồ Xung không chết thì không chừng tiểu ni cô này sẽ hoàn tục để xuất giá làm vợ của y".

Nghi Lâm then thùng, mặt đỏ bừng lên. Trong bóng tối, cô cảm thấy miệng khô lưỡi ráo.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ, gia gia của tiểu muội nói vậy có đúng không?

Nghi Lâm nói:

- Vì ta đã hại chết đại ca, kẻ đáng chết là ta chứ không phải là đại ca. Nếu Bồ Tát đại từ đại bi bảo ta phải chết thay cho Lệnh Hồ đại ca để đại ca được sống trở lại trên dương thế, ta... ta... ta dù có bị dày ải xuống tận mười tám tầng địa ngục, vạn kiếp không thể siêu sinh cũng cam tâm tình nguyện.

Lúc này, người nằm trên giường bệnh rên nhẹ lên một tiếng.

Nghi Lâm vui miệng nói:

- Y... y đã tỉnh rồi. Khúc muội muội, muội muội hỏi người ta xem có đỡ chút nào chưa?

Khúc Phi Yên nói:

- Tại sao lại phải tiểu muội hỏi mới được? Tỷ tỷ không có miệng sao?

Nghi Lâm chân chờ một lúc rồi đi đến trước giường, đứng ngoài màn hỏi:

- Thưa anh hùng, các hạ có thấy...

Cô nói chưa hết câu, lại nghe người đó rên lên mấy tiếng. Nghi Lâm nghĩ: Lúc này y đang đau đớn, ta làm sao có thể làm phiền y được?

Cô đứng lặng yên một lúc, nghe hơi thở của người đó đã điều hòa, hiển nhiên là thuốc đã phát huy tác dụng khiến y ngủ thiếp đi.

Khúc Phi Yên nói khẽ:

- Tỷ tỷ, tại sao tỷ tỷ lại muốn vì Lệnh Hồ Xung mà chết? Có phải tỷ tỷ thật sự yêu thương anh ta phải không?

Nghi Lâm nói:

- Không, không! Khúc muội muội, ta là người xuất gia, tiểu muội đừng có nói những lời tiết mạt Phật tổ như vậy. Lệnh Hồ đại ca và ta vốn không quen biết, lại vì cứu ta mà chết. Ta... ta chỉ cảm thấy vạn lần có lỗi với đại ca.

Khúc Phi Yên nói:

- Nếu như Lệnh Hồ Xung có thể sống lại được thì bất cứ chuyện gì tỷ tỷ cũng có thể vì y mà làm không?

Nghi Lâm đáp:

- Đúng vậy, ta vì đại ca mà chết một ngàn lần cũng không một lời oán trách.

Khúc Phi Yên đột nhiên cười lên tiếng nói:

- Lệnh Hồ đại ca! Đại ca nghe rõ chưa, chính miệng Nghi Lâm tỷ tỷ nói là...

Nghi Lâm giận nói:

- Tiểu muội đùa cợt cái gì vậy?

Khúc Phi Yên tiếp tục la to:

- Tỷ tỷ nói chỉ cần đại ca không chết, bất cứ chuyện gì tỷ tỷ cũng có thể làm vì đại ca hết đó.

Nghi Lâm nghe giọng cô bé nói dường như không phải đùa cợt. Đầu cô choáng váng, mắt hoa lên, trống ngực đập thình thịch. Cô nói:

- Muội... muội...!

Chỉ nghe hai tiếng cách, cách, ánh sáng lóe lên, Khúc Phi Yên đã bật lửa đốt ngọn nến rồi vén màn lên, tươi cười nhìn Nghi Lâm vẫy vẫy tay. Nghi Lâm từ từ tiến đến gần, bỗng nhiên mắt cô hoa lên, người cúi về phía sau.

Khúc Phi Yên đưa tay đỡ lưng Nghi Lâm để cô không bị ngã, rồi cười nói:

- Tiểu muội biết trước tỷ tỷ sẽ giật mình kinh hãi. Tỷ tỷ xem người này là ai?

Nghi Lâm lấp bắp:

- Y... y...

Giọng cô yếu ớt, dường như hơi thở không thông.

Người nằm trên giường hai mắt đang nhắm lại nhưng khuôn mặt vuông chữ điền, cặp lông mày thẳng như hai thanh kiếm và đôi môi mỏng dính. Đó chính là Lệnh Hồ Xung mà cô đã gặp ngày hôm qua ở trên Hồi Nhạn lâu.

Nghi Lâm đưa tay nắm chặt cánh tay Khúc Phi Yên run run hỏi:

- Đại... đại ca còn sống ư?

Khúc Phi Yên cười đáp:

- Bây giờ thì còn sống, nhưng nếu thuốc của tỷ tỷ không công hiệu thì không chừng sẽ chết.

Nghi Lâm vội nói:

- Không chết được đâu. Đại ca nhất định không thể chết được, đại... đại ca không thể chết được!

Cô vừa mừng vừa sợ hãi, bỗng nhiên khóc oà lên. Khúc Phi Yên lấy làm lạ hỏi:

- Ô hay, Lệnh Hồ đại ca không chết sao tỷ tỷ lại khóc?

Hai chân của Nghi Lâm mềm nhũn ra, đứng không vững được nữa, ngã phục xuống trước giường. Cô khóc thút thít nói:

- Ta vui lắm! Khúc muội muội, ta cảm ơn muội muội vô cùng. Thì ra, thì ra muội đã cứu... cứu Lệnh Hồ đại ca.

Khúc Phi Yên nói:

- Tỷ tỷ cứu đấy chứ, tiểu muội không có bản lãnh lớn như vậy đâu, lại không có Thiên hương đoạn tục giao nữa.

Bỗng nhiên Nghi Lâm sức nhớ ra, từ từ đứng dậy, kéo tay Khúc Phi Yên nói:

- Gia gia của tiểu muội đã cứu đại ca. Đúng là gia gia của tiểu muội đã cứu đại ca rồi.

Hồi 20

Có muốn nhìn kỹ nữ khỏa thân?

Giữa lúc đó, bỗng nhiên bên ngoài có tiếng gọi to:

- Nghi Lâm! Nghi Lâm!

Đúng là tiếng gọi của Định Dật sư thái.

Nghi Lâm giật mình sợ hãi định thưa. Khúc Phi Yên liền thổi tắt ngọn nến trong tay, tay trái quay lại bịt miệng Nghi Lâm rồi nói khẽ vào tai cô:

- Đây là chỗ nào? Tỷ tỷ đừng lên tiếng.

Nghi Lâm nhất thời hốt hoảng lo quỳnh cả lên. Cô biết mình đang ở trong kỹ viện, nơi cực kỳ nhơ nhớp, nhưng đã nghe tiếng sư phụ gọi mà không lên tiếng thưa là một việc mà suốt đời cô không bao giờ dám làm.

Lại nghe tiếng Định Dật la to:

- Diên Bá Quang, mau ra đây ta bảo! Người khôn hồn thì thả Nghi Lâm ra ngay!

Diên Bá Quang từ trong phòng phía Tây cười một tràng ha hả rồi mới đáp:

- Vị này là Định Dật sư thái tiền bối ở Bạch Vân am phái Hằng Sơn phải không? Vãn bối vốn muốn ra bái kiến nhưng bên mình đang có mấy giai nhân níu kéo nên không thể thất lễ được. Xin tiền bối miễn thứ cho. Ha ha, ha ha.

Tiếp theo có tiếng phụ nữ cười lên khanh khách, giọng cười rất dâm dăng; chính là những kỹ nữ trong kỹ viện. Có ả còn lên tiếng:

- Hảo tướng công đừng thêm lý luận với mụ đó. Hãy cung thiếp một chút nào. Hi hi, hi hi.

Mấy ả kỹ nữ càng lúc càng nói những lời dâm dăng. Hiển nhiên là Diên Bá Quang bảo bọn họ chọc tức Định Dật.

Định Dật cả giận quát:

- Diên Bá Quang, người không ra đây thì ta sẽ chặt người làm trăm mảnh.

Diên Bá Quang cười nói:

- Vãn bối không chương mặt ra thì bị tiền bối chặt làm trăm mảnh mà vãn bối có chương mặt ra thì cũng bị chặt làm trăm mảnh. Vậy tốt hơn là không chương mặt ra. Định Dật sư thái, nơi này không phải là nơi người xuất gia bước chân vào, xin tiền bối về đi là tốt hơn. Lệnh cao đồ không có ở đây đâu. Cô ấy là một tiểu sư phụ rất biết giữ thanh quy giới luật, sao

lại có thể đến đây được? Tiên bối lão nhân gia lại đến nơi như thế này mà tìm đồ nhi há không phải là kỳ cục lắm sao?

Định Dật sư thái cả giận quát:

- Phóng hỏa, phóng hỏa! Đốt cháy ổ chó này để xem hần có chịu chương mặt ra hay không?

Diễn Bá Quang cười nói:

- Định Dật sư thái, đây là nơi nổi tiếng nhất trong thành Hành Sơn, gọi là Quần Ngọc viện. Tiên bối phóng hỏa đốt nó đi cũng không sao nhưng người ta sẽ rêu rao trên giang hồ rằng Quần Ngọc viện là chốn ăn chơi vui vẻ của tỉnh Hồ Nam đã bị bà Định Dật sư thái ở Bạch Vân am phái Hằng Sơn đốt trụi. Nhất định có người sẽ thắc mắc: "Định Dật là vị sư thái tuổi cao đức trọng, sao lại đến nơi này? Đệ tử phái Hằng Sơn sao lại đến Quần Ngọc viện?". Cứ như thế, người này một câu, kẻ nọ một câu thì thanh danh của quý phái sẽ bị tổn thương mà chẳng lợi ích gì. Vãn bối xin nói cho tiên bối hay, Vạn lý độc hành Diễn Bá Quang này không sợ trời cũng chẳng sợ đất, trên trời dưới đất chỉ sợ có mỗi một mình lệnh cao túc. Hề thấy cô ta thì vãn bối bỏ trốn còn không kịp, sao còn dám giấu cô ta ở đây làm gì?

Định Dật suy nghĩ thấy những lời hần nói cũng có lý. Nhưng chính đệ tử về bẩm báo với sư thái là rõ ràng đã thấy Nghi Lâm đi vào kỹ viện này; còn bị Diễn Bá Quang đả thương, lẽ nào là không có thật sao? Lão ni giận đến nổi bóp nát vụn miếng ngói đang cầm trong tay, nhất thời không biết làm thế nào.

Bỗng nhiên trên mái nhà đối diện, có tiếng người lạnh lùng hỏi:

- Điền Bá Quang, Bành Nhân Kỳ đệ tử của ta có phải bị người giết không?

Người này chính là Dư Thương Hải, chủ môn phái Thanh Thành.

Điền Bá Quang nói:

- Thất kính, thất kính! Ngay cả chủ môn phái Thanh Thành cũng đại giá giáng lâm khiến Quần Ngọc viện thành Hành Sơn từ khi thành lập đến nay mới nổi danh khắp thiên hạ, làm ăn phát đạt, không kịp tiếp khách nữa. Tại hạ có giết một tên tiểu tử kiếm pháp thuộc loại mèo què, có vài chiêu giống như chiêu số của phái Thanh Thành, còn hấn có phải là Bành Nhân Kỳ gì gì đó hay không thì tại hạ hơi đâu mà hỏi.

Bỗng nghe vù một tiếng. Dư Thương Hải đã nhảy vào phòng, tiếp theo là tiếng đao kiếm giao nhau nghe chát chúa giống như pháo liên châu nổ. Trong phòng ngủ, Dư Thương Hải và Điền Bá Quang đang giao đấu với nhau. Định Dật sư thái đứng trên nóc nhà nghe tiếng đao kiếm của hai người giao đấu dữ dội, lòng ngấm ngấm khâm phục: Quả nhiên Điền Bá Quang có bản lĩnh thực sự.

Mấy chiêu khoái đao của hấn có thể đối địch ngang hàng với kiếm pháp của chủ môn phái Thanh Thành.

Bỗng nhiên nghe một tiếng binh, tiếng đao kiếm giao nhau lập tức dừng hẳn.

Nghi Lâm nắm chặt tay Khúc Phi Yên, lòng bàn tay cô ướt đầm mồ hôi. Cô không biết Điền Bá Quang và Dư Thương Hải đấu với nhau, rốt cuộc ai thắng ai bại. Đáng lý ra, Điền Bá Quang đã mấy lần bắt nạt cô nên cô muốn hấn bị Dư Thương Hải đánh bại mới phải, nhưng bây giờ cô lại mong Dư Thương Hải bị Điền Bá Quang đánh bại để Dư Thương Hải và sư phụ của cô mau rời khỏi đây cho Lệnh Hồ Xung yên ổn dưỡng thương. Lúc này là thời khắc khẩn cấp cho sự sinh tử, tồn vong của đại ca; nếu Dư Thương Hải xông vào đúng phòng đại ca sẽ làm đại ca kinh hãi khiến vết thương bị chấn động thì có thể chết không chừng.

Lại nghe tiếng của Điền Bá Quang từ xa vọng lại rất to:

- Dư quán chủ, căn phòng này quá nhỏ, chân tay không khai triển được. Chúng ta ra ngoài khoảng đất rộng đại chiến ba bốn trăm hiệp nữa để xem cuối cùng ai lợi hại hơn. Nếu các hạ thắng thì nàng Ngọc Bảo xinh đẹp yêu kiều sẽ được nhường lại cho các hạ; còn giả sử như các hạ thua thì nàng Ngọc Bảo sẽ thuộc về tại hạ.

Dư Thương Hải giận muốn bể ngực. Những lời nói của tên dâm tặc này cho rằng lão và hấn cùng đấu với nhau vì ghen tuông muốn tranh giành một ả kỹ nữ trong Quán Ngọc viện tên là Ngọc Bảo gì gì đó. Vừa rồi đấu nhau ở trong phòng, chỉ chốc lát đã qua lại hơn năm mươi chiêu, đao pháp của Điền Bá Quang rất tinh kỳ, công thủ đều chuẩn mực. Dư Thương Hải tự biết võ công của đối phương thực sự không thua kém mình, nếu có đấu thêm ba bốn trăm chiêu nữa cũng chưa chắc đã nắm được phần thắng.

Bốn bề bỗng nhiên yên lặng. Nghi Lâm dường như nghe được tiếng đập loạn xạ của trái tim mình, cô cúi đầu xuống hỏi khẽ vào tai Khúc Phi Yên:

- Bọn... bọn họ không biết có vào đây không?

Kỳ thực tuy Khúc Phi Yên nhỏ hơn cô mấy tuổi nhưng khi tình hình khẩn cấp như thế này, Nghi Lâm hoàn toàn bị động. Khúc Phi Yên không trả lời, gơ tay bịt miệng Nghi Lâm lại.

Bỗng nghe tiếng Lưu Chính Phong nói:

- Dư quán chủ, Điện Bá Quang đã làm nhiều chuyện ác thì ngày sau tất không được chết dễ dàng đâu; chúng ta muốn thu phục hắn cũng không cần phải vội vàng lúc này. Đây là một kỹ viện ô uế, quán chủ có ý muốn tìm kiếm thì đợi Lưu mỗ bảo người đi tìm. Đại Niên, Vi Nghĩa đi vào trong lục soát cho ta, không để ai chạy thoát.

Hai gã đệ tử của Lưu môn là Hương Đại Niên và Mễ Vi Nghĩa đồng thanh đáp dạ. Tiếp theo nghe tiếng Định Dật sư thái truyền lệnh bảo các đệ tử bao vây chung quanh kỹ viện.

Nghi Lâm càng lúc càng hoảng sợ. Chỉ nghe bọn đệ tử của Lưu môn hô hoán, lục soát từng phòng một. Lưu Chính Phong và Dư Thương Hải đang đốc thúc, bọn Hương Đại Niên và Mễ Vi Nghĩa rượt đuổi bọn dật mồi, gái điểm và cả mèo chó; tiếng kêu la nổi lên inh ỏi. Bọn đệ tử phái Thanh Thành đập phá đồ dùng, chén bát, hũ rượu kêu loảng xoảng, bể tung tóe như hoa rơi nước đổ.

Nghe bọn đệ tử Lưu Chính Phong sắp sục sạo đến, Nghi Lâm sợ hãi muốn ngất đi, nghĩ thầm: Sư

phụ đến cứu ta, ta lại không thừa, lại cùng với Lệnh Hồ đại ca chung phòng trong kỹ viện cả đêm. Tuy đại ca đang bị trọng thương, nhưng khi bọn đàn ông phái Hằng Sơn và phái Thanh Thành xông vào thì ta dẫu có một trăm cái miệng cũng không sao giải thích được. Nếu ta làm liên lụy đến thanh danh của phái Hằng Sơn, ta... ta còn mặt mũi nào gặp lại sư phụ và các vị sư tỷ nữa đây?

Cô đưa tay rút cây kiếm sau lưng toan đâm vào cổ tự tử.

Khúc Phi Yên nghe tiếng rút kiếm ra khỏi vỏ, đã đoán được, liền xoay tay trái lại trong bóng tối chụp lấy tay Nghi Lâm, nói:

- Đừng làm vậy! Tiểu muội và tỷ tỷ xông ra ngoài đi.

Bỗng nghe tiếng sột soạt. Lệnh Hồ Xung từ từ ngồi dậy, nói khẽ:

- Đốt đèn sáng lên!

Khúc Phi Yên nói:

- Để làm gì?

Lệnh Hồ Xung nói:

- Ta bảo người đốt đèn sáng lên!

Giọng nói oai nghiêm. Khúc Phi Yên không dám hỏi nữa, lấy đá đánh cho ra lửa rồi đốt nến lên.

Nến vừa sáng, Nghi Lâm thấy sắc mặt của Lệnh Hồ Xung tái mét như người chết; cô không nhẫn nại được, khẽ kêu lên một tiếng kinh hãi.

Lệnh Hồ Xung chỉ vào cái chần lớn trên đầu giường của mình rồi nói:

- Lấy chần khoát... khoát lên người ta.

Nghi Lâm toàn thân run rẩy, cúi người xuống lấy chiếc chần khoát lên người Lệnh Hồ Xung. Lệnh Hồ Xung kéo chiếc chần ra phía trước để che các vết máu và vết thương ở trước ngực rồi nói:

- Cả hai cô lên giường nằm đi.

Khúc Phi Yên cười hi hi nói:

- Vui quá, vui quá!

Rồi cô kéo Nghi Lâm cùng chui vào chần.

Lúc này mọi người ở ngoài đều đã thấy ánh sáng trong phòng, hối hả bảo nhau:

- Đến chỗ đó lục soát đi!

Bọn họ kéo ùa đến.

Lệnh Hồ Xung cố gắng lấy sức đóng cửa cài then, rồi quay người đến trước giường, vén màn lên nói:

- Cả hai chui cả vào trong chần đi.

Nghi Lâm nói:

- Đại ca... đại ca đừng cử động, cẩn thận vết thương.

Lệnh Hồ Xung giơ tay trái đẩy Nghi Lâm chui vào trong chần, tay phải kéo mái tóc dài của Phi Yên phủ lên trên đầu của cô. Hắn chỉ đẩy và kéo như vậy mà máu từ vết thương lại chảy ra, hai đầu gối mềm nhũn, phải ngồi trên giường.

Lúc này, trước cửa phòng đã có người đập cửa, có người quát:

- Đổ chó má, mở cửa!

Tiếp theo nghe rầm một tiếng, có người đập tung cửa phòng ra, ba người cùng xông vào.

Người đi trước chính là Hồng Nhân Hùng, đệ tử phái Thanh Thành. Gã vừa trông thấy Lệnh Hồ Xung thì vô cùng kinh hãi, quát:

- Lệnh Hồ... là Lệnh Hồ Xung...

Gã nói chưa xong thì vội nhảy lùi hai bước. Hường Đại Niên và Mễ Vi Nghĩa không hề biết mặt Lệnh Hồ Xung nhưng nghe nói hắn đã bị La Nhân Kiệt giết rồi, bây giờ lại thấy hắn sống nhăn thì tâm thần chấn động, không hèn mà cũng nhảy lùi về phía sau. Mọi người mở to mắt ra nhìn Lệnh Hồ Xung không chớp.

Lệnh Hồ Xung từ từ đứng lên, nói:

- Các người... đến quá đông...

Hồng Nhân Hùng nói:

- Lệnh Hồ... Lệnh Hồ Xung! Thì ra... thì ra người chưa chết ư?

Lệnh Hồ Xung lạnh lùng nói:

- Ta làm sao mà chết dễ dàng như vậy được?

Dư Thương Hải vượt qua mọi người tiến về phía trước nói:

- Người đúng là Lệnh Hồ Xung ư? Hay lắm, hay lắm!

Lệnh Hồ Xung liếc lão một cái nhưng không trả lời.

Dư Thương Hải nói:

- Người vào trong kỹ viện để làm gì?

Lệnh Hồ Xung cười ha hả, nói:

- Đã biết rồi mà còn bày đặt hỏi. Vào kỹ viện không làm việc ấy thì còn làm cái gì nữa?

Dư Thương Hải lạnh lùng hỏi:

- Ta thường nghe môn quy của phái Hoa Sơn rất nghiêm, người là đại đệ tử của chủ môn phái Hoa Sơn, là truyền nhân chính tông của Quân tử kiếm Nhạc tiên sinh, sao lại lén lút đến kỹ viện mà chơi bời? Thật là đẹp mặt.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Môn quy của phái Hoa Sơn thế nào là chuyện của phái Hoa Sơn ta, không cần người khác xía vào.

Dư Thương Hải kiến thức sâu rộng, thấy sắc mặt của Lệnh Hồ Xung không còn chút máu, thân người run rẩy, hiển nhiên là người đang bị trọng thương. Phải chăng chuyện này có sự giả dối?

Lão lại nghĩ sang chuyện khác: Tiểu ni cô phái Hằng Sơn nói hắn đã bị La Nhân Kiệt giết, kỳ thực hắn đâu có chết. Rõ ràng là tiểu ni cô đã nói dối để gạt mọi người. Nghe cô ta nói, thì một tiếng Lệnh Hồ đại ca, hai tiếng Lệnh Hồ đại ca, tình cảm lai láng, không chừng bọn chúng nó đã kết tư tình với nhau. Có người trông thấy tiểu ni cô vào trong kỹ viện này, mà sao bây giờ lại chẳng thấy bóng dáng đâu, chắc có lẽ đã bị đem giấu đi rồi. Hừ, Ngũ Nhạc kiếm phái ỷ mình là danh môn chính phái trong võ lâm lại coi thường phái Thanh Thành của ta. Nếu ta lôi được con tiểu ni cô này ra thì không những đã làm nhục hai phái Hoa

Sơn và Hằng Sơn mà cả Ngũ Nhạc kiếm phái cũng bị bẽ mặt; khiến cho chúng từ đây không thể khua môi múa mép trên giang hồ được nữa.

Lão đảo mắt nhìn bốn phía, không thấy có người khác ở trong phòng, nghĩ bụng: Xem ra tiểu ni cô này được giấu ở trên giường.

Lão nhìn Hồng Nhân Hùng nói:

- Nhân Hùng, vạch màn ra xem trên giường có cái trò gì không?

Hồng Nhân Hùng đáp:

- Dạ!

Rồi hần bước lên trước hai bước. Hần đã từng ăn đòn của Lệnh Hồ Xung nên trong tình hình này, hần không dám nhìn thẳng vào Lệnh Hồ Xung, nhất thời cũng không dám khua chân bước tới trước, Lệnh Hồ Xung nói:

- Người không muốn sống nữa chắc?

Hồng Nhân Hùng khựng người một chút, nhưng vì có sư phụ yểm trợ phía sau nên hần không sợ Lệnh Hồ Xung như trước nữa. Soạt một tiếng, hần rút trường kiếm ra.

Lệnh Hồ Xung nhìn Dư Thương Hải hỏi:

- Lão muốn làm gì ở đây?

Dư Thương Hải nói:

- Một tên nữ đệ tử của phái Hằng Sơn bị mất tích, có người thấy cô ta ở trong kỹ viện này. Chúng ta muốn kiểm tra.

Lệnh Hồ Xung nói:

- Chuyện của Ngũ Nhạc kiếm phái thì việc gì đến phái Thanh Thành của lão mà lão phải nhọc công?

Dư Thương Hải nói:

- Chuyện ngày hôm nay phải kiểm tra cho rõ ràng mới được. Nhân Hùng, động thủ đi!

Hồng Nhân Hùng đáp:

- Dạ!

Nghi Lâm và Khúc Phi Yên ôm lấy nhau núp kín trong chăn, nghe Lệnh Hồ Xung và Dư Thương Hải đối đáp từng câu rất rõ, lòng chỉ biết than khổ, toàn thân run cầm cập. Nghe Hồng Nhân Hùng vén màn ra thì cả hai hồn xiêu phách lạc.

Tấm màn vừa được vén ra, mọi người đều đưa mắt chăm chú nhìn lên giường, chỉ thấy trong cái chăn gấm màu đỏ thêu đôi uyên ương có người nằm, trên gối có làn tóc xanh phủ dài. Cái chăn gấm không ngừng rung động, rõ ràng người ở trong chăn vô cùng sợ hãi.

Dư Thương Hải vừa thấy làn tóc dài ở trên gối thì vô cùng thất vọng. Rõ ràng người trong chăn không phải là tiểu ni cô trọc đầu, thì ra Lệnh Hồ Xung đang ngủ với kỹ nữ!

Lệnh Hồ Xung lạnh lùng nói:

- Dư quán chủ, lão tuy là người xuất gia nhưng nghe nói đạo sĩ của phái Thanh Thành có quyền lấy vợ; vợ già vợ trẻ của lão thật không ít. Lão yêu sắc đẹp như tính mạng của mình, nếu muốn nhìn rõ con

gái trong kỹ viện khóa thân thể nào sao không mau mau mở tung chăn ra mà nhìn cho sướng mắt? Hà tất lão phải lấy cố tìm kiếm nữ đệ tử của phái Hằng Sơn làm gì?

Dư Thương Hải quát:

- Cái miệng chó của người thật thối tha!

Lão hô lên một tiếng rồi vung chưởng đánh ra. Lệnh Hồ Xung nghiêng mình né tránh chưởng phong của lão, nhưng do đang bị trọng thương nên chuyển động không mau lẹ được. Phát chưởng của Dư Thương Hải rất lợi hại, Lệnh Hồ Xung bị chưởng phong của lão đánh tạt qua người nên đứng không vững nữa, ngã chúi xuống giường. Lệnh Hồ Xung cố sức chống đỡ lại đứng dậy được, miệng phun ra một ngụm máu tươi, người loạng choạng lắc lư, lại phun ra một ngụm máu nữa. Dư Thương Hải muốn ra tay lần nữa, bỗng nhiên nghe ngoài cửa sổ có tiếng người nói to:

- Ý lớn hiệp nhỏ, cái đồ mặt mâm!

Tiếng "mặt" nói chưa dứt, Dư Thương Hải đã xoay chưởng đánh về hướng cánh cửa, thân người cũng vọt theo phát chưởng đến bên ngoài cửa sổ. Ánh sáng trong phòng rọi ra, lão chỉ thấy một gã lưng gù xấu xí đang muốn trèo tường chạy trốn. Dư Thương Hải quát:

- Đứng lại!

Gã lưng gù đó chính là Lâm Bình Chi cải trang. Sau khi ở trong Lưu phủ chàng bị Dư Thương Hải chiếu tướng, nhân lúc Khúc Phi Yên xuất hiện, Dư Thương Hải chỉ lo chú ý đến cô bé này, chàng lập tức len lén rút lui.

Chàng núp ở bên góc tường, nhất thời không có ý định gì hết. Chàng chẳng biết làm sao để có thể cứu được gia gia, má má; trầm ngâm một hồi lâu mới nghĩ bụng: Ta cải trang làm người gù, mọi người trong đại sảnh đều đã thấy cả rồi, lại gặp người của phái Thanh Thành nữa, dễ mất mạng như chơi. Có nên phục hồi lại tướng mạo như cũ?

Chàng nhớ lại vừa rồi bị Dư Thương Hải tóm, toàn thân như mềm nhũn ra, không còn chút sức lực để chống cự. Tại sao trên đời lại có người vô công cao cường như vậy? Lòng chàng đã có ý sợ hãi, ngăn người ra.

Không biết trải qua bao lâu, bỗng nhiên chàng nghe có người vỗ nhẹ lên vai. Lâm Bình Chi giật mình sợ hãi vội quay người lại. Thì ra đó là một người có cái lưng gù cao, chính là lão Tái Bắc mình đã Mộc Cao Phong. Lão ta cười nói: "Giả làm người gù có gì hay ho đâu? Sao ngươi phải mạo xưng là đồ tử đồ tôn của ta?"

Lâm Bình Chi biết tính khí của lão rất hung bạo, võ công lại cực kỳ cao thâm, nếu không khéo đối đáp thì dễ bị họa sát thân. Nhưng vừa rồi ở trong đại sảnh, chàng đã lỡ khẩu đầu lay lão, còn nói lão hành hiệp trượng nghĩa, chứ chưa hề làm gì đắc tội với lão. Vậy chỉ nên ăn nói kiểu đó thì lão chắc lão không nổi giận được. Chàng nói:

- Văn bối đã từng nghe rất nhiều người nói rằng Tái Bắc mình đã Mộc đại hiệp tiếng thơm lây lòng, sẵn lòng cứu giúp người hoạn nạn, nâng đỡ kẻ khốn cùng. Văn bối vẫn một lòng ngưỡng mộ nên vô tình

cải trang dáng dấp giống Mộc đại hiệp, vạn lần xin tiền bồi xá tội.

Mộc Cao Phong cười ha hả rồi nói:

- Cái gì giúp đỡ người khó khăn, nâng đỡ kẻ khốn cùng. Thật là ăn nói láo toét.

Lão biết rõ Lâm Bình Chi đang nói dõc nhưng những lời nói này nghe rất êm tai, bèn hỏi:

- Người tên là gì? Môn hạ của ai?

Lâm Bình Chi đáp:

- Vãn bối họ Lâm, trong lúc vô ý mạo nhận họ của tiền bối.

Mộc Cao Phong cười nhạt nói:

- Cái gì là trong lúc vô ý? Người chỉ muốn đem tên của gia gia người ra để làm gậy găm kẻ khác. Dư Thương Hải là chủ môn phái Thanh Thành, lão chỉ giơ đầu ngón tay ra thì lập tức người bị toi mạng ngay. Một tiểu tử như người lại dám đụng độ với lão thì thật là to gan.

Lâm Bình Chi vừa nghe đến tên của Dư Thương Hải, máu trong ngực như muốn sôi lên, lớn tiếng nói:

- Vãn bối nếu còn một hơi thở, nhất định sẽ chém chết lão gian tặc này.

Mộc Cao Phong lấy làm lạ hỏi:

- Dư Thương Hải với người có thù oán gì?

Lâm Bình Chi chần chừ rồi nghĩ bụng: "Nếu lấy sức của một mình ta thì khó cứu được gia gia má má,

dứt khoát phải bái lão thêm một bái nữa, cầu xin lão ra tay giúp đỡ”.

Chàng lập tức quỳ xuống khấu đầu nói:

- Phụ mẫu của vãn bối đã rơi vào tay gian tặc, khẩn cầu tiền bối trượng nghĩa cứu giúp.

Mộc Cao Phong chau mày lắc đầu lia lia nói:

- Việc này không có lợi gì. Mộc đà tử trước nay chẳng bao giờ làm việc vô ích. Gia gia ngươi là ai? Cứu lão rồi thì ta được lợi gì?

Đang nói đến đây, bỗng nghe bên cửa có người nói rất nhỏ, ngữ khí thật khẩn cấp:

- Mau bẩm báo sư phụ, trong kỹ viện Quân Ngọc viện, có một người phái Thanh Thành bị người ta giết, lại có người phái Hằng Sơn bị thương trốn về.

Mộc Cao Phong nói khẽ:

- Chuyện của người từ từ hãy nói. Trước mắt đang có chuyện náo nhiệt đáng xem, ngươi muốn mở rộng tầm mắt thì đi theo ta.

Lâm Bình Chi nghĩ bụng: Đi theo lão thì sẽ có cơ hội cầu xin lão giúp mình, lập tức đáp:

- Dạ dạ, lão tiền bối đi đâu vãn bối sẽ xin đi theo đến đó.

Mộc Cao Phong nói:

- Chúng ta nói lại cái chuyện vừa rồi. Mộc đà tử này bất luận làm chuyện gì phải có lợi thì mới làm. Nếu ngươi lại làm cho gia gia ngươi thêm phiền phức, đừng nói thì tốt hơn.

Lâm Bình Chi ẩm ớ vàng dạ. Bỗng nghe Mộc Cao Phong nói:

- Họ đi hết rồi, người đi theo ta.

Chàng cảm thấy cổ tay phải bị lão nắm chặt, tiếp theo thân người bị nhấc bổng lên như không chạm đất, chạy nhanh trên đường phố thành Hành Sơn.

Đến bên ngoài Quần Ngọc viện, Mộc Cao Phong và Lâm Bình Chi núp ở phía sau gốc cây, quan sát động tĩnh của mọi người trong viện. Các tình huống Dư Thương Hải và Điền Bá Quang giao đấu với nhau, bọn Lưu Chính Phong sục sạo tìm kiếm, Lệnh Hồ Xung gắng gượng đứng dậy, cả hai người đều nghe thấy rõ tất cả. Đợi đến lúc Dư Thương Hải muốn đánh Lệnh Hồ Xung, Lâm Bình Chi nhin không được nữa buột miệng la to tám chữ "Ỗ lớn hiệp nhỏ, cái đồ mặt mâm".

Lâm Bình Chi vừa kêu lên, tự biết là mình lỗ mãng. Chàng quay người toan tìm chỗ ẩn núp, nào ngờ Dư Thương Hải cực kỳ nhanh nhẹn, la lên một tiếng "Đứng lại!" thì chuồng lực đã theo âm thanh chụp phủ lên toàn thân chàng. Chỉ cần lão thúc đẩy thêm nội lực thì có thể làm chàng nát tan phủ tạng, xương cốt gãy từng đoạn. Nhưng khi lão thấy tướng mạo của chàng thì không phát thêm nội lực nữa, chỉ cười nhạt nói:

- Thì ra là người.

Lão hướng tầm mắt về phía Mộc Cao Phong đứng phía sau Lâm Bình Chi hơn một trượng, nói:

- Mộc đà tử, lão đã mấy lần sai bảo tiểu bối đến làm khó dễ ta là có dụng ý gì?

Mộc Cao Phong cười ha hả, nói:

- Hãn tự nhận là tiểu bối của ta nhưng Mộc đà tử này lại không nhận hãn. Hãn họ Lâm, ta họ Mộc, tiểu tử này với ta có liên hệ gì đâu? Dư quán chủ, Mộc đà tử không phải là sợ lão, chỉ vì không muốn gây oán thù với ai mà làm cái dù che cho một tên tiểu bối vô danh. Nếu làm cái dù che cho hãn thì có lợi ích gì đâu. Ngay đến vàng bạc châu báu có ào ạt đưa tới thì Mộc đà tử cũng phải cân nhắc nặng nhẹ, tính toán xem có đáng làm hay không. Nhưng trước mắt việc mua bán lỗ vốn không có lợi ích gì cả nên ta quyết không làm.

Dư Thương Hải nghe vậy, lòng mừng thầm bèn nói:

- Gã này với Mộc huynh đã không có liên hệ gì, lại còn huênh hoang mạo xưng là đồ tôn. Bần đạo bất tất phải làm khó dễ huynh nữa.

Lão nói xong toan vung chưởng ra, bỗng nghe trong cửa sổ có người nói:

- Ý lớn hiếp nhỏ, cái đồ mặt mâm!

(Xem tiếp tập 2)

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Hồi 1	
<i>Thành Phúc Châu phát sinh trọng án</i>	15
Hồi 2	
<i>Tổng tiêu đầu mở cuộc điều tra</i>	33
Hồi 3	
<i>Tôi tâm chương giết người không vết</i>	61
Hồi 4	
<i>Bọn Thanh Thành bức hại Lâm gia</i>	89
Hồi 5	
<i>Cô bán rượu cứu thiếu tiêu đầu</i>	105
Hồi 6	
<i>Phái Thanh Thành mưu đồ thâm độc</i>	117

Hồi 7

Một chiêu kiếm tiện bảy chung trà 131

Hồi 8

Dùng khí công uống hầu nhi tửu 147

Hồi 9

Phái Thanh Thành cũng luyện Tịch tà 161

Hồi 10

Phái Hoa sơn theo dõi bọn Thanh Thành 181

Hồi 11

Lão ni cô truy tâm tên bại hoại 197

Hồi 12

Lệnh Hồ Xung câu kết tà ma 211

Hồi 13

Quyết ra tay giải cứu Nghi Lâm 227

Hồi 14

Gặp ni cô đánh bạc tất thua! 243

Hồi 15	
<i>Thua cuộc là do phép đánh ngòi</i>	257
Hồi 16	
<i>Thí cổ hương hậu</i>	
<i>Bình sa lạc nhận thức</i>	287
Hồi 17	
<i>Diễn biến bất ngờ trong đại sảnh</i>	295
Hồi 18	
<i>Tiểu cô nương nhục mạ đạo sĩ lùn</i>	311
Hồi 19	
<i>Vào kỹ viện cứu người hào kiệt</i>	327
Hồi 20	
<i>Có muốn nhìn kỹ nữ khóa thân?</i>	353

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ – Hà Nội
ĐT: 8.294685 – Fax: 8.294781

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo
NGUYỄN CỬ

Biên tập

BAN BIÊN TẬP

Bìa và trình bày

AZ Design

Sửa bản in

PHÒNG TỔNG HỢP

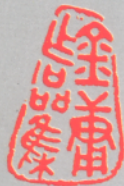
**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC &
CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM
PHỐI HỢP THỰC HIỆN**

Tiểu ngạo giang hồ - Tập 1

KIM DUNG

In 2000 cuốn, khổ 13 x 19cm tại Xí nghiệp in Công ty Văn hóa Phương Nam. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 1257 do Cục xuất bản cấp ngày 31/8/2004 và giấy trích ngang KHXB số 260/VHGP của Nhà xuất bản Văn học ngày 21/9/2004.
In xong và nộp lưu chiểu quý I - 2005.

笑傲江湖



Tiểu Ngạo Giang Hồ

8



Giá: 175.000 Đ
(giá trọn bộ 8 tập)